

ĐỒ LÔNG

anh
hùng
Đồ lông

NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ

ĐÀNG

Mục lục

Anh Hùng Vô Lê

Hồi 1 - Mở Màn

Hồi 2 - Một Cái Hòm

Hồi 3 - Đầu Lâu Tốt

Hồi 4 - Kỳ Tập

Hồi 5 - Kỳ Nhân Kỳ Địa Kỳ Sư

Hồi 6 - Kỳ Phùng Kỳ Ngô

Hồi 7 - Thất Cấp Phù Đồ

Hồi 8 - Hùng Sư Đường Trong Hẻm Đồng Đà

Hồi 9 - Nghĩa Vô Phản Cố

Hồi 10 - Điệp Vũ

Hồi 11 - Lạc Dương Tháng Hai Xuân Còn Xa

Hồi 12 - Tám Mười Tám Tử Sĩ

Hồi 13 - Chỉ Một Điều Múa Cũng Tiêu Hồn

Hồi 14 - Lò Sắt Sinh

Hồi 15 - Ai Là Trâu Bò

Hồi 16 - Đăng Phong

Hồi 17 - Trên Cao Lanh Không Chiu Nổi

Hồi 18 - Nhất Kiếm Quang Hàn

Hồi 19 - Anh Hùng Bất Tử

Hết.

Anh Hùng Vô Lệ

(19 hồi)

Tác giả:

Cổ Long

---o0o---

Ebook:

Vanlydocnhan

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Hồi 1 - Mở Màn

Một tòa núi cao, một vách nham thạch, một dòng suối trong, một cây cổ tùng, một lò lửa đỏ, một bình trà xanh, một lão nhân, một thiếu niên.

- “Vũ khí đáng sợ nhất trong thiên hạ là gì?”

Thiếu niên hỏi lão nhân:

- “Có phải là Tiểu Lý Phi Dao lệ bất hư phát?”

- Trước đây có lẽ là vậy, hiện tại lại không phải.

- Tại sao?

“Bởi vì từ khi Tiểu Lý Thám Hoa qua đời, thứ vũ khí đó đã thành âm hưởng”. Lão nhân thở dài ảm đạm:

“Từ nay về sau, trên thế gian cũng không thể có thứ người như Tiểu Lý Thám Hoa nữa, cũng không thể có thứ vũ khí như Tiểu Lý Phi Dao nữa”.

Thiếu niên ngẩng mặt nhìn núi cao, đỉnh núi mây trắng phất phưởng.

“Hiện tại vũ khí nào là đáng sợ nhất trên thế gian?” Thiếu niên lại hỏi lão nhân:

“Có phải là Lam Sơn Cổ Kiếm của Lam Đại tiên sinh?” - Không phải.

- Có phải là Đại Thiết Chùy của Nam Hải Thần Lực Vương?

- Không phải.

- Có phải là Bạch Ngân Thương của Quan Độc Lạc Nhật đại tổng quản Mã Trường Bằng?

- Không phải.

- Có phải là Phi Tinh Dẫn Nguyệt Dao ba năm trước trên cổ đạo ở Hàm Đan khinh ký tru bát khẩu?

- Không phải.

“Tôi nghĩ ra rồi”. Thiếu niên nói một cách cực kỳ chắc chắn:

“Là Ly Biệt Câu của Dương Tranh, nhất định là Ly Biệt Câu của Dương Tranh”.

“Cũng không phải”. Lão nhân thốt:

“Những thứ vũ khí người kể tên tuy đều rất đáng sợ, lại không phải là thứ đáng sợ nhất”.

- Thứ đáng sợ nhất là gì?

- Là một cái hòm.

“Một cái hòm?” Thiếu niên cực kỳ kinh ngạc:

“Vũ khí đáng sợ nhất trong dương kim thiên hạ là một cái hòm?”

- Phải.

Hồi 2 - Một Cái Hòm

Một người, một cái hòm.

Một người bình phàm, trầm mặc, khiêng một cái hòm bình phàm, bụi bặm, dưới ánh tịch dương mù trời, lẳng lẳng bước vào cổ thành Trường An.

Rằm tháng giêng.

Trường An.

Trác Đông Lai đã cài then khóa cửa, bỏ ngoài cửa gió tuyết ngàn năm bất biến trong cổ thành Trường An. Cởi cái áo choàng lông chồn màu tím viền nhung tím, tả thủ quăng áo lên cái giá treo đồ làm bằng gỗ tử đàn, lúc quay mình lại, hữu thủ nắm lấy một cái kẹp than làm bằng đồng tím, bươi bươi đống than cả ngày còn chưa tắt trong cái lò lửa đồng tím, lửa lại tí tách bập bùng.

Bên cạnh lò lửa là một cái ghé dựa làm bằng gỗ tử đàn bọc da chồn màu tím, trong bình thủy tinh màu tím trên cái bàn làm bằng gỗ tử đàn bên cạnh ghé dựa, rượu bồ đào Ba Tư đầy bình một màu tím lịm.

Hắn chỉ cần bước hai bước là đã có thể ngồi xuống, tiện tại rót một chén rượu.

Hắn thích màu tím.

Hắn thích danh mã, gian nhân, hoa y, mỹ tửu, thích hưởng thụ.

Đối với mỗi một chuyện hắn đều kén chọn tỉ mỉ phi thường, làm mỗi một chuyện đều trải qua kế hoạch tinh mật, tuyệt không chịu lãng phí một phân khí lực, cũng không thể có một điểm sơ xuất, cả những chi tiết trong sinh hoạt cũng không ngoại lệ.

Đó là Trác Đông Lai.

Hắn có thể sống đến bây giờ có lẽ bởi vì hắn là một con người như vậy.

Trác Đông Lai đã ngồi xuống, nhấp một ngụm rượu.

Căn nhà vừa ấm cúng, vừa tinh trí hoa mỹ, rượu ngọt dịu thơm tho, hàn khí nhuốm trên thân thể hắn đã hoàn toàn bị khu trừ.

Hắn đột nhiên cảm thấy rất mệt mỏi.

Vì để trừ liệu cho đại điển đêm nay, hai ngày nay hắn đã hoàn toàn xáo trộn quy luật sinh hoạt của mình.

Hắn tuyệt không thể để chuyện đó xảy ra bất cứ sai sót gì, bất cứ một

điểm sai sót bé tí nào đều có thể tạo thành sai sót to lớn vĩnh viễn vô phương sửa đổi, lúc đó không những chính hấn tất phải hối hận cả đời, chủ nhân của hấn cũng phải chịu liên lụy, thậm chí cả đại cuộc trong giang hồ đều có thể vì vậy mà cải biến.

Càng quan trọng hơn là hấn tuyệt không thể để sự nghiệp và thanh danh đang lúc đỉnh điểm như mặt trời chiếu sáng cả vòm trời của Tư Mã Siêu Quần phải chịu bất kỳ đả kích tổn hại gì.

Một người đã dần dần trở thành thần tượng trong tai mắt của giang hồ hào kiệt, vô luận làm bất cứ chuyện gì đều chỉ được thành công, không được thất bại.

Hai thứ mà Trác Đông Lai cả đời nhất nhất không thể chịu đựng nổi là “sai sót” và “thất bại”.

Tư Mã Siêu Quần đích xác không thể bại.

Y từ năm mười tám đã quật khởi giang hồ, trải qua ba mươi ba trận lớn nhỏ, cho đến nay chưa từng bại một lần.

Y cao to, cường tráng, anh tuấn, uy vũ hào sảng, khuôn mặt đường nét phân minh, luôn luôn nở nụ cười chân thành, cả cừu địch của y đều không thể không thừa nhận y là một nam tử hán hiem thấy, tuyệt không thể thiếu vắng mỹ nữ bầu bạn.

Nhưng y đối với vợ và nhi nữ của y như là đối với bằng hữu của y, đều trung thực như là đối với bằng hữu, chưa bao giờ có vụ tai tiếng bê bối nào lén phéng tới tên tuổi y.

Những thứ đó vẫn không phải là thứ đáng kiêu ngạo nhất của y.

Trong đời y, chuyện đáng kiêu ngạo nhất là y nội trong hai năm, bằng vào võ công, trí tuệ, và tác phong hành sự cũng như làm người của y, đã thuyết phục ba mươi chín lộ lục lâm hào kiệt trọng yếu nhất trên tuyến đường từ Hà Sóc Trung Nguyên cho đến Quan Đông, từ hắc đạo cho đến bạch đạo, tổ chức thành một đại tiêu cục siêu cấp vô tiền khoáng hậu trong giang hồ, thu phí dụng hợp lý, bảo hộ sự an toàn của tất cả thương khách trên lộ tuyến đó.

Dưới sự bảo hộ của tiêu kỳ thêu chữ “Đại” trên mặt vải lụa tím của bọn họ, bất cứ chuyện bảo tiêu nào cũng chưa từng xảy ra một điểm sai sót.

Đó là thành tựu huy hoàng vô tiền khoáng hậu trong giang hồ, thành tựu đó tuyệt không phải chỉ bằng vào “sắt” và “máu” mà có thể tạo thành.

Hiện tại Tư Mã Siêu Quần mới ba mươi sáu tuổi, đã dần dần trở thành

thần tượng trong tai mắt của giang hồ hào kiệt - thần tượng anh hùng vĩnh viễn bất bại.

Chỉ có trong tâm của chính y và Trác Đông Lai mới biết thứ địa vị đó làm sao để tạo thành.

Uống xong chén thứ nhất, Trác Đông Lai đã đem hoạch định trước sau đại diện đêm nay diễn lại trong đầu thêm một lần.

Hắn luôn luôn uống rất chậm chạp, tư tưởng lại mau mắn cực kỳ.

Hôm nay là lần đầu tiên Tư Mã Siêu Quân khai sơn môn thu đồ đệ, vô luận từ bất kỳ phương diện nào mà nói, đều có thể coi là đại sự oanh động giang hồ.

Điều khiến người ta chấn kinh nhất là đệ tử mà Tư Mã Siêu Quân thu nhận không ngờ lại là Dương Kiên, một tháng trước đã tạo phản từ bỏ “Trung Châu Hùng Sư Đường”.

Hùng Sư Đường là một tổ chức trong bốn mươi lộ lục lâm hảo hán mặt Bắc, tổ chức duy nhất không tham gia vào minh ước của Tư Mã Siêu Quân, cũng là một trong những tổ chức có thế lực nhất, quy mô to lớn nhất.

Dương Kiên vốn là một trong tứ đại ái tướng dưới quyền Châu đường chủ của Hùng Sư Đường.

Người trong giang hồ không bao giờ nghĩ được Dương Kiên cũng có thể phản bội Hùng Sư Đường, nhưng ai ai cũng đều biết Dương Kiên mới bỏ đi ngày thứ hai, “Hùng Sư” Châu Mãnh đã tung thiệp ra khắp võ lâm, biểu minh thái độ của họ Châu.

- Vô luận là môn nào bang nào phái nào, chỉ cần thu dụng Dương Kiên, là trở thành tử địch của Hùng Sư Đường, tất phải chịu mọi thủ đoạn báo thù tàn khốc của Hùng Sư Đường.

Hiện tại Tư Mã Siêu Quân không những thu dụng Dương Kiên, hơn nữa còn đại khai hương đường, thu gã làm đồ đệ khai sơn môn.

Hùng Sư Đường tuy không đầu nhập “Đại Tiêu Cục” của họ Tư Mã, nhưng cũng không chính diện chống đối lại bọn họ, càng chưa bao giờ động đến tiêu kỳ của bọn họ.

“Hùng Sư” Châu Mãnh âm trầm hung mãnh, lãnh khốc vô tình, là một người không thích khách sáo, hơn nữa hễ nói là làm, nếu quả hắn nói hắn bất chấp thủ đoạn đối phó một người, vô luận là thủ đoạn gì hắn đều có thể dùng được.

Vì để đạt được mục đích, cho dù có phải hoán đổi ba ngàn tám trăm đầu

lâu của đám thuộc hạ đệ tử Hùng Sư Đường, hẳn cũng không từ.

Người hẳn bình sinh yêu thích nhất là một nữ nhân tên là Điệp Vũ.

Điệp Vũ không những đẹp người, múa lại càng đẹp.

Người hiểu biết cách thưởng thức nữ nhân nhất thiên hạ, Nhất Đẳng Hầu cha truyền con nối Địch Thanh Lâm, lúc còn chưa chết dưới mũi Ly Biệt Câu, khi xem Điệp Vũ múa, không ngờ lại biến thành nói không nên lời, người khác hỏi gã có cảm giác gì, qua một hồi rất lâu, rất lâu sau, gã mới thở dài nói:

- Ta không nói được, ta chưa bao giờ nghĩ trên thân thể của người phạm có thể có một đôi chân như vậy, ta cũng chưa bao giờ nhìn thấy.

Ai ai trong giang hồ đều tuyệt đối tin rằng lần này Châu Mãnh không cần biết dưới bất kỳ tình huống nào đều tuyệt đối không thể bỏ qua cho Dương Kiên.

Cho dù hẳn tạm thời còn chưa động đến Tư Mã Siêu Quần, cũng nhất định trước hết phải giết Dương Kiên.

Ý tưởng của Trác Đông Lai lại không phải như vậy.

Hẳn tin lần này không cần biết dưới tình huống nào, Châu Mãnh đều dùng hòng động đến một cọng tóc của Dương Kiên.

Hẳn tin chắc.

Đại điển lần này hoàn toàn công khai, người nhận được thiệp mời có thể vào phòng, làm tân khách của Tư Mã Siêu Quần, người không được mời cũng có thể đến xem nhiệt náo trong sân ngoài đại sảnh.

Trong đám đệ tử môn hạ của Hùng Sư Đường, có rất nhiều hảo thủ thân kinh bách chiến giết người vô số.

Trong đám sát thủ thích khách đợi người ra giá là có thể giết người trong tích tắc giữa trùng vây cảnh vệ cũng không biết có bao nhiêu mà kể. Những người đó đêm hôm nay đều có thể đến đây, trà trộn vào đám đông, đợi chờ cơ hội hành thích Dương Kiên.

Trong quá trình tiến hành đại điển, thứ cơ hội đó đương nhiên không ít.

Nhưng Trác Đông Lai tin rằng đại điển vẫn có thể hoàn thành thuận lợi, Dương Kiên vẫn không bị mất đến một cọng tóc.

Bởi vì hẳn đã tính toán qua mỗi một tình huống có thể phát sinh, mỗi một người có khả năng hành thích Dương Kiên đều nằm dưới sự nghiêm mật giám thị của hẳn.

Vì chuyện này, hắn đã xuất động một trăm tám mươi sáu hảo thủ bậc nhất dưới ngọn cờ của “Bắc đạo Tam Thập Cửu Lộ Đại Tiêu Cục”, mỗi một người đều có thể một mình đối phó hai mươi tám hảo thủ giang hồ.

Trác Đông Lai chia bọn họ ra thành tám tổ, mỗi tổ tuyệt đối có thể đơn độc lo một mặt.

Nhưng trong đó có một tổ được đặc biệt tuyển lựa, lại chỉ bất quá vì để đối phó ba người.

“Là ba người nào?” Sáng sớm hôm nay Tư Mã Siêu Quần đã hỏi Trác Đông Lai:

“Tại sao phải dùng một tổ người đối phó bọn chúng?” Trác Đông Lai chỉ nói ra danh tánh của hai người đã đủ để giải đáp câu hỏi đó:

- Bởi vì trong ba người đó có một người là Hàn Chương, còn một người là Mộc Khê.

Lúc đó Tư Mã Siêu Quần đang ngồi ăn cơm.

Y là người cường tráng phi thường, đồ ăn cực kỳ phong phú mới có thể duy trì thể lực sung mãn của y.

Hôm nay bữa ăn của y là một khối thịt sườn bò ít ra cũng nặng ba cân, thêm vào mười quả trứng, và một đồng hoa quả rau tươi.

Thịt bò nướng than lửa nhỏ, trên mặt ướp nước tương rắc đầy hương liệu ngon miệng, nướng đến vàng rộm.

Đó là món ăn ưa thích nhất của y, nhưng khi nghe Trác Đông Lai nói đến hai cái tên đó, y lập tức đặt thanh loan đao Ba Tư dùng để cắt thịt xuống, dùng ánh mắt bén nhọn như mũi đao nhìn Trác Đông Lai chăm chăm:

- Hàn Chương và Mộc Khê đã đến?

- Phải.

- Người trước đây đã từng gặp hai người đó?

“Tôi còn chưa”. Trác Đông Lai điềm đạm đáp:

“Tôi tin rằng ở đây chưa có ai từng gặp bọn chúng”.

Danh tánh của bọn chúng đại đa số người trong giang hồ đều biết, lại có rất ít người đã gặp qua bọn chúng.

Hàn Chương và Dương Kiên đều là ái tướng của “Hùng Sư”, là người thân tín nhất bên người hắn, cũng là thủ hạ nguy hiểm nhất của hắn.

Châu Mãnh luôn luôn rất ít khi để bọn chúng rời khỏi cạnh mình.

Mộc Kê còn nguy hiểm hơn cả Hàn Chương.

Gã không có nhà, không có chỗ ở cố định, cũng không có phương thức sinh hoạt cố định, cho nên ai cũng tìm không ra gã.

Nhưng nếu quả có người cần đến gã, gã cũng nghĩ mình cần người đó, cho nên gã có thể đột nhiên xuất hiện trước mặt người đó.

Thứ gã cần thông thường đều là châu bảo hoàng kim và ngân phiếu số mục cực lớn của người ta.

Thứ người ta cần ở gã thông thường đều là phi tiêu và vòng dây thắt cổ của gã, và hai thanh đao vĩnh viễn không lìa khỏi bên tay gã.

Một thanh trường đao, một thanh đoản đao.

Lúc gã dùng đao cắt đứt yết hầu một người, thuận thực nhẹ nhàng thong thả giống như nông phu dùng câu liềm phạt cỏ.

Lúc gã dùng dây thắt cổ giết người, giống như một hoa hoa công tử ôn nhu đa tình quàng một chuỗi châu ngọc lên cổ tình nhân.

Thứ chuyện gã làm đương nhiên là đòi giá cao, nếu quả mình trả một cái giá không thể khiến cho gã vừa lòng, cho dù có quỳ xuống cầu xin gã, gã cũng không thể vì mình mà đạp chết một con kiến.

Vô luận là ai muốn gã làm chuyện gì, đều nhất định trước hết phải ra một giá đủ để có thể làm gã vừa lòng, chỉ có một người là ngoại lệ, bởi vì trong đời gã chỉ nợ tình của người đó.

Cái vòng trên cán đao nạm đầy bích ngọc đã đặt xuống đĩa, trên lưỡi đao còn lấp lánh mỡ thịt đậm đà.

Tư Mã Siêu Quần dùng tấm khăn lụa mềm mại chùi đao sạch như tuyết, sau đó mới hỏi Trác Đông Lai:

- Người chưa từng gặp bọn chúng, làm sao biết bọn chúng đã đến?

“Tôi biết”. Trác Đông Lai điềm đạm đáp:

“Bởi vì tôi biết, cho nên tôi biết”.

Đó có thể coi là câu trả lời sao? Thứ hỏi đáp đó căn bản không thể coi là hỏi đáp, ai cũng không thể cảm thấy thỏa mãn.

Tư Mã Siêu Quần lại rất vừa lòng.

Bởi vì đó là Trác Đông Lai nói, y tin sức phán đoán của Trác Đông Lai chẳng khác nào y tin thanh đao trên bàn có thể cắt thịt vậy.

Nhưng trong ánh mắt của y lại đột nhiên hiện lộ thứ biểu tình rất kỳ quái,

đột nhiên nói ra một câu rất kỳ quái.

“Làm rồi !” Y nói:

“Lần này Châu Mãnh đã làm !” - Tại sao?

Tư Mã Siêu Quần hỏi lại:

- Hiện tại Hàn Chương và Mộc Kê có phải đã đến đây?

- Phải.

- Bọn chúng còn có thể sống sót trở về không?

- Không thể.

- Bọn chúng đối với Châu Mãnh có phải rất hữu dụng không?

- Phải.

“Để hai người hữu dụng đối với mình như vậy đi chết, chuyện đó ta có thể làm không?” Tư Mã Siêu Quần hỏi Trác Đông Lai:

“Người có thể làm không?” - Không thể.

Tư Mã Siêu Quần cười lớn:

- Cho nên Châu Mãnh đã làm, hẳn rất ít khi làm, nhưng lần này đã làm.

Trác Đông Lai không cười, đợi đến khi Tư Mã Siêu Quần đã cười xong, mới chậm chậm thốt:

- Châu Mãnh không làm !

- Ồ?

“Hắn muốn bọn chúng đến đây tịnh không phải là muốn bọn chúng đến tìm chết”.

Trác Đông Lai thốt.

- Hắn muốn bọn chúng đến đây làm gì?

“Đến làm nghi binh”. Trác Đông Lai đáp:

“Hàn Chương và Mộc Kê đều chỉ bắt quá là nghi binh”.

- Tại sao?

“Bởi vì người chân chính phải xuất thủ hành thích Dương Kiên tịnh không phải là bọn chúng, mà là một người khác”. Trác Đông Lai đáp:

“Nếu quả bọn ta đơn giản chỉ phòng bị bọn chúng, người thứ ba xuất thủ càng dễ dàng”.

- Người đó là ai?

“Là một người trẻ tuổi, vận y phục vải bố, mang một thanh kiếm, trú trong một tiểu khách sạn tiện nghi nhất, mỗi bữa chỉ ăn một chén mì củ cải trắng”. Trác Đông Lai đáp:

“Y đã đến ba ngày rồi, nhưng ngoại trừ đi ra ngoài ăn, không bao giờ ra khỏi cửa phòng”.

- Y giam mình trong căn phòng nhỏ không có gì ngoài mấy con côn trùng hôi thúi làm gì?

- Tôi không biết.

- Y đến từ đâu?

- Tôi không biết.

- Y học kiếm pháp gì? Kiếm pháp có cao không?

- Tôi không biết.

Tròng mắt của Tư Mã Siêu Quần bỗng co thắt lại.

Y và Trác Đông Lai tương giao đã hai chục năm trời, từ lúc bản cùng khốn khổ lăn lộn trong bùn sinh leo lên đến địa vị hôm nay, không ai hiểu rõ y bằng Trác Đông Lai, cũng không có ai hiểu rõ Trác Đông Lai bằng y.

Y chưa bao giờ nghĩ hai chữ “không biết” cũng có thể phát ra từ miệng Trác Đông Lai.

Trác Đông Lai nếu quả muốn điều tra một người, tối đa chỉ cần dùng năm ba canh giờ là có thể điều tra ra hết toàn bộ xuất thân - gia thế - bối cảnh - tập quán - thị hiếu - võ công - môn phái của người đó, người đó từ đâu đến, sẽ đi đâu.

Làm mấy chuyện đó, hẳn không những có kinh nghiệm cực kỳ, hơn nữa còn có phương pháp, rất nhiều phương pháp đặc biệt, mỗi một loại đều tuyệt đối hữu hiệu.

Những phương pháp đó Tư Mã Siêu Quần cũng biết.

“Y trú trong khách sạn tiện nghi, vận y phục vải bố, ăn mì củ cải trắng”. Tư Mã Siêu Quần nói:

“Từ mấy chuyện đó, người ít ra đáng lẽ cũng nên nhận ra y tuyệt không phải là người rất thành công, xuất thân nhất định cũng không quá tốt”.

“Vốn đáng lẽ là dạng đó”. Trác Đông Lai thốt:

“Thiếu niên này lại là ngoại lệ”.

- Tại sao?

“Bởi vì khí độ của y”. Trác Đông Lai đáp:

“Lúc tôi nhìn thấy y, y tuy đang ăn mì củ cải trắng trong một quán nhỏ đầy dân đánh xe khuân vác, nhưng bộ dạng của y xem ra lại giống như một vị tân khoa trạng nguyên đang ngồi dự Quỳnh Lâm Yến trong Thái Hoa Điện, tuy chỉ vận bộ y phục vải bố, lại giống như vận áo hồ cừu trị giá ngàn vàng”.

- Có lẽ là y đang cố ý làm như vậy.

“Mấy thứ đó giả không được, chỉ có một người đối với mình tuyệt đối có tín tâm mới có thể có thứ khí độ đó”. Trác Đông Lai thốt:

“Tôi chưa bao giờ gặp một người tự tin như y”.

Ánh mắt của Tư Mã Siêu Quần phát sáng, y đối với thiếu niên đó cũng dần dần có hứng thú.

Y chưa từng thấy Trác Đông Lai xem trọng một người như vậy.

Trác Đông Lai nói:

- Trong khách sạn y dùng tên Lý Huy Thành, chỉ bắt quá cái tên đó nhất định là tên giả.

- Người làm sao biết được đó nhất định là giả?

“Bởi vì tôi đã nhìn qua cái tên y viết trên sổ, là chính tay y viết, chữ viết không tẻ, lại viết rất cứng nhắc”. Trác Đông Lai đáp:

“Một người biết viết tuyệt không thể viết tên mình cứng nhắc như vậy”.

- Giọng nói của y có khẩu âm gì?

- Tôi chưa nghe y nói chuyện, nhưng tôi có hỏi qua tên chương quỹ của khách sạn đó.

- Gã nói sao?

“Gã trước đây từng có chân trong tiêu cục, từng đi qua rất nhiều địa phương, có thể nói bảy tám giọng của bảy tám tỉnh lý khác nhau”. Trác Đông Lai đáp:

“Nhưng gã cũng không nhận ra được vị khách nhân họ Lý đó là người ở đâu”.

- Tại sao?

- Bởi vì vị Lý tiên sinh đó cũng có thể nói giọng của bảy tám tỉnh lý, mỗi

một giọng đều nói rành rọt hơn cả gã.

- Y phục y mặc thì sao?

Từ y phục trên mình một người cũng có thể nhìn ra rất nhiều chuyện.

Chất liệu của y phục khác nhau, đồng dạng là vải bố cũng có rất nhiều loại, phương pháp đan nhuộm của mỗi địa phương đều không giống nhau, nơi sản xuất vải và chỉ cũng không giống nhau.

Giám sát mấy chuyện đó, Trác Đông Lai cũng là chuyên gia.

“Ta tin rằng người nhất định đã nhìn qua y phục của y”. Tư Mã Siêu Quần hỏi:

“Người có nhìn ra gì không?” “Tôi không nhìn ra gì hết”. Trác Đông Lai đáp:

“Tôi chưa bao giờ thấy loại vải bố đó, thậm chí cả loại chỉ may áo tôi cũng chưa từng thấy qua”.

Trác Đông Lai nói:

- Tôi tin chỉ nhất định là y tự se, bố là y tự đan, y phục là y tự may vá, cả bông cũng đều là do y tự trồng ở một địa phương rất đặc biệt mà ra.

Hắn lại nói:

- Địa phương đó tôi và ông đại khái chưa từng đi qua.

Bọn họ đồng thời xuất đạo, xông pha thiên hạ.

Tư Mã Siêu Quần cười khở:

- Nơi cả bọn ta cũng chưa đi qua, người từng đi qua đại khái cũng không nhiều lắm.

“Tôi cũng không nhìn thấy kiếm của y”. Trác Đông Lai nói:

“Kiếm của y thủy chung giấu trong bao bố, thủy chung mang bên mình”.

- Vải bố y dùng bao kiếm có phải cũng là loại vải bố may y phục?

- Hoàn toàn một dạng.

Tư Mã Siêu Quần đột nhiên lại cười:

- Xem ra vị Lý tiên sinh quả thật là quái nhân, nếu quả y thật sự đến giết ta, vậy đêm hôm nay sẽ rất vui thú.

Hoàng hôn.

Trong quán ăn nhỏ sặc mùi dầu mỡ xào nấu, mùi mồ hôi chua loét trên

người bọn đánh xe khuân vác, và mùi rượu mạnh tiêu nồng hành tỏi trộn lẫn với nhau thành một thứ mùi kỳ quái khó hình dung.

Tiểu Cao thích thứ mùi đó.

Chàng thích mùi thơm lá cây phiêu diêu trong mây mù gió lạnh, nhưng chàng cũng thích thứ mùi đó.

Chàng thích cao nhân danh sĩ cao quý ưu nhã, nhưng chàng cũng thích những người mồ hôi mồ kê đầm đề nhai hành tỏi rạo rạo ăn thịt mỡ nhóc nhách uống rượu mạnh ừng ực.

Chàng thích người.

Bởi vì chàng cô độc quá lâu, ngoại trừ thanh sơn bạch vân lưu thủy cổ tùng ra, chàng luôn luôn rất ít khi nhìn thấy người.

Cho đến ba tháng trước, chàng mới trở về thế giới con người, ba tháng nay chàng đã giết bốn người.

Bốn người thanh danh hiển hách hùng bá nhất phương, bốn người vốn tuy đáng chết lại không chết.

Chàng thích người, nhưng chàng phải giết người.

Chàng tịnh không thích giết người, nhưng chàng phải giết người.

Trên thế giới có rất nhiều chuyện đều như vậy, khiến cho mình căn bản không có đất lựa chọn.

Trường An, Trường An cổ xưa, thành quách trùng điệp hùng vĩ, tràn đầy lịch sử lâu đời và vô số cổ sự truyền kỳ phong tình động lòng người.

Tiểu Cao lại không phải vì những thứ đó mà đến.

Tiểu Cao vì một người mà đến - Tư Mã Siêu Quân anh hùng vĩnh viễn bất bại.

Chàng mang kiếm chàng đến, kiếm của chàng đang ở bên tay chàng, vĩnh viễn đều ở bên tay chàng.

Một thanh kiếm bao chặt trong vải bố.

Rất ít người có thể nhìn thấy thanh kiếm đó, từ lúc thanh kiếm đó ra khỏi lò, rất ít có người nhìn thấy nó.

Thanh kiếm đó không phải là để cho người ta nhìn.

Tiểu Cao biết có người đang chú ý đến chàng.

Sang đến ngày thứ hai, chàng phát hiện có người đang chú ý đến chàng,

một người thân thể rất gầy gò nhỏ thó, y phục lại rất hoa quý, đôi mắt lãnh lãnh đăm đăm chùng như vĩnh viễn không có biểu tình gì nhìn phảng phất một màu xám xịt.

Chàng đã từng nhìn thấy thứ ánh mắt đó.

Lúc chàng mười một tuổi, chàng cơ hồ đã chết dưới móng vuốt của một con báo, ánh mắt của người đó giống hệt mắt báo.

Người đó vừa xuất hiện, hơi thở của rất nhiều người trong quán cơm nhỏ cơ hồ đình chỉ.

Sau này chàng mới biết người đó là đại tổng quản của “Bắc đạo Tam Thập Cửu Lộ Đại Tiêu Cục”, trợ thủ đắc lực nhất bên cạnh người đại long đầu Tư Mã Siêu Quần - Trác Đông Lai.

Tiểu Cao từ từ ăn một chén mì củ cải trắng, trong tâm cảm thấy rất khoan khoái.

Bởi vì chàng biết Trác Đông Lai và Tư Mã Siêu Quần nhất định đang hoài nghi chàng, đàm luận về chàng, suy đoán xem chàng là hạng người nào.

Chàng tin rằng bọn họ nhất định không biết chàng là người nào.

Con người của chàng không khác gì kiếm của chàng, cho tới nay rất ít có người nhìn thấy qua.

Khung trời đã dần dần u ám, trong nhà tuy không có thắp đèn, ánh đèn bên ngoài lại càng lúc càng huy hoàng sáng lạn.

Gió lạnh từ ngoài song cửa lùa vào, ầm ưóc có thể nghe thấy tiếng cười và tiếng nói từ trong cái sân lớn trước mặt truyền vào.

Tư Mã Siêu Quần biết khách mời y thỉnh đến và người y không mời đều đã đến không ít.

Y cũng biết mọi người đều đang đợi y lộ diện, đợi gặp y.

Nhưng y lại đang ngồi trên ghế, cả động cũng không động, thậm chí cả lúc vợ y bước vào y cũng ngồi bất động.

Y đã cảm thấy phiền toái.

Khai hương đường, thu đệ tử, yến tiệc thâu đêm, tiếp kiến tân khách, đối với tất cả những chuyện đó y đều cảm thấy phiền toái.

Y chỉ muốn an an tĩnh tĩnh ngồi trong này uống chén rượu.

Ngô Uyển hiểu rõ ý tưởng của y.

Không ai có thể liệu giải Tư Mã Siêu Quần bằng Ngô Uyển, bọn họ đã

kết hợp mười một năm, đã có một hài tử chín tuổi.

Nàng đến để thúc y đi ra mau.

Nhưng nàng lẳng lặng đẩy cửa tiến vào, lại lẳng lặng đóng cửa đi ra, tịnh không kinh động đến y.

Lúc đi ra, nước mắt của nàng chọt rơi xuống.

Tur Mã Siêu Quần lại rót một chén.

Đó đã không còn là chén thứ nhất, là chén thứ hai mươi bảy.

Rượu y uống không phải là thứ rượu bồ đào Ba Tư mà Trác Đông Lai uống, rượu y uống là rượu đế, tuy vô sắc vô vị, lúc uống vào trong bao tử lại chùng như có một ngọn lửa đang thiêu đốt.

Y còn chưa uống chén rượu đó.

Cửa lại nhẹ nhẹ mở ra, lần này người tiến vào không phải là Ngô Uyển, là Trác Đông Lai.

Tur Mã Siêu Quần bỏ tay xuống, đem chén rượu còn chưa uống đặt dưới ghế, nhìn Trác Đông Lai đang đứng trong bóng tối nơi khung cửa.

- Ta có phải đã nên đi ra?

- Phải.

Ánh đèn trong đại viện huy hoàng, tiếng nói huyền thuyên.

Tiểu Cao lẫn trong đám đông, bởi vì chàng không phải là quý khách được Tur Mã Siêu Quần mời đến, không thể tiến nhập đại sảnh mà ánh đèn càng huy hoàng sáng chói đó.

Người trong đại sảnh cũng có không ít, đương nhiên đều là những danh nhân, danh nhân có thân phận, có địa vị, có quyền thế.

Ngoại trừ những danh nhân đó ra, còn có những tráng hán vận áo lụa xanh viền da cừu đang tiếp đãi tân khách, động tác của mỗi người đều rất miễn tiệp, ánh mắt của mỗi người đều rất sáng suốt, tuyệt không bỏ sót bất cứ chuyện nhỏ nhặt gì không nên phát sinh.

Tiếng nói đột nhiên im ắng hẳn.

Đại long đầu của Bắc Đạo Tam Thập Cửu Lộ Đại Tiêu Cục, đệ nhất cường nhân trong đương kim võ lâm, Tur Mã Siêu Quần vĩnh viễn bất bại, chung quy đã xuất hiện.

Lúc Tur Mã Siêu Quần xuất hiện, y vận y phục hai màu trắng đen tương phản, đặc biệt thiết kế và may vá kỹ càng, khiến cho thân người y nhìn lại

càng uy vũ cao lớn, cũng khiến cho niên kỷ của y nhìn còn trẻ trung hơn tuổi tác thật sự của y rất nhiều.

Y dùng thái độ thành khẩn anh minh chiêu hô tân khách, còn đặc biệt ra đến trên bậc thang đá trước đại sảnh, vẫy tay chào đám người trong sân.

Giữa tiếng hoan hô chấn động mang tai, người Tiểu Cao chú ý tịnh không phải là Tư Mã Siêu Quần, mà là hai người khác.

Hai người đó trang phục và dung mạo rất bình phàm, nhưng trong ánh mắt lại ngập tràn một thứ sát cơ vừa lãnh khốc, vừa đáng sợ.

Bọn chúng tịnh không đứng cùng một chỗ, cũng không nhìn nhau một chút nào, nhưng có tám chín người xung quanh mỗi một người bọn chúng đang bí mật nhìn bọn chúng như đóng đinh, một mực bảo trì một khoảng cách vừa phải gần bọn chúng.

Tiểu Cao mỉm cười.

Chàng nhìn ra hai người đó vì Dương Kiên mà đến, đều là sát thủ bậc nhất của Châu Mãnh.

Chàng cũng nhìn ra Tư Mã Siêu Quần và Trác Đông Lai nhất định cũng đã coi chàng là người cùng phe với bọn chúng, bởi vì chàng đã sớm phát hiện cũng có người bên cạnh chàng đang nhìn chàng chăm chăm. Thậm chí còn đông hơn số người bên cạnh bọn chúng.

Trác Đông Lai, không còn nghi ngờ gì nữa, đã coi chàng là nhân vật nguy hiểm nhất.

“Nhưng Trác Đông Lai lần này đã lầm !” Tiểu Cao trong tâm đang mỉm cười:

“Hắn phái người theo dõi ta, thật là lãng phí nhân lực”.

Trên đại án giữa đại sảnh, hai ngọn đèn cây không lồ đã thấp sáng.

Tư Mã Siêu Quần ngồi trên một cái ghế dựa làm bằng gỗ tử đàn bọc da hổ trước án.

Trước ghế trải thảm đỏ, bài chiếu lụa bái lạy màu tím.

Đại điển đã bắt đầu.

Hai người trong mắt lộ sát cơ đó đã dần dần di động về phía trước, những người theo dõi bọn chúng đương nhiên cũng di động theo bọn chúng, tay mỗi người đều đã thò vào lòng.

Giấu trong lòng đương nhiên là vũ khí trí mệnh.

Chỉ cần hai tên kia có động tác gì, tay những người đó tắt trong tích tắc rút vũ khí ra, trong tích tắc tiêu diệt bọn chúng trước đại sảnh.

Tiểu Cao tin chắc hai tên đó tuyệt không thể đắc thủ.

- Nhất định còn có người thứ ba, người đó mới là chủ lực mà Châu Mãnh phải đến giết Dương Kiên.

Ý tưởng của Tiểu Cao không ngờ cũng giống như Trác Đông Lai, điềm bắt đồng duy nhất là chàng biết người đó tịnh không phải là chàng.

- Người đó là ai?

Tròng mắt Tiểu Cao đột nhiên co thắt lại.

Chàng bỗng nhìn thấy có một người tuyệt không dẫn dắt bất kỳ sự chú ý nào của người ta đang len lỏi giữa đám đông.

Tiểu Cao chú ý đến người đó chỉ là vì người đó mang một cái hòm.

Một cái hòm bình phàm, cũ kỹ, tuyệt không thể dẫn dắt bất kỳ sự chú ý nào của người ta.

Chàng muốn nhìn mặt người đó, nhưng người đó một mực không chính diện đối mặt với chàng.

Chàng muốn chen lên, nhưng đám đông cũng đang chen lên phía trước, bởi vì nhân vật trung tâm của đại điển đã bước vào đại sảnh.

Sắc mặt Dương Kiên hiển lộ vẻ xanh xao yếu ớt, nhưng trên mặt vẫn mang theo một nụ cười mỉm.

Gã được sáu người quây quần xung quanh bước vào.

Tiểu Cao không nhận ra sáu người đó, nhưng chỉ cần là người thường đi lại trong giang hồ tắt rất ít có người không nhận ra bọn họ. Trong số bọn họ không những có cao thủ thành danh từ lâu trong nghề tiêu cực, thậm chí cả đại đạo Vân Mãn Thiên năm xưa hoành hành trên lộ Quan Lạc không ngờ cũng có mặt.

Dưới sự bảo hộ của sáu vị cao thủ như vậy, còn có ai có thể thương hại đến một cọng tóc của Dương Kiên được?

Dương Kiên đã bước lên thảm đỏ, bước đến trước tám chiếu bái lạy dùng để bái sư đặc biệt giành cho gã.

Giữa một tích tắc đó, trong sân đã có hành động ! Có hơn hai mươi người ngã quy, máu chảy, la thảm ngã quy, ngã quy giữa đám đông tranh nhau la thảm.

Người ngã quy tịnh không hoàn toàn là thuộc hạ của Trác Đông Lai, đại đa số đều là người vô tội.

Đó là kế hoạch mà Hàn Chương và Mộc Kê đã thương nghị trước.

Bọn chúng đương nhiên cũng biết có người đang theo dõi bọn chúng, cho nên trước khi bọn chúng xuất thủ, nhất định trước tiên phải tạo hỗn loạn, dùng máu người vô tội để tạo hỗn loạn.

Giữa hỗn loạn, thân người bọn chúng đã bộc phát bay lên, bộc phát về phía Dương Kiên.

Tiểu Cao không liếc tới bọn chúng chút nào.

Chàng tin rằng không cần biết bọn chúng dùng phương pháp gì đều không thể đắc thủ, người chàng chú ý là người khiêng cái hòm.

Nhưng người đó đã biến mất.

Tư Mã Siêu Quần vẫn đang ngồi thoải mái trên cái ghế dựa màu tím, thần sắc bất động, thần tình cũng bất biến.

Sát thủ hành thích đã bị cách ly trước đại sảnh.

Dương Kiên dưới sự bảo hộ của sáu vị cao thủ đã bước ra một cánh cửa đằng sau đại sảnh.

Tiểu Cao từ sớm đã đoán ra phương hướng của cánh cửa đó.

Những người một mực theo dõi chàng, lực chú ý dĩ nhiên bị phân tán, Tiểu Cao đột nhiên nhanh như chớp lên vào đại sảnh, dùng một thân pháp kỳ dị không ai có thể hình dung được lần theo tường mà phóng, phóng người qua một song cửa sổ.

Song cửa sổ đó và cánh cửa kia đương nhiên cùng chung một phương hướng.

Trong hậu viện ngoài cửa sổ ngập tràn hương thơm hoa mai và lá tùng, trộn lẫn thành một thứ hương khí làm cho người ta khoan khoái phi thường. Trong hành lang âm u trầm lặng giăng đầy cảnh vệ vận thanh y hông giắt trường đao.

Tận đầu hành lang cũng có một cánh cửa.

Lúc Tiểu Cao vọt ra ngoài cửa sổ, liền nhìn thấy bọn Vân Mãn Thiên kèm Dương Kiên đi qua cánh cửa đó.

Cửa lập tức bị đóng chặt.

Trường đao giắt bên hông của đám cảnh vệ áo xanh đã rút ra khỏi vỏ,

giữa lúc đao quang lóe chớp, có mười hai người phóng về phía Tiểu Cao.

Bọn chúng không hỏi Tiểu Cao là ai, cũng không hỏi chàng đến làm gì. Mệnh lệnh bọn chúng tiếp nhận là:

một khi có người lạ tiến nhập vào viện, lập tức giết chết không cần hỏi han !

Tiểu Cao cũng không giải thích tại sao chàng vào đây, tình huống hiện tại đã đến lúc không còn ngôn ngữ gì có thể giải thích.

Chuyện duy nhất hiện tại chàng có thể làm là trước hết đánh gục những người đó, dùng phương pháp nhanh nhất đánh gục bọn chúng.

Chàng nhất định phải mau chóng xông vào gian nhà tận đầu hành lang đó.

Đao quang múa lượn bay tới, kiếm của Tiểu Cao vẫn nằm yên trong bao bố.

Chàng không bạt kiếm của mình, dùng cái bao bố đó, chàng đánh văng ba thanh đao, hạ gục bốn người.

Tới lúc chàng xông vào hành lang, lại có bảy tám người bị đánh gục. Lúc những người đó gục ngã, chàng đã xông đến trước cánh cửa đó.

Trác Đông Lai đã đến ngoài cửa rồi.

Hắn luôn luôn là người tàng ẩn sau lưng, nhưng một khi có biến hóa phi thường phát sinh, hắn lập tức kịp thời xuất hiện.

Tiểu Cao nhìn hắn, bất chợt thở dài:

- Vốn đáng lẽ còn đến kịp thời, chỉ tiếc hiện giờ nhất định không còn kịp nữa.

Đao quang đằng sau chẻ tới, Tiểu Cao không quay đầu, Trác Đông Lai lại phát phát tay, đao quang lẳng không chém xuống lập tức dừng hẳn.

“Người đến làm gì?” Trác Đông Lai lạnh lùng hỏi:

“Người muốn đến để làm gì?” - Ta chỉ bất quá muốn đi xem một người.

- Xem người nào?

- Kẻ sát nhân.

Trác Đông Lai cười lạnh:

- Không ai có thể sát nhân ở đây.

“Có”. Tiểu Cao đáp:

“Có một người”.

Sắc mặt của Trác Đông Lai đột nhiên cải biến, bởi vì hắn đã ngửi thấy mùi máu tươi thoang thoảng.

Mùi máu tươi không ngờ là từ sau cửa truyền ra.

Trác Đông Lai quay mình mở cửa. Tích tắc lúc hắn quay mình mở cửa, hắn phảng phất đã lọt vào địa ngục.

Sau cửa vốn là một căn nhà tinh trí hoa mỹ, nhưng hiện tại đã biến thành địa ngục.

Trong địa ngục vĩnh viễn không có người sống, trong căn nhà đó cũng không có.

Bảy người hồi nãy còn sống nhả bước vào, hiện tại đều đã vĩnh viễn không còn có thể bước ra, có người yết hầu đã cắt đoạn, có người tâm tạng đã bị đâm xuyên, từ trước ngực đâm vào, xuyên ra tới sau lưng.

Thảm nhất là Dương Kiên.

Đầu lâu Dương Kiên đã biến mất, bên người rải đầy bái thiếp, trên mặt có tám chữ:

“Đây là số phận của đứn phản đồ”.

Trong nhà có bốn cửa sổ, cửa sổ đều đóng chặt.

Kẻ sát nhân là ai?

Đẩy cửa sổ, bên ngoài sao giăng đầy trời, tiếng thanh la ầm áp vọng lại từ xa xa, đêm nay vốn là đêm rằm tháng giêng trời trong trăng sáng không có giới nghiêm.

Trác Đông Lai ngẩng mặt đón gió lạnh vượt ve, lặng lẽ một hồi rất lâu, không ngờ không phải người truy tìm hung thủ, lại quay mình nhìn Tiểu Cao chăm chăm:

- Ngươi biết có người đến đây giết người?

“Không những ta biết, ngươi đáng lẽ cũng biết”. Tiểu Cao thở dài:

“Ta đã sớm muốn gặp người đó một lần”.

- Nhưng kẻ giết người tuyệt không chỉ có một người.

Dùng để cắt đoạn yết hầu đích thị là một thanh kiếm đao lưỡi cực mỏng, dùng để đâm xuyên qua tâm tạng đích thị là một ngọn trường thương mũi nhọn cực bén.

Đầu lâu của Dương Kiên lại chùng như bị một lưỡi búa chém đứt.

Thái độ của Trác Đông Lai cực kỳ lãnh tĩnh, vừa trấn định vừa lãn tĩnh.

“Người đáng lẽ nên nhìn ra ít nhất có ba người đến”. Hấn nói:

“Không ai có thể đồng thời sử dụng ba thứ vũ khí chiêu thức hình trạng phân lượng đều hoàn toàn khác biệt để giết người”.

“Có”. Câu trả lời của Tiểu Cao tràn đầy tự tin:

“Có một người”.

- Người nghĩ trên thế gian thật có một người như vậy, có thể đồng thời sử dụng ba thứ vũ khí giết chết bảy vị cao thủ trong một tích tắc?

“Phải !” Tiểu Cao đáp cực kỳ tự tin:

“Có lẽ trên thế gian cũng không có người thứ hai như vậy, nhưng tuyệt đối có một người”.

- Người đó là ai?

“Ta không biết”. Tiểu Cao lại thờ dãi:

“Nếu quả người hồi nãy không ngăn chặn ta, có lẽ ta đã có thể nhìn thấy y”.

Trác Đông Lai chăm chăm nhìn chàng, cảm thấy lòng bàn tay mình toát mồ hôi lạnh.

“Nhưng ta vốn tịnh không biết y đã đến Trường An”. Tiểu Cao thốt:

“Ta cũng không tưởng nổi y có thể giết người cho Châu Mạnh”.

Trác Đông Lai lại chăm chăm nhìn chàng một hồi rất lâu, nhìn nhãn thần của chàng, nhìn thái độ của chàng, nhìn lối đứng của chàng, nhìn kiếm gó trong bao bố cầm trong tay chàng, đột nhiên nói:

- Ta tin người, nếu quả người muốn đi, hiện tại có thể đi rồi.

Người nghe được câu nói đó tất phải rất kinh ngạc, bởi vì đó tuyệt đối không phải là tác phong thường ngày của Trác Đông Lai, hấn chưa từng thả một người dễ dàng như vậy.

Chỉ có tự mình Trác Đông Lai mới biết tại sao hấn lại làm như vậy. Hấn đã nhìn ra Tiểu Cao cũng là người nguy hiểm phi thường, dưới tình huống này, hấn không muốn bị phiền nhiễu nữa.

Tiểu Cao lại cười cười.

“Ta cũng biết khi ta muốn đi thì lúc nào cũng có thể đi”. Chàng thốt:

“Chỉ tiếc ta còn chưa muốn đi”.

- Tại sao?

- Bởi vì ta có chuyện còn chưa nói cho người biết.

- Chuyện gì?

“Ta không phải họ Lý, cũng không phải là Lý Huy Thành”. Tiểu Cao thốt:

“Ta cũng không phải vì Dương Kiên mà đến”.

“Ta biết”. Trác Đông Lai nói:

“Bởi vì ta biết, cho nên mới để người đi”.

“Chỉ tiếc còn có rất nhiều chuyện người chưa biết”. Tiểu Cao mỉm cười:

“Bởi vì người còn chưa biết, cho nên ta còn chưa thể đi”.

Tay Trác Đông Lai nắm chặt lại.

Hắn bỗng phát giác thiếu niên này có một thứ dã tính người khác khó cảm thấy, giống như một dã thú mới ra khỏi thâm sơn, đối với bất kỳ chuyện gì đều không sợ sệt.

- Ta họ Cao, ta vì một người mà đến.

- Vì ai?

“Vì Tư Mã Siêu Quân”. Tiểu Cao đáp:

“Tư Mã Siêu Quân vĩnh viễn bất bại”.

Trong lòng bàn tay đang nắm chặt của Trác Đông Lai đột nhiên lại toát mồ hôi lạnh.

“Người là Cao Tiêm Phi?” Hắn hỏi Tiểu Cao:

“Thiếu niên kiếm khách trong vòng ba tháng đã giết chết tứ đại cao thủ môn hạ của tam đại kiếm phái Côn Lôn - Hoa Sơn - Không Động, Cao Tiêm Phi?” “Phải”. Tiểu Cao đáp:

“Là ta”.

Đêm càng khuya, gió càng gắt.

“Ta chưa từng giết người trong bóng tối !” Tiểu Cao thốt:

“Cho nên ta muốn bọn người chọn thời gian, chọn địa điểm, để cho ta xem Tư Mã Siêu Quân có phải là vĩnh viễn bất bại hay không”.

Trác Đông Lai chột cười:

- Ta bảo đảm y nhất định có thể giúp ngươi biết, chỉ bất quá ta hy vọng ngươi vĩnh viễn không muốn biết thì tốt hơn.

Không có giới nghiêm trên đường trường, hoa đăng như trong tranh.

Các thức các dạng hoa đăng, các thức các dạng người, Tiểu Cao lại chùng như không để ý đến.

Trác Đông Lai đã đáp ứng chàng, nội trong vòng một tháng sẽ hỏi đáp cho chàng biết, bảo đảm để cho chàng và Tư Mã Siêu Quân gặp nhau quyết đấu công bình một lần.

Chàng vốn vì chuyện đó mà đến, nhưng hiện tại chùng như cũng không quá quan tâm đến chuyện đó.

Hiện tại trong tâm chàng chỉ tưởng đến một người, một cái hòm.

Người đó thật ra là ai? Cái hòm đó thật ra có phải là một thứ vũ khí đáng sợ?

Lúc đó đang có một người, khiêng một cái hòm, đang trong đêm khuya gió lạnh, lẳng lẳng bước ra khỏi cửa thành Trường An.

Hồi 3 - Đầu Lâu Tốt

Mười sáu tháng giêng.

Hồng Hoa Tập.

Gió tuyết mù trời.

Một người cưỡi khoái mã đạp gió tuyết xông và Hồng Hoa Tập ngoài một trăm sáu chục dặm phía tây nam thành Trường An.

Đêm nguyên tiêu đã qua, ngày hoan lạc đã kết thúc.

Một trận hoa đăng rách nát đang lăn lộn trên con đường nhuộm đầy tuyết trong gió lạnh, lăn vào gió tuyết vô biên vô hạn, tuy còn lôi theo chút diện mạo của đêm qua, lại đã không còn ai thèm nhìn nó một cái, giống như một nữ nhân bị bỏ rơi sau một đêm sung ái.

Kỵ sĩ trên ngựa dừng chân ngoài thị tập, cột dây cương quanh một cây cỏ thụ khô héo, cởi áo choàng chất liệu cực tốt giá trị trân quý, để lộ miên y vải bố màu lam, lại rút ra một cây dù giấy dầu và một đôi giày đinh từ cái túi vải bên hông yên ngựa.

Gã mang giày đinh vào, bung cây dù giấy dầu, tháo cái bao bố cầm theo, nhìn hoàn toàn không khác gì một dân quê bình phàm.

Sau đó gã mới bước tới một bước, lẳng lặng đạp tuyết bước vào Hồng Hoa Tập.

Trong cái bao bố của gã là một đại bí mật đủ để chấn động thiên hạ, trong tâm của gã cũng giấu kín một đại bí mật đủ để chấn động thiên hạ, một bí mật trong thiên hạ chỉ có một mình gã biết.

Gã đến đây chỉ vì gã phải tức thì mang một vật trong cái bao bố đó đưa đến một kỹ viện trong Hồng Hoa Tập, giao cho một người.

- Vật trong bao bố của gã là gì? Muốn đem giao cho ai?

Nếu quả có người biết bí mật đó, không tới một khắc thân người gã có thể bị loạn đao phanh thây, phụ mẫu vợ con thân thích của gã cũng tất phải thảm tử dưới loạn đao nội trong ba ngày, chết sạch sạch gọn gọn.

May là bí mật đó vĩnh viễn không thể tiết lộ. Tự gã tuyệt không thể tiết lộ, người khác cũng tuyệt đối không tra ra.

Bởi vì ai cũng không tưởng được giờ phút này “Hùng Su” Châu Mạnh không ngờ có thể đang ở đây, khinh kỵ rời xa tổng đà Lạc Dương cảnh vệ sâm nghiêm của hắn, đơn thân độc mã xâm nhập địa bàn của Tư Mã Siêu

Quân.

Cả Trác Đông Lai tính toán kỹ càng cũng không tưởng được hấn dám mạo hiểm như vậy.

Tiểu trấn thuần phác, kỹ viện thô lậu.

Châu Mãnh ở trần, vận độc một chiếc khố ngắn cao trên đầu gối, ngồi thẳng cẳng trên một tấm chiếu rộng, dùng một cái chén cực to so tửu lượng với bảy tám cô nương đẹp nhất ở đây, một khi có ai uống một chén, hấn uống một chén trả.

Hấn đã uống liên tục bốn mươi ba chén lớn, mặt vẫn không đổi sắc.

Người người nhìn thấy đều ngây ngốc.

Đại hán râu xồm che kín mặt đó đơn giản là sắt thép đúc thành, cả bao tử cũng chùng như là sắt thép đúc thành.

“Chén này tới phiên ai?” Châu Mãnh lại rót đầy một chén:

“Ai uống thi cùng ta đây?” Ai cũng không dám uống thi với hấn. Cả một cô nương người Sơn Đông ngoại hiệu kêu là Cái Chum Rượu cũng không dám mở miệng nữa.

Khách nhân uống say luôn luôn hào phóng hơn, rót rượu cho khách nhân vốn là nghề của các cô nương đó.

“Nhưng người đó...” Cái Chum Rượu sau này kể với người khác:

“Hấn đơn giản không phải là người, mà là một cái thùng rượu, một cái thùng rượu không đáy”.

Châu Mãnh ngẩng mặt cười lớn, tự mình uống luôn ba chén, đột nhiên dụng lực quăng cái chén to kèngh thô thiển đó ra xa, vỡ tan tành, trong đôi mắt tròn xoe như hai cái chuông đồng đột nhiên bắn ra những tia sáng sắc bén như lưỡi đao, đinh đing nhìn tên quân nô vừa mới bước vào cửa đã sợ đến mềm nhũn cả hai ống quyển.

- Bên ngoài có phải có người đã đến?

- Phải.

- Có phải đến tìm ta?

“Phải”. Thanh âm của tên quân nô run rẩy:

“Là một người danh tánh rất quái dị”.

- Tên của y là gì?

- Tên là Đinh Hải.

Châu Mãnh dụng lực vỗ tay cái chát:

- Hảo tiểu tử, cuối cùng đã đến, mau kêu gã nhanh chân vô đây.

“Đinh Hải” tháo đôi giày đinh mang trên chân xuống rồi mới khiêng cái bao bố bước dài tiến vào căn phòng đun lửa ấm cúng.

Y mới tiến qua cửa, bao bố trên tay đã bị người ta đoạt lấy, phẩy cái bao một cái, có một vật từ trong bao lăn ra, lộ cộc lăn trên tấm chiếu lớn.

Đó không ngờ lại là một đầu người.

Đám cô nương sợ hãi hét thảm, khổ của tên quân nô đã thảm ươt.

Châu Mãnh lại cười lớn:

- Hảo tiểu tử, ta không nhìn lầm ngươi, ngươi thật có thể làm chút chuyện cho lão tử của ngươi, đi về hưởng hai ả tỳ thiếp của ngươi đi.

Tiếng cười của hắn chợt ngừng hẳn, chằm chằm nhìn Đinh Hải trầm giọng hỏi:

- Y có nhận lại ngươi gì không?

“Không”. Đinh Hải đáp:

“Tôi chỉ nhìn thấy trong tay y chùng như có khiêng một cái hòm, cả mặt y cũng không nhìn rõ được”.

Trong ánh mắt của Châu Mãnh đột nhiên lộ xuất một biểu tình rất kỳ quái, đột nhiên thở dài nhẹ nhẹ, miệng lẩm bầm:

- Hiện tại ngươi đã không còn thiếu ta gì nữa, ta chỉ hy vọng ngươi sau này còn có thể đến gặp ta, uống với ta vài chén.

Những lời đó hắn đương nhiên không phải nói với Đinh Hải, thở dài cũng không phải là tập quán thường thấy của hắn.

Cho nên hắn lập tức lại cười lớn:

- Trác Đông Lai, Trác Đông Lai, người ta đều nói ngươi là Gia Cát Lượng, ngươi có tưởng được lão tử đang uống rượu cả đêm bên cạnh cái ổ chó của các ngươi không?

“Đường chủ hành sự luôn luôn xuất quỷ nhập thần, họ Trác làm sao có thể liệu được?” Đinh Hải cung tay nói:

“Nhưng hắn nhất định tính ra đường chúng ta đem đầu Dương Kiên về Lạc Dương, cho nên hắn nhất định bố trí nhiều cạm bẫy trên đường”.

“Dùng được sao?” Châu Mãnh trừng mắt:

“Hắn đã không tưởng được lão tử đang ở đây, có thể điều động chủ lực đến đây sao?” - Không.

- Hắn và Tư Mã Siêu Quân có thể đến không?

- Cũng không thể.

“Cho nên người hắn phải đến, tối đa cũng bất quá chỉ là mấy con thỏ để cả râu cũng mọc không nổi bên cạnh hắn”. Châu Mãnh phách lối:

“Ta liệu định người hắn phải đến nếu không phải là Quách Trang thì cũng là Tôn Thông”.

“Phải”. Đinh Hải cúi đầu:

“Nhất định là vậy”.

Gã cúi đầu bởi vì gã không chịu để Châu Mãnh nhìn thấy nỗi kính sợ lộ xuất trong mắt gã.

Gã chợt phát hiện con người râu ria xồm xoàm mồm miệng thô tục nhìn giống như một tên bự con vô học đó không những còn thông minh hơn nhiều so với trong tưởng tượng của người ta, hơn nữa cũng đáng sợ hơn nhiều so với trong tưởng tượng của bất kỳ người nào.

Châu Mãnh chợt bật dậy, đứng vững như cây cột kim cương trên tấm chiếu lớn, nói lớn đến nỗi cả tên quân nô lẫn đám cô nương đều không khỏi giật mình không dám hó hé:

- Hiện tại các ngươi có phải đã biết ta là ai?

Không ai dám trả lời, không ai dám mở miệng.

“Ta là Châu đại thái gia”. Châu Mãnh dùng ngón tay cái chỉ vào mũi mình:

“Là tử đối đầu của Tư Mã Siêu Quân”.

Hắn đột nhiên xông ra, bung một tô mực và một cây bút lông trên cái bàn bên ngoài quay trở vào, chấm bút vào mực, đến sát bức tường quét phấn gần nhất, viết một hơi mười chữ bự còn hơn cả đầu lâu:

“Lạc Dương đại hiệp Châu Mãnh đã đến đây một chuyến”.

Mực nhỏ giọt trên tường vôi trắng, Châu Mãnh quăng bút cười lớn.

“Lão tử đã đến, hiện tại phải đi rồi”. Hắn dụng lực vỗ vai Đinh Hải:

“Chúng ta cứ theo một đường mà về, xem ai có thể ngăn chặn được”.

Tôn Thông kỳ thật không nên gọi là Tôn Thông.

Gã nên gọi là Tôn Đãng.

Bởi vì Trác Đông Lai từng ở trước mặt rất nhiều người tán tụng gã:

- Niên kỷ của Tôn Thông tuy không lớn, nhưng vô luận là người nào đến, gã đều có thể ngăn cản, vô luận là chuyện gì phát sinh, gã cũng có thể ngăn cản, hơn nữa nhất định có thể ngăn cản cầm giữ lại.

Bên cạnh quan đạo ngoài Hồng Hoa Tập, có một trà quán, nếu quả ngồi ngay cửa trà quán, có thể trông thấy rõ ràng mọi người lai vãng trên quan đạo.

Tôn Thông đang ngồi ở vị trí đó.

Dưới mái hiên hai bên đạo lộ, hẳn là chỗ có thể che chắn gió tuyết, đều có hai thanh y nhân đứng canh, niên kỷ của những người đó đều lớn hơn nhiều so với gã, tuổi đời trong tiêu cực cũng lão thành hơn nhiều so với gã, lại đều là thuộc hạ của gã.

Những người đó tuy cũng đều là những hảo thủ đã trải qua sự tuyển dụng đặc biệt, nhãn quang cực kỳ bén nhọn, kinh nghiệm cực kỳ phong phú, nhưng Tôn Thông vô luận trên bất kỳ phương diện nào đều ưu tú hơn nhiều so với bọn họ, cả chính bọn họ cũng tâm phục khẩu phục.

Bọn họ được phái đến đây là vì Tôn Thông muốn lợi dụng nhãn quang và kinh nghiệm của bọn họ, kiểm tra mỗi một người từ Hồng Hoa Tập đi ra.

Vô luận là bất cứ người nào, chỉ cần có một chút chỗ khả nghi, trong tay chỉ cần mang theo một bao vải có thể tàng giấu đầu lâu, trên xe kiệu chỉ cần có chỗ có thể tàng giữ đầu lâu, đều phải chịu qua sự sưu tra triệt để của bọn họ.

Sự sưu tra của bọn họ có lúc tuy có thể làm cho người ta khó chịu, cũng không có ai dám cự tuyệt, bởi vì mỗi một người đều biết, mình tuyệt đối không thể đắc tội với người của “Đại Tiêu Cực”.

Tôn Thông cũng không sợ đắc tội với bất cứ người nào.

Gã đã tiếp nhận mệnh lệnh của Trác Đông Lai, vô luận là dưới bất cứ tình huống nào, đều tuyệt đối không thể để đầu lâu của Diệp Khai ra khỏi biên giới Trường An.

Lúc gã chấp hành mệnh lệnh của Trác Đông Lai, luôn luôn triệt để hữu hiệu.

Lúc Tiểu Cao từ Hồng Hoa Tập đi ra, Tôn Thông tịnh không đặc biệt chú ý đến.

Bởi vì Tiểu Cao trên dưới toàn thân tuyệt đối không có bất cứ chỗ nào có thể tàng giấu một cái đầu người.

Nhưng Tiểu Cao lại bước đến trước mặt gã, hơn nữa còn ngồi xuống cái ghế đối diện gã, thậm chí còn cười cười với gã, không ngờ còn hỏi gã:

- Quý tính? Đại danh?

Gã không cười, nhưng cũng không cự tuyệt đáp lời:

- Họ Tôn, Tôn Thông.

- Người khỏe chứ?

“Tuy không quá khỏe, cũng không thể coi là quá xấu”. Tôn Thông hững hờ đáp:

“Tối thiểu đầu của ta còn dính trên cổ”.

Tiểu Cao cười lớn:

“Biết đầu mình còn dính trên cổ mình đích xác là chuyện rất khoái trá”.
Chàng nói:

“Nếu quả còn có thể biết đầu Dương Kiên ở đâu, vậy lại càng khoái trá hơn”.

- Người biết?

“Ta chỉ biết Trác tiên sinh nhất định không chịu nhìn thấy đầu lâu của Dương Kiên lọt vào tay Châu Mãnh, để hắn giơ lên điệu vũ dương oai trước mặt đám bằng hữu giang hồ của hắn”. Tiểu Cao đáp:

“Cho nên các người mới ở đây”.

- Chuyện người biết xem ra không ít.

“Chỉ tiếc ta còn không minh bạch lắm”. Tiểu Cao nói:

“Người muốn đi Lạc Dương tịnh không nhất định phải đi trên quan đạo, cả người xứ lạ như ta cũng biết tối thiểu còn có hai ba con đường nhỏ khác”.

- Ta chỉ lo đại lộ, không lo tiểu lộ.

- Tại sao?

- Người đi tiểu lộ, lá gan có lẽ cũng không quá lớn, không cần có ta đi đối phó.

- Nói hay ! Hay cực hay !

Tiểu Cao lấy bình trà của Tôn Thông rót một chén, chọt hạ thấp giọng

hỏi:

- Người có phát hiện người khả nghi nào không?
- Chỉ phát hiện một người.
- Ai?
- Người !

Tiểu Cao lại cười lớn:

- Nếu quả thật là ta, vậy thì không khoan khoái lắm.
- Ai không khoan khoái?

“Người !” Tiểu Cao nhìn Tôn Thông:

“Nếu quả ta muốn mang đầu lâu của Dương Kiên xông qua con đường này, các hạ có lẽ có thể chợt phát hiện cái đầu lâu tốt đẹp của các hạ đã không còn dính trên cổ các hạ nữa”.

Chàng không ngờ còn muốn giải thích:

- Ý tứ “các hạ” là người.

Tôn Thông không nổi giận, sắc mặt cũng không biến đổi, cả đôi mắt cũng không chớp.

“Ta cũng nhìn ra người không có mang đầu Dương Kiên !” Tôn Thông nói:

“Nhưng ta nhìn ra người mang theo một thanh kiếm”.

- Người nhìn không sai.
- Người tại sao không rút kiếm của người ra thử xem?
- Thử cái gì?

“Thử xem thật ra đầu lâu của ai rớt khỏi cổ”. Tôn Thông đáp.

Tiểu Cao vuốt nhẹ cái bao bố thô lậu vĩnh viễn không rời khỏi bên tay chàng, mỉm cười lắc đầu:

- Ta không thể thử. Tuyệt đối không thể thử.
- Người không dám?
- Không phải không dám, mà là không thể.
- Tại sao?

“Bởi vì thanh kiếm này của ta không phải dùng để đối phó người”. Tiểu

Cao dùng một thái độ khách khí phi thường đáp lời:

“Bởi vì ngươi còn chưa xứng đáng”.

Sắc mặt của Tôn Thông vẫn không biến đổi, nhưng trong đôi mắt lại bất chợt tràn đầy những tia máu li ti đỏ thẫm.

Có rất nhiều người trước lúc giết người đều biến thành bộ dạng như vậy.

Tay của gã buông thõng, nắm chặt cán kiếm đặt trên ghế.

Tiểu Cao lại đã đứng dậy, quay mình chuẩn bị bỏ đi. Nếu quả chàng muốn xuất thủ, không ai có thể ngăn cản chàng, nếu quả chàng không muốn xuất thủ, cũng không ai có thể miễn cưỡng.

Nhưng chàng còn chưa bước ra đã nghe thấy tiếng vó ngựa vùn vụt.

Trong tiếng vó ngựa còn pha trộn một tiếng cước bộ kỳ quái, chỉ có lúc mang giày đinh chạy trên băng tuyết mới có thể phát xuất thứ tiếng cước bộ đó.

Chàng vừa phân biệt ra hai thứ thanh âm bất đồng đó là đã nhìn thấy một thót ngựa kiêu hùng phóng qua.

Kỵ sĩ trên ngựa râu ria xồm xoàm đầy mặt, vận một tấm áo choàng da cừu, trước ngực lại phạch rộng, để cho gió tuyết như đao phong quất thẳng vào lòng ngực trần trụi của hắn, hắn không thèm để ý chút nào.

Đằng sau còn có một người, trên chân mang một đôi giày đinh vải gai dầu, một tay nắm đuôi ngựa, một tay kia quấy một bao bố trên đòn tre, phóng theo kiện mã, miệng còn la lớn muốn tét hàm:

- Đầu Dương Kiên ở đây, đây là số phận của tên phản đồ.

Người trên ngựa hả hợng cười lớn, tiếng cười như sư tử hống, chấn động lớp tuyết dày trĩu nặng trên mái hiên, từng mảng từng mảng rớt rơi.

Tiểu Cao đương nhiên không đi.

Chàng chưa từng gặp Châu Mãnh, nhưng chàng vừa liếc đã nhìn ra người đó nhất định là Châu Mãnh.

Ngoại trừ “Hùng Sư” Châu Mãnh ra, còn ai có cái oai phong đó?

Chàng cũng không tưởng được Châu Mãnh sao có thể đột nhiên xuất hiện ở đây, nhưng chàng hy vọng Tôn Thông để bọn họ vượt qua.

Bởi vì chàng đã nhìn thấy trong tay Châu Mãnh giờ một thanh Kim Bôi Đại Khảm Đao.

Kim Bôi Đại Khảm Đao dài bốn thước chín tấc, sống đao còn dày hơn cả

thốt của đồ tể, lưỡi đao lại mỏng như tờ giấy.

Tôn Thông còn trẻ.

Tiểu Cao thật không muốn nhìn thấy một người trẻ tuổi như vậy bị một thanh đao như vậy chém chết trước vó ngựa.

Chỉ tiếc Tôn Thông đã bước ra, mang theo một làn kiếm quang trắng xóa như tuyết từ phía sau bàn bay lên, như phi điều lượn vòng phóng tới, kiếm quang như cầu vồng, trực chỉ đâm vào yết hầu của Châu Mãnh.

Một chiêu đó chừng như là một ván bài cuối cùng của con bạc, cũng đã áp đặt toàn bộ tính mệnh cả nhà.

Một chiêu đó tất nhiên trí mệnh, không phải là mạng của đối phương, là mạng mình.

Châu Mãnh cười cuồng dại:

- Hảo tiểu tử, có gan.

Giữa tiếng cười, Kim Bối Đại Khảm Đao dài bốn thước chín tấc đã vung lên cao, kim quang trên sống đao và hàn quang trên lưỡi đao phản ánh tuyết quang sáng chói đến mức giống như kim châm đâm thẳng vào mắt người.

Tiểu Cao chỉ nhìn thấy đao quang lóe lên một cái, đột nhiên biến thành một màn lưới đỏ tươi.

Vô số điểm huyết hoa đỏ tươi giống như những tia lửa đột nhiên từ trong đao quang bắn ra, hòa lẫn với kiếm quang tuyết trắng bành bạc tạo thành một bức đồ họa khiến cho người ta vĩnh viễn không quên được.

Không ai có thể hình dung cái đẹp đó, đẹp đến mức xốn xang như vậy, tàn khốc như vậy, thảm liệt như vậy.

Giữa phút giây đó, vạn sự vạn vật vạn chúng sinh giữa nhân thế đều như đã bị cái đẹp đó chấn kinh nhiếp hồn mà đình chỉ bất động.

Tiểu Cao chỉ cảm thấy cả nhịp tim lẫn hô hấp của mình như đã đình chỉ.

Đó tuy chỉ bất quá là một tích tắc, nhưng tích tắc đó lại phẳng phất như vĩnh hằng.

Giữa thiên địa vốn chỉ có “chết” mới là vĩnh hằng.

Vó ngựa còn chưa dừng, Đinh Hải vẫn đang phi thân, phóng đi tới hơn hai mươi trượng, thi thể của Tôn Thông mới rơi xuống, rơi đằng sau người ngựa của bọn họ, rơi trên dải băng tuyết lãnh khốc vô tình chẳng khác gì lưỡi đao của thanh Kim Bối Đại Khảm Đao đó.

Sau đó trăm ngàn điểm huyết hoa mới nổi đuôi những chầm tuyết hoa lác rắc.

Huyết hoa đỏ tươi, tuyết hoa trắng trong.

Bôn mã hí dài, người thẳng lưng ngẩng mặt, kẻ mang giày đinh cũng nhẹ nhàng bay lên.

Châu Mãnh quỳ cương, kéo đầu ngựa bước nhỏ trở lại, Đinh Hải giống như một cánh diều cột trên đuôi ngựa.

Đám thanh y nhân hai bên đạo lộ tuy đã rút đao ra, lưỡi đao của bọn họ tuy cũng sáng chói như lưỡi đao của Châu Mãnh, nhưng sắc mặt và ánh mắt của bọn họ đã biến thành màu xám xịt chết chóc.

Châu Mãnh lại cười lớn.

“Các người nhìn cho rõ, lão tử chính là Châu Mãnh”. Hắn vừa cười vừa nói:

“Lão tử lưu lại đầu lâu của các người chỉ vì lão tử muốn các người giương mắt nhìn lão phu cho rõ ràng, đem miệng về mà bảm báo với Tư Mã Siêu Quân và Trác Đông Lai lão tử đã đến, hiện tại đã muốn đi, cho dù nơi đây là long đàm hổ huyết lão tử cũng muốn đến là đến, muốn đi là đi”.

Hắn hét lớn một tiếng:

- Các người còn không mau cút đi?

Đám thanh y nhân vốn đã thoái lui, nghe thấy tiếng hét đó, lập tức toàn bộ bỏ chạy, chạy còn nhanh hơn cả ngựa.

Châu Mãnh vốn đang muốn cười lớn, lại không cười, bởi vì hắn chợt nghe một người thờ dài nói:

- Hiện tại ta mới biết trên thế giới này người không sợ chết giống như Tôn Thông thật không có nhiều.

Tiểu Cao đã ngồi xuống, ngồi trên cái ghế hời này Tôn Thông ngồi, hơn nữa còn lượm vỏ kiếm của Tôn Thông hời này còn rút lại đặt lên bàn, đặt cùng một chỗ với thanh kiếm gói trong bao bố của chàng.

Chàng không nhìn Châu Mãnh, nhưng chàng biết sắc mặt của Châu Mãnh đã có biến.

Sau đó chàng phát hiện Châu Mãnh đã đến trước mặt chàng, thẳng người trên lưng ngựa, dùng đôi mắt tròn xoe như chuông đồng trừng trừng nhìn chàng.

Tiểu Cao chừng như không nhìn thấy.

Chàng đang uống trà.

Trà trong chén đã nguội, chàng đổ hết, lại rót đầy một chén, lại đổ, bởi vì trà trong bình cũng đã lạnh, nhưng chàng không ngờ vẫn rót thêm một chén.

Châu Mãnh trừng trừng nhìn chàng, đột nhiên hỏi lớn:

- Người làm gì vậy?

“Ta đang uống trà”. Tiểu Cao nói:

“Ta khát nước, muốn uống trà”.

- Nhưng người đâu có uống.

“Bởi vì trà đã nguội”. Tiểu Cao đáp:

“Ta luôn luôn không thích uống trà nguội”.

Chàng thở dài:

- Uống rượu ta không để ý, rượu gì ta cũng uống, nhưng uống trà ta rất kén chọn, trà nguội vụn vụn lần không thể uống, muốn ta uống trà nguội, ta thà uống độc tửu.

“Lẽ nào người còn nghĩ có thể rót nước trà nóng từ cái bình trà đó?”
Châu Mãnh hỏi Tiểu Cao.

- Ta vốn là đang nghĩ vậy.

- Người có biết bình trà đó đã hoàn toàn nguội không?

“Ta biết”. Tiểu Cao đáp:

“Ta đương nhiên biết”.

Châu Mãnh nhìn chàng, chùng như đang nhìn một quái vật:

- Người biết bình trà đó đã nguội, nhưng người vẫn muốn rót một chén trà nóng từ cái bình đó?

“Không những muốn nóng, mà còn muốn rất nóng”. Tiểu Cao đáp:

“Trà vừa sôi vừa sục mới uống ngon”.

Châu Mãnh chột cười lớn, quay đầu nói với Đinh Hải:

- Ta vốn muốn chém đầu gã tiểu tử này, nhưng ta hiện tại không thể chém được.

Tiểu tử này là tên điên, lão tử không bao giờ chém đầu người điên.

Đinh Hải không cười, bởi vì gã nhìn thấy một quái sự.

Gã nhìn thấy Tiểu Cao không ngờ thật sự từ trong bình trà lạnh đó rót ra một chén nóng hổi, trà nóng đến mức nước sôi lăn tăn, khói bốc nghi ngút.

Tiếng cười của Châu Mãnh cũng rất mau chóng đình đốn, bởi vì hẳn cũng nhìn thấy chuyện đó.

Người sau khi nhìn thấy chuyện đó mà còn có thể cười tình không có nhiều. Người có thể dồn nội lực và nhiệt lực vào lòng bàn tay biến một bình trà lạnh thành trà sôi cũng không có nhiều.

Châu Mãnh chợt lại quay đầu hỏi Đinh Hải:

- Tiểu tử này có phải bị điên không?
- Hình như không.
- Tiểu tử này có phải xem ra thật sự có một chút công phu không?
- Hình như có.

“Không tưởng được tiểu tử này lại là một hảo tiểu tử”. Châu Mãnh nói:

“Lão tử không ngờ đã nhìn sai”.

Nói xong câu đó, hẳn làm một chuyện bất kỳ ai cũng không tưởng được hẳn có thể làm.

Hắn đột nhiên xuống ngựa, quăng đao xuống đất, bước đến trước mặt Tiểu Cao, trịnh trọng ôm quyền hành lễ, trịnh trọng nói:

- Ngươi không điên, ngươi là hảo hán, chỉ cần ngươi chịu nhận ta làm huynh đệ, chịu theo ta về nhậu mấy ngày thống thống khoái khoái, ta lập tức quỳ xuống vái ngươi ba lạy.

“Hùng Sư Đường” hảo thủ như mây, Hùng Sư Châu Mãnh uy chấn Hà Lạc, bằng vào thân phận của hắn, làm sao có thể kết bằng hữu với một thiếu niên lang thang vô danh như vậy? Nhưng xem bộ dạng của hắn lại không có một chút giả trá gì.

Tiểu Cao hình như cũng ngẩn người, ngây người cả nửa ngày mới thở dài, cười khổ:

- Hiện tại ta mới tin lời nói của người trong giang hồ không sai, Hùng Sư Châu Mãnh quả nhiên là người vĩ đại, không trách gì có bao nhiêu người phục ngươi, chịu vì ngươi mà bán mạng.

“Còn ngươi?” Châu Mãnh lập tức hỏi:

“Ngươi có chịu kết giao bằng hữu với Châu Mãnh này không?” Tiểu Cao chợt dụng lực vỗ bàn, nói lớn:

“Con bà nó, kết bằng hữu thì kết bằng hữu, kết bằng hữu có sao đâu mà sợ”. Thanh âm của chàng còn lớn hơn cả Châu Mãnh:

“Ta Cao Tiệm Phi đi lại trong giang hồ mấy tháng nay, còn chưa gặp ai xem trọng ta như ngươi, ta tại sao không thể kết giao bằng hữu với ngươi?” Châu Mãnh ngửa mặt cười lớn:

- Hay ! Nói hay !

“Chỉ bắt quá chuyện vập đầu vái lạy ngàn vạn lần phải miễn giùm”. Tiểu Cao nói:

“Ngươi có quỳ, ta cũng không thể đứng, nếu hai người đều quỳ lạy, ngươi lạy ta, ta lạy ngươi, xem ra đã biến thành hai con trùng vái lạy”.

Chàng hét lớn:

- Chuyện đó ta tuyệt không làm.

Châu Mãnh lập tức đồng ý:

- Ngươi nói không làm thì bọn ta không làm.

“Ta cũng không thể theo ngươi về uống rượu”. Tiểu Cao thốt:

“Ta còn phải ở lại Trường An ước hẹn với người ta”.

- Vậy bọn ta ở lại đây uống, uống cho thống khoái.

“Ở đây uống?” Tiểu Cao nhú mày:

“Ngươi không sợ Tư Mã Siêu Quân đến đây sao?” Châu Mãnh chợt dụng lực đập bàn.

“Con bà nó, cho dù y có đến thì đã sao? Lão tử tối đa chỉ bắt quá còn cái mạng này để liêu mạng với y, y làm gì được lão tử chớ?” Châu Mãnh lớn tiếng:

“Nhưng châu nhậu này bọn ta lại không uống không được, không uống còn khó chịu hơn chết”.

“Được ! Uống thì uống”. Tiểu Cao thốt:

“Nếu ngươi không sợ, ta sợ con khỉ gì”.

Trong trà quán không những không có khách, cả tiểu nhị cũng đã bỏ trốn.

May là bầu rượu không thể bỏ trốn.

Châu Mãnh và Tiểu Cao uống rượu, Đinh Hải rót rượu, uống còn chưa đã, một bầu rượu còn chưa cạn, xa xa đã nghe có tiếng vó ngựa truyền đến.

Tiếng vó ngựa khản cấp rầm rập, ít ra cũng có sáu bảy chục thớt ngựa.

Hồng Hoa Tập vốn là trong phạm vi thể lực của Tư Mã Siêu Quân, nếu quả có người nói chỉ cần Tư Mã Siêu Quân hạ lệnh một tiếng, nội trong phút chốc có thể biến địa phương này thành bình địa, lời nói đó cũng không thể coi là quá khoa trương.

Nhưng Châu Mãnh lại không chớp mắt tới một lần, vó ngựa khủng bố cũng không thể làm rớt vãi tới một giọt rượu.

“Ta kính người thêm ba chén”. Hấn nói với Tiểu Cao:

“Chúc người đa phước đa thọ, thân thể kiện Khang”.

- Được ! Ta uống.

Chàng uống tuy mau, tiếng vó ngựa càng mau hơn, ba chén vừa uống xong, tiếng vó ngựa nghe đã như tiếng sấm.

Tay bung bầu rượu của Đinh Hải đã mềm đi chút ít, Châu Mãnh lại vẫn không biến sắc.

“Lần này tới phiên người kính ta”. Hấn nói với Tiểu Cao:

“Người ít nhất cũng phải kính ta ba chén”.

Đinh Hải đột nhiên xen lời:

- Bẩm Đường chủ, ba chén đó chỉ sợ không thể uống nữa.

Châu Mãnh bộc lộ:

- Tại sao? Tại sao không thể uống?

- Bẩm Đường chủ, còn uống nữa, tính mệnh của vị Cao thiếu gia này chỉ sợ cũng phải theo luôn Đường chủ.

Nộ khí của Châu Mãnh bất chợt tiêu tán, bất chợt thở dài:

- Gã nói cũng có lý, tính mệnh của ta không liệu không được, tại sao phải liên lụy tới người?

Hấn đang muốn đứng lên, Tiểu Cao lại đè vai hấn xuống, nhẹ nhàng thốt:

- Mạng của ta không có giá trị bằng người, người có thể liệu mạng, ta sao lại không thể? Hà huống bọn ta cũng vị tất không vượt qua được bọn chúng.

Châu Mãnh lại cười lớn:

- Có lý, người nói càng có lý.

Tiểu Cao thốt:

- Cho nên ta cũng muốn kính người ba chén, cũng chúc người đa phúc đa thọ, thân thể khang kiện.

Hai người đồng thời cười lớn, tiếng cười còn chưa ngừng, tiếng vó ngựa như sấm sét đã phóng tới trà quán đó, trong phút chốc đã bao vây xung quanh quán.

Tiếng vó ngựa chợt dừng hẳn, thêm vài tiếng ngựa phì phò, mọi thanh âm đều tan biến.

Giữa đất trời đột nhiên biến thành một phiến tĩnh mịch, trà quán đó như một phần mộ.

Đình Hải chợt cũng ngồi xuống, cười khỏ:

- Bẩm Đường chủ, hiện tại tôi cũng muốn uống một chút rượu.

Đao vô thanh, kiếm vô thanh, người vô thanh, ngựa cũng vô thanh.

Bởi vì mỗi một người, mỗi một thốt ngựa đều đã trải qua nhiều năm huấn luyện nghiêm cẩn, lúc tất yếu tuyệt không phát xuất một chút thanh âm không cần thiết, cho dù đầu lâu bị chém xuống cũng không phát xuất ra một chút thanh âm.

Giữa tĩnh lặng chết chóc, một người đội mũ tử ngọc, vận áo hồ cừ, chấp tay sau lưng bước vào trà quán.

“Tử Khí Đông Lai” Trác Đông Lai đã đến.

Thái độ của hắn cực kỳ trầm tĩnh, một thứ trầm tĩnh chỉ có một người biết mình tuyệt đối nắm chắc ưu thế mới có thể biểu hiện.

Ba cái mạng của ba người trong trà quán, không còn nghi ngờ gì nữa, đều nằm trong tay hắn.

Nhưng Tiểu Cao và Châu Mãnh không nhìn hắn tới một lần.

“Ta còn muốn kính người thêm ba chén nữa”. Tiểu Cao thốt:

“Ba chén này chúc người trường mệnh phú quý, đa tử đa tôn”.

Chàng còn chưa rót rượu, Trác Đông Lai đã đến trước mặt bọn họ, điềm đạm nói:

- Ba chén đó có nên để ta kính không?

- Tại sao?

- Châu Đường chủ từ xa đến, bọn ta không ngờ hoàn toàn chưa dùng lễ chủ khách mà tiếp rước chu đáo, ba chén đó đương nhiên nên do ta kính.

Châu Mãnh không ngờ cả nói cũng không thềm nói, uống cạn ba chén, Trác Đông Lai không ngờ cũng uống không chậm hơn Châu Mãnh chút nào.

“Ta cũng còn muốn kính thêm Châu Đường chủ ba chén nữa”. Trác Đông Lai thốt:

“Ba chén này ta cũng không uống không được”.

- Tại sao?

- Bởi vì sau khi uống ba chén này, ta có chuyện muốn thỉnh giáo Châu Đường chủ.

- Chuyện gì?

Trác Đông Lai trước hết uống cạn ba chén.

“Châu Đường chủ hành tung phiêu hốt, xuất thần nhập quỷ, coi nơi đây như chỗ không người”. Hấn thở dài:

“Nếu quả Châu Đường chủ hồi nãy bỏ đi, bọn ta cũng thật sự vô năng vô lực”.

Hấn ngẩng đầu, lạnh lùng nhìn Châu Mãnh:

- Nhưng Châu Đường chủ hồi nãy tại sao lại không bỏ đi?

- Người nghĩ không ra?

- Ta thật sự nghĩ không ra !

“Kỳ thật ta vốn cũng không tưởng được, bởi vì lúc đó ta còn chưa giao hảo với vị bằng hữu này”. Châu Mãnh vỗ vai Tiểu Cao:

“Hiện tại ta đã kết giao với bằng hữu này, ta đương nhiên phải uống vài chén với y, y đã không thể về với ta, ta cũng chỉ còn nước ở lại đây uống với y”.

Châu Mãnh lại cười lớn:

- Đạo lý đó kỳ thật giản đơn vô cùng, chỉ tiếc người như các người tuyệt đối không thể hiểu thấu.

Trác Đông Lai chợt không nói gì, không than không thở không động không đậy không uống không nói.

Lúc đó, con người hấn chừng như đột nhiên đã biến thành một người gỗ, thậm chí cả mắt cũng không có tới một chút biểu tình.

Bên ngoài cũng không có cử động, không có mệnh lệnh của Trác Đông Lai, ai ai cũng không dám có bất kỳ cử động gì.

Đoạn thời gian đó tịnh không ngắn.

Trong đoạn thời gian đó, Tiểu Cao và Châu Mãnh làm gì? Trác Đông Lai không biết, cũng không để ý tới.

Trong đoạn thời gian đó, chỉ có biểu tình của một mình Tiểu Cao là kỳ quái nhất.

Xem biểu tình trên mặt chàng, giống như chàng rõ ràng nhìn thấy có bảy tám con bò cạp, mười mấy con xú trùng đang chui vào cọ quạ dưới lớp y phục của chàng, lại vẫn khời khời ngồi bất động chịu đựng.

Chàng thật đã nhìn ra một chuyện mà người khác đều không nhìn ra, bởi vì phương hướng chàng ngồi chính là đang đối diện với một song cửa sổ bên trái, song cửa sổ đó lại xảo hợp đang mở rộng.

Bên ngoài song cửa sổ đó đương nhiên cũng có nhân mã Trác Đông Lai mang đến, nhưng từ góc độ chỗ Tiểu Cao đang ngồi mà nhìn ra, hồi nãy qua kẽ hở giữa rừng đao kiếm giáo của đám nhân mã đó, có thể nhìn thấy một cây đại thụ.

Một cây bạch dương to lớn đã khô héo, dưới cây có một người đang đứng.

Từ vị trí chỗ Tiểu Cao đang ngồi nhìn ra, hồi nãy có thể nhìn thấy người đó.

Một người bình phàm trầm mặc, trong tay vác một cái hòm bình phàm cũ kỹ.

Tiểu Cao muốn xông ra ngoài, nhiều lần muốn xông ra, nhưng chàng lại bất động.

Bởi vì chàng biết hiện tại đã đến lúc quyết định, mệnh vận sinh tử của mọi người đều phải quyết định giữa giây phút đó, bất cứ chuyện gì chàng làm đều có thể làm thương hại đến bằng hữu của chàng.

Cho nên chàng không thể động.

Chàng chỉ hy vọng người khiêng cái hòm đứng dưới gốc cây cũng không bỏ đi.

Cũng không biết qua bao lâu sau, chàng đột nhiên nhìn thấy một chuyện kỳ quái phi thường.

Chàng đột nhiên nhìn thấy Trác Đông Lai cười.

Cho đến giây phút đó chàng mới phát hiện lúc Trác Đông Lai cười cũng rất mê hồn.

Chàng nhìn thấy Trác Đông Lai mỉm cười đứng lên, dùng một tư thế ưu nhã vô cùng cung tay mỉm cười nhìn Châu Mãnh.

“Châu Đường chủ, ta không kính rượu cho ngươi nữa”. Trác Đông Lai thốt:

“Ngày đã gần tàn, đường đi còn xa, uống nhiều cũng không tốt lắm”.

Tiểu Cao ngăn người, Châu Mãnh cũng ngậy người.

“Ngươi để hấn đi?” Tiểu Cao hỏi:

“Ngươi thật chịu để hấn đi?” Trác Đông Lai điềm đạm mỉm cười:

- Hấn có thể kết giao một bằng hữu như ngươi, ta tại sao lại không thể? Hấn có thể mạo hiểm ở lại uống rượu với ngươi, ta tại sao lại không thể vì ngươi mà để hấn đi?

Trác Đông Lai không ngờ còn tự mình dắt ngựa của Châu Mãnh qua:

- Châu Đường chủ, lần nay chia tay, sau này chắc ít có cơ hội gặp lại, thứ cho ta không thể đưa thêm một đoạn đường.

Bụi đường mù mịt, một thốt mã, một cái đuôi ngựa, một đôi giày đinh, và hai người đều cuốn theo gió bụi mà đi.

Tiểu Cao mắt vọng theo bọn họ đi xa, mới quay đầu lại nhìn Trác Đông Lai, lại nhìn không được phải thở dài:

- Hiện tại ta mới tin lời nói của người trong giang hồ không sai, “Tử Khí Đông Lai” Trác Đông Lai quả nhiên là một nhân vật vĩ đại.

Trác Đông Lai cũng thở dài:

- Chỉ tiếc ta biết ngươi không thể kết giao bằng hữu với ta, bởi vì ngươi một mực chỉ muốn thành danh, một mực chỉ muốn Tư Mã Siêu Quân chết dưới kiếm của ngươi.

Tiểu Cao trầm mặc, trầm mặc một hồi rất lâu mới nói:

- Chết có lẽ không phải là y, mà là ta.

“Phải, chết rất có thể là ngươi”. Trác Đông Lai điềm đạm thốt:

“Nếu quả có người muốn đánh cá với ta, ta nguyện dùng mười đò một, cá ngươi chết”.

Hấn nhìn Tiểu Cao:

- Nếu quả ngươi muốn cá với ta, ta cũng chịu.

- Ta không chịu.

- Tại sao?

- Bởi vì ta nhún nhường chịu thua.

Nói xong câu đó, Tiểu Cao phóng lên, bởi vì chàng đột nhiên phát hiện người hồi nãy đứng dưới gốc cây đã đột nhiên biến mất.

Lần này Tiểu Cao quyết tâm phải truy đuổi theo y.

Hồi 4 - Kỳ Tập

Mười bảy tháng giêng.

Trường An.

Sáng sớm, buốt lạnh.

Lúc Trác Đông Lai xuống giường, Tư Mã Siêu Quần đang đợi ở tiểu sảnh, ngồi trên cái ghế dựa bọc da chồn màu tím, uống rượu bồ đào bằng chén thủy tinh.

Chỉ có một mình Tư Mã Siêu Quần mới có thể làm như vậy. Có một ngày có một thiếu nữ tự nghĩ Trác Đông Lai không thể xa lìa mình, dám ngồi lên cái ghế đó, bị lột hết quần áo quăng thẳng vào bão tuyết ngoài cổng.

Tất cả mọi thứ của Trác Đông Lai đều tuyệt không cho phép ai xâm phạm, chỉ có Tư Mã Siêu Quần là ngoại lệ.

Nhưng Trác Đông Lai vẫn đề y đợi bên ngoài rất lâu mới khoác áo choàng đi chân không ra khỏi ngọa phòng, câu đầu tiên hỏi Tư Mã Siêu Quần là:

- Người đến sớm như vậy có phải là vội muốn hỏi ta hôm qua sao lại phóng tha Châu Mãnh?

“Phải”. Tư Mã Siêu Quần đáp:

“Ta biết người nhất định có rất nhiều lý do, chỉ tiếc ta không tưởng ra một điểm nào hết”.

Trác Đông Lai cũng đã ngồi xuống, ngồi trên một cái ghế dựa bọc da chồn màu tím kế bên. Lúc bình thời, hấn ở trước mặt họ Tư Mã, vĩnh viễn luôn luôn vận y phục chỉnh tề, thái độ kính cẩn, chưa bao giờ ngồi ngang hàng với họ Tư Mã.

Bởi vì hấn muốn để người ta cảm thấy Tư Mã Siêu Quần vĩnh viễn đều cao cao tại thượng.

Nhưng hiện tại trong nhà chỉ có hai người bọn họ.

“Ta không thể giết Châu Mãnh”. Trác Đông Lai đáp:

“Thứ nhất là vì ta không muốn giết hấn, thứ hai là vì ta không nắm chắc”.

- Người sao lại không muốn giết hấn?

- Hấn đơn thân độc mã xâm nhập lãnh địa của bọn ta, thông dong huy

đao chém chết đại tướng của bọn ta trước ngựa, vốn còn có thể thành thời mà đi, chỉ vì phải bồi một bằng hữu uống rượu cho nên mới ở lại.

Hắn điềm đạm nói tiếp:

- Lúc đó ta nếu giết hắn, người trong giang hồ sau này nhất định nói “Hùng Sư” Châu Mãnh quả thật không hổ là hảo hán, hy sinh vì bằng hữu, trọng nghĩa khí, có đảm khí.

Trác Đông Lai cười lạnh:

- Ta có giết hắn không phải trái lại đã thành toàn cho hắn sao?

Tư Mã Siêu Quần ngưng thị nhìn rượu trong chén thủy tinh, qua một hồi rất lâu mới lạnh lùng nói:

- Ta biết ngươi nhất định có lý do, nhưng ta lại không nghĩ ra ngươi sao lại không nắm chắc?

Y hỏi Trác Đông Lai:

- Ngươi dẫn theo không ít hảo thủ, đối phó không phải chỉ có ba người sao?

- Không phải là ba, mà là bốn người.

- Người thứ tư là ai?

“Ta không nhìn thấy, nhưng ta có cảm giác y đang đứng bên ngoài một song cửa sổ sau lưng ta”. Trác Đông Lai đáp:

“Y tuy đứng xa xa ngoài song cửa, nhưng trong cảm giác của ta lại chùng như sát rạt sau lưng ta vậy”.

- Tại sao?

“Bởi vì sát khí của y”. Trác Đông Lai đáp:

“Ta bình sinh chưa từng đụng phải sát khí đáng sợ như vậy”.

- Ngươi không quay đầu nhìn y?

- Không, bởi vì ta biết y một mực đang nhìn ta chăm chăm, giống như đặc biệt cảnh cáo ta, chỉ cần ta có động, vô luận là động tác gì đi nữa, y đều có thể xuất thủ.

Trác Đông Lai lại nói:

- Ta tuy không nhìn thấy y, nhưng Cao Tiệm Phi nhất định đã nhìn thấy y.

- Sao ngươi biết?

- Lúc đó Cao Tiệm Phi đang ngồi đối diện ta, đối diện với song cửa sổ đó, lúc ta cảm thấy luồng sát khí đó, sắc mặt của Cao Tiệm Phi cũng đã có biến, chùng như bỗng nhìn thấy quỷ vậy.

Trác Đông Lai nói:

- Cao Tiệm Phi tuyệt đối có thể coi là đệ nhất cao thủ trong đám kiếm khách hậu duệ mấy năm gần đây, nếu quả không có duyên cơ đặc biệt, tại sao có thể kính sợ một người lạ như vậy?

Tư Mã Siêu Quần đột nhiên cười, cười lớn.

“Cho nên ngươi cũng đã hơi sợ !” Trong tiếng cười của y dâng trào vẻ chế giễu:

“Không tưởng được Tử Khí Đông Lai Trác Đông Lai cũng lúc lo sợ, lại sợ một người cả nhìn cũng nhìn không thấy”.

Trác Đông Lai lạnh lùng nhìn y, đợi cho y cười xong mới bình tĩnh thốt:

- Ta tuy không nhìn thấy y, nhưng lại biết y là ai.

“Y là ai?” Tiếng cười của Tư Mã Siêu Quần đã ngừng hẳn:

“Lẽ nào ngươi nghĩ y là người đã giết Dương Kiên?” “Phải”. Trác Đông Lai đáp:

“Nhất định là vậy”.

Hắn nói:

- Người đó nhất định rất ít khi đi lại trong giang hồ, nhất định có quan hệ đặc biệt với Châu Mạnh, nhưng lại tuyệt đối không phải là thủ hạ của Châu Mạnh. Vũ khí người đó dùng nhất định là thứ vũ khí cực kỳ đáng sợ chưa bao giờ có người nhìn thấy, có thể đồng thời phát xuất uy lực của rất nhiều thứ vũ khí bất đồng.

“Còn gì nữa?” Tư Mã Siêu Quần hỏi.

- Không còn gì khác.

- Ngươi chỉ biết có nhiều đó?

“Cho đến hiện tại ta chỉ biết có nhiều đó, thậm chí thứ vũ khí đó hình dạng ra sao ta cũng không tưởng tượng được”. Trác Đông Lai điềm đạm đáp:

“Nhưng ta tin chuyện ta biết về y vẫn nhiều hơn so với bất kỳ một ai”.

Tư Mã Siêu Quần muốn cười, lại cười không ra.

Trác Đông Lai là bằng hữu của y, bằng hữu từng cộng hưởng sinh tử hoạn nạn, Trác Đông Lai cũng là trợ thủ đắc lực nhất của y.

Nhưng ai ai cũng không biết vì sao, đang lúc hai người bọn họ đơn độc ở một chỗ, y luôn luôn phải đối lập tranh phong với Trác Đông Lai, chừng như phải tìm mọi phương pháp để đâm thọt hắn.

Trác Đông Lai lại hoàn toàn không đề kháng, thậm chí cả một chút phản ứng cũng không có.

Lại uống thêm một chén rượu bồ đào, Tư Mã Siêu Quần đột nhiên lại hỏi Trác Đông Lai:

- Hiện tại Tôn Thông đã chết, còn Quách Trang đâu?

- Quách Trang cũng không có ở đây.

- Sáng sớm hôm qua ta còn thấy gã, tại sao sáng sớm hôm nay lại không còn gặp nữa?

“Bởi vì sáng sớm hôm qua ta đã kêu gã đến Lạc Dương”. Trác Đông Lai đáp:

“Vừa nghe tin Châu Mãnh đã đến Hồng Hoa Tập, ta liền sai gã đi”.

Trác Đông Lai nói:

- Ta muốn gã đổi ngựa mỗi năm trăm dặm, đang đêm cũng phải đi, nhất định phải đến Lạc Dương một ngày trước khi Châu Mãnh trở về.

Trong ánh mắt của Tư Mã Siêu Quần chợt bắn ra những tia sáng chói ngời, chợt hỏi:

- Gã nhất định đến kịp thời?

- Nhất định có thể.

- Nếu quả gã không đến kịp?

Trác Đông Lai điềm đạm đáp:

- Vậy thì ta đã kêu gã đi chết ở Lạc Dương, bắt tất phải trở về.

Tư Mã Siêu Quần tịnh không hỏi Trác Đông Lai vì sao lại phải sai Quách Trang đến Lạc Dương, đi làm gì?

Y bắt tất phải hỏi.

Kế hoạch và hành động của Trác Đông Lai y đã hoàn toàn hiểu thấu.

- Châu Mãnh khinh kỵ xuất hành đi xa, dám đại tướng thủ hạ không có ai đi theo, cũng nhất định đang trên đường tiếp ứng. Châu Mãnh bỏ đi, phòng

thủ nội bộ “Hùng Sư Đường” nhất định yếu hơn nhiều so với bình thời, chính là cơ hội đột tập tốt cho bọn họ.

- Chỉ cần có thể nắm vững được cơ hội tốt, một trận kỳ tập còn hữu hiệu hơn xa mười lần khổ chiến.

Đó chính là chiến lược thường dùng nhất của Trác Đông Lai.

Kế hoạch lần này quả thật tinh mật, ngoan lạt, và gan dạ, cũng chính là tác phong thường ngày của Trác Đông Lai.

Tur Mã Siêu Quần chỉ hỏi Trác Đông Lai:

- Người chỉ phái một mình Quách Trang đi?

“Bọn ta cũng có người ở Lạc Dương”. Trác Đông Lai đáp:

“Quách Trang cũng không phải đi một mình”.

- Còn có ai?

- Còn có Mộc Kê.

“Mộc Kê?” Tur Mã Siêu Quần động dung:

“Người chưa giết gã?” - Gã luôn luôn là người hữu dụng phi thường, đối với bọn ta cũng hữu dụng, ta tại sao lại phải giết gã?

- Gã do Châu Mãnh phái đến giết Dương Kiên, không sợ gã bán đứng bọn ta sao?

- Hiện tại người gã muốn giết không phải là Dương Kiên, mà là Châu Mãnh.

- Tại sao?

“Bởi vì gã đã biết Châu Mãnh chỉ bắt quá muốn lợi dụng gã làm nghi binh, hơn nữa còn tồn tâm muốn gã đi tìm chết, bởi vì Châu Mãnh đã sớm biết gã tuyệt không thể đắc thủ”. Trác Đông Lai đáp:

“Gã không sợ bị người ta lợi dụng, nhưng gã không chịu được thứ vũ nhục đó”.

Trác Đông Lai lại nói:

- Hà huống ta còn ra giá cao hơn xa cái giá Châu Mãnh trả.

Tur Mã Siêu Quần nhìn hẩn, trong mắt lại lộ xuất vẻ chế giễu:

- Hiện tại ta mới biết tại sao người không giết Châu Mãnh. Người muốn y sống sót trở về, người muốn y tận mắt nhìn thấy bài học thảm thống mà người cấp cho hẩn, muốn hẩn biết người lợi hại cỡ nào.

Y mỉm cười nhìn Trác Đông Lai:

- Người luôn luôn như vậy, luôn luôn muốn để người ta vừa hận người, lại vừa sợ người.

“Không sai, ta muốn Châu Mãnh sợ hãi, muốn hắn sợ mà làm những chuyện sai lầm ngu ngốc không thể tha thứ được”. Trác Đông Lai đáp:

“Chỉ bất quá ta tịnh không muốn hắn sợ ta, mà muốn hắn sợ người”.

Thanh âm của hắn càng nhu hòa:

- Ngoại trừ bọn ta ra, không ai biết hành động lần này do ai chủ trì.

Tư Mã Siêu Quần lại nhảy dựng, gân xanh trên trán vồng lên.

“Nhưng ta biết”. Y hét lớn:

“Muốn làm đại sự gì, người tại sao không hỏi ta tới một tiếng? Tại sao phải đợi đến lúc người làm rồi mới nói cho ta biết?” Thái độ của Trác Đông Lai vẫn rất bình tĩnh, dùng ánh mắt vừa bình tĩnh vừa ôn nhu ngưng thị nhìn Tư Mã Siêu Quần.

“Bởi vì chuyện ta muốn người làm không phải là mấy chuyện đó”. Hắn đáp:

“Chuyện ta muốn người làm là đại sự, muốn người trở thành một anh hùng không tiền khoáng hậu trong giang hồ, hoàn thành bá nghiệp không tiền khoáng hậu trong võ lâm”.

Tư Mã Siêu Quần nắm chặt song quyền, trừng trừng nhìn hắn một hồi rất lâu, đột nhiên thở dài một hơi, song quyền đang nắm chặt cũng buông thõng.

Nhưng người của y đã đứng lên, chậm chậm bước ra ngoài.

Trác Đông Lai đột nhiên lại hỏi y:

- Cao Tiệm Phi còn đang ở vùng phụ cận Trường An, đợi người hồi âm, người chuẩn bị lúc nào giao thủ với y?

Tư Mã Siêu Quần không quay đầu lại:

- Tùy người.

Thanh âm của y đột nhiên biến thành rất lãnh đạm:

- Mấy chuyện đó, người nhất định đã có kế hoạch từ sớm, không cần biết giao thủ lúc nào, y đều không có tới một cơ hội, bởi vì người tuyệt không cho y một chút cơ hội.

Tư Mã Siêu Quần hững hờ nói:

- Cho nên mấy chuyện đó sau này người cũng bắt tất phải đi hỏi ta.

oo Lúc Cao Tiệm Phi tỉnh dậy, chân tay đã lạnh ngắt tê cứng.

Trong gian phòng của khách sạn rẻ tiền đó, vốn còn có một lò lửa nhỏ, nhưng hiện tại than trong lò lửa đã cháy rụi.

Chàng nhảy nhồm lên, đứng trên giường làm sáu bảy chục thứ tư thế kỳ quái, thân thể chàng chùng như một cọng bún có thể uốn éo tùy theo bất kỳ tư tưởng ý muốn gì của chàng. Lúc làm đến tư thế thứ mười một, trên dưới toàn thân chàng đã bắt đầu âm áp, đợi đến khi chàng dừng tay, đã cảm thấy tinh thần phấn chấn, tươi tỉnh sinh động, tâm tình cũng cực kỳ khoan khoái.

Chàng tin rằng mình hôm nay nhất định có thể gặp người mang cái hòm đó.

Hôm qua sau khi rời khỏi trà quán, chàng lại gặp người đó ba lần, một lần bên cạnh một con sông nhỏ đã đóng băng, một lần dưới chân núi, một lần trong một con hẻm trong thành Trường An.

Chàng nhìn rất rõ.

Tuy chàng cho đến hiện tại vẫn chưa nhìn rõ mặt người đó, nhưng cái áo choàng đen bông màu xám xịt và cái hòm da bò màu nâu đậm đều tuyệt đối không thể nhìn lầm được.

Chỉ tiếc mỗi lần chàng đi đến, người đó đã như đột nhiên tan biến trong không khí.

Chàng quyết định không tiếp tục truy đuổi nữa, quyết định trước hết trở về làm một giấc cho khỏe.

Bởi vì chàng đã phát hiện người đó tịnh không phải là không muốn gặp chàng, nếu cũng cũng đã không thể cố ý xuất hiện ba lần trước mặt chàng.

Y nhất định đang thăm dò chàng, thăm dò võ công của chàng, thăm dò xem chàng có ác ý gì đối với y không.

Tiểu Cao tin rằng nếu quả mình không đi tìm y nữa, y sớm muộn gì cũng xuất đầu lộ diện.

Tuyết tuy đã ngừng rơi, khí trời lại càng lạnh, Tiểu Cao quyết định đi ra ngoài ăn một chén mì nóng nghi ngút cho ấm bụng.

Vừa vào đến cái quán nhỏ mà chàng thường đến, Tiểu Cao quả nhiên lại nhìn thấy người đó, và cái hòm của y.

Hiện tại còn chưa đến giờ ăn trưa, khách nhân trong quán còn chưa đông lắm.

Người đó đang ngồi ở cái góc mà Tiểu Cao thường ngồi, lẳng lặng ăn một chén mì, cũng ăn thứ mì củ cải trắng mà Tiểu Cao thường ăn.

Cái hòm của y đặt bên cạnh tay y. Một cái hòm đẹp đẹp, rộng cỡ hơn một thước, dài hơn hai thước.

- Trong cái hòm đó thật ra giấu vật gì? Một cái hòm bình phàm như vậy làm sao có thể là vũ khí đáng sợ nhất trong thiên hạ?

Tiểu Cao thật sự rất muốn xông tới, giật lấy cái hòm mở ra xem.

Nhưng chàng nhần nhịn không xung động.

Không cần biết ra sao, lần này chàng đã nhìn rõ khuôn mặt của người đó.

Một khuôn mặt vàng khè, một đôi mắt vô thần âm đạm, bộ dạng hữu khí vô lực, giống như một người đã mang trọng bệnh mười sáu mười bảy năm, bệnh sắp chết đến nơi.

Quán tuy còn rất nhiều ghế trống, Tiểu Cao lại mặt dày bước tới ngồi xuống đối diện người đó, trước hết kêu một chén mì, sau đó lập tức nói với người đó:

- Ta họ Cao, “cao” trong cao sơn lưu thủy. Ta tên là Cao Tiêm Phi, nghĩa là dần dần bay cao.

Người đó hoàn toàn không có phản ứng gì, chùng như căn bản không nhìn thấy đối diện có một người ngồi xuống.

Cái hòm da bò màu nâu sậm đặt trên bàn, Tiểu Cao chỉ cần thò tay ra là nắm được.

Nếu quả chàng thò ta nắm lấy cái hòm đó rồi quay mình bỏ đi, có thể phát sinh ra hậu quả gì?

Tiểu Cao không dám thử.

Đảm khí của chàng không nhỏ, trong thiên hạ chùng như không có nhiều chuyện chàng không dám làm.

Nhưng con người nhìn giống như bệnh hoạn gần chết đó lại chùng như có một thứ lực lượng thần bí mà ai ai cũng không thể giải thích được, hơn nữa cũng không thể tưởng tượng được, đủ để khiến cho bất kỳ một ai đều không dám sinh xuất một chút ý tứ mạo phạm đối với y.

Tiểu Cao lại nhìn y chăm chăm cả nửa ngày, chợt hạ giọng chỉ đủ để một mình y nghe:

- Ta biết là ngươi. Ta biết người giết Dương Kiên là ngươi.

Người đó chung quy đã ngẩng đầu nhìn chàng một cái, trong đôi mắt vô thần âm đạm chợt lấp lóe ánh hàn quang, giống như giữa không trung u ám đột nhiên có một lần chớp nhóa lên.

Nhưng sau tia chớp tịnh không có tiếng sấm.

Người đó lập tức lại khôi phục bộ dạng hữu khí vô lực, lẳng lẳng quăng vài đồng tiền trên mặt bàn, lẳng lẳng khiêng cái hòm lên, lẳng lẳng bước ra ngoài.

Tiểu Cao lập tức đuổi theo.

Lần này người đó không ngờ không giống như ba lần trước, không còn đột nhiên biến mất trong không khí.

Y một mực bước về phía trước, hơn nữa còn đi rất chậm, chùng như sợ Tiểu Cao đuổi không kịp y.

Đi được nửa canh giờ, Tiểu Cao chợt phát hiện y lại đi vào con hẻm mà hôm qua chàng đã gặp y một lần.

Trong hẻm không có người, là một hẻm cụt không có đường ra.

Tim Tiểu Cao đập mạnh.

- Y có phải vì ta đã biết bí mật của y cho nên mới dẫn ta vào đây, muốn dùng cái hòm thần bí đó giết ta giết khẩu?

Tiểu Cao căn bản không biết cái hòm đó thật ra là thứ vũ khí gì, cũng không biết mình có thể dùng kiếm chiêu quyền chưởng để đối phó không?

Bởi vì không biết, cho nên trong tâm chàng đột nhiên cảm thấy một nỗi sợ hãi khủng bố chưa từng có.

Nhưng người đó xem ra lại không giống bộ dạng muốn lấy mạng người ta, cũng không giống như bộ dạng có thể lấy mạng người ta.

Hiện tại y đã quay mình lại, đối diện với Tiểu Cao, qua một hồi rất lâu mới dùng một thanh âm khàn khàn bình hòa hỏi Tiểu Cao:

- Người có biết ta là ai không?
- Không biết.
- Trước rằm tháng giêng người có từng gặp ta chưa?
- Không.
- Ta nhìn có giống kẻ sát nhân không?
- Không giống.

- Người có nhìn thấy ta giết người không?

- Không.

- Vậy người tại sao lại nói ta đã giết Dương Kiên?

“Bởi vì cái hòm của người”. Tiểu Cao đáp:

“Ta biết cái hòm đó là một thứ vũ khí thần bí phi thường, hơn nữa đáng sợ phi thường”.

Người đó ngưng thị nhìn Tiểu Cao.

Ánh mắt, thần thái, tư thế đứng, nhịp độ hô hấp, chất liệu y phục và cái bao bố thô lậu trong tay Tiểu Cao, toàn thân trên dưới mỗi một chỗ y đều không bỏ sót.

Y nhìn có vẻ còn kỹ càng hơn cả Trác Đông Lai, trong đôi mắt vô thần âm đạm của y chừng như ẩn tàng một thứ ám khí tinh mật đặc biệt chế tạo để bắn ra quan sát người ta.

Sau đó y lại dùng thứ thanh âm bình hòa như hỏi nãy hỏi Tiểu Cao:

- Người nói tên người là Cao Tiệm Phi?

- Phải.

- Người từ đâu đến?

- Từ trên núi.

“Có phải là một ngọn núi rất cao?” Y hỏi Tiểu Cao:

“Nơi người trú ngụ có phải có một dòng suối, một cây cổ tùng? Y phục trên người người có phải dùng thứ bông trồng sau núi mà dệt thành?” Tiểu Cao đã bắt đầu cảm thấy rất kinh ngạc, chuyện người đó biết về chàng còn nhiều hơn nhiều so với bất cứ người nào khác.

“Trên ngọn núi đó có phải có một lão nhân rất thích uống trà?” Y lại hỏi Tiểu Cao:

“Lão có phải thường ngồi dưới tàng cây cổ tùng dùng nước suối pha trà?” “Phải”. Tiểu Cao đáp:

“Chuyện có liên quan đến cái hòm của người là ông ta kể cho ta biết”.

- Ông ta có kể với người chuyện liên quan đến con người của ta không?

- Không.

Người đó chăm chăm nhìn Tiểu Cao, đôi mắt âm đạm lóe hàn quang, lại hỏi:

- Ông ta chưa bao giờ nhắc đến ta? Cả một chút chuyện liên quan đến ta cũng chưa bao giờ nhắc đến?

“Tuyệt đối không”. Tiểu Cao đáp:

“Lão nhân gia chỉ bắt quá kể cho ta biết thứ vũ khí đáng sợ nhất trên thế gian là một cái hòm”.

- Người có nói cho người khác biết không?

- Không.

- Có ai biết lai lịch của người không?

“Không”. Tiểu Cao đáp:

“Trác Đông Lai từng kiểm tra qua y phục của ta, muốn từ y phục của ta mà điều tra ra coi ta đến từ đâu, chỉ tiếc hăn không nhìn ra”.

Thứ bông đó là chàng tự trồng, vải bố là chàng tự dệt, y phục là chàng tự may, ngọn núi đó lại là ngọn núi không biết tên, ngoại trừ bọn họ ra, còn có gót chân của người phàm nào từng đi qua?

Tiểu Cao mỉm cười:

- Trác Đông Lai cho dù có tính toán ngàn vạn lần cũng đừng hòng điều tra ra lai lịch của ta.

“Còn kiếm của người?” Người đó hỏi:

“Có ai từng nhìn thấy kiếm của người chưa?”

- Có.

- Người nào?

“Mấy người chết”. Tiểu Cao đáp:

“Người từng nhìn thấy kiếm của ta đều đã chết dưới kiếm của ta”.

- Thanh kiếm của người có chỗ đặc biệt gì không?

- Có.

- Có gì đặc biệt?

- Trên lưỡi kiếm có một vết tích rất kỳ quái, nhìn giống như lệ ngân vậy.

Người mang hòm trong mắt đột nhiên lộ xuất một thứ biểu tình không ai có thể giải thích được, phảng phất rất bi thương, lại phảng phất rất vui mừng.

“Lệ ngân, lệ ngân, nguyên lai trên thế gian quả thật có một thanh kiếm như vậy”.

Y lâm bảm:

“Trên kiểm sát nhân tại sao có thể có lệ ngân? Trên thế gian tại sao lại có một thanh kiếm như vậy?” Tiểu Cao vô phương hồi đáp.

Đó vốn là một câu hỏi rất kỳ diệu, có lẽ căn bản không ai có thể hồi đáp.

Tiểu Cao chung quy nhìn không được phải hỏi y:

- Hiện tại ngươi có thể nói cho ta biết ngươi thật ra là ai không? Chuyện của ta sao ngươi biết nhiều vậy?

Người đó ngậm miệng, không nói gì hết, lại đột nhiên búng tay đánh “chóc” một tiếng.

Tiểu Cao lập tức nghe thấy tiếng vó ngựa và tiếng bánh xe lăn lộc cộc.

Lúc chàng quay đầu lại nhìn, đã có một cỗ xe ngựa đen bóng dừng lại ngoài ngõ hẻm.

Người khiêng hòm đã khiêng hòm bước qua mặt chàng, mở rộng cửa xe, leo vào thùng xe, sau đó mới hỏi Tiểu Cao:

- Ngươi có lên xe không?

- Cỗ xe ngựa đó từ đâu đến?

Tiểu Cao không biết?

- Cỗ xe ngựa đó đi đâu?

Tiểu Cao cũng không biết.

Nhưng chàng đã lên xe, cho dù chàng có biết rõ cỗ xe ngựa đó là từ địa ngục đến, muốn chở chàng về địa ngục, chàng cũng phải lên xe.

oo Trong thùng rộng rãi vừa thoải mái vừa hoa lệ, xe chạy rất nhanh, lại cực kỳ êm ái, bốn thốt ngựa kéo xe và tên xa phu, không còn nghi ngờ gì nữa, đều đã trải qua sự huấn luyện kỹ càng, cànng xe, bánh xe, và thùng xe cũng đặc biệt thiết kế, cho dù trong nhà xe và chuồng ngựa của đấng vương tôn cự phú cũng vị tất tìm được một cỗ xe ngựa ngon lành như vậy.

Con người dung mạo bình phàm mặc áo vải bố đó làm sao lại có một cỗ xe hoa quý như vậy?

Tiểu Cao có rất nhiều vấn đề muốn hỏi y, nhưng y lại nhất nhất nhắm mắt dựa lưng vào thành xe, nhất nhất nhắm mắt nghỉ ngơi.

Cái hòm thần bí đó đang đặt trên ghế gòn bên người y.

Tâm Tiểu Cao lại động.

- Nếu quả ta lén mở ra mà xem, không biết y sẽ làm gì? Ta chỉ bắt quá xem một chút, cho dù có bị y phát hiện, đại khái cũng không quan hệ gì.

Thứ dụ hoặc đó thật quá lớn, đại đa số người khó lòng kháng cự.

Tiểu Cao chung quy nhìn không được đã thò tay ra.

Thủ pháp của chàng cực kỳ linh xảo, hơn nữa đã trải qua sự huấn luyện nghiêm cẩn, trong một lần thí nghiệm đã từng liên tục mở hết ba mươi ống khóa do mười một tay thợ thủ công danh tiếng đúc thành.

Mấy ống khóa đó người khác cho dù có chìa khóa cũng rất khó lòng mở ra được, chàng lại chỉ bắt quá dùng một cọng dây sắt.

Cơ quan trên hòm chàng rất mau chóng tìm ra, chỉ nghe “cách” một tiếng nhẹ, cơ quan đã bị mở ra.

Chủ nhân của cái hòm vẫn đang ngủ say.

- Trong hòm thật ra có những vật gì? Tại sao có thể là vũ khí đáng sợ nhất trên thế gian?

Bí mật đó chung quy sắp được phơi bày, tim Tiểu Cao đập càng nhanh.

Chàng nhẹ nhàng chậm chậm nhấc nắp hòm lên, trong hòm chừng như chỉ bắt quá là những ống sắt và khối sắt hình trạng kỳ dị. Đại khái có mười ba mươi bốn thứ, mỗi một thứ hình thức và kích cỡ đều khác biệt nhau.

Chỉ tiếc Tiểu Cao tịnh không nhìn rõ.

Hòm vừa mở ra, chàng chợt ngửi thấy một hương khí lợt lạt.

Sau đó chàng hôn mê bất tỉnh.

Hồi 5 - Kỳ Nhân Kỳ Địa Kỳ Sự

Mười tám tháng giêng.

Một địa phương không ai biết là nơi nào.

Một khối sắt hình trạng không theo quy tắc, cũng không hoàn chỉnh, làm sao có thể là thứ vũ khí đáng sợ nhất trên thế gian?

Tiểu Cao còn chưa hoàn toàn thanh tỉnh, nhưng vấn đề đó lại một mực như một con độc xà quấn quện trong tâm chàng.

Đợi đến khi chàng hoàn toàn thanh tỉnh, chàng lập tức bị cảnh tượng trước mắt làm cho ngây ngốc.

Chàng chợt phát hiện mình đã đến một địa phương chỉ có trong mộng cảnh ly kỳ hoang đường nhất mới có thể xuất hiện.

Địa phương đó phẳng phất là một hang động trong lòng núi, Tiểu Cao tuyệt đối có thể bảo đảm, vô luận là ai đến đây, đều giống hệt chàng, đều bị hang động đó mê hoặc.

Chàng chưa bao giờ nhìn thấy bất cứ nơi nào có thể khiến cho người ta mê hoặc như vậy.

Đèn thủy tinh từ Ba Tư mang đến, treo trên cao giữa một cái chum khổng lồ, bắn ra những tia sáng sáu màu chói ngời, dưới đất trải đầy thảm dày thủ công tinh tế đồ án kỳ mỹ, trên giá gỗ xung quanh bốn bức vách trần liệt đủ thức đủ dạng vũ khí kỳ môn, có nhiều thứ Tiểu Cao không những chưa từng thấy qua, cả nghe cũng chưa từng nghe nói tới.

Ngoài trừ những thứ đó ra, còn có cột san hô cao hơn một trượng, ngà voi dài cực dài, bạch mã dùng bạch ngọc không tì vết điêu khắc thành, vô số hoa lá và rau trái dùng bích lục phi thúy và xích hồng mã não gọt dũa thành, Phật tượng khổng lồ đúc bằng vàng ròng Xiêm La, trên Phật tượng còn đeo đầy chuỗi hạt trân châu tròn vo trong suốt lớn như long nhãn.

Trên một cái đại án khác bài đầy các thức các dạng chén vàng tô ngọc và bình thủy tinh, đủ thứ mỹ tửu nổi tiếng từ khắp mọi nơi trên thế gian.

Bốn năm tuyệt sắc mỹ nữ người vận áo sa mỏng như cánh dơi đang đứng bên cạnh cái võng mềm mại mà Tiểu Cao đang nằm, nhìn Tiểu Cao cười khúc khích, trong số có một cô gái tóc vàng mắt xanh, da còn trắng hơn cả tuyết, nụ cười hiền dịu thuần chân, một cô gái khác da lại nâu sạm, giống như vương lụa nâu sồng, mềm mại bóng láng, chói ngời phản ảnh.

Tiểu Cao đã hoàn toàn bị mê hoặc.

Những thứ vũ khí đó, những thứ trân bảo đó, những mỹ nhân đó, đều không phải là những vật phạm nhân có thể thấy được.

Lẽ nào địa phương này đã không còn ở nhân gian?

Nếu quả đây là địa ngục, thế giới này cũng không biết có bao nhiêu người tự nguyện xuống địa ngục.

oo -- Các người là ai? Nơi đây là nơi nào?

Đám con gái chỉ cười, không nói gì.

Tiểu Cao muốn đứng dậy, lại đã bị một cô gái da thịt thom ngát đè vai chàng.

Chàng không dám đụng thứ con gái đó.

Chàng biết mình tịnh không phải là người có thể kháng cự lại dụ cảm.

Khiến cho người ta không chịu nổi nhất là cô gái tóc vàng mắt xanh không ngờ còn ôm má chàng, thổi nhẹ vào lỗ tai chàng.

Tiểu Cao biết thân thể mình đã mau mắn có biến hóa, biến hóa rất bất nhã.

Thân người chàng chợt uốn khúc cong vòng lại, từ một bộ vì mà bất cứ một ai cũng không tưởng nổi, uốn cong theo phương hướng mà bất cứ một ai cũng không tưởng nổi.

Hai cô gái đè vai và ôm mặt chàng chỉ cảm thấy tay hệt hẫng, người bị họ án giữ đã biến mất, lúc quay đầu lại mới phát hiện chàng đã trốn đằng sau một Phật tượng bằng vàng ròng ở xa xa.

“Các người ngàn vạn lần không nên qua đây”. Tiểu Cao nói lớn:

“Con người của ta tịnh không phải là người tốt, các người nếu quả dám qua đây, ta thật cũng không khách khí nữa”.

Chàng quả thật có chút lo sợ đám con gái đó, nhưng bọn họ nếu quả thật sự đi qua, chàng cũng không thể cảm thấy quá khó xử, cũng không thể bị hù chết.

Chỉ tiếc bọn họ đều không đi qua, cả một người cũng không qua.

Bởi vì lúc đó, chủ nhân của địa phương này đã xuất hiện.

Một người gầy gò anh tuấn, thân người cao cao, tùy tùy tiện tiện vận một tấm trường bào lụa đen tuyền như màu tóc, thả tóc dài đen nhánh tùy tùy tiện tiện tản bay trên vai.

Y tuy ăn mặc tùy tùy tiện tiện, nhưng con người y xem ra lại giống như

đế vương.

Đặc biệt là khuôn mặt y.

Khuôn mặt vóc dáng cực kỳ phân minh, đường nét cực kỳ rõ rệt.

Sắc mặt y trắng nhợt, hoàn toàn không có một chút huyết sắc, giống như dùng một khối đá trắng như tuyết gọt dũa thành, mang theo một thứ lãnh đạm cao quý vô phương hình dung.

Nhìn thấy người đó, đám con gái lập tức đều khoanh tay cúi chào, Tiểu Cao lập tức nói lớn:

- Ta biết người nhất định là chủ nhân nơi này.

- Đúng.

- Ta không nhận ra người, người cũng không biết ta, người đem ta vào đây làm gì?

- Ta cũng không biết.

“Người cũng không biết?” Tiểu Cao la lên:

“Người sao lại không biết được?”.

- Bởi vì ta căn bản không muốn người đến, là người tự mình muốn theo ta đến.

Tiểu Cao ngây người, ngây người cả nửa ngày mới mở miệng:

- Là ta tự muốn đi theo người? Lẽ nào người là người khiêng cái hòm?

- Đúng.

Tiểu Cao ôm đầu, chùng nhiên sắp hôn mê bất tỉnh.

Một người dung mạo bình phàm mặc áo vải bố không ngờ đột nhiên lại biến thành một vị đế vương như một kỳ tích.

Chuyện đó vốn chỉ có trong thần thoại mới có thể xảy ra, Tiểu Cao lại khơi khơi vô ý đụng phải.

“Người thật ra là ai?” Tiểu Cao từ sau lưng Phật tượng bước ra:

“Là một thích khách không lộ nguồn gốc, khiêng hòm lưu lãng thiên nhai? Hay là một ẩn sĩ xa lánh hồng trần vui thú như vương hầu?”.

Tiểu Cao hỏi y:

- Hai thứ người đó hoàn toàn bất đồng, thật ra thứ nào mới là chân diện mục của người?

“Còn ngươi? Ngươi thật ra là ai?” Y hỏi ngược lại Tiểu Cao:

“Là một thiếu niên nhiệt huyết đối với mỗi một sự kiện trên thế gian đều cảm thấy hiếu kỳ? Hay là một kiếm khách vô tình coi mạng người như cỏ rác?”.

“Ta là người học kiếm, một người nếu quả muốn học kiếm, cũng nên hiến thân vì kiếm, có chết cũng không ân hận”. Tiểu Cao lại hỏi y:

“Còn ngươi? Ngươi giết người vì cái gì? Vì tiền tài? Hay là vì lúc ngươi giết người cảm giác rất khoái trá?”.

Tiểu Cao ngưng thị nhìn y:

- Một người lúc biết mình có thể làm chủ sinh tử của người ta, có phải cảm thấy rất khoái trá?

Hắc bào nhân chợt quay mình đi đến trước đại án, rót một chén rượu từ một bình thủy tinh, chậm chậm uống cạn.

Sau đó y mới hững hờ đáp:

- Đối với ta mà nói, đó đã không còn là chuyện khoái trá, chỉ tiếc ta cũng giống như đại đa số người trên thế giới, cũng đi làm những chuyện mà mình vốn không muốn làm.

- Lần này ngươi tại sao lại giết Dương Kiên?

- Vì Châu Mãnh, bởi vì ta thiếu hẳn một mạng.

- Mạng ai?

- Ta.

- Châu Mãnh đã từng cứu ngươi?

“Mỗi một người đều khó tránh khỏi lúc có nguy hiểm khôn nạn, ta cũng không ngoại lệ”. Hắc y nhân điềm đạm đáp:

“Tương lai ngươi cũng có thể gặp mấy lúc đó, nhưng ngươi vĩnh viễn vô phương dự liệu là lúc đó ai sẽ cứu ngươi, chính như hiện tại ngươi cũng không biết tương lai có bao nhiêu người phải chết trong tay ngươi vậy”.

“Không phải là chết trong tay ta, mà là chết dưới kiếm của ta”. Tiểu Cao thốt:

“Người chết dưới kiếm của ta đều đã đem tính mệnh hiến thân cho kiếm, giống như ta, nếu quả ta có chết dưới kiếm của bọn họ, ta chết cũng không oán hận”.

Hắc y nhân đột nhiên lấy một thanh trường kiếm hình dạng cổ quái treo

trên vách xuống, lạnh lùng nhìn Tiểu Cao:

- Nếu quả hiện tại ta dùng thanh kiếm này giết ngươi?

“Vậy thì ta cảm thấy rất tiếc nuối”. Tiểu Cao đáp:

“Bởi vì hiện tại cả chuyện ngươi là ai mà ta cũng không biết”.

- Ngươi biết đã đủ quá rồi, đã đủ để khiến cho ta giết ngươi.

- Ô?

- Ngươi đã biết là ta giết Dương Kiên, đã len lén nhìn cái hòm của ta.

“Nhưng ta không nhìn thấy gì cả”. Tiểu Cao đáp:

“Ta cũng nghĩ không ra sao nó có thể là vũ khí đáng sợ nhất trong thiên hạ?”.

- Ngươi muốn biết?

- Muốn phi thường.

Hắc y nhân chột bật kiếm, kiếm khí lạnh buốt âm trầm lập tức ép bức vào mi mắt, kiếm quang lóe chớp một màu bích lục.

“Thanh kiếm này tên là Lục Liễu, là di vật của Ba Sơn Cổ đạo nhân”. Hắc y nhân vuốt nhẹ lưỡi kiếm:

“Cổ đạo nhân năm xưa bằng vào bảy bảy bốn mươi chín chiêu Hồi Phong Vũ Liễu Kiếm tung hoành thiên hạ, kiếm khách thành danh chết dưới thanh kiếm này cũng không biết có bao nhiêu mà kể”.

Y đặt trường kiếm xuống, rút một cây Tuyên Hoa Đại Phủ treo gần đó.

“Đây là búa Hoàng Sơn ẩn hiệp Vũ Lăng dùng năm xưa”. Y nói:

“Chiêu thức ông ta dùng tuy chỉ có mười một chiêu, nhưng mỗi một chiêu đều là sát thủ cực kỳ bá đạo, nghe nói trong giang hồ đương thời chưa từng có ai có thể vượt qua bảy chiêu dưới tay ông ta”.

Bên cạnh Tuyên Hoa Phủ là một vũ khí giống thương, lại không phải là thương, bởi vì gấn trên đầu thương lại không phải là mũi thương, là một mũi liềm đao, còn dùng một sợi xích sắt quấn giữ.

“Thiết Liên Phi Liềm giết người như phạt cỏ”. Hắc y nhân thốt:

“Kiện vũ khí này nghe nói đến từ Đông Doanh, chiêu thức quý bí chưa từng thấy”.

Y lại chỉ một đôi Phán Quan Bút trên giá, một đôi Nga My Thích, một vòng Khóa Hồ Lam, một thanh Ngô Câu Kiếm, một ngọn Câu Liềm

Thương, một mũi Thất Tinh Tiên, một thanh loan đao Ba Tur, và một cây gậy tre bạch lập:

- Những thứ vũ khí này năm xưa cũng đều thuộc về những cao thủ tuyệt đỉnh đương đại, mỗi một thứ vũ khí đều có chiêu thức độc đặc của nó, mỗi một thứ vũ khí đều không biết đã siêu độ anh hồn của bao nhiêu võ lâm cao thủ.

Tiểu Cao nhin không được phải nói:

- Cái ta hỏi là cái hòm của ngươi, không phải là những thứ vũ khí đó.

Hắc y nhân hững hờ thốt:

- Nhưng cái hòm của ta là tinh hoa của những thứ vũ khí đó.

“Ta không hiểu”. Tiểu Cao hỏi y:

“Một cái hòm làm sao có thể là tinh hoa của mười ba thứ vũ khí đó? Ta thấy trong hòm chỉ bất quá có vài cục sắt, vài ống sắt và tấm sắt rời rạc thôi”.

“Ảo bí trong đó, ngươi đương nhiên không thể nhìn ra”. Hắc y nhân nói:

“Nhưng ngươi cũng nên biết, tất cả mọi vũ khí trên thế gian vốn đều chỉ bất quá là những khối sắt rời rạc, nhất định phải ráp lại mới có thể trở thành một thứ vũ khí”.

Y lại giải thích:

- Cho dù là một thanh đao, cũng cần phải có thân đao, lưỡi đao, cán đao, vòng đao, vỏ đao, cũng phải dùng năm thứ khác nhau ráp lại thành một mới có thể thành một thanh đao.

Tiểu Cao chùng như đã hiểu chút ít:

- Ý tứ của ngươi có phải muốn nói, ngươi có thể dùng những khối sắt trong cái hòm đó ráp lại thành một thứ vũ khí?

- Không phải là một thứ vũ khí, là mười ba thứ vũ khí, mười ba thứ vũ khí khác nhau.

Tiểu Cao ngẩn người.

“Dùng mười ba phương pháp khác biệt, ráp thành mười ba thứ vũ khí hình thức khác biệt, nhưng mỗi một hình thức đều khác biệt với vũ khí thường thấy, bởi vì mỗi một hình thức ít ra đều có công dụng của ba thứ vũ khí”. Hắc y nhân nói:

“Những chiêu thức biến hóa tinh hoa của những vũ khí đó đều hoàn toàn nằm trong cái hòm của ta”.

Y hỏi Tiểu Cao:

- Hiện tại người chắc đã minh bạch rồi chứ?

Tiểu Cao đã hoàn toàn ngây ngốc.

Hiện tại chàng tuy đã minh bạch Dương Kiên và bọn Vân Mãn Thiên bảy người vì sao nhìn giống như đồng thời chết dưới ba bốn thứ vũ khí khác nhau, người xuất thủ lại chỉ có một người.

Điểm đó tuy Tiểu Cao đã hiểu, lại vẫn không thể hoàn toàn tin tưởng.

Nếu quả không tận mắt nhìn thấy, có ai có thể tin trên thế gian có một thứ vũ khí cấu tạo tinh xảo tinh xác tinh mật như vậy tồn tại?

Nhưng Tiểu Cao không thể không tin.

Cho nên chàng nhin không được thờ dài:

- Người có thể chế tạo ra một kiện vũ khí như vậy, nhất định là một thiên tài vĩ đại.

- Phải.

Trên khuôn mặt lãnh đạm tôn quý của hắc y nhân đột nhiên lộ xuất một biểu tình rất kỳ quái, giống như một tín đồ trung thành nhất đột nhiên đề cập tới thần thánh mà hấn sùng tín nhất.

“Không ai có thể so sánh với y”. Hắc y nhân thốt:

“Kiếm thuật của y, trí tuệ của y, tâm lòng của y, và phương pháp luyện sắt luyện kiếm của y, đều không có ai có thể so bì được”.

- Y là ai?

- Y là người đã chế tạo ra “Lệ Ngân” của người.

Tiểu Cao lại ngây người.

Chàng đột nhiên có một cảm giác rất kỳ diệu, cảm thấy giữa chàng và hắc y nhân thần bí đó phẳng phát có những quan hệ cực kỳ vi diệu.

Thứ cảm giác đó khiến cho chàng vừa kinh ngạc, vừa hưng phấn, lại sợ hãi.

Chàng còn muốn biết rất nhiều chuyện, chuyện có liên quan đến cái hòm, đến thanh kiếm này, và đến người đó, chàng đều muốn biết, nhưng hắc y nhân lại chùng như không muốn để chàng biết quá nhiều, đã cải biến đề tài:

- Cái hòm đó cố nhiên là vũ khí kiệt xuất không tiền khoáng hậu, muốn sử dụng nó cũng không dễ gì. Nếu quả có một người kiệt xuất sử dụng nó,

cũng không thể phát huy uy lực của nó.

Y tịnh không phải là đang khoe khoang về mình, cũng không có ý tự phụ, chỉ bất quá là thuật lại một sự thật:

- Người đó không những phải tinh thông cả chiêu thức biến hóa của mười ba thứ vũ khí đó, đối với cấu tạo của mỗi một kiện vũ khí đều phải hiểu thấu cực kỳ rõ ràng, hơn nữa còn phải có một đôi tay cực kỳ linh xảo mới có thể trong một thời gian ngắn đem mấy khối sắt trong hòm ráp lại.

Hắc y nhân lại nói:

- Ngoài ra, y còn phải có kinh nghiệm cực kỳ phong phú, phản ứng cực kỳ linh mẫn, và phán đoán cực kỳ chính xác.

- Sao vậy?

“Bởi vì đôi thủ bất đồng, vũ khí và chiêu thức phải dùng cũng bất đồng, cho nên mình nhất định phải trong một thời gian ngắn nhất phán đoán ra phải dùng vũ khí hình thức nào mới có thể chế ngự được đôi thủ của mình”. Hắc y nhân đáp:

“Khi đối phương còn chưa xuất thủ, mình phải tính đúng nên dùng vật gì ráp thành vũ khí gì, hơn nữa còn phải hoàn thành trước khi đối phương xuất hiện, chỉ cần chậm một nhịp, có thể chết dưới tay của đối phương rồi”.

Tiểu Cao cười khở:

- Xem ra đó thật sự không phải là chuyện dễ, người như vậy tìm khắp thiên hạ chỉ sợ cũng tìm không ra bao nhiêu người.

Hắc y nhân tĩnh lặng nhìn chàng, qua một hồi rất lâu mới lạnh lùng nói:

- Muốn mở cái hòm của ta ra cũng không phải dễ, nhưng ngươi lại đã mở được.

Tay ngươi đã đủ linh xảo rồi.

- Hình như vậy.

- Võ công của ngươi cũng rất có căn cơ, hơn nữa hình như còn luyện qua Du Già thuật truyền từ Thiên Trúc Mật Tông, trên Thánh Mẫu Thủy Cao Phong.

- Hình như vậy.

“Lão nhân giao cho ngươi thanh “Lệ Ngân” cũng có chút quan hệ tới cái hòm của ta”. Hắc y nhân điềm đậm thốt:

“Cho nên cho đến bây giờ ngươi còn chưa chết”.

“Lẽ nào ngươi vốn muốn giết ta?” Tiểu Cao hỏi:

“Ngươi tại sao lại không giết?”.

“Bởi vì ta muốn lưu ngươi ở lại đây”. Hắc y nhân đáp:

“Ta muốn ngươi kế thừa võ công của ta, kế thừa cái hòm của ta, kế thừa tất cả những gì mà ta có”.

Chuyện y nói là một hạnh vận mà người ta cả năm mộng cũng không mộng tưởng nổi.

-- Tài phú địch quốc, vũ khí cực kỳ huyền bí, vũ khí đáng sợ nhất trong thiên hạ.

Một người trẻ tuổi tay trắng đột nhiên ôm hết tất cả những thứ đó, mệnh vận cả đời hẳn bắt chợt đã cải biến trong phút chốc.

Trong tâm của người trẻ tuổi đó có cảm giác ra sao?

Tiểu Cao không ngờ cả một phản ứng cũng không có, giống như đang nghe người ta nói một chuyện hoàn toàn không liên quan gì đến chàng.

Hắc y nhân lại nói:

- Điều kiện duy nhất của ta là ngươi trước khi luyện thành võ công của ta, tuyệt không thể rời khỏi nơi này một bước.

Điều kiện đó tịnh không quá hà khắc, hơn nữa hợp lý phi thường.

“Chỉ tiếc ngươi đã quên hỏi một chuyện”. Tiểu Cao thốt:

“Ngươi quên hỏi coi ta có chịu ở lại đây không?”.

Vấn đề đó kỳ thật bất tất phải nói tới, điều kiện như vậy chỉ có kẻ điên khùng khờ dại mới cự tuyệt.

Tiểu Cao không phải là kẻ điên, cũng không phải là người khờ, hắc y nhân lại vẫn hỏi chàng câu đó:

- Ngươi có chịu không?

“Ta không chịu”. Tiểu Cao trả lời không chút do dự:

“Ta cũng không nguyện ý”.

Tròng mắt của hắc y nhân đột nhiên có biến, từ tròng mắt của một người bình thường biến thành một mũi kim châm, một mũi kiếm, một vòi châm của ong mật, đâm thẳng vào mắt Tiểu Cao.

Đôi mắt Tiểu Cao lại không chớp tới một cái, lại qua một hồi rất lâu, hắc y nhân mới hỏi chàng:

- Người vì sao lại không chịu?

“Kỳ thật cũng không tại sao hết!” Tiểu Cao đáp:

“Có lẽ chỉ bất quá vì nơi đây quá ngọt ngào, còn ta lại luôn luôn quen ngày tháng tự do tự tại”.

Chàng ngưng thị nhìn con người thần bí đáng sợ đó, điềm đạm thốt:

- Có lẽ chỉ bất quá vì ta không muốn thành một người như người.

- Người biết ta là người ra sao?

“Ta không biết”. Tiểu Cao đáp:

“Nhưng ta cảm thấy con người của người chừng như luôn luôn sống trong bóng tối, không cần biết người xuất hiện dưới diện mục nào, chừng như đều chỉ xuất hiện trong bóng tối”.

Chàng thở dài:

- Người tuy có tài phú địch quốc, võ công thiên hạ vô song, nhưng có lúc ta lại cảm thấy ngày tháng của người vẫn không khoan khoái bằng ta, có lúc ta thậm chí còn cảm thấy tội nghiệp người.

Hắc y nhân nhìn chàng, hàn quang trong tròng mắt đột nhiên phân tán, tản thành một màn ánh sáng mông mông lung lung, tản thành một phiến hư hư vô vô.

“Mỗi một người đều có quyền chọn lựa phương thức sinh hoạt cho mình, ta cũng có quyền chọn lựa của ta”. Tiểu Cao nói:

“Ta muốn sống dưới ánh mặt trời, cho dù ta phải giết người, ta cũng đường đường chính chính đến khiêu chiến với người ta, cùng người ta tranh đấu một trận thắng bại công công bình bình”.

Hắc y nhân chợt cười lạnh:

- Người nghĩ Tư Mã Siêu Quần thật có thể cùng người quyết đấu công bình?

- Ta quang minh chính đại khiêu chiến với y, lấy một chọi một, sao lại không công bình?

“Hiện tại người đương nhiên không hiểu”. Hắc y nhân lại thở dài một hơi:

Đợi đến khi người hiểu, chỉ sợ đã quá trễ”.

“Không cần biết ra sao, ta vẫn muốn đi”. Tiểu Cao nói:

Hiện tại bao tử của ta đã đói muốn chết, ta chỉ hy vọng người lưu ta lại ăn một châu ngon lành, sau đó để ta đi”.

Chàng lại lộ vẻ cao hứng:

- Ta thấy người không phải là người nhỏ mọn, yêu cầu của ta đại khái cũng không thể coi là quá đáng.

“Quả thật không thể coi là quá đáng”. Hắc y nhân lạnh lùng thốt:

“Chỉ tiếc người cũng đã quên hỏi ta một chuyện”.

- Chuyện gì?

- Người đến địa phương này, chưa bao giờ có một ai có thể sống sót đi ra.

Tiểu Cao không ngờ vẫn còn cười được:

“Ta tin lời người nói, may là mỗi một chuyện đều có ngoại lệ”. Nụ cười của chàng không ngờ còn rất khoan khoái:

“Ta tin rằng người nhất định vì ta mà phá lệ một lần”.

- Ta tại sao lại phải vì người mà phá lệ?

- Bởi vì bọn ta là bằng hữu, không phải là cừ địch, ta cũng chưa từng đắc tội với người.

“Người làm rồi”. Hắc y nhân thốt:

“Người không phải là bằng hữu của ta, cũng không xứng làm bằng hữu của ta”.

Trong mắt của y đột nhiên lại lộ xuất một ánh sáng rất kỳ quặc:

- Nếu quả ta chịu vì người mà phá lệ một lần, chỉ bất quá là vì một nguyên nhân.

- Nguyên nhân gì?

“Vì người tội nghiệp ta”. Hắc y nhân đáp.

Ánh sáng trong mắt y bỗng phảng phất lại biến thành một ý tứ chế nhạo đắng cay:

- Trên thế giới này chỉ có người hận ta, sợ ta, lại chưa từng có ai tội nghiệp ta, chỉ vì một điểm đó, ta cho người một lần cơ hội.

- Cơ hội gì?

Hắc y nhân đứng dậy, từ trên đại án tùy tiện cầm lấy hai bình thủy tinh,

muốn Tiểu Cao chọn một bình mà uống.

“Tại sao muốn ta chọn?” Tiểu Cao hỏi:

“Hai bình rượu chừng như hoàn toàn như nhau, cả bình cũng giống nhau”.

- Chỉ có một điểm khác biệt.

- Điểm gì?

“Trong hai bình rượu, có một bình là độc tửu”. Hắc y nhân đáp:

“Xuyên trường đoạt mệnh độc tửu”.

Kỳ thật hai bình rượu đó còn có một điểm không giống nhau, có một bình khác với bình kia một điểm.

Bởi vì bình rượu đó hắc y nhân đã rót ra một chút, hơn nữa đã uống một chén hồi nãy.

Hiện tại y vẫn còn sống.

Một điểm đó đáng lẽ Tiểu Cao nên nhìn ra, nhưng chàng lại chọn cái bình còn lại.

Hắc y nhân lạnh lùng nhìn chàng, lạnh lùng hỏi:

- Người đã chọn?

- Ta đã chọn, hơn nữa tuyệt đối không sửa đổi chủ ý.

- Người có nhìn thấy ta hồi nãy uống một chén không?

- Ta đã thấy.

- Người có biết ta uống bình nào không?

- Ta biết.

- Người tại sao không chọn cái bình ta đã uống?

“Bởi vì ta còn chưa muốn chết.” Tiểu Cao mỉm cười, cười càng khoan khoái:

“Người biết ta không phải là người mù, cũng không thể coi là quá ngu, nhất định có thể nhìn ra trong hai bình rượu đó có một bình người đã uống qua, nhưng người vẫn muốn ta chọn, bởi vì đại đa số người dưới tình huống đó đều chọn cái bình người uống hồi nãy”.

Đó là sự thật.

“May là ta không phải như đại đa số, người cũng không thể coi ta giống

như những người đó”. Tiểu Cao thốt:

“Trong bình rượu người uống qua nếu quả thật có độc, người không thể dùng phương pháp đó thử ta”.

Chàng nói:

- Người muốn đòi phỏ ta, đương nhiên phải dùng phương pháp khôn khéo một chút.

Sự chọn lựa đó thật không dễ dàng gì.

Có những người cho dù có trí tuệ, có thể nghĩ ra độc tửu rất có thể nằm trong cái bình hời này hắc y nhân có uống qua, cũng vị tất có đảm khí chọn cái bình còn lại.

“Độc tửu là của người, người đương nhiên có giải dược, cho dù có uống mười tám bình cũng không thành vấn đề, nhưng ta uống vào lại không được”. Tiểu Cao nói:

“Cho nên ta chỉ còn nước chọn cái bình này”.

Hắc y nhân dùng một ánh mắt rất kỳ quái nhìn Tiểu Cao, dùng một thanh âm rất kỳ quái hỏi chàng:

- Nếu quả người chọn sai?

- Vậy thì ta cũng chỉ còn nước chết chắc.

Nói xong câu đó, Tiểu Cao cầm cái bình chàng chọn uống ực xuống.

Sau đó người chàng cũng ngã xuống.

Hồi 6 - Kỳ Phùng Kỳ Ngộ

Hai mươi lăm tháng giêng.

Trường An.

Cao Tiệm Phi tịnh không chết.

Phán đoán của chàng hoàn toàn chính xác, đảm khí của chàng cũng đủ lớn, cho nên chàng còn chưa chết.

Hối tiếc duy nhất là chàng hoàn toàn không biết mình đã rời khỏi nơi đó bằng cách nào, cũng không biết hang động kỳ bí đó thật ra là ở đâu.

Sau khi uống xong bình rượu đó, chàng lập tức hôn mê ngã xuống đất, bất tỉnh nhân sự, sau đó chàng phát hiện mình đã về đến tiểu khách sạn rẻ tiền đó, đang ngủ trên một cái giường gỗ trong một căn phòng nhỏ.

Chàng làm sao mà về đến đây? Về đến từ hồi nào? Chàng không biết chút nào.

Người khác cũng không biết.

Không có ai biết hai ngày nay chàng đã đi đâu, cũng không có ai quan tâm chàng đã đi đâu.

May là còn có một vật có thể chứng minh chuyện chàng đã trải qua trong hai ngày rồi tịnh không phải là ác mộng.

-- Một cái hòm, một cái hòm da bò màu nâu sậm.

Lúc Tiểu Cao tỉnh dậy đã phát hiện cái hòm đó.

Cái hòm đặt trên cái bàn nhỏ bên cạnh giường, nhan sắc hình dạng đều hoàn toàn giống hệt cái chàng đã từng mở ra. Thậm chí có bao nhiêu ống khóa vàng cài trên hòm cũng giống hệt.

-- Nếu quả cái hòm đó thật là một vũ khí không tiền khoáng hậu độc nhất vô nhị, y sao lại có thể để lại cho ta?

Tiểu Cao tuy không tin, lại vẫn không tránh khỏi có chút động tâm, lại nhịn không được muốn mở ra xem cho rõ.

May là chàng còn chưa quên bài học lần trước.

Nếu quả một người mỗi lần mở một cái hòm ra đều bị hôn mê té gục, thật là khó coi không thú vị gì.

Cho nên hòm vừa mở ra, người Tiểu Cao đã bay ra ngoài song cửa, gió lạnh găm gù thổi qua song cửa, ùa vào trong phòng, không cần biết là loại

mê hương gì cũng phải bị lừa đi sạch sạch sẽ sẽ.

Lúc đó Tiểu Cao mới chậm chậm từ bên ngoài xoay một vòng, bước vào cửa phòng.

Nhìn thấy vật trong hòm, chàng không ngờ lại cảm thấy rất thất vọng.

Bởi vì trong hòm chỉ bắt quá đặng châu bảo phi thúy và một sấp vàng lá.

Chỉ bắt quá là châu bảo phi thúy và hoàng kim đủ để mua cả con đường, có thể khiến người ta đi liều mạng cho chàng.

Đó đã là chuyện của ba ngày trước.

Ba ngày qua mỗi lần chàng ra khỏi cửa tuy luôn luôn mang theo cái hòm, nhưng sinh hoạt của chàng vẫn không cải biến chút nào.

Chàng vẫn đang trú ngụ trong tiểu khách sạn rẻ tiền nhất, ăn mì củ cải trắng rẻ tiền nhất.

Chàng chừng như hoàn toàn không biết vật trong hòm có thể dùng để làm rất nhiều chuyện, chừng như cũng không biết mình đã biến thành một đại phú ông.

Bởi vì chàng căn bản không nghĩ tới, căn bản không muốn biết.

Đối với giá trị của kim tiền, chàng căn bản hoàn toàn không có quan niệm gì.

Chàng tuyệt không để sinh hoạt của mình vì bất cứ chuyện gì mà cải biến.

Nhưng vào ngày hai mươi lăm tháng giêng đó, sinh hoạt của chàng đã cải biến, cải biến một cách rất kỳ quái.

Ngày đó là một ngày không mây, sau khi ăn trong quán nhỏ, chàng lại chuẩn bị trở về nằm nghỉ.

Tư Mã Siêu Quân và Trác Đông Lai cho đến nay còn chưa có tin tức gì, cũng không biết thật ra chuẩn bị ngày nào giao thủ với chàng.

Nhưng chàng không vội vàng gì.

Hắc y nhân thần bí đó vô duyên vô cớ tặng cho chàng số vàng bạc khổng lồ như vậy cũng bật vô âm tín.

Chàng lúc nào cũng chuẩn bị trả cái hòm đó lại cho y, cho nên mới mang nó bên mình, nhưng bọn họ sau này chỉ sợ vĩnh viễn vô phương tái kiến, cái hòm đó đã biến thành một gánh nặng phiền lụy cho chàng.

Nhưng Tiểu Cao cũng không vì vậy mà phiền não.

Trên thế giới này chừng như không có bất cứ chuyện gì có thể ảnh hưởng đến tâm tình của chàng.

Người khác muốn chàng đợi hai ngày, chàng đợi hai ngày, muốn chàng đợi hai tháng, chàng đợi hai tháng, sớm muộn gì cũng có một ngày được tin, hà tất phải phiền não cấp bách?

Chàng đã hạ quyết tâm, trước trận quyết chiến lần này, chuyện gì khác chàng đều không làm.

Chàng nhất định phải để cho thể lực của mình thủy chung bảo trì trong trạng huống đang phong, hơn nữa phải để cho tâm tình của mình bảo trì một cách bình hành.

Giờ ngọ ngày hôm đó, lúc chàng lần theo con đường trường phủ đầy tuyết đi về, phát hiện phía sau có người đang theo dõi chàng, Tiểu Cao không cần phải quay đầu lại đã đoán ra người đó là ai.

Khoảng giờ ăn tối hôm qua, chàng đã phát hiện người đó đang theo dõi chàng, chừng như là một con mèo rình con chuột vậy.

Người đó ăn mặc rách rưới, đội một cái nón rách. Thân người tuy không cao, râu ria lại dài thượt, tiếng bước chân rất nhẹ nhàng, hiển nhiên luyện qua khinh công.

Tiểu Cao chưa bao giờ gặp người đó, cùng không biết người đó tại sao lại theo dõi chàng.

Chàng cảm thấy mình tịnh không có chỗ nào có thể khiến cho người ta hứng thú.

Đi được một đoạn đường, tiếng bước chân sau lưng đột nhiên không nghe nữa, Tiểu Cao mới thở phào một hơi, trong một con hẻm bên cạnh đột nhiên có một vòng dây bay ra.

Một sợi dây rất dày, kết thành vòng ở một đầu, vừa phóng ra đã thắt vào cổ của Cao Tiệm Phi, thắt cực kỳ chuẩn xác.

Cổ một người nếu quả bị vòng dây đó thắt chặt, tròng mắt lúc nào cũng có thể lòi ra, lưỡi lúc nào cũng có thể lè ra, lúc nào cũng có thể nghẹt thở đoạn khí.

Tiểu Cao rất minh bạch điểm đó.

Cho nên vòng dây còn chưa động, chàng đã bay lên, giống như một cánh diều bay lên.

Người kéo dây trong hẻm quả nhiên là gã râu dài.

Gã còn đang dụng lực kéo, chỉ tiếc vòng dây đã đứt, người bị vòng dây tròng qua đầu đã nhắm về phía gã bộc phát qua.

Gã râu dài quay đầu bỏ chạy, chạy được một đoạn, lại cảm thấy có điểm kỳ quái.

Bởi vì Tiểu Cao không ngờ lại không rượt theo gã.

Gã râu dài chạy thêm hai bước, chợt dừng chân, phía sau vẫn không có ai truy đuổi.

Gã nhìn không được lại quay trở lại, kinh ngạc nhìn Tiểu Cao, không ngờ còn hỏi Tiểu Cao:

- Người sao lại không đuổi theo ta?

Câu hỏi đó thật quá tuyệt, nhưng Tiểu Cao lại càng tuyệt, không ngờ còn hỏi ngược:

- Ta tại sao phải đuổi theo người?

Gã râu dài ngậy người:

- Lẽ nào người không biết ta hỏi này muốn dùng vòng dây đó thắt chết người?

- Ta biết.

- Người đã biết, tại sao còn thả ta?

- Bởi vì ta không bị người thắt cổ chết.

- Nhưng người ít ra cũng nên hỏi ta thật ra là ai, tại sao lại muốn thắt cổ người?

- Ta không muốn hỏi.

- Sao vậy?

“Bởi vì ta căn bản không muốn biết”. Câu nói đó vừa nói xong, Tiểu Cao không ngờ đã quay người bỏ đi, không thèm quay đầu lại.

Gã râu dài lại ngẩn người.

Người như Tiểu Cao, gã cả đời chưa gặp qua một người.

Nhưng người như gã, Tiểu Cao cũng chưa từng gặp qua, Tiểu Cao không truy đuổi gã, gã trái lại lại rượt truy Tiểu Cao, hơn nữa không ngờ lại rút trên người ra thêm một sợi dây, mau chóng kết thành vòng dây, nhắm cổ Tiểu Cao mà quăng qua.

Gã quăng dây rất chuẩn, Tiểu Cao lại bị gã trói.

Tiệc nuôi duy nhất là, gã tuy đã thất trối được, lại đã vô dụng.

Bất kể gã dụng lực kéo dây tới cỡ nào, Tiểu Cao vẫn đứng yên đó ngon lành, không những cổ không bị thất gãy, cả động cũng không động.

Gã râu dài không ngờ lại hỏi chàng:

- Con người ngươi là sao đây? Tại sao ta không thất cổ ngươi được?

- Bởi vì con người của ta trừ cổ ra còn có ngón tay.

Lúc vòng dây quấn quện trên cổ Tiểu Cao, chàng đã dùng một ngón tay móc giữ, móc giữ trước yết hầu.

Ngón tay của chàng vừa dụng lực, gã râu dài đã bị chàng kéo bay qua, chàng vừa quay mình lại, gã râu dài gần như lao đầu vào lòng chàng.

“Vòng dây của ngươi chơi không vui”. Tiểu Cao thốt:

“Ngoại trừ vòng dây ra, ngươi còn có thứ gì để chơi không “ “Ta còn có thể chơi đao”. Gã râu dài đáp.

Người gã còn chưa đứng yên, trong tay đã rút ra một thanh đoản đao, mềm mại phóng thẳng về phía cổ họng Tiểu Cao.

Chỉ tiếc đao của gã cũng không đủ nhanh, Tiểu Cao chỉ phẩy một ngón tay, đao của gã đã bị phẩy bay đi.

“Ta thấy ngươi nên thả ta đi”. Tiểu Cao thở dài lắc đầu:

“Không cần biết ngươi chơi cái gì, đối với ta đều vô dụng”.

Gã râu dài vốn vừa té xuống đất, bỗng nhún một cái “lý ngư đả đỉnh”, thân người đột nhiên bay lên, hai chân đột nhiên xoắn lại xoáy một vòng trên không, quần lấy đầu cổ Tiểu Cao.

Một chiêu đó Tiểu Cao không nghĩ đến.

Hai chân của gã râu dài không những khinh tiệp linh hoạt, hơn nữa kẹp thật chặt, Tiểu Cao gần như thở không nổi, cái quần rách trên chân gã mùi cũng rất khó ngửi.

Tiểu Cao thật sự không chịu nổi, thân người đột nhiên dùng một phương pháp rất kỳ quặc uốn éo xoay vòng một cái, người của gã râu dài đã bị bắn ra, rớt ịch xuống đất, quần cũng tét ra, để lộ đôi chân.

Quần của gã vốn đã rách từ trước, kỳ này tét tới tận đáy quần, gần như hoàn toàn để hở hết đôi chân.

Lần này đến lượt Tiểu Cao ngây người, chừng như đột nhiên nhìn thấy một đóa hoa tươi thắm rớt trong vũng sinh vậy.

Mỗi người đều có chân, nhưng Tiểu Cao chưa bao giờ thấy một đôi chân đẹp như vậy.

Không những Tiểu Cao chưa từng thấy, đại đa số người trên thế giới này có lẽ cũng chưa từng thấy qua.

Đôi chân vừa dài vừa săn chắc, dáng vóc đều đặn nhu mỹ, bắp thịt đàn hồi nhún nhảy, da dẻ trắng muốt, giống như màu sữa bò tươi mới vắt.

Tiểu Cao có nằm mộng cũng không tưởng được gã râu dài vừa dơ vừa thúí đó không ngờ lại có một đôi chân như vậy.

Khiến cho chàng càng không tưởng nổi là gã râu dài vừa muốn dùng vòng dây thắt cổ chàng, lại vừa muốn dùng đao định đâm chết chàng, không ngờ đã khóc, không ngờ ngồi bệt dưới đất, hai tay ôm lấy mặt, khóc òa lên như một đứa trẻ, khóc thương tâm làm sao, thương tâm cực kỳ.

Tiểu Cao vốn nên bỏ đi, bỏ đi giống như hồi nãy, chỉ tiếc chàng khơi khơi lại không nhịn được phải hỏi:

- Người sao lại khóc?

- Ta thích khóc, ta cao hứng khóc, ta nguyện ý khóc, người khỏi cần lo.

Một đại nam nhân râu dài rậm rì, lời nói không ngờ lại giống như một cô gái không nói lý lẽ, cả thanh âm cũng biến thành giống như thanh âm con gái. Một quái vật như vậy, mình còn có thể ở lại quây rầy gã sao?

Tiểu Cao quyết định không cãi với gã nữa, quyết định bỏ đi, gã râu dài lại kêu chàng:

- Người đứng lại.

- Ta vì sao phải đứng lại?

- Người muốn bỏ đi như vậy? Thiên hạ có chuyện tiện nghi như vậy sao?

“Ta tại sao lại không thể bỏ đi?” Tiểu Cao hỏi:

“Người vừa muốn thắt cổ ta, vừa muốn dùng đao đâm chết ta, ta bỏ đi như vậy là đã rất tốt với người rồi người còn muốn gì nữa?” “Ta chỉ muốn người móc mắt người ra”. Gã râu dài đáp:

“Móc cả hai tròng mắt của người ra”.

Tiểu Cao muốn cười, lại cười không nổi:

- Ta không phải điên, tại sao lại móc mắt của mình ra?

“Bởi vì người đã nhìn thấy chân ta”. Gã râu dài đáp:

“Đôi chân ta không phải tùy tiện để cho người ta nhìn thấy”.

Tiểu Cao cũng không thể không thừa nhận đôi chân đó rất đặc biệt, đặc biệt dễ nhìn.

Nhưng không phải chàng cố ý nhìn, đôi chân bị người khác nhìn thấy cũng không thể coi là chuyện ghê gớm nghiêm trọng gì.

“Nếu người tức giận không phục, ta cũng có thể để cho người thấy chân ta”. Tiểu Cao thốt:

“Tùy tiện người muốn nhìn bao lâu cũng được”.

- Đồ chó đánh rắm.

- Ta không phải là chó, cũng không có đánh rắm.

“Người đương nhiên không phải chó, bởi vì người còn ngu hơn cả chó”. Gã râu dài thốt:

“Mấy con chó trên đời này đều thông minh hơn người nhiều, không cần biết là chó lớn chó nhỏ chó cha chó mẹ gì cũng đều thông minh hơn người gấp trăm lần, bởi vì người là đầu heo”.

Gã râu dài càng nói càng tức tối, đột nhiên nhảy dựng dậy:

- Tên đầu heo người, lẽ nào người còn chưa nhìn ra ta là nữ nhân?

“Người sao lại có thể là nữ nhân được? Ta không tin”. Tiểu Cao ngây người:

“Nữ nhân làm sao có râu được?” Gã râu dài chùng như tức đến phát điên, đột nhiên dụng lực giật cả bộ râu dài thướt trên mặt xuống, quăng vào mặt Tiểu Cao.

Thân người nàng cũng bay lên, hông uốn éo, hai chân lại kẹp cổ Tiểu Cao.

Đôi chân trơn mịn, không một mảnh vải che đậy.

Lần này Tiểu Cao thật sự cả động cũng không dám động, chỉ còn nước nhìn nàng cười khỏ:

- Ta và nàng không có oan, cũng không có thù, nàng tại sao lại đối với ta như vậy?

- Bởi vì ta đã để ý người.

Tiểu Cao lại ngẩn người, may là gã râu dài đã không còn râu đó lại mau chóng nói tiếp:

- Người bắt tất phải giết mình, ta để ý tịnh không phải là con người người.

- Vậy nàng để ý cái gì?

“Là cái hòm trong tay người”. Cô nương không có râu đó đáp:

“Chỉ cần người đưa cái hòm đó cho ta, ta sau này tuyệt không tìm đến làm phiền người nữa, người cũng vĩnh viễn không gặp ta nữa”.

- Nàng biết trong hòm có gì?

“Ta đương nhiên biết”. Vị cô nương đó đáp:

“Trong cái hòm của người tối thiểu có hoàng kim châu bảo trị giá tám chục vạn lượng”.

- Nàng sao lại biết được?

Tiểu Cao đương nhiên cảm thấy quái lạ, bởi vì chàng chưa bao giờ mở nắp hòm trước mặt người khác.

Nàng không những không trả lời, còn hỏi ngược lại Tiểu Cao:

- Người có biết phụ thân ta là ai không?

- Ta không biết.

- Ông ta là thần thâu, diệu thủ thần thâu, thâu biến thiên hạ, chưa từng thất thủ lần nào.

- Giỏi, bản lĩnh giỏi.

“Nhưng ông ta so với tổ phụ của ta còn thua xa”. Nàng hỏi Tiểu Cao:

“Người có biết tổ phụ của ta là ai không?” - Không biết.

- Lão nhân gia là đại đạo, gặp người cướp người, gặp quý cướp quý.

Tiểu Cao thở dài:

- Nguyên lai nhà nàng trên dưới ba đời đều làm thứ nghề đó.

“Người cuối cùng đã rõ”. Cô nương không còn râu thốt:

“Một người trong nhà ba đời đều làm nghề đó, làm sao không nhìn ra trong cái hòm đó có thứ gì?” - Ta cũng từng nghe nói, hảo thủ trong nghề đó có cái hay là từ bộ dạng của người đi đường đã có thể nhìn ra trên mình người đó có mang đồ đáng giá hay không.

“Không sai chút nào”. Cô nương đó thốt:

“Nhưng ta lại nhìn không ra người là dạng người gì”.

- Ô?

“Trong tay ngươi khiêng một cái hòm hoàng kim châu bảo, mỗi ngày lại đi ăn mấy chén mì năm ba bữa”. Cô nương đó hỏi Tiểu Cao:

“Ngươi thật ra là con quỷ keo kiệt?”

Hay là đại quái vật?” “Trong tay ta tuy khiêng một cái hòm hoàng kim châu bảo, chỉ tiếc toàn bộ đều không phải của ta, cho nên cho dù có muốn giao cho ngươi cũng không thể cho được”.

Tiểu Cao nói:

“Ta cũng có thể bảo đảm, cho dù ngón nghề của ngươi có giỏi hơn gấp mười lần đi nữa, cũng đừng mong lấy cái hòm này khỏi tay ta mà chạy thoát”.

Cô nương đó đột nhiên thở dài.

“Ta cũng biết ta chạy không thoát”. Nàng thốt:

“Nhưng không cần biết ra sao, ta phải thử, cho dù có phải liều mạng, ta cũng phải bám ngươi cho bằng được”.

- Tại sao?

“Bởi vì ta nếu quả không thể nội trong ba ngày kiếm đủ năm vạn ngân lượng, nhất định phải chết”. Mắt nàng chớp chớp, nước mắt trào ra:

“Ngươi nghĩ coi, ngoại trừ tìm cách lấy bạc của ngươi, ta còn đi đâu để kiếm ra năm vạn ngân lượng?” Nước mắt nàng rơi như mưa:

- Ta thấy ngươi là người hảo tâm, ngươi nhất định phải cứu ta, ta cả đời này cảm kích ngươi.

Tâm Tiểu Cao đã mềm một chút:

- Nàng tại sao phải nhất định trong ba ngày tìm ra đủ năm vạn ngân lượng?

“Bởi vì Đại Tiêu Cục của Tư Mã Siêu Quân nhất định muốn ta bỏ ra năm vạn ngân lượng mới chịu hộ tống ta về nhà”. Nàng đáp:

“Nhà của ta ở Quan Đông, nếu quả không có bọn họ hộ tống, trên đường đi ta lúc nào cũng đều có thể chết dọc đường, cả người lượm xác cũng không có”.

Tiểu Cao cười lạnh:

- Đưa một người xuất quan mà muốn thu năm vạn ngân lượng, tâm địa bọn họ thật quá đen tối.

“Nhưng ta không trách được bọn chúng, muốn đưa ta trở về quả thật không phải dễ dàng gì”. Cô nương đó nói:

“Nếu quả ta là Tư Mã Siêu Quân, có lẽ ta còn đòi giá cao hơn nữa”.

- Tại sao?

“Bởi vì những người muốn giết ta quả thật quá hung ác, quá đáng sợ, ai ai cũng không chịu chống đối bọn chúng”. Cô nương đó đáp:

“Ta tin rằng người vĩnh viễn cũng không tưởng được trong thiên hạ có thể có người hung bạo tàn nhẫn như bọn chúng”.

Thân người nàng đã bắt đầu phát run, mặt mày nàng hiển nhiên tái mét, hiện tại có thể thấy rõ mặt nàng vì quá kinh hãi mà méo mó.

Nàng quả thật sợ muốn chết.

Tiểu Cao nhìn không được phải hỏi:

- Bọn chúng là ai?

Cô nương đó chùng như không nghe thấy chàng đang hỏi gì, lệ rơi không ngớt:

- Ta biết bọn chúng tuyệt không thể phóng tha ta, ta biết bọn chúng lúc nào chỗ nào cũng đều có thể đến giết ta.

Nàng chùng như đã có thứ dự cảm hung ác bất tường, một thứ dự cảm giống như lúc dã thú cảm thấy có hàm bẫy phía trước, có thợ săn đang muốn giết nó.

Thứ dự cảm đó tuy vô phương giải thích, nhưng thông thường đều rất linh nghiệm.

Lúc đó, hai bên bờ tường thấp trong con hẻm nhỏ hẹp bắn ra vô số ám khí, bên trái là một màn mưa bạc, bên phải là một đám điểm hàn tinh.

Phản ứng của Cao Tiệm Phi luôn luôn nhanh nhẹn.

Hữu thủ của chàng nhắc cái hòm và mảnh bố bao chặn màn mưa bạc bắn ra từ bên trái.

Người của chàng kéo theo đôi chân của đang kẹp chặt của cô nương đó tà tà bay lên từ bên phải.

Nhưng chàng lại nghe thấy nàng phát ra một tiếng rên nhỏ, liền cảm thấy đôi chân săn chắc của nàng đột nhiên mềm nhũn, người nàng từ giữa không trung rơi xuống đất.

Tiểu Cao không bị nàng lôi xuống, trái lại còn vọt lên trên, hữu cước

điêm nhẹ lên tả cước, tả lực sử lực, lại vọt lên cao thêm một trượng, nhìn thấy đằng sau bức tường thấp hai bên hẻm đều có một người phóng chạy, thân thủ cực kỳ nhanh mãnh, khinh công không tệ chút nào.

Lúc bọn chúng phóng lên mái nhà ngoài mấy trượng, Tiểu Cao cũng đã rơi người xuống đầu tường, hai người đó chợt quay mình nhìn chàng, trên mặt đều mang mặt nạ đánh ác, trong mắt trào dâng biểu tình hung bạo ác độc tàn khốc, một người dùng thanh âm khàn khàn lạnh lẽo nói:

- Bằng hữu, công phu của ngươi không tệ, muốn luyện thành khinh công “Thê Vân Tung” cũng không dễ dàng gì, nếu quả trẻ tuổi như vậy mà phải chết, thật rất đáng tiếc.

Tiểu Cao mỉm cười:

- May là ta tạm thời còn chưa muốn chết, cũng chết không được.

- Vậy ngươi tốt nhất là nghe lời khuyên của bọn ta, chuyện này ngươi đừng nhúng tay vào.

- Tại sao không nhúng tay vào?

“Làm khó dễ bọn ta chẳng khác nào đụng chạm ma quỷ”. Người đó nói:

“Không cần biết là ngươi đang ăn cơm, đang ngủ cũng vậy, không cần biết là ngươi làm gì, lúc nào cũng đều có thể phát hiện những ám khí mà ngươi chưa từng thấy qua ghim giữa cổ họng ngươi, ngươi bất giác tỉnh dậy cũng có thể phát hiện có người đang dùng một thanh đao bén từ từ cắt cổ ngươi”.

Gã lên giọng:

- Không cần biết là ai đụng phải mấy chuyện đó, tâm tình không được khoan khoái cho lắm.

Tiểu Cao cũng thở dài” - Thứ chuyện đó quả thật rất không thú vị, chỉ tiếc con người ta trời sinh có tính khí quái dị.

- Ô?

- Người ta càng không muốn ta nhúng tay, ta càng muốn nhúng tay.

Người bên kia chợt cười lạnh:

- Vậy thì ngươi trở về đợi chết đi.

Hai người lại đồng thời phi thân bay đi, phóng khỏi nơi đó.

Thân pháp của bọn chúng tuy nhanh, Tiểu Cao tối thiểu vẫn có thể đuổi kịp một người, chỉ tiếc dưới đất còn có một người nằm, sau khi rơi xuống

đất, cả động cũng không động, đôi chân trơn mịn chắc nịch thon dài đã mau chóng biến thành một màu tím lịm.

Kỳ thật người đó và Tiểu Cao không có tới một chút quan hệ, nhưng muốn Tiểu Cao khoanh tay đứng nhìn đôi chân trơn láng của nàng chết trong con hẻm nhỏ nhuộm tuyết này, Tiểu Cao cũng tuyệt đối không làm được.

Vết thương của nàng sau vai, một vết thương rất nhỏ, lại đã sưng vù lên, hơn nữa còn nóng hổi.

-- Âm khí có độc, nhất định có độc.

May là nàng gặp được Cao Tiêm Phi, một người từ nhỏ đã sống trong hoang sơn đầy trùng độc kiến độc rắn độc, trên người đương nhiên không thể không có thuốc giải độc.

Cho nên nàng không chết, hơn nữa rất mau chóng tỉnh dậy.

Lúc nàng tỉnh dậy đã thấy mình nằm trên một cái giường gỗ trong khách sạn, vết thương đã đắp thuốc, dùng một mảnh bố băng bó lại.

Nàng nhìn Tiểu Cao, nhìn cả nửa ngày, chợt hỏi nhẹ:

- Người còn chưa chết?

- Đại khái còn chưa chết.

- Vậy ta cũng chưa chết?

- Đại khái là vậy.

“Ta sao còn chưa chết?” Nàng chùng như cảm thấy kỳ lạ:

“Bọn chúng rượt đến, ta sao còn chưa chết?”

- Bởi vì vận khí của nàng không tệ, gặp được ta.

Vị cô nương không còn râu lại nổi giận:

- Ta đã bị người bức vào đường cùng, mỗi ngày phải lánh né như một con chó hoang, đông trốn tây tránh, lại bị trúng độc được âm khí của người ta, người còn nói vận khí của ta không tệ?

Nàng trừng trừng nhìn Tiểu Cao:

- Ta muốn nghe người nói coi phải làm sao mới gọi là vận khí không tốt?

Tiểu Cao cười khở, chỉ còn nước cười khở.

Cô nương đó lại trừng mắt nhìn chàng cả nửa ngày, chợt thở dài:

- Ta biết người tuyệt không chịu cho ta cái hòm đó, cho nên người tốt

nhất cũng không nên lo chuyện của ta nữa.

- Tại sao?

“Chuyện này người lo không được, sống chết của ta cũng không quan hệ gì đến người”. Nàng đáp:

“Ta vốn không có liên quan gì với người”.

- Vốn không có một chút quan hệ gì, nhưng hiện tại lại chùng như có chút quan hệ.

“Đồ chó đánh rắm”. Cô nương đó bỗng nhảy dựng lên:

“Người nói coi ta có quan hệ gì với người? Người nói coi?” Tiểu Cao không nói được.

Chàng chưa từng gặp người như vậy, trước đây không, sau này chắc cũng không.

Nhưng chàng hiện tại lại khơi khơi gặp một người.

“Chỗ này là đâu vậy?” Cô nương đó lại hỏi chàng:

“Người tại sao lại đem ta đến cái ổ chó này?” “Bởi vì đây không phải là ổ chó”. Tiểu Cao đáp:

“Đây là chỗ ta ở”.

Vị cô nương đó chột lẳng lẳng tròn xoe mắt nhìn chàng.

“Người là đầu heo, người thật là đầu heo”. Nàng hét lớn:

“Người ngoài đường đều biết người trú ngụ ở đây, người không ngờ còn mang ta đến đây, có phải người nhất định muốn nhìn thấy ta chết trong tay bọn chúng mới cao hứng? Có phải nhất định phải đợi đến lúc bọn chúng tìm đến cắt từng mảng thịt của ta xuống người mới thỏa mãn?” Tiểu Cao cười.

Người không nói lý lẽ như vậy tịnh không phải lúc bình thường có thể gặp được.

Cô nương đó lại càng tức giận.

- Người còn cười? Có gì vui mà cười?

“Nàng muốn ta phải làm sao đây?” Tiểu Cao hỏi:

“Muốn ta khóc?” - Cái đầu heo nhà người, heo làm sao khóc được? Người có bao giờ nhìn thấy một con heo khóc chưa?

“Quả vậy”. Tiểu Cao chột phát hiện đạo lý đó:

“Heo hình như quả thật không thể khóc, nhưng chừng như heo cũng không thể cười”.

Cô nương đó có vẻ tức tối đến phát điên người, thở dài:

- Người nói đúng, người không phải là heo, người là người, là người tốt, ta chỉ xin người đưa ta về, mau chóng đưa ta về, càng nhanh càng tốt.

- Nàng muốn ta đưa nàng đến đâu?

“Đưa về chỗ ta ở”. Cô nương đó đáp:

“Chỗ đó bọn chúng tuyệt đối không tìm ra”.

- Bọn chúng tìm không ra, ta cũng tìm không ra.

- Bộ người không nghĩ đến ở đây nhất định có người có thể tìm ra sao?

- Người đó là ai?

Cô nương đó lại nhảy dựng lên:

- Người đó là ta.

Một khuôn viên tịnh không thể coi là quá lớn, lại lại có tới mười sáu gia đình trú ngụ.

Mười sáu gia đình đó đương nhiên đều không phải là người có phương tiện, một khi là người có chút phương tiện tất không thể ở đó.

Nếu quả mình không tưởng được cả một hộ nhân khẩu làm sao có thể chen chúc mà sống trong căn phòng nhỏ như vậy ngày qua ngày, mình nên đến khuôn viên đó mà xem, xem ngày ngày của những người đó ra sao.

Gần đây nhất người trú trong khuôn viên đó lại từ mười sáu hộ biến thành mười bảy hộ, bởi vì căn phòng phía đông ở hậu viện lại dựng một vách gỗ chia làm hai gian, cho một người ngoài mượn.

Một người râu ria dài thượt đội nón rách nát.

Nhìn thấy chỗ ở hiện tại của cô nương không còn râu đó, Tiểu Cao lại cười:

- Tòa lầu đài nơi các hạ trú ngụ chừng như cũng không hơn gì cái ổ chó của ta.

Hiện tại chàng đã đưa nàng về tới.

Nếu quả là ban ngày, trong khu vườn đó hỗn tạp tiếng gà vịt mèo chó cắn xé nhau, tiếng vợ chồng chửi lộn, tiếng người già khạc đàm, tiếng trẻ nít tiểu tiện, cho dù có một con ruồi bay vào cũng có thể bị người ta phát hiện.

May là trời đã tối, hơn nữa bọn họ leo tường từ phía sau đi vào.

Nếu quả một người muốn trốn, khó mà tìm được một chỗ khó bị tìm ra như chỗ này.

Vị cô nương đó làm sao có thể tìm ra một chỗ như vậy? Cả Tiểu Cao cũng không thể không bội phục.

Khiến cho chàng không tưởng nổi là thần trí của nàng hồi nãy rành rành rất tinh táo, độc trên mình hình như đã bị viên thuốc của chàng trục ra hết, nhưng hiện tại lại hôn mê ngã xuống, hơn nữa lần này còn bất tỉnh lâu hơn hồi nãy.

Tiểu Cao vốn luôn luôn nghĩ giải dược của mình tuyệt đối hữu hiệu, hiện tại lại có chút hoài nghi.

Có phải nàng trúng độc quá nặng, đã xâm nhập vào cốt tủy huyết mạch? Hay là giải dược của chàng không đủ sức?

Không cần biết ra sao, Tiểu Cao không có cách nào bỏ đi như vậy.

Bởi vì tình huống của nàng rất không ổn định, có lúc hôn mê, có lúc tỉnh táo, lúc hôn mê dầm dề mồ hôi lạnh nói năng lảm nhảm, lúc tỉnh táo lại dùng đôi mắt vô thần hư nhược nhìn Tiểu Cao, chùng như sợ Tiểu Cao bỏ rơi nàng mà đi.

Tiểu Cao chỉ còn nước ở lại hộ tống nàng, cả thói quen mỗi ngày phải ăn mì củ cải trắng đều bỏ qua. Lúc đói là ra cửa sau mua vài cái bánh bao, lúc mệt lại dựa ghế ngủ một giấc.

Chàng cũng không biết mình vì sao phải làm như vậy, không ngờ có thể vì một nữ nhân xa lạ mà hoàn toàn cải biến mọi quy luật sinh hoạt mình chưa bao giờ cải biến.

Nàng là một nữ nhân cực kỳ mỹ lệ.

Tiểu Cao lần đầu dùng khăn lau sạch mồ hôi và phấn hóa trang trên mặt nàng đã phát hiện nàng không những có đôi chân cực đẹp, dung mạo cũng cực đẹp.

Nhưng nếu quả có người nói Tiểu Cao vì thích nàng cho nên mới ở lại, Tiểu Cao thà chết cũng không thừa nhận.

Trong tâm tưởng của chàng chưa bao giờ nghĩ đến nữ nhân, chàng luôn luôn nghĩ địa vị của nữ nhân trong tâm lý chàng chỉ bất quá giống như địa vị của một miếng rau trong chén cơm trắng vậy.

Vậy chàng vì cái gì?

Có phải vì cảnh ngộ bi thảm của nàng? Hay là vì đôi mắt tuy trầm lặng vô ngôn lại tràn đầy vẻ cảm kích lẫn khẩn cầu?

Tình cảm giữa người và người vốn người thứ ba vĩnh viễn vô phương liệu giải, cũng vô phương giải thích.

Hình như đã qua ba ngày, Tiểu Cao tuy cảm thấy mình mệt mỏi, nhưng lại không một chút hối hận.

Nếu quả chuyện này phát sinh lại lần nữa, chàng vẫn làm như vậy.

Hai ngày qua, nàng tuy không nói với chàng câu nào, nhưng nhìn thần thái của nàng là có thể thấy nàng đã xem chàng như người thân cận nhất trên thế giới này, người cần thiết duy nhất trên thế giới này.

Thứ cảm giác đó là thứ cảm giác ra sao?

Chính Tiểu Cao cũng không biết trong tâm có tư vị gì, chàng cả đời chưa bao giờ có ai đối với chàng như vậy.

Có một ngày lúc chàng tỉnh dậy, đã phát hiện nàng đang lẳng lặng nhìn chàng, lẳng lặng nhìn một hồi rất lâu, chợt nói:

- Người mệt rồi, người cũng nên nằm ngủ một giấc.

Thanh âm của nàng khinh nhu bình đạm, Tiểu Cao cũng không do dự gì nằm xuống liền, nằm trên phân nửa giường nàng nhường. Hai người chùng như đều cảm thấy đó là chuyện rất tự nhiên, giống như lúc gió xuân lẩn tẩn lướt trên mặt đất là hoa lá nhất định nở rộ một cách tự nhiên vậy.

Tiểu Cao vừa nằm xuống đã ngủ liền.

Chàng thật quá mệt mỏi, cho nên vừa nằm xuống là ngủ ngon lành, cũng không biết ngủ được bao lâu, lúc tỉnh dậy đã gần đến hoàng hôn.

Người ngủ bên cạnh chàng đã đi chải tóc rửa mặt, hoán đổi y phục, dùng một dải lụa cột mái tóc dài mịn màng, ngồi ở đầu giường lẳng lặng nhìn chàng.

Khung trời ngoài cửa sổ đã dần dần mờ tối, gió lạnh gào rít đã dần dần tản mát.

Trời đất một mảng thanh bình ôn nhu, nàng đột nhiên thở dài hỏi chàng:

- Người có biết ta tên gì không?

- Ta không biết.

- Cả tên ta người cũng không biết, tại sao lại đối với ta tốt như vậy?

“Ta cũng không biết”. Tiểu Cao đáp.

Chàng thật không biết sao?

Chàng chỉ biết chàng đã gặp được một nữ nhân như vậy, đã làm chuyện như vậy.

Những thứ khác chàng đều không biết đến.

Nàng đột nhiên thở dài nhẹ nhàng:

- Kỳ thật ta cũng không biết ngươi là ai, cũng không biết tên của ngươi.

Nàng vuốt nhẹ mặt chàng:

- Nhưng ta biết ngươi nhất định cũng nhường một chỗ cho ta nằm.

Chàng nhường chỗ, nàng nằm xuống, nằm bên cạnh chàng, nằm trong lòng chàng.

Tất cả mọi chuyện đều xảy ra một cách tự nhiên làm sao, giống như lúc mưa xuân tưới thấm mặt đất, vạn vật đều nhất định có thể sinh trưởng một cách tự nhiên như vậy.

Tự nhiên làm sao, đẹp làm sao, đẹp đến mức làm say lòng người.

Đêm lạnh tĩnh lặng, đường trường tĩnh lặng.

Bọn họ tay trong tay, đạp tuyết phủ trên đường, tìm đến một quán nhỏ bài dưới mái hiên nhà, ăn một tô cháo thịt cừu vừa thơm vừa cay.

Bọn họ không uống rượu.

Bọn họ không cần dùng đến rượu mới thích thích được nhiệt tình của bọn họ.

Sau đó bọn họ lại tay trong tay, trở về tiểu khách sạn nơi Tiểu Cao trú ngụ, bởi vì Tiểu Cao còn có vài vật còn để lại ở đó.

Vừa queo qua đường vào khách sạn, bọn họ phát hiện một chuyện rất kỳ quái.

Bàn tay của nàng vốn đang ấm áp trong tay chàng đột nhiên biến thành băng lãnh.

Cửa khách sạn đã đóng chặt, nhưng có một người đang đứng dưới ánh sáng vàng vọt của lồng đèn treo ngoài cửa.

Một người giống hệt người gỗ, đứng bất động giữa gió lạnh đêm đông, một khuôn mặt đông cứng đến mức tím lịm, nhưng thái độ lại vẫn rất trầm tĩnh.

Tiểu Cao nắm chặt bàn tay lạnh buốt của nàng, nhẹ nhàng thốt:

- Nàng đừng lo, người đó không phải đến tìm nàng.
- Sao chàng biết?
- Gã là người của Đại Tiêu Cục, hôm rằm ta có gặp qua gã một lần.
- Chỉ cần gặp người ta một lần là chàng không thể quên sao?
- Đại khái không thể quên.

Bọn họ còn chưa đi tới, người đó quả nhiên đã cung cung kính kính cúi mình hành lễ với Tiểu Cao:

- Tiểu nhân Tôn Đạt, bái kiến Cao đại hiệp.
- Ngươi sao lại biết ta là ai?

“Hôm rằm tiểu nhân đã từng gặp Cao đại hiệp một lần”. Tôn Đạt trầm tĩnh đáp:

“Là gặp bên ngoài gian mật thất nơi Dương Kiên bị hành thích”.

- Lẽ nào người người gặp qua một lần là không thể quên sao?
- Không thể.

Tiểu Cao cười:

- Ta cũng nhớ ngươi, ngươi hôm đó là người duy nhất không bị ta đánh gục.

- Đó là nhờ Cao đại hiệp hạ thủ lưu tình.
- Ngươi đứng đây làm gì? Có phải đang đợi ta?

“Phải”. Tôn Đạt đáp:

“Thạch Nhận đã đợi ở đây hai ngày một đêm”.

- Một mực đứng ở đây đợi?
- Hai ngày nay Cao đại hiệp hành tung bất định, tiểu nhân sợ lỡ dịp, cho nên một bước cũng không dám ly khai.

- Nếu quả ta còn chưa về?
- Vậy thì tiểu nhân chỉ còn nước đợi tiếp.
- Nếu quả ta còn tới ba ngày ba đêm nữa mới về, ngươi cũng đứng ở đây đợi ta ba ngày ba đêm?

“Cho dù Cao đại hiệp có đi ba tháng mới về, tiểu nhân cũng đứng đây đợi”. Tôn Đạt bình bình tĩnh tĩnh đáp.

“Ai muốn người làm như vậy?” Tiểu Cao hỏi gã:

“Có phải là Trác Tiên Sinh? Lẽ nào hắn muốn người làm cái gì, người đều đi làm hết?”.

- Trác tiên sinh luôn luôn lệnh xuất như sơn, cho tới nay còn chưa có ai dám kháng cự lại mệnh lệnh.

- Các người tại sao lại nghe lời hắn như vậy?

“Tiểu nhân không biết”. Tôn Đạt đáp:

“Tiểu nhân chỉ biết phục tùng mệnh lệnh, chưa bao giờ nghĩ đến tại sao”.

Cao Tiệm Phi thở dài:

- Con người đó thật là người vĩ đại, không những có đảm chí, có mưu lược, có nhãn quang, hơn nữa còn có biết bao đại tướng. Cho nên ta một mực không hiểu được đại long đầu của Đại Tiêu Cục của các người tại sao không phải là gã?

Tôn Đạt hoàn toàn không có phản ứng gì, chùng như căn bản không nghe thấy những lời đó, lại rút trong tay áo ra một tấm thiệp đỏ, cung cung kính kính dựng song thủ dâng lên.

- Đây là do Trác tiên sinh đặc biệt muốn tiểu nhân mang đến giao cho Cao đại hiệp.

- Người đứng đây hai ngày một đêm là vì muốn giao cho ta lá thiệp này?

- Phải.

- Người có nghĩ đến nếu quả người gởi nó lại quây, ta cũng có thể đọc được không?

“Tiểu nhân không nghĩ đến”. Tôn Đạt đáp:

“Có rất nhiều chuyện tiểu nhân chưa bao giờ nghĩ đến, nghĩ quá nhiều tình không phải là chuyện tốt”.

Tiểu Cao lại cười.

“Đúng, người nói đúng”. Chàng nhận lấy tấm thiệp:

“Sau này ta nhất định cũng phải học hỏi người”.

Cao Tiệm Phi không cần mở thiệp cũng đã biết đó không phải là một thiệp chào, mà là một phong chiến thư.

Một phong chiến thư đơn giản rõ ràng.

“Mồng một tháng hai, trước bình minh.

Lý trang, Từ Ân Tự, Đại Nhạn Tháp.

Tư Mã Siêu Quần “.

“Mồng một tháng hai”, Tiểu Cao hỏi Tôn Đạt:

“Hôm nay là ngày mấy?”.

- Hôm nay là ngày cuối tháng giêng.

- Ngày y định ước là ngày mai?

- Phải.

Tôn Đạt lại cung cung kính kính hành lễ:

- Tiểu nhân cáo từ.

Gã quay người bước đi được một đoạn, Tiểu Cao chợt gọi giật gã.

“Người tên là Tôn Đạt?” Chàng hỏi người trẻ tuổi kiên nghị trầm tĩnh đó:

“Người có phải là huynh đệ của Tôn Thông?”.

“Phải”. Cước bộ của Tôn Đạt tuy ngừng lại, lại không quay đầu:

“Tiểu nhân là huynh đệ của Tôn Thông”.

Đêm lạnh, lạnh như đao phong.

Nhìn bóng Tôn Đạt dần dần xa khuất trên đại lộ phản chiếu tuyết quang, Tiểu Cao chợt hỏi nữ nhân nãy giờ lẳng lặng khép sát người chàng:

- Nàng có chú ý đến một chuyện không?

- Chuyện gì?

“Nàng là một nữ nhân đẹp phi thường, mắt nam nhân sinh ra là phải nhìn ngắm nữ nhân như nàng”. Tiểu Cao thốt:

“Nhưng Tôn Đạt thủy chung không nhìn nàng tới một lần”.

“Tôi vì sao lại muốn gã nhìn?” Chàng vì sao lại muốn gã nhìn tôi?” Nàng chùng như có chút tức giận:

“Lẽ nào chàng nhất định muốn mấy gã đàn ông khác nhìn tôi chằm chằm thì chàng mới cao hứng? Chàng có ý gì đây?”.

Tiểu Cao không để nàng tức giận.

Một nữ nhân lúc được tình nhân của mình ôm chặt vào lòng, tức giận gì đi nữa cũng không còn tồn tại.

“Kỳ thật tôi cũng biết chàng có ý gì”. Nàng dịu giọng:

“Chàng chỉ bắt quá muốn nói cho tôi biết con người Tôn Đạt cũng không phải là người đơn giản”.

Thanh âm của nàng càng ôn nhu:

- Nhưng tôi tịnh không muốn chàng nói với tôi những chuyện đó. Tôi cũng không muốn biết những chuyện đó.

- Nàng muốn biết chuyện gì?

- Tôi chỉ muốn biết, Tư Mã Siêu Quân tại sao lại phải ước hẹn chàng ngày mai đến Đại Nhạn Tháp?

“Kỳ thật cũng không phải là y ước hẹn ta, là ta ước hẹn y”. Tiểu Cao đáp:

“Hôm rằm ta đã ước hẹn y”.

- Tại sao phải hẹn y?

“Bởi vì ta cũng muốn biết một chuyện”. Tiểu Cao đáp:

“Ta luôn luôn muốn biết Tư Mã Siêu Quân vĩnh viễn bất bại có phải thật sự vĩnh viễn không thể bị người ta đánh bại không?”.

Chàng còn chưa nói hết câu, đã phát giác tay nàng chợt lại biến thành băng lãnh.

Nàng vốn có thể yêu cầu chàng, xin chàng ngày mai đừng đi, tránh cho nàng khỏi phải lo lắng sợ hãi.

Không tưởng được nàng lại nói với chàng:

- Ngày mai chàng đương nhiên nhất định phải đi, hơn nữa nhất định phải đánh bại y. Nhưng chàng cũng phải đáp ứng tôi một chuyện.

- Chuyện gì?

“Đêm hôm nay không được đụng tôi, từ bây giờ bắt đầu không được đụng tôi”.

Nàng đẩy Tiểu Cao ra:

“Tôi muốn chàng bây giờ theo tôi về, ngủ một giấc ngon lành”.

Tiểu Cao không ngủ ngon, tịnh không phải vì bên cạnh chàng có một đôi chân chắc nịch mỹ lệ, cũng không phải vì chàng lo lắng về trận chiến sáng sớm ngày mai.

Chàng vốn đã ngủ.

Chàng đối với mình rất có tự tin, đối với người bên cạnh mình cũng rất

có tín tâm.

“Ta biết nàng nhất định đợi ta trở về”. Tiểu Cao nói với nàng:

“Có lẽ nàng còn chưa tỉnh dậy là ta đã về tới”.

Nhưng nàng lại hỏi chàng:

- Tôi tại sao phải đợi chàng về? Tại sao không thể đi theo chàng?

“Bởi vì nàng là nữ nhân, nữ nhân thông thường rất dễ dàng khẩn trương hơn”. Tiểu Cao đáp:

“Ta và Tư Mã Siêu Quân giao thủ, sinh tử thắng bại chỉ bất quá là chuyện trong tích tắc, nàng nhìn thấy nhất định rất khẩn trương”.

Chàng lại nói:

- Nàng khẩn trương, ta có thể khẩn trương. Ta khẩn trương, ta có thể chết.

- Chàng có thể tìm một người không khẩn trương theo chàng, chiếu cố chàng không?

- Không thể.

- Tại sao?

- Bởi vì ta tìm không ra.

- Lẽ nào chàng không có bằng hữu?

“Vốn cả một người cũng không có, hiện tại đã có một”. Tiểu Cao nói:

“Chỉ tiếc hắn lại ở Lạc Dương”.

- Lạc Dương?

“Nếu quả nàng đã từng đi qua Lạc Dương, nhất định nghe đến tên hắn”. Tiểu Cao đáp:

“Hắn họ Châu, tên là Châu Mãnh”.

Chàng không nói gì nữa, cả một chữ cũng không cần thêm, Tiểu Cao cũng không chú ý đến thần sắc của nàng có biến đổi gì.

Chàng lại bắt đầu luyện tập những động tác vừa kỳ bí vừa quái dị.

Cách luyện tập đó không những khiến cho bắp thịt chàng linh hoạt, tinh lực sung mãn, còn có thể thanh trừng tư tưởng của chàng, an định tâm tình chàng.

Cho nên chàng rất mau chóng chớp mắt, ngủ rất ngon, thông thường có

thể ngủ luôn đến trời sáng.

Nhưng đêm hôm nay chàng ngủ đến nửa đêm lại đột nhiên sực tỉnh, bị một thứ cảm giác rất kỳ quái làm cho sực tỉnh.

Lúc đó là lúc đất trời an tĩnh nhất, thậm chí cả thanh âm hoa tuyết nhẹ rơi trên nóc nhà cũng có thể nghe được.

Thứ thanh âm đó tuyệt không thể đánh thức bất cứ người nào.

Tiểu Cao vốn còn đang cảm thấy kỳ quái, không hiểu mình tại sao lại bất chợt sực tỉnh như vậy.

Nhưng chàng rất mau chóng minh bạch.

Trong phòng chỉ còn lại một mình chàng, người nằm bên mình chàng đã không còn nữa.

Một người lúc đột nhiên từ trên lầu cao vọt xuống cảm giác ra sao?

Hiện tại trong tâm Tiểu Cao có thứ cảm giác đó.

Chàng chỉ cảm thấy đầu óc bỗng choáng váng mê man, toàn thân hư thoát, sau đó nhìn không được oằn hông bắt đầu ói mửa.

Bởi vì giữa phút giây đó, chàng có cảm giác lần này nàng vĩnh viễn không còn có thể trở về bên cạnh chàng.

Tại sao nàng bỏ đi?

Tại sao cả một chữ một câu nói cũng không lưu lại, lẳng lặng bỏ đi như vậy?

Tiểu Cao không nghĩ ra, bởi vì chàng căn bản vô phương nghĩ ngợi nổi.

Trong đêm lạnh tĩnh mịch, trong đoạn thời gian giá buốt tịch mịch nhất đó, chàng chỉ nghĩ đến một chuyện.

- Chàng thậm chí cả tên nàng là gì cũng không biết.

Hồi 7 - Thất Cấp Phù Đồ

Mồng một tháng hai.

Lý trang, Từ Ân Tự.

Trước bình minh.

Tuyết đã bắt đầu rơi từ đêm hôm qua, cho đến bây giờ vẫn chưa ngừng, thiên viện mới được quét dọn sạch sẽ lại phủ một lớp tuyết bạc trắng.

Thần chung âm vang, trong gió lạnh ản ước truyền đến tiếng tụng niệm đều đều, truyền vào một gian thiền phòng mặt phải.

Tư Mã Siêu Quân đang tĩnh tại ngồi trên một thiền sàng lắng nghe, tĩnh lặng uống một bình rượu lạnh mà đêm hôm qua y tự tay mang đến.

Rượu đế lạnh đến mức giống như băng, uống vào lại giống như có một ngọn lửa thiêu đốt.

Trác Đông Lai đã tiến vào, đang một mực lạnh lùng nhìn y.

Tư Mã Siêu Quân lại giả như không biết.

Trác Đông Lai chung quy nhìn không được phải mở miệng.

“Hiện tại bắt đầu uống rượu có phải quá sớm không?” Hắn lạnh lùng hỏi họ Tư Mã:

“Hôm nay người cho dù có muốn uống rượu, có phải cũng nên đợi lát nữa mới uống?”

- Tại sao?

- Bởi vì người phải đương đầu với một đối thủ rất mạnh, rất có thể còn mạnh hơn nhiều so với trong tưởng tượng của bọn ta.

- Ồ?

- Cho nên cho dù nhất định phải uống rượu, tối thiểu cũng nên đợi đến sau khi người giao thủ với hắn rồi mới uống nữa.

Họ Tư Mã chột cười:

- Ta vì sao phải đợi đến lúc đó? Người lẽ nào đã quên ta là Tư Mã Siêu Quân vĩnh viễn bất bại?

Trong nụ cười của y mang theo một thứ chế nhạo khó nói.

“Ta đã không thể bại, cho dù có uống say bò lăn ra, cũng tuyệt không thể bại, bởi vì người nhất định đã sớm có an bài, chuyện gì cũng đều an bài hoàn

hảo”. Tư Mã Siêu Quân cười lớn:

“Tiểu tử Cao Tiệm Phi đó đã không thể không bại, không thể không chết”.

Trác Đông Lai không cười, không thừa nhận, cũng không phủ nhận, trên mặt căn bản không có biểu tình gì.

Tư Mã Siêu Quân nhìn y:

- Lần này ngươi có thể nói cho ta biết ngươi thật ra đã an bài ra sao không?

Trác Đông Lai lại trầm mặc một hồi rất lâu mới hững hờ đáp:

- Có những chuyện vốn lúc nào cũng có thể xảy ra, giống như ta không cần phải an bài vậy.

- Ngươi chỉ bắt quá giúp Cao Tiệm Phi ngẫu nhiên gặp phải một hai chuyện như vậy?

“Mỗi một người đều khó tránh khỏi ngẫu nhiên gặp phải những chuyện như vậy”.

Trác Đông Lai đáp:

“Không cần biết là ai gặp phải, đều không có đường lựa chọn”.

Hắn đột nhiên bước qua, cầm bình rượu để trên thiên sàng, rót vào một chén nước lã.

Rượu và nước lập tức dung hóa, tan hòa thành một thể.

“Đó có phải là chuyện rất tự nhiên không?” Trác Đông Lai hỏi họ Tư Mã.

“Có những người cũng vậy”. Trác Đông Lai thốt:

“Có những người sau khi tương ngộ, cũng hòa mình giống như là rượu và nước vậy”.

- Nhưng sau khi rượu và nước hòa trộn, rượu có thể biến thành lợ lạt đi, nước cũng đã biến chất.

“Người cũng vậy”. Trác Đông Lai thốt:

“Hoàn toàn như nhau”.

- Ồ?

“Có những người sau khi tương ngộ cũng có thể có biến”. Trác Đông Lai nói:

“Có những người sau khi gặp một người, là có thể biến thành mềm yếu đi một chút”.

- Giống như rượu nhập vào nước? Cho nên người mới để cho Cao Tiệm Phi ngẫu nhiên gặp một người giống như nước?

“Phải”. Trác Đông Lai đáp:

“Ngẫu nhiên tương ngộ, ngẫu nhiên biệt ly, ai cũng không có đường lựa chọn”. Thanh âm của hắn vẫn lãnh đạm:

“Giữa đất trời vốn có rất nhiều chuyện đều như vậy”.

Tur Mã Siêu Quần lại cười lớn.

“Người tại sao lại đối với ta tốt như vậy?” Y hỏi:

“Tại sao mỗi một chuyện của ta đều an bài đến mức tốt đẹp như vậy?”.

“Bởi vì người là Tur Mã Siêu Quần”. Câu trả lời của Trác Đông Lai rất đơn giản:

“Bởi vì Tur Mã Siêu Quần vĩnh viễn không thể bại”.

Thời nhà Đường, vua Cao Tông vì mẹ là Văn Đức Hoàng Hậu mà xây Đại Nhạn Tháp, danh tăng Huyền Trang đã từng dịch kinh ở đó, lúc đầu xây năm tầng, dựa theo đền thờ Phù Đồ ở Tây Vực, sau lại xây thêm hai tầng, trở thành Thất Cấp Phù Đồ.

Hiện tại Cao Tiệm Phi đang đứng dưới Đại Nhạn Tháp.

Dưới tháp không có bóng, bởi vì hôm nay không có mặt trời, không có dương quang là không có bóng.

Trong tâm Tiểu Cao cũng không có bóng. Trong tâm chàng đã trở thành một khoảng trống không, cái gì cũng không có.

Nhưng trong tay chàng còn có kiếm, một thanh kiếm bọc trong bao bố, một thanh kiếm rất ít người nhìn thấy qua.

Chỉ có kiếm, không có hòm.

Chàng tịnh không mang hòm theo, chàng không nên đi, nhưng chàng đã đi, chàng vốn nên mang hòm theo, nhưng chàng không mang theo.

Tiểu Cao còn để hòm lại trong gian phòng nhỏ.

Vật gì nên lưu lại đã không thể lưu lại, không nên lưu lại tại sao lại phải lưu lại?

Chàng cũng không biết mình đã đến từ bao lâu, cũng không biết mình

đến làm gì.

Chàng chỉ biết mình đã đến, bởi vì chàng đã nhìn thấy Trác Đông Lai và Tư Mã Siêu Quần.

Vận một bộ y phục hắc bạch phân minh, đôi mắt hắc bạch phân minh, trắng như tuyết trắng, đen là đen nhánh.

Tư Mã Siêu Quần vô luận xuất hiện lúc nào cũng khiến cho người ta có cảm giác đó.

-- Minh hiển, cường liệt, hắc bạch phân minh.

Giữa giây phút đó, giữa thế giới một mảng trắng bạc đó, tất cả mọi tia sáng vinh diệu đều chiếu vào một mình y, Trác Đông Lai chỉ bất quá là một cái bóng mà ánh sáng của y phản chiếu phía sau.

Trác Đông Lai chừng như cũng rất minh bạch điểm đó, cho nên vĩnh viễn lảng lạng đứng kề một bên, vĩnh viễn không ngăn chặn ánh sáng của y.

Tiểu Cao vừa nhìn đã thấy đôi tròng mắt đen nhánh trong đôi mắt ngời sáng của Tư Mã Siêu Quần.

Nếu quả chàng có thể đi đến gần một chút, nhìn tử tế một chút, có lẽ có thể nhìn thấy đôi mắt đó đã đỏ ngầu, giống như máu tươi bị ngọn lửa trong tâm thiêu cháy.

Chỉ tiếc chàng không nhìn thấy.

Ngoại trừ Trác Đông Lai ra, không ai có thể tiếp cận Tư Mã Siêu Quần.

- Người là Cao Tiệm Phi?

- Là ta.

Tư Mã Siêu Quần cũng đang nhìn Tiểu Cao, nhìn vào mắt chàng, nhìn sắc mặt chàng, nhìn bộ dạng của chàng.

Dưới Đại Nhạn Tháp tuy không có bóng, nhưng cả người chàng giống như bị vây nhốt trong bóng.

Tư Mã Siêu Quần tĩnh lặng nhìn chàng cả nửa ngày, chợt quay người bỏ đi, không quay đầu lại.

Trác Đông Lai không cản trở y, Trác Đông Lai cả động cũng không động, cả chớp mắt cũng không chớp.

Cao Tiệm Phi lại bộc phát đến ngăn y lại.

- Người sao lại bỏ đi?

“Bởi vì ta không muốn giết ngươi”. Tur Mã Siêu Quần đáp:

“Dưới kiếm của ta, bại là chết”.

Nét lãnh tĩnh của y hoàn toàn không giống như bộ dạng đã có uống rượu:

- Kỳ thật hiện tại chính ngươi cũng nên biết ngươi đã bại, bởi vì con người ngươi đã là một người trống không, giống như một bao gạo đã bị người ta đổ hết gạo ra.

Một người trống không và một bao gạo trống không đều không đứng thẳng nổi, nếu quả đứng cũng đứng không nổi, làm sao có thể thắng?

Đạo lý đó vô luận là ai đều nên hiểu thấu.

Chỉ có Tiêu Cao là không minh bạch.

Bởi vì chàng đã trống không, một con người trống rỗng còn hiểu thấu được đạo lý gì chứ?

Cho nên chàng bắt đầu tháo cái bao bố của chàng ra, bao bố đó không phải trống rỗng.

Trong bao có kiếm, kiếm có thể lấy mạng người ta trong tích tắc, cũng có thể để cho người ta có đủ lý do lấy mạng chàng trong tích tắc.

Cước bộ của Tur Mã Siêu Quần tuy đã đình hạ, mục quang lại lạc ở xa xăm.

Y không nhìn Cao Tiêm Phi nữa, bởi vì y biết lúc người trẻ tuổi đó muốn bạt kiếm, ai cũng vô phương ngăn trở.

Y cũng không nhìn Trác Đông Lai, bởi vì y biết Trác Đông Lai đối với chuyện đó tuyệt không có phản ứng gì.

Nhưng trong mắt y lại lộ xuất một nỗi bi thương hờ hững.

-- Sinh mệnh trân quý như vậy, dưới tình huống như vậy, tại sao có thể biến thành bị người ta khinh rẻ như vậy?

Tay của y đã nắm chặt cán kiếm, bởi vì y dưới tình huống này cũng không còn đất lựa chọn.

“Cạch” một tiếng, cán kiếm bật lên khỏi miệng vỏ, nhưng kiếm của Tur Mã Siêu Quần tịnh chưa rút ra.

Bởi vì ngay lúc đó, trên Đại Nhạn Tháp đột nhiên có một bóng người như lưu tinh sa xuống.

Từ trên tháp bay xuống đương nhiên tịnh không phải là một bóng người, mà là một người, nhưng tốc độ của người đó quá nhanh, cả Tur Mã Siêu

Quân cũng không thấy rõ người đó là ai, chỉ nhìn thấy một cái bóng xám lợt kéo Cao Tiệm Phi đi.

Kéo Cao Tiệm Phi bay theo, không phải là dần dần bay cao, mà bất chợt như phi điều tung cánh, trong nháy mắt đã lên đến tầng ba của Đại Nhạn Tháp.

Thêm một chớp mắt, hai bóng người đã bay lên tầng bảy của tòa tháp Phù Đồ đó.

Sau đó hai người hoàn toàn biến mất.

Tur Mã Siêu Quân vốn muốn rượt theo, lại nghe Trác Đông Lai hững hờ hỏi:

- Người vốn đã không muốn giết y, hà tất phải đuổi theo nữa?

Tuyết đã ngừng, lão tăng bưng trà đã thoái lui.

Có lúc đến, có lúc đi, có lúc rơi, có lúc ngừng, hoa tuyết vô tình và lão tăng vong tình đều một dạng.

Còn người?

Người không phải cũng như vậy sao?

Tur Mã Siêu Quân vẫn đang tĩnh tọa trên thiên sàng, uống bình rượu lạnh còn chưa uống hết, qua một hồi rất lâu mới bất chợt hỏi Trác Đông Lai:

- Người đó là ai?

- Người đó?

Họ Tur Mã cười lạnh:

- Người đáng lẽ phải biết người ta nói đến là ai, người không để ta rượt theo là vì người sợ y.

Trác Đông Lai đứng dậy, đi đến song cửa, mở cửa sổ, lại đóng lại, sau đó mới quay người đối diện Tur Mã Siêu Quân.

“Cao thủ xuất đầu lộ diện trong võ lâm tràn lan, tuyệt kỹ đầy mình, lúc cao thủ quyết chiến, phân tranh thắng bại thông thường đều phụ thuộc vào tình huống và cơ ngộ đương thời của bọn họ”. Trác Đông Lai nói:

“Từ khi Tiểu Lý Phi Dao thoái ẩn, cao thủ chân chính có thể coi là thiên hạ vô địch cơ hồ không còn nữa”.

- Cơ hồ không có? Hay là tuyệt đối không có?

“Ta cũng không thể xác định”. Thanh âm của Trác Đông Lai phảng phất

hơi khàn khàn:

“Chỉ bất quá có người nói cho ta biết, ở một địa phương không biết tên trên thế giới này, có một người như vậy”.

“Ai?” Tu Mã Siêu Quần động dung:

“Người nói người đó là ai?”.

“Y họ Tiêu, tiêu trong dịch thủy tiêu tiêu”. Trác Đông Lai đáp:

“Tên của y là Tiêu Lệ Huyết”.

“Sâm sâm kiếm khí, tiêu tiêu dịch thủy; Anh hùng vô lệ, hóa tác bích huyết”.

Tạm dịch:

“Kiếm khí mờ mịt, nước chảy cuộn cuộn; Anh hùng không còn nước mắt, đã hóa thành bích huyết”.

Cao Tiêm Phi chừng như lại ngủ, lúc chàng đang muốn tháo bao rút kiếm, đột nhiên lại chớp mắt, hơn nữa lại phiêu phưởng trong mộng bay lên.

Kỳ thật chàng căn bản không phân rõ thật ra là mộng hay là thật? Một người bị người khác dùng thủ pháp vừa nhẹ nhàng vừa vi diệu phẩy qua thủy huyết, thông thường đều biến thành bộ dạng như vậy.

Lúc chàng tỉnh dậy, nghe có người đang hát nhỏ, trong giọng ca lí nhí phảng phất cũng mang theo kiếm khí mịt mù, và một nỗi buồn thảm thâm lương khôn tả.

“Lãng tử tam xướng, chỉ xướng anh hùng; Lãng tử vô căn, anh hùng vô lệ”.

Tạm dịch:

“Lãng tử hát đi hát lại, chỉ hát anh hùng; Lãng tử không có cội nguồn, anh hùng không còn nước mắt”.

Tiếng hát đột ngột bị cắt đứt, người ca chậm chậm quay mình, một khuôn mặt vàng khè, một đôi mắt mệt mỏi, một bộ y phục xám xịt mộc mạc.

Một người bình phàm trầm mặc, trong tay khiêng một cái hòm bình phàm cũ kỹ.

“Tiêu Lệ Huyết !”.

Ngọn lửa nóng của rượu lạnh rạo rục trong huyết mạch tâm tạng của Tu Mã Siêu Quần, tâm của y lại vẫn không vì vậy mà tỏa nhiệt.

- Y là ai? Người có bao giờ gặp y chưa?

“Ta chưa gặp. Ai ai cũng không nhìn thấy y”. Trác Đông Lai đáp:

“Cho dù có người nhìn thấy y, cũng không biết y là ai”.

Gió ào ào lạnh buốt, rất mạnh, cực lạnh.

Bởi vì bọn họ đang ở trên cao, trên tầng cao nhất của tháp Thất Cấp Phù Đồ.

“Là người, lại là người”. Tiểu Cao thất thần nhìn dáo dác:

“Người thật ra là ai? Tại sao bỗng đem ta đến một nơi quỷ quái như vậy?”.

“Nơi này không thấy quỷ, nhưng nếu ta không đem người đến nơi này, ta tất phải gặp một con quỷ”. Y điềm đạm đáp:

“Một con quỷ mới”.

- Con quỷ mới đó là ta?

- Đại khái là vậy.

- Người làm sao mà biết được ta nhất định chết?

- Bởi vì kiếm của người.

Trong đôi mắt vô thần mệt mỏi đó phảng phất đột nhiên có một điểm tinh quang, giống như một ngôi sao vĩnh hằng miền cực bắc, xa vời làm sao, thần bí làm sao, sáng chói làm sao.

- Quá khứ chôn vùi, danh kiếm năm xưa đã trầm lặn, thanh kiếm của người đã là lợi khí vô song trong đương kim thiên hạ, gần năm trăm năm nay không có bất kỳ một thanh kiếm nào có thể xếp trên nó.

- Ô?

- Người chế tạo ra nó là một vị đại sư phụ hậu duệ của Âu Dã Tử, cũng là một vị đệ nhất kiếm khách đương thời, nhưng cả đời lão chưa bao giờ dùng qua thanh kiếm đó, thậm chí cũng không rút kiếm ra khỏi vỏ cho người ta xem.

- Tại sao vậy?

- Bởi vì thanh kiếm đó quá hung, một khi rút ra khỏi vỏ, tất phải uống máu người.

Trên mặt y không có biểu tình gì, bởi vì trên mặt y còn có một lớp dục vật dịch dung vàng khè, nhưng trong ánh mắt y chợt lộ xuất một niềm bi

thương khôn tả.

- Lúc thử kiếm đem ra khỏi lò, vị đại sư phụ đó đã nhìn thấy điềm hung trên kiếm, một thứ điềm hung không có cách nào giải tỏa, cho nên lão nhìn không được phải rơi lệ, rơi trên thanh kiếm đó hóa thành lệ ngân”.

“Lệ ngân trên lưỡi kiếm là do đó mà ra?

- Phải.

Vị đại sư phụ đó đã nhìn ra hung sát của nó, tại sao không hủy diệt nó?

“Bởi vì thanh kiếm đó chế tạo thật sự quá hoàn mỹ”. Y hỏi Tiểu Cao:

“Có ai có thể nhẫn tâm hạ thủ, đem tinh túy hóa thành từ tâm huyết cả đời mình mà hủy diệt?”.

Y lại nói:

- Hà hướng kiếm đã ra khỏi lò, đã thành thần khí, cho dù có thể hủy đi hình trạng của nó, cũng không hủy được cái Thần của nó, sớm muộn gì có một ngày điềm dự báo của lão cũng linh nghiệm.

Tiểu Cao không ngờ lại thấu hiểu ý tứ của y:

- Giữa đất trời vốn có những sự vật vĩnh viễn vô phương tiêu diệt.

“Cho nên hôm nay ngươi chỉ cần rút thanh kiếm đó ra, tất phải chết dưới thanh kiếm đó”. Người đó nói:

“Bởi vì ngươi hôm nay tuyệt đối không phải là đối thủ của Tư Mã Siêu Quân”.

Y ngưng thị nhìn Tiểu Cao:

- Hiện tại ngươi nên hiểu rõ, cho dù là quyết đấu công bình, cũng không phải hoàn toàn công bình.

- Ô?

“Một người đạt đến địa vị như vậy, sau lưng có những thế lực có thể đủ để chế tạo ra những sự tình khiến cho lực lượng của đối phương yếu ớt đi, khiến cho mình giành phần thắng”. Y nói:

“Thứ chuyện đó thông thường đều là thống khổ phi thường”.

Đó là sự thật, sự thật cực kỳ tàn khốc.

Hiện tại Tiểu Cao cũng vô phương phủ nhận, bởi vì hiện tại chàng đã hiểu rõ điềm đó, đã học một bài học thâm thối.

“Cho nên nếu quả ngươi thật sự muốn đối phó với Tư Mã Siêu Quân,

phương pháp duy nhất là xuất kỳ bất ý đâm chết y”. Con người đó nói:

“Bởi vì ngươi căn bản không thể có cơ hội cùng y quyết đấu công bình”.

Tiểu Cao nắm chặt song quyền.

“Ngươi vì sao lại nói với ta những chuyện đó?” Chàng hỏi người đó:

“Vì sao lại muốn cứu ta?”.

- Bởi vì ta không giết ngươi, cho nên ta cũng không muốn để ngươi chết trong tay người khác.

- Ngươi đương nhiên cũng không muốn thanh kiếm của ta lọt vào tay người khác.

“Phải”. Câu trả lời của người đó rất khô khan.

Tiểu Cao lại hỏi y:

- Ngươi đã có một thứ vũ khí thiên hạ vô song, lẽ nào còn muốn thanh kiếm này?

“Ta không muốn”. Người đó điềm đạm đáp:

“Nếu quả ta muốn, nó đã là của ta từ sớm”.

Một điểm đó Tiểu Cao cũng vô phương phủ nhận.

- Vậy ngươi tại sao lại quan tâm đến nó? Lẽ nào giữa thanh kiếm này và ngươi cũng có một thứ quan hệ đặc biệt?

Người đó chợt xuất thủ, nắm lấy cổ tay của Tiểu Cao.

Tiểu Cao lập tức toát mồ hôi lạnh, toàn thân trên dưới đều ướt mồ hôi lạnh.

Nhưng chàng biết mình nhất định đã đụng đến một vết thương trong tim người đó, một vết thương ở nơi sâu kín nhất trong tim y mà y không chịu để ai đề cập đến.

Một người kiên cường lãnh khốc như vậy, trong tâm sao cũng có một nơi yếu mềm như vậy?

“Cái hòm của ngươi và kiếm của ta đều do cùng một người làm ra, giữa ngươi và ta có phải cũng có những quan hệ đặc biệt?” Tiểu Cao lại hỏi:

“Những chuyện đó ngươi tại sao không chịu nói cho ta biết?”.

Những chuyện đó đều là chuyện Tiểu Cao không hỏi không được, cho dù cổ tay có bị bóp nát cũng không thể không hỏi.

Chỉ tiếc chàng không được câu trả lời.

Người đó đã buông tay chàng, phòng mình ra ngoài tháp.

Ngoài tháp một màn trắng bạc, người đó và cái hòm của y đã như hoa tuyết tan biến trong màn trắng bạc đó.

Bầu trời dần dần tối tăm, Tiểu Cao đã đứng đó suy nghĩ rất lâu, lại còn rất nhiều chuyện chàng nghĩ không thông.

Bởi vì chàng căn bản vô phương tập trung tư tưởng.

Chàng nghĩ đi nghĩ lại, vẫn không tránh khỏi nghĩ đến nàng.

-- Nàng thật ra là ai? Từ đâu tới? Đã đi đâu?

-- Người muốn truy sát nàng là những ai? Nàng tìm đến chàng, có phải là do Tư Mã Siêu Quần muốn nàng làm như vậy? Muốn chàng vì nàng mà điên đảo thần hồn?

-- Nàng đột nhiên bỏ đi, có phải cũng là do Tư Mã Siêu Quần muốn nàng đi?

Muốn để cho chàng thông khổ, thương tâm, tuyệt vọng?

Không cần biết ra sao, Tiểu Cao quyết tâm phải tìm ra nàng, hỏi cho rõ ràng.

Nhưng chàng làm sao mà tìm ra.

Chàng căn bản không biết nên bắt đầu từ đâu mà tìm.

Một thiếu niên mới đi lại trên giang hồ, không có kinh nghiệm, không có bằng hữu, cũng không có ai trợ giúp chàng, chàng có thể làm gì?

Ngoại trừ dùng kiếm giết người ra, chàng còn có thể làm gì?

Chàng có thể giết ai? Nên đi giết ai?

Ai có thể nói cho chàng biết?

Bầu trời càng ảm đạm tăm tối, tiếng chuông đêm đã vang vọng, trong làn khói bốc lên từ hậu viện phảng phất mùi cơm trắng thơm tho, một đám tăng nhân mang giày đinh đang quay về dùng bữa.

Giày đinh đạp vỡ băng tuyết, Tiểu Cao đột nhiên nhớ tới Châu Mãnh.

Châu Mãnh ở Lạc Dương.

Hồi 8 - Hùng Sư Đường Trong Hẻm Đồng Đà

Mùng sáu tháng hai.

Lạc Dương.

Lạc Dương là đất kiến đô của Đông Châu, Bắc Ngụy, Tây Tấn, Ngụy, Tày, bảy triều Hậu Đường, bên phải ôm Hồ Lao, bên trái nắm Quan Trung, phía bắc vọng Yên Vân, phía nam kề Giang Nam, cung điện thành trì cực kỳ tráng lệ đẹp đẽ.

Giáp Mã Doanh nơi Tống Thái Tổ xuất thế, thời Hậu Đường xây Đông Đại Tự, Mật Phi Từ trong Lạc Thần Phú của Tào Thực, cố cư của Lão Tử trong hẻm Đồng Đà, Bạch Mã Tự từ Bạch Mã Tây Thiên Đà Kinh mà ra, cây cầu cổ xưa “Thiên Tân Kiều hạ dương xuân thủy”, cho đến nay vẫn còn đó.

Nhưng chí của Cao Tiệm Phi lại không còn.

Tiểu Cao tịnh không phải đến đây vì những danh thắng cổ tích đó, chàng chỉ muốn tìm một chỗ, một người.

Chàng muốn tìm Hùng Sư Đường, Hùng Sư Đường của Châu Mãnh.

Chàng đã tìm ra.

Tổng đà Hùng Sư Đường trong hẻm Đồng Đà, gần cố cư của Lão Tử trong truyền thuyết, cơ hồ chiếm cứ cả con hẻm.

Tiểu Cao rất mau chóng tìm ra.

Trong tưởng tượng của chàng, Hùng Sư Đường nhất định là một tòa kiến trúc khổng lồ kiên cố cổ xưa, tuy không rất hùng vĩ hoa lệ, nhưng lại nhất định rất rộng rãi thoáng mát, rất có khí thế, giống như con người của Châu Mãnh vậy.

Ý tưởng của chàng không sai, Hùng Sư Đường vốn quả thật là vậy, chỉ bất quá có điểm chàng không nghĩ đến, tòa trang viện rộng rãi kiên cố cổ xưa đó hiện tại cơ hồ đã hoàn toàn bị thiêu rụi thành tro.

Ngoại trừ vài gian phòng phía sau ra, Hùng Sư Đường hùng cứ Lạc Dương bao năm nay không ngờ đã hoàn toàn bị hủy diệt trong ngọn lửa cuồng liệt.

Tâm Cao Tiệm Phi chìm đắm liền.

Gió lạnh như dao cắt, trong đồng tro tàn ngẫu nhiên còn có vài mảnh tàn dư bị gió lạnh lùa bay quyen theo, cũng không biết là xà gỗ đã bị đốt thành than, hay là xương người tàn tạ.

Hùng Sư Đường đầy nghệt tân khách và môn đệ năm xưa hiện tại không ngờ lại không thấy tới một bóng người.

Hẻm Đồng Đà đầy dẫy truyền thuyết cổ xưa và đương kim hào kiệt hùng phong ngày nào hiện tại chỉ còn lại một màu thống khổ thê lương.

Thương hải tang điền, chuyện đời biến hóa khó lường, nhưng thứ biến hóa như vậy cũng không tránh khỏi biến thành quá đột ngột, đáng sợ.

-- Chuyện gì đã xảy ra? Phát sinh ra sao?

-- Châu Mãnh chí khí ngất trời, kiêu hùng bất khuất, và đám hảo thủ dưới trướng thân kinh bách chiến đã đi đâu?

Tiểu Cao chợt nghĩ đến Trác Đông Lai, nghĩ đến phương pháp hành sự của hắn, nghĩ đến sự âm trầm của hắn.

Mỗi một chuyện phát sinh vào ngày đó ở Hồng Hoa Tập hiện tại lại kéo màn xuất hiện lại trong óc chàng.

Chàng chợt hiểu Trác Đông Lai tại sao muốn phóng tha Châu Mãnh.

Châu Mãnh rời khỏi Lạc Dương, lực lượng phòng thủ của tổng đà Lạc Dương nhất định yếu đi, nếu quả phái người gấp rút đột tập, không còn nghi ngờ gì nữa, là cơ hội tốt nhất.

Thứ cơ hội đó Trác Đông Lai nhất định đã đợi từ rất lâu.

Lúc hắn nâng chén chúc phước kính rượu với Châu Mãnh, nhân mã đột tập nhất định đã lên đường.

Đây nhất định là kết quả đột tập lần này.

Lúc Châu Mãnh đang có cảm giác mình hoàn toàn đắc thắng, họ Châu đã bị đánh bại.

Lần này hắn thật sự bại quá thảm thương.

Tay chân Tiểu Cao lạnh buốt.

Chàng không thể tưởng tượng Châu Mãnh làm sao có thể chịu đựng thứ đả kích lớn lao như vậy, nhưng chàng tin rằng Châu Mãnh nhất định không bị đánh gục.

Một khi Châu Mãnh còn sống, nhất định không thể bị bất kỳ một ai đánh gục.

Hiện tại ý tưởng duy nhất của Tiểu Cao là Châu Mãnh chắc đang vội vàng muốn đi báo thù, bởi vì hiện tại Trác Đông Lai nhất định đã giăng lưới đặt bẫy ở Trường An đợi hắn đến.

Nếu quả hiện tại Châu Mãnh đã đến Trường An, cơ hội hẳn có thể sống sót trở về còn rất ít.

Vô luận là ai trải qua một đả kích lớn lao như vậy, tư tưởng và hành động của hẳn đều khó tránh khỏi vì vội vã phần nộ mà có sơ xuất.

Chỉ cần có một chút sơ xuất, có thể tạo thành sai lầm trí mệnh.

Kế hoạch của Trác Đông Lai vĩnh viễn không thể có sơ xuất, nghĩ tới điểm đó, cả tâm tư của Tiểu Cao cũng thấu lạnh.

Ngay lúc đó, chàng đã hạ quyết tâm.

Chàng cũng muốn trở về Trường An, không cần biết Châu Mãnh hiện tại còn sống hay đã chết, chàng đều phải về đó.

Nếu quả Châu Mãnh còn chưa chết, chàng có lẽ còn có thể vì bằng hữu của mình mà tiếp thêm một phần sức lực.

Chàng còn có một đôi tay, một thanh kiếm, và một mạng sống.

Nếu quả Châu Mãnh đã chết trong tay Trác Đông Lai, chàng cũng phải trở về thu lượm thi thể bằng hữu, đi liều mạng, đi phục thù.

Không cần biết ra sao, cho đến hiện tại chỉ còn có một mình Châu Mãnh là đối đãi với chàng như bằng hữu.

Chàng cũng chỉ có một bằng hữu là Châu Mãnh.

Ý nghĩa của hai chữ “bằng hữu” chàng tuy còn chưa hoàn toàn hiểu thấu, bởi vì chàng trước đây chưa từng giao kết bằng hữu với ai, nhưng chàng có Khí.

Là hiệp khí, huyết khí, nghĩa khí.

-- Bởi vì trên thế giới này còn có những người có Khí như vậy, cho nên chính nghĩa mới có thể đánh bại tà ác, nhân loại mới có thể vĩnh viễn tồn tại.

Chỉ tiếc hiện tại Cao Tiệm Phi vô luận muốn đi đến nơi nào cũng rất khó mà đi được.

Trong con hẻm dài vốn tĩnh mịch không có bóng người đột nhiên đã xuất hiện một người.

Một người áo nâu chỉ cao tới đa khoảng bốn thước, lại có một khuôn mặt dài như mặt ngựa, hai hàng lông mày dày đặc giống như hai cây chổi kết lại, hơn nữa còn như dùng một cọng dây dày cột kết lại ngay giữa trán.

Niên kỷ của gã tuyệt không quá lớn, nhưng nhìn lại rất già lão, đôi mắt tí hí dưới cặp lông mày rậm rì lấp lóe phát sáng, vừa nhìn thấy Tiểu Cao, ánh

mắt của gã giống như mũi đinh ghim chặt trên mình chàng.

Tiểu Cao đã từng gặp con người đó.

Một người như vậy vô luận là ai một khi gặp qua một lần đều không dễ gì quên được.

Tiểu Cao nhớ gã hình như là một tên bán bánh ngọt trên con đường bên ngoài hẻm, dùng một thanh đao mỏng vừa dài lại vừa thon cắt từng miếng bánh ngọt.

Thanh đao đó hiện tại đang giắt bên hông.

Nếu quả một người muốn dùng thanh đao đó đi cắt sắt, đại khái cũng không phải là chuyện quá khó khăn gì.

Người đó vừa xuất hiện, trong hẻm bỗng nhiệt náo hẳn, người đang đi lại trên đường lớn đột nhiên trong phút chốc đều ủa vào con hẻm đó, chừng như tất cả mọi người trên đường đều đến đây hết, giống như nước thủy triều vậy, bao vây xung quanh Tiểu Cao.

Tiểu Cao chỉ cảm thấy mình giống như đột nhiên lọt vào trong đình miếu cực kỳ nhiệt náo, bốn phương tám hướng đều tràn ngập người ta, các thức các dạng người, nước cũng không chảy nổi, chàng có muốn động cũng không động được.

Chàng thực sự không biết nên ứng phó làm sao với cục diện này, bởi vì chàng chưa từng đụng phải chuyện như vậy.

Người bán bánh ngọt hồi nãy chừng như đã chen chúc đến trước mặt chàng, hiện tại lại không còn thấy đâu nữa.

Người đó thật quá lùn, muốn tìm một người như vậy giữa rừng người quả thật rất khó lòng tìm ra, nhưng nếu quả gã muốn dùng thanh đao cắt bánh của gã đâm người ta giữa rừng người, chỉ sợ còn dễ dàng hơn cả cắt bánh.

Tiểu Cao không muốn phải chịu một đao đó.

Chàng nhất định trước hết phải tìm ra người đó, chàng đã nhìn ra người đó nhất định là đầu sỏ.

“Ta muốn mua bán ngọt”. Tiểu Cao chột nói lớn:

“Người bán bánh ngọt đâu rồi?”.

“Ta đâu có đi đâu”. Một người dùng thanh âm khản đục trả lời:

“Ta đang ở đây nè”.

Thanh âm từ sau lưng Tiểu Cao truyền tới, Tiểu Cao vừa quay đầu, lại không nhìn thấy người đó đâu hết.

Nhưng chàng lại nghe thấy thanh âm của người đó, cho nên chàng rất mau chóng nhận ra chàng một mực không nhìn thấy chỉ bất quá vì chàng luôn luôn không cúi đầu xuống nhìn.

Một người lùn như vậy, bị lạc giữa rừng người, nếu quả mình không cúi đầu xuống tìm, nhất định không nhìn thấy.

“Người nhìn không thấy ta, ta cũng không thấy người, bọn ta làm sao buôn bán được?” Gã hỏi Tiểu Cao.

- Có cách giải quyết.

Tiểu Cao chợt ngồi xổm xuống giữa đám người, mặt của người khác tuy không còn nhìn thấy nữa, nhưng một khuôn mặt ngựa lại đã đến trước mắt chàng.

- Hiện tại bọn ta có phải đã có thể mua bán rồi chứ?

Người đó há miệng cười lớn, cái miệng rộng cơ hồ bạnh tới mang tai:

- Người thật muốn mua bánh ngọt?

- Ngoại trừ bánh ngọt ra, bọn ta còn có giao dịch gì khác có thể đàm phán đây?

Còn có chuyện mua bán gì khác có thể làm đây?

- Không có.

- Vậy ta mua bánh ngọt.

- Người muốn mua bao nhiêu?

- Người muốn bán cho ta bao nhiêu?

- Chỉ cần người bỏ tiền ra, bao nhiêu ta cũng bán.

- Bánh ngọt của người giá bao nhiêu?

- Còn tùy.

- Tùy vào cái gì?

- Tùy người.

“Tùy người?” Tiểu Cao không hiểu:

“Bán ngọt cũng phải tùy người?”.

- Đương nhiên phải tùy người, tùy coi người nào đến mua bánh ngọt, ta

mới ra giá.

Tùy người mà ra giá vốn là một trong những bí quyết làm ăn.

“Có những người đến mua bánh ngọt của ta, ta chỉ đòi hai cắc bạc cho một miếng bánh, có người đến mua cho dù bỏ ra năm trăm lượng bạc ta cũng không bán”. Người đó nói:

“Bởi vì ta xem hấn không thuận nhãn”.

“Còn ta?” Tiểu Cao hỏi:

“Người xem ta có thuận nhãn không?”.

Người đó chăm chăm nhìn chàng từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên cả nửa ngày, hàn quang trong đôi mắt ti hí bắn ra như những mũi châm nhọn bén, chợt hỏi Tiểu Cao:

- Người có phải từ Trường An đến?

- Phải.

- Trong cái bao bố của người có gì? Có phải là một thanh kiếm?

- Phải.

- Người từ Trường An đến đây có phải vì Châu lão gia của Hùng Sư Đường mà đến?

- Phải.

Người đó đột nhiên lại há miệng cười tươi, lộ xuất cả nướu răng:

- Vậy chuyện mua bán giữa bọn ta không thành rồi.

- Tại sao?

- Bởi vì người chết không thể ăn bánh ngọt, bánh ngọt của ta cũng không bán cho người chết.

Trong lòng bàn tay của Tiểu Cao đã bắt đầu toát mồ hôi, mồ hôi lạnh.

Đám người bao vây bốn bề nếu quả cùng một lúc xông tới đã đủ dẫm đạp chàng nhẹ ruột, chàng làm sao ngăn cản nổi.

Chàng nghe thấy tiếng hô hấp của đám người đó vì hưng phấn mà đã biến thành vồ vập, vô luận là ai trước lúc sát nhân đều có thể biến thành hưng phấn.

Rừng người đã bắt đầu siết chặt trước sau, hữu thủ của người bán bán cũng nắm chặt cán đao của gã.

Tiểu Cao chợt phát hiện một chuyện.

Trên thế giới này thứ đáng sợ nhất là người, nhân lực nếu quả có thể tập trung đoàn kết, đều đáng sợ hơn xa bất kỳ thứ lực lượng nào.

Nhưng Tiểu Cao còn có thể nhẫn nhịn, bởi vì chàng đã nhìn ra những người đó đều là người của Hùng Sư Đường, đều như chàng, đứng cùng một phía với Châu Mãnh, cho nên chàng nói:

- Ta từ Trường An đến, trong bao của ta quả thật có một thanh kiếm sát nhân, chỉ bất quá người ta muốn giết không phải là Châu Mãnh.

- Người muốn giết ai?

“Người ta muốn giết cũng là người các người muốn giết”. Tiểu Cao đáp:

“Bởi vì ta cũng như các người, ta cũng là bằng hữu của Châu Mãnh”.

- Ô?

- Ta họ Cao, Cao Tiệm Phi.

- Có phải Cao Tiệm Phi dần dần muốn bay cao?

“Phải”. Tiểu Cao đáp:

“Người cứ trở về mà hỏi Châu Mãnh xem ta có phải là bằng hữu không”.

- Ta bắt tất phải hỏi.

- Tại sao?

Trong đôi mắt ti hí của người bán bánh ngọt chợt lộ xuất một ý tứ nhạo báng quỷ quyệt, chợt nhìn Tiểu Cao cười cười:

- Người nghĩ ta không biết người là bằng hữu của Châu Mãnh?

- Người biết?

- Bởi vì ta biết cho nên mới muốn giết người.

Lưng Tiểu Cao bất chợt đầm ướt, đầm dề mồ hôi lạnh.

Rùng người tuy đang siết chặt vòng vây, đao của người bán bánh ngọt tuy sắc bén, nhưng giữa giây phút đó, đó là cơ hội chàng có thể chém đứt bàn tay cầm đao, chém đứt sống mũi trên khuôn mặt ngựa đó, móc moi ý tứ chế nhạo quỷ quyệt ác độc trong đôi mắt ti hí đó ra.

Nhưng chàng không thể khinh cử vọng động.

Chàng có thể giết người đó, nhưng đám đông như thủy triều dâng trào bốn bề chàng lại không thể giết sạch.

Nếu quả chàng lợi dụng một tích tắc đó giết chết tên mặt ngựa kia, chính chàng rất có khả năng bị loạn đao của người ta bằm nát.

Người bán bánh ngọt lại cười, cười khàn khạch thốt:

- Người còn chưa chết, sao người không xuất thủ?

Câu nói đó còn chưa dứt, Tiểu Cao đang ngồi xồm trước mặt gã bỗng đứng dậy, vừa đứng dậy, thân người chàng đã ưỡn thẳng phóng vọt lên, giống như bên trên có một bàn tay khổng lồ vô hình kéo áo chàng, lôi chàng bay lên.

Đó là kinh công hiểm thấy trên giang hồ, cũng là tuyệt kỹ cầu sinh giữa cái chết.

Chỉ tiếc chàng không phải là chim, cũng không có cánh.

Thân người chàng chỉ bắt quá vận hết khí lực mà bay lên, luồng chân khí đó lúc nào cũng đều có thể cạn kiệt, thân người chàng lại phải rơi xuống, lúc rơi xuống vẫn lọt vào giữa rừng người.

Chính chàng cũng biết điếm đó.

Chàng biết người bên dưới nhất định đều đã rút binh khí chuẩn bị hạ sát thủ, đợi khi chàng khí cạn lực kiệt rớt xuống mà đâm chém.

Lúc đó chàng cho dù có thể bạt kiếm giết người, chính chàng tất cũng phải chết giữa mưa máu và thi thể của người ta.

Chàng không muốn làm chuyện đó, cũng không muốn nhìn thấy thảm cảnh huyết nhục tan nát.

Nhưng chàng không chết.

Giữa lúc đó, chàng chợt nhìn thấy một sợi dây từ xa xa bay đến.

Chàng không nhìn thấy sợi dây đó từ đâu bay đến, cũng không nhìn xem sợi dây đó đang nằm trong tay ai.

May mắn là chàng đã nhìn thấy sợi dây đó, hơn nữa kịp thời nắm lấy.

Sợi dây mượn lực kéo về phía trước, thân người chàng cũng mượn lực trên sợi dây mà bay theo.

Giống như cánh điều tung bay, càng kéo càng cao.

Người kéo sợi dây cũng giống như đang thả điều, Tiểu Cao còn chưa nhìn thấy người đó, lại đã nghe một tiếng động rất quen thuộc.

Tiếng giày đinh chạy nhanh trên đất tuyết.

Trong tâm Tiểu Cao lập tức có một luồng khí âm áp trào dâng.

Chàng phảng phất lại nhìn thấy một người, mang đôi giày đinh, nắm đuôi ngựa, cũng giống như một cánh diều bị treo trên đuôi ngựa.

Chàng phảng phất lại nhìn thấy người trên lưng ngựa, lại nhìn thấy hào khí và hùng phong của người đó.

Chàng đã sớm biết Châu Mãnh tuyệt không thể bị bất cứ một ai đánh gục.

“Cao thiếu hiệp, không tưởng được thiếu hiệp thật đã đến”. Đinh Hải vừa dừng chân đã ngã quy trên tuyết:

“Đường chủ từng nói Cao thiếu hiệp nhất định đến gặp ông, không tưởng được Cao thiếu hiệp thật đã đến”.

Tiểu Cao dùng hết sức mới có thể kéo gã bằng hữu trung thành đó đứng lên.

“Người ngã quy đáng lẽ là ta”. Chàng nói với Đinh Hải:

“Người đã cứu mạng ta”.

Đinh Hải cơ hồ trào nhiệt lệ, thần sắc lại biến thành căm phẫn:

- Tiểu nhân đã sớm biết Thái Sùng tuyệt không thể phóng tha bất kỳ bằng hữu nào của Đường chủ. Đám bằng hữu của Đường chủ cơ hồ đã hoàn toàn bị gã hạ độc thủ, cả những người ở xa cũng không buông tha.

- Thái Sùng là quái vật bán bánh ngọt đó?

- Chính là gã.

“Gã vốn đương nhiên không phải là dân bán bánh”. Tiểu Cao hỏi:

“Gã thật ra là ai?”.

- Gã cũng giống như tiểu tử họ Dương, vốn đều là tâm phúc của Đường chủ.

- Gã cùng Dương Kiên đều phản bội lại Đường chủ của các người?

“Gã còn khả ố hơn cả Dương Kiên”. Đinh Hải giận dữ đáp:

“Lúc gã bán đứng Đường chủ chính là lúc trong tâm Đường chủ đang rối rắm nhất, đang cần gã nhất”.

Tiểu Cao hiểu rõ ý tứ của gã.

“Các người từ Trường An trở về, không những Hùng Sư Đường đã bị phá hủy, Thái Sùng cũng làm phản”. Tiểu Cao thở dài:

Hai ngày qua các người nhất định phải điêu đứng”.

“Phải”. Đinh Hải đáp:

“Điêu đứng chưa từng thấy”.

- Nhưng vô luận một ngày có bao nhiêu khổ nạn đều trở thành quá khứ hết.

“Phải”. Đinh Hải giống như tượng gỗ lặp lại lời của Tiểu Cao:

“Đều thành quá khứ hết”.

Trong ánh mắt gã chợt để lộ một thứ bi thương trầm thống khôn tả, giống như một người mất thấy mình đang chìm đắm, chìm vào hố cát vạn kiếp bất phục.

Tâm Tiểu Cao bất chợt cũng đắm chìm.

-- Thái Sùng phản bội đang lúc Châu Mãnh khốn khổ nhất, Châu Mãnh lại cho tới bây giờ vẫn để cho gã cao hứng tiêu dao tự tại đi lại trên thế gian.

Đó tuyệt không phải là tác phong bình thời của Châu Mãnh.

Tiểu Cao nhìn thẳng vào mắt Đinh Hải, hỏi từng tiếng:

- Người không dám nói cho ta biết sao?

Đinh Hải cũng khẩn trương:

- Không dám nói cái gì?

Tiểu Cao chợt dụng lực nắm lấy vai gã:

- Đường chủ của người có phải đã trúng độc thủ.

- Không.

- Thật là không?

“Thật là không”. Đinh Hải chùng như đang tận lực muốn ra vẻ khoan khoái:

“Tiểu nhân hiện tại có thể dẫn Cao thiếu hiệp đi gặp người”.

Rừng héo tuyết dày, nham thạch gồ ghề.

Trước tảng nham thạch có một đồng lửa, một người đang ngồi trên tảng nham thạch.

Một người gầy gò thất thần, giống như một con kên kên đã lâu rồi không thấy thi thể người chết.

Ngọn lửa đang thiêm động, hỏa quang thiêm động rọi lên mặt hắn.

Một khuôn mặt ngập tràn niềm bi thương và tuyệt vọng cô độc, đôi lông mày rậm rì tỏa phủ sâu dung, đôi mắt vô thần mệt mỏi hờn sâu trong xương gò má, bất động ngưng thị nhìn ánh lửa lập lòe trước mặt, chùng như đang mong đợi kỳ tích xuất hiện trong ngọn lửa phùng phùng.

Đó không phải là Châu Mãnh.

“Hùng Sư” Châu Mãnh tuyệt không thể biến thành như vậy.

“Hùng Sư” Châu Mãnh luôn luôn là hảo hán, hảo hán mà bất cứ một ai đều vô phương đánh gục.

Nhưng Đinh Hải đã vái chào trước tảng nham thạch:

- Bẩm Đường chủ, người Đường chủ muốn gặp nhất đã đến.

Tiểu Cao không rơi lệ.

Nước mắt của chàng tuy đã muốn trào dâng, nhưng lại không chảy ra.

Chàng đã nhiều năm chưa từng lưu lệ.

Châu Mãnh ngẩng đầu, thất thần nhìn chàng, phảng phất không nhận ra có người đứng trước mặt mình.

Tiểu Cao cúi đầu.

Hiệt tại chàng mới hiểu rõ biểu tình tuyệt vọng trong mắt Đinh Hải, nhưng chàng lại chưa minh bạch hảo hán tung vó huy đao giết người trong nháy mắt ngoài Hồng Hoa Tập sao lại dễ dàng bị đánh gục như vậy.

- Tiểu Cao, Cao Tiệm Phi.

Châu Mãnh đột nhiên cuồn hồng một tiếng, từ trên mặt nham thạch bay xuống, bộc phát đến ôm lấy Tiểu Cao.

Trong giây phút đó, hắn phảng phất lại có sinh khí:

- Ta biết ngươi nhất định đến, ngươi quả nhiên đã đến.

Hắn dụng lực ôm chặt lấy Tiểu Cao, má kề má.

Hắn đang cười, cười lớn, giống hệt như cái ngày huy đao chém đứt đầu người ngoài Hồng Hoa Tập.

Nhưng Tiểu Cao lại đột nhiên phát hiện mặt mình ươn ướt.

-- Có phải có người đang rơi nước mắt? Là ai đang rơi nước mắt?

“Lãng tử tam xương, bất xương bi ca Hồng trần gian, bi thương sự, dĩ đại

đa Lãng tử vị quân ca nhất khúc, Khuyển quân thiết mạc bả lệ lưu, Nhân gian nhược hữu bất bình sự, Túng tử huy đao trảm nhân đầu”.

Tạm dịch:

“Lãng tử ca đi ca lại, không ca bài ca buồn.

Giữa hồng trần, chuyện bi thương quá nhiều.

Lãng tử vì người ca một bản, Khuyển người đừng rơi lệ, Nhân gian nếu có chuyện bất bình, Uống rượu huy đao chém đầu lâu”.

Một ngọn thiết thương, một cái thau đồng, một hồ rượu đục.

Một đồng lửa.

Đinh Hải dùng ngọn thiết thương treo cái thau đồng trên ngọn lửa hâm rượu, trong rừng gió lạnh gào rú, rượu vẫn chưa nóng.

Nhưng máu Tiểu Cao đã nóng.

“Trác Đông Lai, tên khôn nạn lưu manh”. Châu Mãnh đã uống cạn ba hồ rượu:

“Hắn tuy đã đánh lão tử ta, ta vẫn không thể không phục hắn”.

Rượu đục chui vào bao tử, hào khí nghi ngút:

- Phục thì phục, nhưng sớm muộn gì cũng có một ngày lão tử chém đầu hắn xuống làm hồ đựng rượu.

Tiểu Cao nhìn hắn, nhìn rất lâu, chợt hỏi:

- Ngươi tại sao còn chưa đi?

Châu Mãnh đứng dậy, lại từ từ ngồi xuống, trên mặt chợt lại lộ xuất một thứ bi thương tuyệt vọng.

“Hiện tại ta còn chưa thể đi”. Châu Mãnh mặc nhiên đáp:

“Nếu ta đi, nàng phải chết”.

- Nàng là ai?

Châu Mãnh lắc đầu, ngậm miệng, uống rượu.

“Ngươi không đi giết Thái Sùng cũng là vì nàng?” Tiểu Cao lại hỏi.

Châu Mãnh lại lắc đầu, qua một hồi rất lâu mới dùng một thứ thanh âm khàn khàn nã nã hỏi Tiểu Cao:

- Ngươi có biết tên phản bội đó mang đi hết bao nhiêu người của ta không?

- Gã mang đi bao nhiêu người?

- Toàn bộ.

“Toàn bộ?” Tiểu Cao kinh hãi:

“Lẽ nào tất cả đệ tử của Hùng Sư Đường đều theo gã?”.

“Ngoại trừ Đinh Hải ra, mỗi một người đều bị gã mua chuộc”. Châu Mãnh đáp:

“Những năm gần đây, gã luôn luôn thay thế ta quản lý tiền bạc. Tất cả thu nhập chi phí của Hùng Sư Đường đều qua tay gã, ta chưa bao giờ phải lo tới”.

- Cho nên người nghĩ người cho dù đi tìm gã cũng vô dụng, bởi vì người của gã đông hơn nhiều.

Châu Mãnh không ngờ đã thừa nhận, hào khí hồi nãy bùng bùng nhờ vào liệt tử đột nhiên lại tan biến.

Hắn dùng cả hai tay nâng chén rượu, uống cạn một chén rượu đang sôi sục, ngoại trừ chén rượu đó ra, trên thế giới này chừng như không còn chuyện gì đáng để hắn quan tâm đến.

Tâm Tiểu Cao đang đau đớn.

Chàng chợt phát hiện Châu Mãnh không những đã biến đổi ngoài mặt, cả nội tâm cũng đã bắt đầu thôi rữa.

Châu Mãnh của ngày trước tuyệt không phải như vậy.

Trước đây hắn nếu quả biết người phản bội lại hắn còn đang trên đường chực chờ giết hại bằng hữu của hắn, cho dù có thiên quân vạn mã bảo hộ người đó, hắn cũng quật ngựa huy đao xông vào chém đầu người đó trước vó ngựa.

-- Có lẽ đó mới là nguyên nhân chủ yếu đám môn hạ đệ tử của hắn phản bội lại hắn.

Người đi lại trong giang hồ, ai chịu đi theo một thủ lĩnh đã mất hết dũng khí?

Tiểu Cao thật không hiểu một hảo hán cương cường sắt đá tại sao lại có thể biến thành như vậy? Tại sao có thể biến đổi nhanh chóng như vậy?

Chàng không hỏi Châu Mãnh.

Châu Mãnh đã say, say còn nhanh hơn xưa kia.

Ngoại hình cốt cách to lớn của hắn chỉ còn lại lớp da thịt lỏng lẻo mềm

nhũn, sau khi say té nhìn giống như một bộ xương khô của một đảng hùng sư.

Tiểu Cao bắt nhìn nhìn hấn nữa.

Ánh lửa vẫn thiêm động, Đinh Hải vẫn đang hâm rượu, cũng không nhìn hấn, trong mắt lại lộ xuất một nỗi bi thương trầm thống tuyệt vọng.

Tiểu Cao đứng lên, đi qua, lẳng lẳng nâng một chén rượu đưa cho gã.

Đinh Hải do dự, chung quy uống cạn chén.

Tiểu Cao tiếp lấy ngọn thiết thương, cũng rót một chén rượu từ cái thau, cạn chén, sau đó mới thở dài nói:

- Ta quả nhiên không nhìn lầm ngươi, ngươi quả nhiên là hảo bằng hữu của hấn.

“Tiểu nhân không phải là bằng hữu của Đường chủ”. Biểu tình của Đinh Hải cực kỳ nghiêm túc:

“Tiểu nhân không xứng”.

- Ngươi lầm rồi, trên thế giới này có lẽ chỉ có ngươi mới là bằng hữu chân chính của hấn, cũng chỉ có ngươi mới xứng đáng làm bằng hữu của hấn !

“Tiểu nhân không xứng”. Đinh Hải vẫn nói:

“Tiểu nhân cũng không dám nghĩ tới”.

- Nhưng hiện tại chỉ có ngươi còn phụ giúp hấn.

“Đó chỉ bất quá vì cái mạng của tiểu nhân vốn là của Đường chủ”. Đinh Hải thốt:

“Cả đời này của tiểu nhân nhất định phải theo ông ta”.

- Nhưng hấn đã biến thành bộ dạng như vậy.

“Không cần biết Đường chủ biến thành bộ dạng gì đi nữa, đều là Đường chủ của tôi”. Đinh Hải đáp:

“Chuyện đó tuyệt không thể cải biến”.

- Ngươi thấy hấn biến đổi khủng khiếp như vậy, trong tâm chắc cũng rất khó chịu?

Đinh Hải không nói gì.

Tiểu Cao lại rót rượu, nhìn hấn uống cạn, sau đó mới thở dài:

- Ta biết trong tâm người nhất định cũng rất khó chịu như ta, nhất định cũng hy vọng hẳn có thể chấn chỉnh tác phong.

Đình Hải trầm mặc.

Tiểu Cao ngưng thị nhìn gã:

- Chỉ tiếc người không nghĩ ra cách nào có thể giúp hẳn chấn chỉnh lại tác phong.

Đình Hải lại uống thêm một chén, lần này gã tự rót.

Tiểu Cao cũng uống một chén, nói lớn:

- Người không nghĩ ra, ta nghĩ ra.

Đình Hải lập tức ngừng đầu, nhìn Tiểu Cao chăm chăm.

“Nhưng người nhất định trước hết phải cho ta biết hẳn tại sao lại biến thành như vậy?” Tiểu Cao cũng nhìn Đình Hải chăm chăm:

“Có phải vì một nữ nhân?”

“Cao thiếu hiệp”, thanh âm của Đình Hải chùng như đang khóc:

“Thiếu hiệp tại sao nhất định phải hỏi chuyện đó?”

Tiểu Cao nhìn gã, nhìn một hồi lâu, chợt đáp:

- Ta đương nhiên phải hỏi. Muốn trị bệnh, trước tiên phải điều tra nguồn gốc căn bệnh.

Đình Hải vốn chùng như đã chuẩn bị nói ra, chợt lại lắc đầu:

- Tiểu nhân không thể nói ra, cũng không dám nói.

- Tại sao?

Đình Hải ngồi xuống, hai tay ôm lấy đầu, không để ý tới Tiểu Cao nữa.

-- Châu Mãnh thật ra sao lại biến đổi? Thật ra có phải vì một nữ nhân?

-- Nữ nhân đó là ai? Đã đi đâu? Đình Hải tại sao không dám nói?

Đêm càng khuya, càng lạnh. Thế lửa càng yếu.

Đình Hải đứng lên lẩm bẩm:

- Tiểu nhân đi lượm thêm củi về châm lửa.

Gã còn chưa đi khỏi, Châu Mãnh đột nhiên hét lớn trong cơn mộng say sưa:

- Điệp Vũ, nàng không thể đi. Nàng là của ta, ai cũng không thể đem

nàng đi.

Một tiếng hét lớn đó giống như một ngọn roi quất mạnh lên người Đinh Hải.

Thân người Đinh Hải chợt bắt đầu phát run.

Châu Mãnh rùng mình, lại ngủ say, Tiểu Cao cản đường Đinh Hải, nắm lấy vai gã.

“Là Điệp Vũ, nhất định là Điệp Vũ”. Tiểu Cao thốt:

“Châu Mãnh nhất định vì nàng mới có biến”.

Đinh Hải cúi đầu, chung quy đã nhìn nhận.

“Hiện tại nàng có còn ở Lạc Dương không?” Tiểu Cao hỏi.

“Không còn”. Đinh Hải đáp:

“Một đêm trước khi tiểu nhân và Đường chủ về tới Lạc Dương, có người dạ tập Hùng Sư Đường, đêm đó chính là đêm Thái Sùng canh gác, không ngờ lại chênh mảng không báo động, khiến cho bọn chúng dễ dàng đắc thủ, không những thiêu rụi Hùng Sư Đường, còn giết chết hơn bốn mươi huynh đệ của bọn tôi rồi mới nghênh ngang bỏ đi”.

- Ta tin rằng đám người đó nhất định do Trác Đông Lai phái đến.

“Nhất định là vậy”. Đinh Hải đáp:

“Bọn chúng không những toàn là hảo thủ, hơn nữa tình hình nội bộ của bọn tôi bọn chúng cũng rất thành thạo”.

“Trong Hùng Sư Đường nhất định cũng có người của Trác Đông Lai nằm vùng”.

Tiểu Cao thốt.

- Cho nên có người nghi là Thái Sùng đã sớm có ý đồ phản bội lại Đường chủ, cũng có người nghĩ gã vì biết mình sơ xuất canh phòng, sợ Đường chủ về tới dụng gia pháp trừng trị, cho nên mới tạo phản.

- Điệp Vũ có phải cũng phản theo gã.

Đinh Hải lắc đầu:

- Điệp cô nương luôn luôn không coi tên xú tiểu tử đó ra gì, làm sao có thể theo gã cho được.

- Lẽ nào nàng bị người của Trác Đông Lai bắt đi? Muốn dùng nàng làm con tin, uy hiếp Châu Mãnh?

Đình Hải thở dài:

- Bởi vì duyên có đó cho nên Đường chủ mới không đến Trường An tìm họ Tư Mã thanh toán.

- Cho dù Thái Sùng không phản, hấn cũng không thể đi?

“Đại khái không thể”. Đình Hải buồn bã:

“Nếu quả Đường chủ đến Trường An, đám khốn nạn Đại Tiêu Cục rất có thể lập tức đem Điệp cô nương ra khai đao”.

Thanh âm của gã chừng như gần muốn khóc:

- Đường chủ từng nói với tiểu nhân, chỉ cần Điệp cô nương có thể sống yên lành, Đường chủ cho dù có phải chịu đựng khổ nạn cũng không hề gì.

- Bởi vì vị Điệp cô nương đó cho nên Đường chủ của các người mới tiêu tán hết ý chí, không dám làm gì hết? Cho nên Thái Sùng cho đến nay còn có thể tiêu dao tự tại hoành hành?

“Tiểu nhân cũng không tưởng nổi Đường chủ có thể vì một nữ nhân mà si tâm như vậy”. Đình Hải đáp:

“Tiểu nhân thật có năm mộng cũng không tưởng nổi”.

Gã vốn nghĩ Tiểu Cao nhất định cảm thấy chuyện này thật đáng cười, vừa đáng thương vừa đáng cười.

Nhưng gã đã lầm.

Gã phát hiện trong mắt Tiểu Cao chợt cũng tràn đầy nỗi niềm bi thương, đang si si dại dại xuất thần nhìn vào bóng tối xa xăm.

-- Một nữ nhân cả tên tuổi cũng không biết, một đoạn duyên tình vĩnh viễn khó quên.

Đình Hải đương nhiên không biết những chuyện đó, qua một hồi rất lâu, gã mới nghe Tiểu Cao dùng một thanh âm ôn nhu thương cảm phi thường nói:

- Đường chủ của các người tịnh không biến đổi, hấn vẫn còn là nam tử hán. Có nam tử hán chân chính mới quan tâm đến người khác, nếu quả hấn hoàn toàn không quan tâm đến sống chết của người khác, người đại khái cũng không thể đi theo hấn.

- Phải.

Đình Hải trầm mặc, qua một hồi rất lâu mới bưng bưng dừng khí:

- Cao thiếu hiệp, có vài lời tiểu nhân không biết có nên nói hay không.

- Người cứ nói.

“Mỗi một người đều nên quan tâm đến người khác, nhưng vì người khác mà bắt mình chịu khổ là không đúng”. Đinh Hải nói:

“Làm như vậy trái lại có thể khiến cho người mình quan tâm càng thương tâm thất vọng”.

Tiểu Cao miễn cưỡng cười cười, cải biến chủ đề:

- Ta thấy bên kia có một chỗ tránh gió, ta muốn đi ngủ một chút. Người cũng nên đi ngủ đi.

Giữa trời đất lại hoàn toàn trầm lặng, chỉ còn lại tiếng tí tách phát ra từ những cành cây khô đang bị ngọn lửa thiêu đốt.

Đinh Hải trải một tấm chiếu trên tảng nham thạch, bồng Châu Mãnh đặt lên đó, lại dùng một cái mền bông đắp lên người hắn, sau đó gã mới nằm ngủ kế bên, trên mặt đá lạnh buốt, co cuộn giống như một con tôm.

Trước bình minh gã đã tỉnh giấc, lại phát giác Tiểu Cao cũng đã tỉnh.

Giữa ánh bình minh mù mờ, gã nhìn thấy Tiểu Cao đang dùng băng tuyết rửa mặt, hơn nữa chừng như đã tháo bao kiếm ra.

Đinh Hải không nhìn thấy trong bao thật ra còn có một thanh kiếm, càng không nhìn thấy hình dạng của thanh kiếm đó.

Gã không dám nhìn kỹ.

Gã giả như không thấy gì.

Nhưng tim gã đập thình thịch, đập càng lúc càng nhanh.

Lúc Châu Mãnh tỉnh dậy, trời đã sáng rõ, Đinh Hải đã dậy từ sớm, đang ngồi đun nước sôi.

Nhưng Tiểu Cao lại không thấy đâu.

Châu Mãnh ngồi dậy, đôi mắt đỏ ngầu thao láo nhìn dáo dác.

Trong cổ họng hắn phát ra tiếng găm gừ như dã thú:

“Y cũng đi rồi?” Châu Mãnh hỏi Đinh Hải:

“Y đi từ lúc nào? Đi đâu? Có trở về không?”.

“Bẩm Đường chủ, lúc Cao thiếu hiệp đi không nói là đi đâu, tiểu nhân cũng không biết đi đâu”. Đinh Hải đáp:

“Nhưng Đường chủ đáng lẽ nên nghĩ ra, bởi vì Cao thiếu hiệp là bằng hữu của Đường chủ”.

Thân thể Châu Mãnh vốn vì bi thương thất vọng mà biến thành gầy nhom, nghe câu nói của Đinh Hải, lại bất chợt phấn chấn hẳn lên, trong đôi mắt đỏ máu cũng phát sáng, chợt nhảy bật dậy.

“Không sai, ta quả thật nên biết y đi đâu”. Châu Mãnh hét lớn:

“Đinh Hải, chúng ta cũng đi”.

“Được”. Tinh thần của Đinh Hải chừng như cũng phấn chấn hẳn, trong mắt lại trào nhiệt lệ:

“Tiểu nhân đã chuẩn bị từ sớm, tiểu nhân lúc nào cũng đều chuẩn bị, tiểu nhân luôn luôn đợi đến ngày này”.

Hồi 9 - Nghĩa Vô Phản Cố

Mùng bảy tháng hai.

Lạc Dương.

Thái Sùng đang ngồi trên một cái ghế bố dùng bốn thanh gỗ căng tám vải bố ở giữa, nhìn kẻ qua người lại trên đường. Sắc mặt gã âm trầm, vô luận là ai đều nhìn thấy hôm nay tâm tình của gã không tốt đẹp gì lắm.

Tiểu Cao vốn đã nằm trong cái rọ hãn giăng, như cá mắc lưới, không ngờ giữa một tích tắc cuối cùng lại thoát khỏi lòng bàn tay của gã.

Đó có lẽ chỉ vì mỗi một hành động đều quá thuận lợi, thành công quá nhanh chóng, cho nên mới có thể tạo thành sơ xuất như vậy.

Kỳ thật những ngày qua, từng giờ từng phút gã tịnh không quên được Châu Mãnh.

Gã biết Châu Mãnh hiện tại nhất định còn chưa rời khỏi Lạc Dương, nếu quả gã quyết tâm đi tìm, nhất định có thể tìm ra.

Gã không đi tìm, gã tịnh không phải vì tôn trọng cố nhân, mà là vì gã không dám.

Hiện tại gã tuy đã nắm địa vị của Châu Mãnh, nhưng tận sâu trong thâm tâm của gã, vẫn còn tồn tại một niềm kính sợ khó nói đối với Châu Mãnh.

Dưới uy danh của Châu Mãnh bao năm qua, thứ kính sợ đó đã mọc rễ trong tim gã.

Hiện tại gã một khi vừa nghĩ đến Châu Mãnh, tay chân lập tức lạnh buốt, toàn thân toát mồ hôi, có lúc thậm chí nửa đêm gặp ác mộng sự tỉnh, thân thể dầm dề mồ hôi lạnh, thịt da phát run lấy bầy.

Gã chỉ hy vọng Châu Mãnh đến tìm gã.

Gã đã bố trí vô số hầm bẫy mai phục suốt năm con đường, chỉ cần gã hạ lệnh, tất cả lập tức phát động. Cho dù thể năng của Châu Mãnh còn ở mức đăng phong, cũng không cách nào trốn thoát được.

Cho nên gã mới có thể ngày ngày ngồi ở đây bán bánh ngọt, bởi vì gã muốn dùng chính mình làm con mồi câu dụ con cá lớn Châu Mãnh.

Con đường trường nhiệt náo, có quán cơm, có chợ hoa, còn có cả chợ rau thịt, cho nên mới trước bình minh đã có chợ sớm, đông nghẹt người trên đường, tình huống hai ngày nay lại khác thường:

người qua kẻ lại ít nhất có hơn phân nửa là mai phục mà gã bố trí, trong

đó không những có bộ hạ của Hùng Sư Đường, còn có đám liều mạng từ xa đến do gã mời mọc gần đây.

Những tên liều mạng chỉ cần có tiền là chuyện gì cũng làm được.

Châu Mãnh chưa bao giờ gặp những kẻ đó, bọn chúng đối với Châu Mãnh cũng không có cảm tình gì.

Cho dù trong đám bộ hạ của Hùng Sư Đường cũng còn có người như gã, còn nể sợ Châu Mãnh, lúc xuất thủ do vậy mà khó tránh khỏi kinh hãi, nhưng đám liều mạng kia lại là đám lục thân bất nhận.

Nghĩ đến đó, trong tâm Thái Sùng mới cảm thấy thư thả, lúc đó, gã nhìn thấy một người một mình bước trên đường.

- Tiểu Cao, Cao Tiệm Phi !

Thái Sùng cơ hồ không tin vào chính mắt mình.

Người hôm qua mới thoát khỏi chết chóc, hiện tại không ngờ còn đến tìm chết.

Trên người Tiểu Cao chỉ vận một cái quần ngắn đơn bạc, khoác một tấm vải choàng trên vai.

Mặt chàng bị giá lạnh đến nổi phát đỏ, trong mắt cũng li ti những tia máu, chứng tỏ đã lâu rồi không chớp mắt được.

Nhưng tinh thần của chàng xem ra lại không hư hoại, thần tình cũng rất trấn định, nhìn không khác gì nhưng người thức sớm nhâm nhi chén trà.

Ai nhận ra chàng đều tròn xoe mắt, thất kinh nhìn chàng, trong mắt hiển lộ sát cơ.

Tiểu Cao lại không thèm để ý đến.

Có người đã chuẩn bị xuất thủ, kỳ quái là, Thái Sùng không ngờ một mực không phát xuất hiệu lệnh hành động, không ngờ vẫn ngồi yên nhìn Tiểu Cao đi đến trước mặt mình.

Tiểu Cao đứng trước cái bàn gỗ nhỏ bày đầy bánh ngọt. Chàng quăng hai đồng tiền lên bàn, nhìn Thái Sùng:

- Ta muốn mua hai đồng bánh.

Thái Sùng cũng đang nhìn chàng, nhìn cả nửa ngày, chợt cười hỏi:

- Ngươi thật đến để mua bánh?

- Ngươi bán bánh, ta đương nhiên chỉ đến để mua bán, chuyện đó có gì là kỳ quái chứ? Có gì đáng cười?

“Quả thật không đáng cười, không có chút nào đáng cười”. Thái Sùng đáp:

“Chuyện đó thật đáng khóc òa lên”.

- Vậy người tại sao còn chưa không?

- Bởi vì người nên khóc không phải là ta, là người.

- Ồ?

- Người có biết chỉ cần ta hét một tiếng, hiện tại người rất có thể đã lìa đời, trên mình ít nhất cũng phải có mười bảy mươi tám lỗ hồng trào máu.

- Ồ?

“Nhưng người hiện tại vẫn còn sống”. Thái Sùng lạnh lùng hỏi:

“Người có biết người vì sao còn có thể nói chuyện cho tới bây giờ không?”.

- Ta không biết.

“Bởi vì ta thật rất muốn hỏi người, người thật ra đến đây làm gì?” Thái Sùng hỏi:

“Đến làm thuyết khách cho Châu Mãnh? Đàm phán điều kiện giùm hắn? Hay là đến cầu xin giùm hắn?”.

Tiểu Cao nhìn gã, cũng nhìn cả nửa ngày, đột nhiên thở dài:

- Tâm sự của người khác có phải không bao giờ qua mắt được người?

Thái Sùng lại cười.

“Kỳ thật Châu Mãnh có thể tự mình đến, không cần biết ra sao, bọn ta từng là huynh đệ của hắn”. Thái Sùng nói rất thành khẩn:

“Chỉ cần điều kiện không quá đáng, hắn nói gì ta đều có thể chiếu theo”.

- Thật?

“Đương nhiên là thật”. Thái Sùng đáp:

“Ta căn bản không muốn kinh chống như vậy, huynh đệ một nhà đánh nhau đến nỗi sức tàn lực kiệt, lưỡng bại câu thương, để cho người ngoài chiếm tiện nghi, vậy có tốt đẹp gì chứ?”.

- Quả thật không có chỗ nào tốt đẹp hết.

“Cho nên người nên đi về nói cho hắn biết ý của ta”. Thái Sùng thốt:

“Ta tin rằng người nhất định cũng có thể nhận thấy thành ý của ta”.

“Ta đương nhiên thấy được”. Tiểu Cao đáp:

“Ta chỉ bất quá cảm thấy có chút kỳ quái”.

- Kỳ quái cái gì?

- Lẽ nào ngươi chưa từng nghĩ đến ta đến giết ngươi cho Châu Mãnh?

Thái Sùng mỉm cười, cả đôi mắt ti hí cũng tràn đầy vẻ khoái trá.

“Ngươi là người thông minh, sao lại có thể làm chuyện đó?” Gã đáp:

“Người trên đường đều là người của ta, chỉ cần ngươi vừa xuất thủ, cho dù có thể giết được ta, ngươi tất cũng chết theo”.

“Ta tin là vậy”. Tiểu Cao nói:

“Một điểm đó ta cũng nhìn ra”.

“Ngươi còn trẻ, tiền đồ như cảm tú, ngươi cùng Châu Mãnh lại không có giao tình quá thâm hậu gì, tại sao lại đến bán mạng cho hắn?” Thái Sùng mỉm cười lắc đầu:

“Ngươi đương nhiên không thể làm chuyện đó”.

Tiểu Cao cũng cười:

- Ngươi nói không sai chút nào, chuyện như vậy cả tên ngu khờ nhất trong thiên hạ cũng không thể làm.

Thái Sùng cười lớn, cười rất khoái trá.

Đang lúc hắn cười khoan khoái nhất, chợt nhìn thấy một ánh sáng xanh lè lợt lợt lóe lên, một mũi kiếm bén đã đâm xuyên tim gã.

Nụ cười đột nhiên đông đặc, giống như một cái mặt nạ thủ công cực kỳ tinh trí đông kết trên mặt gã.

Trong nháy mắt, tất cả mọi thanh âm và hành động phảng phất cũng bị đông đặc toàn bộ. Nhưng sau cái chớp mắt đó, đột nhiên lại hỗn độn náo động, khiến cho con đường đó biến thành một nồi nước sôi sùng sục trào dâng trên lò lửa.

Người duy nhất còn có thể bảo trì vẻ lãnh tĩnh là Tiểu Cao.

Chàng làm chuyện đó chỉ vì chàng nghĩ chuyện đó là chuyện nên làm, thành bại lợi hại, sinh tử tồn vong, chàng căn bản không để ý tới.

Hiện tại sứ mệnh của chàng đã hoàn thành, đã tận mắt chứng kiến số phận quả báo của tên phản đồ, mấy chuyện khác chàng hoàn toàn không để ý tới.

Tuy chàng không đề ý, có người đề ý.

Đám đông động loạn còn chưa bộc phát qua, giữa không trung đột nhiên có một bóng người cao lớn như đại bàng hạ mình xuống, rơi xuống ngay bên cạnh Tiểu Cao, nắm tay Tiểu Cao.

“Y là bằng hữu của ta”. Châu Mãnh lại phát xuất tiếng nộ hống của hùng sư:

“Các người muốn động đến y, trước hết giết ta đã !”.

Hồi 10 - Điệp Vũ

Mùng tám tháng hai.

Trường An.

Bốn con bò câu đưa thư từ Lạc Dương bay đi, có một con lạc mất phương hướng trong đêm đen, có một con bị băng tuyết hàn phong đông cứng chết giữa rừng sơn nơi biên cảnh Quan Lạc, lại vẫn còn hai con bay về đến Trường An, tới sáng sớm mùng tám tháng hai đã bay đến Trường An.

“Thái Sùng đã chết”. Trác Đông Lai rất bình tĩnh nói với Tư Mã Siêu Quần:

“Dương Kiên chết ở đây, thêm hai người chết trong trận đột tập lần này, Tứ Đại Kim Cương thủ hạ của Châu Mãnh hiện tại không còn người nào”.

Họ Tư Mã đang hưởng thụ cục thịt bò nướng. Cục thịt giống như đã thành nguồn sinh lực của y cho cả ngày. Lúc đó cũng chính là lúc tinh thần y mạnh bạo nhất, đầu óc y thanh tỉnh nhất trong ngày.

“Thái Sùng chết hồi nào?” Y hỏi Trác Đông Lai.

“Chết sáng sớm hôm qua”. Trác Đông Lai trả lời:

“Tôi mới nhận được tin tức trước đây một canh giờ”.

Thuộc hạ của hắn có một người là chuyên gia huấn luyện phi cấp truyền thư, người hắn phái đến Lạc Dương thám thính tin tức thông thường đều mang theo một hai con bò câu đưa thư. Thời đó tuyệt đối không có bất kỳ phương pháp truyền tin nào có thể nhanh hơn cách đó.

“Ta hình như nghe nói Thái Sùng đã hoàn toàn không chế Hùng Sư Đường, làm sao lại chết đột ngột như vậy?” Họ Tư Mã hững hờ hỏi:

“Một người như gã hình như không nên chết quá mau chóng như vậy”.

- Nếu quả có một thanh kiếm đâm xuyên qua tim, không cần biết là người nào cũng đều chết rất mau chóng.

“Nhưng muốn đâm một kiếm xuyên tim gã tịnh không phải là chuyện dễ”. Tư Mã Siêu Quần hỏi:

“Thanh kiếm đó của ai?”.

“Là Tiểu Cao”. Trác Đông Lai đáp:

“Cao Tiệm Phi”.

“Lại là y !” Họ Tư Mã dùng thanh loan đao của mình cắt một khối thịt:

“Y đã đến Lạc Dương?”.

- Đại khái đã đến vào ngày trước đó.

Họ Tư Mã nhai từ từ, cho đến khi hương vị của thịt đã hoàn toàn dung nhập vào cảm giác của y mới mở miệng:

- Bằng vào kiếm thuật của Cao Tiệm Phi, Thái Sùng đương nhiên không phải là đối thủ, nhưng Thái Sùng đã không chế cả Hùng Sư Đường, bên cạnh nội trong khoảng năm chục bước còn có hảo thủ bảo hộ mới đúng.

“Nghe nói lúc đó là ở trên một con đường”. Trác Đông Lai đáp:

“Lúc đó trên đường không những bài bố đầy đê tử Hùng Sư Đường, hơn nữa còn có mười mấy sát thủ mà gã đã mượn về. Đối thủ của gã nếu quả muốn đi trên con đường đó, chỉ e còn nguy hiểm hơn cả một con cừu lọt vào giữa đám lang sói”.

- Nhưng Tiểu Cao đã đến?

“Không sai, Tiểu Cao đã đến, đến một mình”. Trác Đông Lai đáp:

“Một mình, một kiếm, giống như một lão thái bà xách giỏ đi chợ vậy, thoải mái bước đều trên con đường đó”.

- Sau đó?

- Sau đó y dùng thanh kiếm đó đâm xuyên tim Thái Sùng, từ trước ngực đâm xuyên ra sau lưng.

- Thái Sùng sao lại có thể để cho y đến gần? Tại sao không hạ lệnh xuất thủ giết chết y?

“Một điểm đó tôi cũng có nghĩ tới”. Trác Đông Lai đáp:

“Tôi nghĩ nguyên nhân trọng yếu nhất là Thái Sùng không những muốn lợi dụng Tiểu Cao đi dẫn dụ Châu Mãnh, hơn nữa lại không coi trọng y mấy, nhất định nghĩ rằng y tuyệt không dám xuất thủ dưới tình huống đó”.

“Vậy Thái Sùng chết cũng không oan uổng”. Họ Tư Mã lạnh lùng thốt:

“Vô luận là ai đánh giá đối thủ của mình quá thấp đều đáng chết”.

Thái Sùng không những đánh giá thấp võ công và tốc độ xuất thủ của Tiểu Cao, cũng đánh giá nhân cách và dũng khí của chàng quá thấp.

Họ Tư Mã chột thờ dài:

- Nhưng Tiểu Cao nhất định cũng chết chắc. Lúc y đến nhất định đã biết mình chết chắc. Châu Mãnh có thể giao hảo với một bằng hữu như y thật là may mắn.

“Người như y hiện tại quả thật không nhiều, chết một người là ít mất một người”.

Trác Đông Lai thốt:

“Nhưng hiện tại vẫn không thiếu mất”.

- Tiểu Cao còn chưa chết?

“Chưa”. Trác Đông Lai điềm đạm đáp:

“Hiện tại y sống có lẽ còn khoan khoái hơn đại đa số người trên thế gian này nhiều”.

Họ Tư Mã hiển lộ vẻ kinh ngạc:

- Tại sao vậy?

“Bởi vì y cũng không kết bằng hữu một cách lầm lẫn”. Trác Đông Lai đáp:

“Châu Mãnh tịnh không để y một mình liêu mạng”.

“Lẽ nào Châu Mãnh cũng đã đến?” Họ Tư Mã càng kinh ngạc:

“Hắn tận mắt thấy Thái Sùng dẫn toàn bộ người của hắn đi, mình thì trốn chạy như một con chó hoang, vậy lúc đó hắn làm sao có thể xông vào nơi đó?”.

- Vốn tôi cũng nghĩ như vậy, chùng như đã bị bọn ta đập vỡ ngoại biểu cứng cõi của hắn như một cây búa đập vỡ vỏ ngoài của quả hạch, chỉ còn dư lại nhân bên trong mà cả một đứa bé chưa mọc răng cũng nuốt được.

- Hiện tại cái vỏ của hắn có phải đã mọc lại?

- Chùng như vậy.

- Sao lại có thể mọc lại?

Trong mắt Trác Đông Lai mang theo vẻ trầm tư mặc tưởng, trầm mặc một hồi rất lâu mới từ từ đáp:

- Có những gốc cây vào mùa đông nhìn có vẻ đã hoàn toàn héo chết, nhưng vừa đến trời xuân, tiếp thụ gió mưa, không khí ẩm áp và ánh dương quang của mùa xuân, bất chợt lại biến thành tràn trề sinh cơ, lại nhú lộ mầm xanh, hoa lá tươi tắn.

Thanh âm của hắn phảng phất rất xa vời:

- Có những người ảnh hưởng đối với bằng hữu cũng giống như gió xuân, mưa xuân, không khí ẩm áp mùa xuân, và dương quang mùa xuân vậy. Đối

với Châu Mãnh mà nói, Cao Tiệm Phi là loại bằng hữu đó.

Tur Mã Siêu Quần thở dài nhè nhẹ:

- Y quả thật là vậy, không cần biết đối với người nào cũng như vậy.

Trác Đông Lai chột trâm mặc, trong đôi mắt xám xịt đột nhiên lộ xuất một thứ biểu tình mà bất cứ người nào cũng đều không thể liệu giải, cũng vô phương giải thích, tia sáng trong mắt cũng dần dần âm đạm đi.

Tur Mã Siêu Quần lại chùng như không chú ý đến, lại tiếp tục nói:

- Người Thái Sùng mai phục trên đường, đại đa số là bộ hạ cũ của Châu Mãnh, nhìn thấy Châu Mãnh đột nhiên lại trùng chấn hùng phong ngày trước, nhất định đã bị khí thế của hắn chấn nhiếp. Hà hướng Thái Sùng đã chết dưới kiếm của Tiểu Cao.

Cho nên hắn kết luận:

- Một khi Châu Mãnh vừa hiện thân, những người đó hơn phân nửa không dám xuất thủ, bởi vì Châu Mãnh còn có Khí.

Trác Đông Lai bảo trì vẻ trâm mặc.

Họ Tur Mã lại nói:

- Đám người được Thái Sùng mướn về đương nhiên càng không thể xuất thủ.

- Sao vậy?

“Bởi vì bọn chúng đều là người vì tiền”. Họ Tur Mã đáp:

“Thái Sùng có thể mướn bọn chúng, Châu Mãnh cũng có thể mướn”.

Trong thanh âm của hắn tràn ngập vẻ khinh miệt:

- Một người nếu quả có giá tiền có thể mua được, là không đáng tiền nữa, cả một các cũng không đáng.

Trác Đông Lai vẫn ngậm miệng.

“Bởi vì Thái Sùng đã quên hai điểm đó, cho nên Châu Mãnh và Tiểu Cao mới có thể sống đến bây giờ”. Họ Tur Mã thở phào, đối với suy luận của mình hiển nhiên cảm thấy rất mãn ý.

Trác Đông Lai lại hoàn toàn không có phản ứng gì, Họ Tur Mã nhìn không được lại hỏi hắn:

- Lẽ nào người không có ý kiến gì?

Trác Đông Lai lắc đầu.

Tur Mã Siêu Quần nhú mày:

- Sau khi Châu Mãnh đến, lẽ nào còn xảy ra chuyện gì?

- Không biết.

“Không biết?” Tur Mã Siêu Quần cơ hồ giật mình:

“Người sao lại không biết được chứ?”.

Lại trầm mặc một hồi rất lâu, Trác Đông Lai mới lạnh lùng đáp lời:

- Bởi vì những tin tức đó tịnh không phải do người đưa đến, là phi cấp truyền thư, bò câu không thể nói chuyện, chỉ có thể mang thư. Bò câu cũng không phải chim ưng.

Lộ trình từ Lạc Dương đến Trường An cũng không gần, muốn bò câu đưa thư, không thể mang thư quá dài.

Trong thanh âm của Trác Đông Lai hoàn toàn không có cảm tình:

- Chuyện này lại nhất định phải cần một phong thư rất dài mới có thể mô tả rõ ràng, cho nên bọn họ chỉ còn nước đem phong thư đó chia làm bốn đoạn, giao cho bốn con bò câu đưa thư.

- Người đón được bao nhiêu con?

“Hai”. Trác Đông Lai đáp:

“Hai con bò câu, hai đoạn thư”.

- Hai đoạn nào?

- Đoạn đầu và đoạn cuối.

“Hồi nãy người kể đương nhiên là đoạn đầu”. Tur Mã Siêu Quần hỏi:

“Còn đoạn cuối?”.

“Đoạn cuối là đã kết thúc, chỉ viết vài hàng”. Trác Đông Lai đáp:

“Tôi có thể đọc lại cho ông nghe”.

Hắn quả nhiên lập tức đọc lại không bỏ sót một chữ nào:

“Trận chiến đó tổng cộng có hai mươi ba người chết, mười chín người bị trọng thương, bị thương nhẹ mười một người, chiến địa thảm khốc, mùi huyết tinh lâu rồi vẫn không tản mát được, đường xá như bị tắm máu, duy chỉ có Châu Mãnh và Cao Tiệm Phi đều may mắn sống sót không sút mẻ gì”.

Trác Đông Lai đọc xong đã lâu, Tur Mã Siêu Quần mới thở dài:

- Người chết còn nhiều hơn so với số trọng thương, người trọng thương lại nhiều hơn người bị thương nhẹ, sự thảm liệt của trận chiến đó cũng có thể tưởng tượng được.

“Phải”. Trác Đông Lai điềm đạm nói:

“Theo đó mà xem, lúc đó tịnh không phải là không có người xuất thủ”.

“Lúc đó cả con đường giống như một bao thuốc nổ còn chưa châm lửa, một khi có một người dám xuất thủ, người đó có thể biến thành ngòi lửa, hơn nữa còn là cái ngòi đã đốt”. Tư Mã Siêu Quần thốt:

“Cho nên lúc đó chỉ cần có người dám xuất thủ, cái bao hỏa dược đó lập tức bùng nổ, phân thân thác cốt cả Châu Mãnh lẫn Tiểu Cao”.

“Phải”. Trác Đông Lai đáp:

“Tình hình lúc đó quả thật là như vậy”.

- Nhưng Châu Mãnh và Tiểu Cao hiện tại vẫn còn sống.

“Phải”. Trác Đông Lai đáp:

“Hai người bọn họ quả thật còn chưa chết”.

- Bằng vào sức lực của hai người bọn họ, làm sao có thể chống được đám đông đó?

- Bọn họ không phải là hai người, là ba.

- Còn có ai?

- Đinh Hải.

- Đinh Hải?

“Đinh Hải tịnh không phải là một đôi giày đinh”. Trác Đông Lai đáp:

“Đinh Hải là tên một người”.

- Võ công của gã ra sao?

- Không ra sao hết.

- Nhưng người lại có vẻ rất tôn trọng gã.

“Phải”. Trác Đông Lai lập tức thừa nhận:

“Ta luôn luôn rất tôn trọng người hữu dụng”.

- Gã hữu dụng?

- Hữu dụng phi thường, có lẽ còn hữu dụng hơn hết son với đám môn hạ

đệ tử của Châu Mãnh.

- Có phải vì gã lúc nào cũng đều có thể vì Châu Mãnh mà liều chết?

“Chết tịnh không phải là chuyện khôn khó, gã cũng không thể đi chết cho Châu Mãnh bất cứ lúc nào”. Trác Đông Lai đáp:

“Một khi Châu Mãnh còn sống, gã nhất định cũng có cách sống sót, bởi vì gã muốn chiếu cố Châu Mãnh, gã đối với Châu Mãnh giống như một con chó đối với chủ nhân của nó vậy”.

Trác Đông Lai lạnh lùng nói tiếp:

- Nếu quả gã lúc nào cũng muốn liều mạng cho Châu Mãnh, thứ người như vậy cũng không đáng xem trọng.

Tư Mã Siêu Quần bỗng nhiên cười, cười lớn:

- Ta đã minh bạch ý tứ của ngươi. Ta minh bạch phi thường.

Trác Đông Lai lạnh lùng nhìn y, trong đôi mắt lạnh lẽo bất chợt lộ xuất ý phần nộ còn đáng sợ hơn cả đao phong, đột nhiên quay mình, bước dài ra ngoài.

Khí trời âm ám, ngoài song cửa truyền vào thanh âm hoa tuyết rơi rải, một thứ thanh âm chỉ có người đang tịch mịch thập phần mới có thể nghe thấy.

Tiếng cười của Họ Tư Mã đã sớm ngưng hẳn, trong mắt không những không có vẻ cười cợt, trái lại còn hiện lộ nỗi bi thương khó nói.

Y nghe thanh âm hoa tuyết lác rác, lại không nghe tiếng bước chân của vợ y.

Bởi vì lúc Ngô Uyển bước vào, y đã bắt đầu uống rượu.

Nàng chưa bao giờ khuyên cản y uống rượu, bởi vì nàng là một nữ nhân thông minh, cũng là một người vợ hiền tuệ. Nàng biết có những sự tình ai ai cũng vô phương khuyên cản.

Chỉ bất quá hôm nay và lúc bình thường có điểm khác biệt, hôm nay nàng không ngờ cũng bắt đầu uống, hơn nữa uống rất mau.

Cho đến khi nàng bắt đầu uống chén thứ ba, Tư Mã Siêu Quần mới qua đầu lại nhìn nàng:

- Hiện tại hình như vẫn còn sớm.

- Hình như là vậy.

Nàng hình như đang uống rượu.

“Hình như vậy”. Ngô Uyển dịu dàng đáp lời.

Nàng là một người vợ ôn nhu, ôn nhu phi thường, đối với trượng phu của mình một mực vâng dạ nghe lời, cho dù lúc trong tâm khó chịu tức giận nhất, lời nói cũng dịu dàng nhẹ nhàng, chưa bao giờ nổi tam bành.

Nhưng Tư Mã Siêu Quần biết.

“Nàng chỉ có khi tức giận mới uống rượu buổi sớm như vậy”. Y hỏi vợ:

“Hôm nay sao nàng lại tức giận vậy?”.

Ngô Uyển không trả lời, cũng không mở miệng.

Nàng lặng lẽ rót rượu, rót đầy chén cho chồng và cho chính mình.

“Ta biết nàng tại sao lại giận, là vì Trác Đông Lai”. Họ Tư Mã thốt:

“Nàng không quen cách hấn nói chuyện với ta như vậy?”.

Ngô Uyển trầm mặc, mặc nhận.

“Nhưng nàng cũng nên biết hấn lúc bình thường không phải như vậy, hôm nay hấn cũng tức giận”. Họ Tư Mã nói:

“Bởi vì ta hôm nay một mực tán dương Tiểu Cao trước mặt hấn”.

Trong mắt y bỗng lại lộ xuất trần đầy ý tứ chế giễu:

- Hấn luôn luôn không thích ta trước mặt hấn đi tán dương người khác là một hảo bằng hữu.

Ngô Uyển không ngờ đã mở miệng.

“Lẽ nào hấn ghen?” Thanh âm của nàng chột to tiếng, hơn nữa cũng tràn ngập vẻ nhạo báng:

“Cả tôi còn chưa ghen, hấn bằng vào cái gì mà ghen?”.

Ngô Uyển luôn luôn ôn nhu, ôn nhu phi thường, nhưng hiện tại nàng đã uống tới năm chén rượu.

Nàng uống thứ rượu mà Họ Tư Mã thường uống nhất. Thứ rượu Họ Tư Mã thường uống nhất là rượu mạnh, rượu mạnh nhất.

Một nữ nhân lúc bình thường rất ít khi uống rượu, đột nhiên lại uống năm chén rượu mạnh, không cần biết nói gì đi nữa, đều đáng được tha thứ.

-- Một nam nhân lúc bình thường rất ít khi uống rượu, đột nhiên lại uống năm chén rượu mạnh, nói gì đi nữa cũng đáng được tha thứ như vậy.

Cho nên Họ Tư Mã cười:

- Nàng vốn đang ghen, nàng luôn luôn ghen với Trác Đông Lai, giống như nghĩ rằng ta coi hấn như nữ nhân vậy.

“Tôi biết chàng không coi hấn như nữ nhân, hấn cũng không coi chàng như nữ nhân”. Ngô Uyển lại uống thêm một chén:

Hấn luôn luôn coi chàng như một đứa con của hấn, nếu quả không có hấn, chàng căn bản không có ngày nay”.

Thanh âm của nàng khàn khàn tê tái, nàng trầm giọng hỏi chồng:

- Chàng tại sao không thể tự mình đi làm chuyện gì đó, để cho hấn biết không có hấn chàng cũng sống như thường? Chàng tại sao không thể chứng minh cho hấn thấy?

Họ Tư Mã không trả lời, cũng không mở miệng.

Y cũng giống như vợ, lẳng lặng rót rượu, rót một chén cho vợ và một chén cho mình.

Nhưng Ngô Uyển không uống nữa. Nàng xà vào lòng y, thất thanh khóc rống.

Họ Tư Mã không khóc, trong mắt thậm chí không có tới một chút lệ quang.

Y chừng như đã không còn nước mắt.

Trong trang viện kiến trúc hoành vĩ, giữa đình viên rộng lớn hoa mỹ, có một góc tối u tịch, trong góc có một cánh cửa rất hẹp. Sau cửa lác đác truyền ra một hai tiếng đàn du dương. Nhưng ai cũng không biết đằng sau cánh cửa đó là nơi nào, ai cũng không nhìn thấy người đàn là ai.

Bởi vì nơi đó là cấm khu của Trác Đông Lai, nếu quả có người dám bước vào cấm khu một bước, chân trái của người đó vừa bước vào, lập tức chém đứt chân trái, chân phải vào trước thì chém chân phải.

Đó là pháp lệnh đơn giản phi thường, vừa đơn giản, vừa hữu hiệu.

Không cần biết là từ nơi ở của họ Tư Mã hay là từ căn tiêu ốc của Trác Đông Lai đi đến đó, đều phải đi qua một đoạn đường rất dài.

Trác Đông Lai bung cây dù giấy dầu, đội tuyết đi xuyên qua đình viên. Lúc hấn bước trên con đường phủ đầy tuyết, tuy không thi triển khinh công, trên mặt tuyết cũng chỉ bắt quá lưu hạ một chút vết chân lờ mờ lợt lạt.

Cánh cửa hẹp trong góc tối đó quanh năm đóng chặt.

Trác Đông Lai gõ cửa nhẹ nhẹ, gõ ba tiếng, lại gõ thêm một tiếng, lại đợi một hồi rất lâu cánh cửa hẹp mới mở hé ra.

Người mở cửa là một nữ nhân cực đẹp, vận áo choàng lông cáo trắng như tuyết, sắc mặt cũng giống hệt màu áo choàng.

Trác Đông Lai hạ giọng, hỏi rất cung kính:

- Lão tiên sinh dậy chưa?

“Đã dậy từ sớm”. Nữ nhân đó đáp:

“Người lớn tuổi luôn luôn dậy đặc biệt sớm. Có lẽ họ biết không còn bao nhiêu ngày tháng, cho nên đối với mỗi một ngày đều đặc biệt trân quý”.

Sau cửa là một tiểu viện tĩnh lặng, trong gió lạnh tràn ngập hương hoa mai thâm nhập tận tâm tạng người ta, dưới một gốc cây tùng già nua hình trạng cổ quái, có một lục giác đình nho nhỏ, một lão nhân đang ngồi trong đình, nhìn hoa tuyết từng điểm từng điểm rơi rải bên ngoài, phảng phất đang nhìn đến xuất thân.

Không ai biết danh tánh và niên kỷ của lão, cả chính lão cũng đã quên.

Thân người lão vừa gầy gò vừa ốm yếu, xa xa nhìn giống như một đứa bé tám chín tuổi, đầu của lão lại giống như một cái hột cứng ngắc khô héo, trên mặt đầy vết nhăn do vô số kinh nghiệm thống khổ và mưa nắng phong sương hằn khắc.

Năm tháng vô tình tuy đã khiến cho thân thể của lão hoàn toàn co rúc lại, nhưng đôi mắt của lão lại vẫn lóe chớp một thứ ánh sáng tràn đầy trí tuệ lão thành và tinh nghịch trẻ trung.

Lúc đó, ánh mắt của lão nhìn giống như dương quang dịu vợi ôm ấp hải dương.

Trác Đông Lai cung cung kính kính đứng ngoài đình, cung cung kính kính hành lễ hỏi:

- Khí sắc của lão tiên sinh xem ra còn tốt hơn lần trước tôi ghé qua rất nhiều, chừng như bỗng trẻ đi hai mươi tuổi.

Lão nhân vốn chừng như căn bản không nhìn thấy hắn, cũng không chuẩn bị tiếp hắn, lại đột nhiên quay đầu lại, nhìn thẳng vào mắt hắn:

- Người thấy ta thật giống như đã trẻ thêm hai mươi tuổi?

- Đương nhiên là thật.

“Vậy người là tên mù rồi, vừa ngu vừa khờ lại vừa mù”. Lão nhân tuy đang chửi người ta, thanh âm lại rất khoái trá:

“Người lẽ nào không nhìn ra ta đã trẻ đi bốn mươi tuổi?”.

Trác Đông Lai cười.

Nữ nhân toàn thân trắng muốt đã đứng bên người lão nhân, lão nhân nắm tay nàng, dùng hai tay nắm lấy.

“Đây là công lao của nàng”. Lão nhân nhú mày cười nói:

“Chỉ có một cô gái trẻ đẹp như nàng mới có thể khiến cho một lão đầu tử biến thành trẻ trung trở lại”.

“Đó là công lao của tôi”. Trác Đông Lai thốt:

“Là tôi mang nàng đến đây”.

“Nhưng ta không cảm kích ngươi chút nào”. Lão nhân lại trừng mắt, trong mắt lấp lóe những tia sáng tinh nghịch giảo quyệt:

“Ta biết ngươi đang nịnh ta, lại muốn đào bới những thứ tồn giấu trong đầu óc ta”.

Trác Đông Lai tịnh không phủ nhận, lão nhân hỏi hấn:

- Lần này ngươi muốn đào bới cái gì?

- Một người.

- Ai?

- Tiêu Lệ Huyết.

Nụ cười trên mặt lão nhân đột nhiên tan biến, cả ánh mắt sáng trưng cũng biến thành xám xịt chết chóc.

“Tiêu Lệ Huyết, Tiêu Lệ Huyết”. Miệng lão nhân lẩm bẩm nhắc lại cái tên đó không ngừng:

“Y còn sống sao? Còn chưa chết?”.

- Chưa !

Lão nhân thở dài:

- Hiện tại ta mới biết ngươi là dạng người gì.

Lão giơ một ngón tay chỉ vào mũi Trác Đông Lai:

- Ngươi là tên khốn nạn siêu cấp, vừa khốn nạn, vừa ngu, lại vừa khờ, cho nên ngươi mới làm phiền đến y.

Trác Đông Lai không tức giận.

Không cần biết lão nhân làm gì đi nữa, hấn chừng như đều không tức giận, bởi vì chỉ có lão nhân đó mới có thể nói cho hấn biết những chuyện hấn

rất muốn biết mà lại khơi khơi không biết.

“Tôi tịnh không làm phiền đến y”. Trác Đông Lai thốt:

“Tôi chỉ muốn biết hai chuyện có liên quan đến y”.

- Hai chuyện gì?

- Võ công của y, vũ khí của y.

Lão nhân chùng như lại khẩn trương lên, một người già cỡ tuổi lão vốn không nên khẩn trương như vậy.

“Người có nhìn thấy vũ khí y dùng chưa?” Lão hỏi Trác Đông Lai.

- Ta không thấy.

“Người đương nhiên không nhìn thấy”. Lão nhân lại thở phào:

“Chỉ có quỷ hồn chết dưới địa ngục mới nhìn thấy”.

- Không có ai thấy vũ khí của y?

“Tuyệt đối không có”. Lão nhân đáp:

“Chùng như y cũng vĩnh viễn không thể nhìn thấy Lệ Ngân vậy.

“Lệ Ngân?” Trác Đông Lai hỏi:

“Ai là Lệ Ngân?”.

- Lệ Ngân của Tiêu Đại Sư.

- Tiêu Đại Sư là ai?

- Tiêu Đại Sư là phụ thân của Tiêu Lệ Huyết.

Trác Đông Lai luôn luôn nghĩ mình là người thông minh phi thường, hiện tại lại hoàn toàn mù mờ hỗn loạn.

Lời nói của lão nhân hẳn không ngờ lại hoàn toàn không hiểu:

- Y tại sao lại không thể nhìn thấy Lệ Ngân của phụ thân mình?

- Bởi vì sau khi y nhìn thấy Lệ Ngân, y phải chết dưới Lệ Ngân.

Trác Đông Lai càng không hiểu:

- Lệ Ngân cũng có thể giết người?

Lão nhân vọng nhìn xa xăm, trong mắt phảng phất tràn đầy nỗi bi thương lẫn khủng bố, giống như một người chợt nhìn thấy một chuyện mà mình vô phương lý giải, cũng vô phương khống chế.

Cũng không biết qua bao lâu, lão mới chậm chậm thò đôi tay khô cằn

nhỏ thó ra, nhẹ nhàng phớt phẩy lên cây đàn trước mặt lão.

“Tang” một tiếng, dây đàn vang động.

Lão nhân chợt nói:

- Điệp Vũ, mời nàng múa một bài cho ta.

Tà áo choàng lông cáo từ trên vai rơi xuống đất, y phục vụn trên người nữ nhân trắng muốt đỏ vẫn một màu trắng muốt.

Áo chần trắng mờ, quần dài trắng chói.

Quần dài phiêu động như nước chảy, Điệp Vũ múa lượn như bướm bay, quần dài quấn quện như mây bay, để lộ một đôi chân dài sần chắc cực kỳ mỹ lệ, nhún nhảy đàn hồi.

Không ai có thể hình dung được tư thế múa của nàng, cũng không ai có thể hình dung được đôi chân của nàng.

Cả Địch tiểu hầu Địch Thanh Lân hiểu biết cách thưởng thức nữ nhân nhất cũng chỉ có thể nói:

“Ta đơn giản không thể tin trên thân thể của người phàm có thể có một đôi chân như vậy”.

Tiếng đàn du dương đột nhiên biến thành thương tâm tiêu hồn, tư thế múa của người múa cũng biến thành phảng phất như một chiếc lá cuối cùng rụng mình giữa gió thu mưa lạnh lúc tàn thu, đẹp đến mức tê lương, đẹp đến mức khiến cho người ta vỡ tim.

Trong mắt lão nhân đột nhiên có lệ quang.

“Tang” một tiếng, dây đàn đứt đoạn, tiếng đàn ngưng bật, quần dài của người múa cũng như mây trôi chìm đắm.

Người múa cũng cuộn phục dưới đất, giống như một con thiên nga dần dần trầm lặn giữa bích hải lam thiên.

Sau đó là một mảng thiên địa tĩnh tại an tường, yên tĩnh làm sao, đẹp làm sao.

Trong mắt lão nhân có một giọt lệ như trân châu rơi xuống, lưu hạ một vệt lệ ngân trong vắt trên khuôn mặt gầy gò khô cằn của lão.

Một giọt, hai giọt...

“Lệ Ngân là như vậy”. Lão nhân lầm bầm:

“Lệ Ngân là như vậy !”.

- Như vậy là sao?

“Độc nhất vô nhị, hoàn mỹ vô khuyết”. Lão nhân đáp:

“Lợi khí ở nhân gian đương thế, tuyệt đối không có một thanh kiếm nào lợi hại hơn nó !”.

“Kiếm?” Trác Đông Lai hỏi:

“Lệ Ngân là một thanh kiếm?”.

“Là một thanh kiếm”. Lão nhân đáp:

“Một thanh kiếm hoàn mỹ vô khuyết, giống như điệu múa của Điệp Vũ vậy”.

- Thanh kiếm đó tại sao lại gọi là Lệ Ngân?

“Bởi vì trên kiếm có Lệ Ngân”. Lão nhân đáp:

“Lúc bảo kiếm ra lò, nếu có giọt lệ rơi trên kiếm, có thể lưu lại vĩnh viễn vô phương xóa diệt”.

- Là lệ ngân của ai?

“Tiêu Đại Sư”. Lão nhân đáp:

“Trên trời dưới đất, Tiêu Đại Sư độc nhất vô nhị”.

“Bảo kiếm vừa ra lò, quý thân cũng phải kính kỵ, điếm đó ta cũng hiểu rõ”. Trác Đông Lai thốt:

“Nhưng ta không hiểu Trác Đông Lai tại sao vì nó mà rơi lệ?”.

“Bởi vì ông ta không những thiện nghệ luyện kiếm, về thuật xem kiếm cũng không có ai so sánh bằng”. Trong thanh âm của lão nhân đầy nỗi bi thương:

“Kiếm vừa ra khỏi lò, ông ta đã nhìn ra một thứ điềm hung trên kiếm”.

- Điềm hung gì?

Lão nhân thở dài:

- Chính người hỏi này cũng đã nói qua, bảo kiếm xuất thế, quý thật đều kính kỵ, thanh kiếm đó vừa ra lò, mang theo phù chú của quý thân và lệ khí của thiên địa, không những rút ra khỏi vỏ tất nhất định đả thương người ta, hơn nữa còn phải đem một người thân cận nhất bên cạnh Tiêu Đại Sư làm vật tế lễ.

- Người thân cận nhất của Tiêu Đại Sư là Tiêu Lệ Huyết?

“Không sai”. Lão nhân buồn bã đáp:

“Lúc thanh kiếm đó ra lò, Tiêu Đại Sư đã nhìn ra đũa con độc nhất của lão phải chết dưới thanh kiếm đó”.

- Lão tại sao không hủy thanh kiếm đó đi?

- Lão bất nhẫn, cũng không dám.

“Thanh kiếm đó là do tâm huyết của lão kết tinh thành, lão đương nhiên bất nhẫn hạ thủ hủy nó đi”. Một điểm đó Trác Đông Lai có thể hiểu:

“Nhưng ta không hiểu tại sao lão lại không dám hủy nó đi”.

“Thiên ý vô thường, thiên uy nan trắc, chôn u minh có rất nhiều an bài mà nhân lực vô phương kháng tranh”. Trong mắt lão nhân lại lộ xuất vẻ khùng bố khôn tả:

“Nếu quả Tiêu Đại Sư hủy thanh kiếm đó đi, không chừng có thể có tai họa còn đáng sợ hơn giáng lâm trên người đũa con trai duy nhất của lão”.

Trong mắt của Trác Đông Lai lóe sáng:

- Vậy Tiêu Đại Sư làm sao để xử trí thanh kiếm đó?

- Tiêu Đại Sư có ba đệ tử, đại đệ tử học thuật xem kiếm của lão, đi khắp cùng trời cuối đất, xem phán lợi khí.

“Ta cũng từng nghe nói trong giang hồ có một vị Ma Đạo lão nhân, xem lành dữ của kiếm linh nghiệm như thần”. Trác Đông Lai thốt:

“Đại đệ tử của Tiêu Đại Sư nghĩ chắc phải là người đó”.

Lão nhân gật đầu:

- Nhị đệ tử của Tiêu Đại Sư là Thiệu Không Tử học thuật luyện rèn kiếm của lão, sau này cũng thành một vị đại kiếm sư.

“Thiệu Không Tử?” Trác Đông Lai động dung:

“Là Thiệu Đại Sư đã rèn thành Ly Biệt Câu?”.

- Là người đó.

Lão nhân nói:

- Hai người đó đều là kỳ tài xuất thế, nhưng Tiêu Đại Sư lại đem võ công kiếm thuật đặc ý nhất của mình truyền cho đệ tử thứ ba, hơn nữa cũng giao Lệ Ngân cho người đó.

- Tại sao lại truyền cho người đó?

- Bởi vì người đó không những tấm lòng nhân từ bác ái, tính tình cũng cực kỳ đằm đằm, hoàn toàn không có một chút danh tâm lợi dục, hơn nữa chưa bao giờ sát sinh.

“Người đó đã học được kiếm thuật của Tiêu Đại Sư, đương nhiên không ai có thể đoạt được Lệ Ngân từ trong tay”. Trác Đông Lai thốt:

“Một người có lòng nhân từ như vậy đương nhiên càng không thể thương hại đến đứa con trai duy nhất của ân sư mình”.

- Hơn nữa người đó ba mươi tuổi đã ẩn tích nơi thâm sơn, phát thế hễ còn sống một ngày là tuyệt không bước chân vào hồng trần một bước, sau khi chết cũng phải đem Lệ Ngân chôn chung trên núi thẳm.

- Là núi nào?

“Không biết”. Lão nhân đáp:

“Không ai biết”.

Trác Đông Lai thở dài:

“Bởi vì duyên cơ đó cho nên trong giang hồ mới thiếu đi một vị đại sư về kiếm thuật, cũng thiếu đi một lợi khí thân binh, đó là hạnh vận của giang hồ? Hay là bất hạnh?”.

- Nhưng Tiêu Lệ Huyết lại vẫn sống còn.

“Phải”. Trác Đông Lai thốt:

“Không cần biết ra sao, Tiêu Lệ Huyết chưa chết dưới Lệ Ngân, ít ra y hiện tại vẫn còn sống”.

Trong thanh âm của hắn tuy cũng tràn ngập niềm thương cảm, nhưng ánh mắt của hắn lại đã phát sáng vì hưng phấn, giống như một tên phóng đặng nhìn thấy một thiếu nữ lỏa lồ đứng sát giường mình vậy.

Đợi đến lúc hắn ngẩng đầu nhìn lão nhân trong tiểu đình, lão nhân phảng phất đã ngủ.

Màn tuyết bay bay, cánh cửa nhỏ mở hé, Trác Đông Lai đã đi ra ngoài, Điệp Vũ chuẩn bị khép cửa lại.

Một khi cánh cửa đó khép lại, địa phương đó chừng như đã hoàn toàn cách biệt với thế giới bên ngoài.

Nàng chỉ hy vọng vĩnh viễn không còn có ai gõ cửa nữa, để cho nàng và lão nhân đó tự sinh tự diệt ở đó, bởi vì nàng đối với thế giới bên ngoài đã hoàn toàn tuyệt vọng, hoàn toàn không còn lưu luyến nữa.

Bởi vì tâm nàng đã chết, còn dư lại chỉ bất quá là cái xác và một đôi chân tê tái.

Đôi chân của nàng cũng giống như ngà voi, sừng linh dương, là một bộ phận trân quý nhất trong sinh mệnh nàng, cũng là căn nguyên của tất cả mọi bất hạnh của nàng.

-- Nếu quả không có một đôi chân như vậy, nàng có thể biến thành một người ra sao? Có phải có thể sống hạnh phúc hơn?

Điệp Vũ cúi đầu, đứng sau cánh cửa, chỉ hy vọng Trác Đông Lai mau chóng đi ra.

Trác Đông Lai lại quay mình, dùng một thứ nhãn thần rất kỳ quái nhìn nàng, chằm chằm quan sát nàng rất lâu.

- Những ngày qua ngươi vẫn khỏe chứ?

- Rất khỏe.

Trong thanh âm của Điệp Vũ hoàn toàn không có cảm tình, cơ hồ còn lạnh đậm hơn cả thanh âm của Trác Đông Lai.

“Chỉ cần ngươi nguyện ý, nàng có thể ở lại đây luôn”. Trác Đông Lai thốt:

“Ta có thể bảo đảm tuyệt không có ai động đến ngươi”.

- Cám ơn ngươi.

“Nhưng ta cũng có thể đem ngươi đi chỗ khác”. Trác Đông Lai hững hờ thốt:

“Ta lúc nào cũng có thể đem ngươi đi nơi khác, ta biết có những người nhất định rất hy vọng ta làm như vậy”.

Điệp Vũ chột co rúc thoái lui lại như một con linh dương sợ sệt kinh hãi, lui vào góc tối đằng sau cửa, rúc lại thành một nhúm.

Trác Đông Lai cười.

“Nhưng ta đương nhiên không thể làm như vậy”. Trong ánh mắt cười cợt của hắn đầy tràn ý tứ tàn khốc:

“Ta chỉ bất quá muốn ngươi biết là ngươi nên đối với ta tốt một chút, bởi vì ngươi thiếu nợ tình ta”.

Điệp Vũ ngẩng đầu, nhìn hắn chằm chằm.

“Ngươi muốn ta đối tốt với ngươi làm sao?” Điệp Vũ chột hỏi hắn:

“Có phải theo người lên giường?”.

Phong tư của nàng tuy ưu nhã như quý phụ, nhưng lời nói nói ra lại như một con điếm.

“Người chắc đã từng nghe nói công phu của ta không ai có thể bì kịp, nam nhân một khi ăn nằm với ta một lần là có thể cả đời không quên được ta”. Điệp Vũ nói:

“Nam nhân có tư vị gì lúc chân ta nhắc lên, chỉ sợ cả đang nằm mộng người cũng không tưởng nổi”.

Nàng đã bắt đầu cười, tiếng cười càng lúc càng cuồng dại:

- Nhưng ta biết người không muốn ta, bởi vì người người thích không phải là ta, người chỉ thích có một người, cả đời người sống là vì y...

Nàng không nói hết câu.

Trác Đông Lai đột nhiên bẻ quặt tay nàng, xoay tay tát mặt nàng.

Trên khuôn mặt mỹ lệ của nàng lập tức in hằn năm dấu ngón tay đỏ lường, nhưng vẻ sợ sệt trong mắt trái lại đã biến mất, đã biến thành một nét nhạo báng khinh miệt.

Trác Đông Lai dụng lực bẻ tay nàng, bẻ quặt ra sau lưng, khiến cho nàng đau đớn đến rơi nước mắt, mới gằn từng tiếng.

“Người làm rồi”. Trong mắt hấn phảng phất đang kích thích vì nỗi thống khổ của người ta:

“Hiện tại ta muốn cho người biết, người làm đến mức tai hại”.

Đêm khuya.

Trong phòng không thấp đèn, chỉ có ngọn lửa trong lò đang chớp lóe, Điệp Vũ lả thê cuộn người trên chiếc giường trải thảm lông chồn màu tím, nhìn qua ánh lửa lập lòe, chân nàng càng đẹp hơn, đẹp đến mức làm người ta tình nguyện vì nàng mà xuống địa ngục.

Nước mắt nàng không còn chảy nữa.

So với những vũ nhục và thống khổ mà nàng phải chịu đựng hồi nãy, tất cả những khổ nạn trước đây không khác gì một trò trẻ con.

Nàng vô phương tưởng tượng được trong nhân loại lại có thứ dã thú biến thái như vậy.

Cánh cửa dẫn đến phòng ngoài đã cài sớ, Trác Đông Lai đã đi ra, Điệp Vũ nghe thấy bên ngoài có thanh âm của một người trẻ tuổi đang nói.

Thanh âm của người đó rất nhỏ, Diệp Vũ ẩn ước nghe thấy gã đang nói với Trác Đông Lai Tư Mã Siêu Quân đột nhiên ngã bệnh, hơn nữa bệnh rất nặng, đã mời nhiều vị danh y đến bắt mạch, đều nói y vì quá lao lực mà thành bệnh, cần phải tĩnh dưỡng mới có thể hồi phục, cho nên tạm thời không thể tiếp khách.

Trác Đông Lai trầm mặc, qua một hồi rất lâu mới hỏi gã trẻ tuổi:

- Không thể tiếp khách? Hay là ai ai cũng không tiếp?

- Hình như là người nào cũng không thể tiếp.

- Cả ta cũng không thể tiếp?

- Đại khái là vậy.

- Cho nên phu nhân mới đặc biệt sai người đến nói cho ta biết, kêu ta không cần đi gặp y?

- Phu nhân chỉ nói thỉnh Trác tiên sinh tạm thời đình chỉ mọi chuyện, đợi đến khi lão tổng lành bệnh rồi hãy nói.

- Người có gặp đại phu mà phu nhân mời đến không?

“Tôi gặp cả ba vị”. Tên trẻ tuổi kể tên ba vị đại phu, không còn nghi ngờ gì nữa, đều là danh y ở Trường An.

“Bọn họ nói gì?” Trác Đông Lai lại hỏi.

- Bọn họ đều nói lão tổng lần này bệnh không nhẹ, nếu quả còn đi lại thì rất nguy hiểm?

Trác Đông Lai lại trầm mặc rất lâu mới thở dài một hơi:

- Máy ngày này y thật không nên sinh bệnh chút nào, y bệnh thật không đúng lúc.

“Tại sao?” Tên trẻ tuổi hiển nhiên là người thân tín bên cạnh Trác Đông Lai, cho nên mới dám hỏi hẵn câu đó.

Diệp Vũ trong nội thất bấp thịch toàn thân đột nhiên căng cứng, bởi vì nàng nghe thấy Trác Đông Lai lại đang dùng phương thức chậm rãi đặc biệt tàn khốc gần từng tiếng đáp lời:

- Bởi vì hai ngày tới đây Châu Mạnh nhất định có thể đến.

Hồi 11 - Lạc Dương Tháng Hai Xuân Còn Xa

Hai mươi hai tháng hai.

Lạc Dương.

Bình minh.

Một thót khoái mã đội bão tuyết xông vào Lạc Dương, người trên ngựa khoác áo choàng xanh sẫm, đội nón da cừu trùm kín tai, che kín trán tới sát mày, che cả nửa mặt.

Kỹ thuật của người đó tinh tuyệt, nhưng vừa vào tới Lạc Dương là nhảy xuống ngựa liền, hình như không những không muốn để người khác nhìn thấy chân diện mục của y, cũng không chịu bị người ta thấy được thân thủ của mình.

Nhưng lần này là lần đầu tiên y đến Lạc Dương, trong thành Lạc Dương chưa có ai từng gặp qua y.

Cùng ngày cùng tháng cùng năm.

Trường An.

Sáng sớm tháng hai ở Trường An cũng lạnh giá như ở Lạc Dương, lúc đại đa số người còn lưu luyến trong tổ ấm, Trác Đông Lai đã dậy.

Tinh thần của hắn tuy rất tươi khỏe, sắc mặt lại rất trầm trọng.

Tư Mã Siêu Quần đã bệnh mấy ngày rồi, bệnh tình không thuyên giảm, tâm tình của hắn tự nhiên không thể vui vẻ.

Mấy ngày nay hắn không gặp được họ Tư Mã, mỗi lần hắn muốn đi thăm bệnh đều bị Ngô Uyển ngăn cản.

Trong ngoài phòng bệnh tràn ngập mùi thuốc thang, thần tình của Ngô Uyển cũng rất tiêu tụy, nhưng thái độ lại rất kiên quyết, ngoại trừ đại phu khám bệnh và nàng ra, ai cũng không thể bước vào, cả Trác Đông Lai cũng không ngoại lệ.

Đây là lần đầu tiên Trác Đông Lai bị đối xử vô lễ như vậy.

Trác Đông Lai lại không để tâm, trái lại còn nói với người khác:

- Một nữ nhân vì an nguy của chồng mình, không cần biết làm gì đi nữa, đều đáng được tha thứ.

Tuy mới sáng sớm, trong hoa viên đã có hai vị khách nhân đang đợi Trác tiên sinh.

Hai người đó một người họ Giản, một người họ Thi, đều là danh y đương thời ở Trường An, địa vị tôn quý. Thời tiết lạnh giá như vậy, họ cơ hồ chưa bao giờ rời khỏi giường ấm nệm êm.

Nhưng hôm nay bọn họ mới sáng sớm đã bị Trác Đông Lai phái người đến mời, hơn nữa không những không dẫn bọn họ vào phòng khách ấm áp, lại bắt bọn họ đợi chờ một cách khốn khổ trong tiểu đình bốn bề lồng lộng gió.

Nếu quả hiện tại là tháng sáu, ngoài đình hoa đỏ liễu xanh, bốn bên gió mát tung tăn, tình huống đó thập phần khiến cho người ta khoan khoái.

Nhưng hiện tại gió buốt quất trên người giống như dao cắt, trên mình hai vị tiên sinh tuy mặc áo hồ cừ dày cộm, trong tay tuy có chén trà nóng khói bốc nghi ngút, vẫn run rẩy mặt xanh dờn vì lạnh, hận không đê Trác Đông Lai ra nhét thuốc xổ vào miệng hẳn được.

Ý tưởng đó đương nhiên không thể biểu lộ ra ngoài một chút, người đắc tội với Trác tiên sinh hậu quả ra sao, mỗi một người trong thành Trường An đều biết rất rõ.

Cho nên lúc Trác Đông Lai mặc áo hồ cừ tím, dẫn đám tùy tùng thong dong dõng dạc bước trên con đường lát đá đi ra, hai người đều ra vẻ rất khoan khoái, chấp tay cúi mình, cười tươi chào hỏi.

Trác Đông Lai đối với bọn họ cũng rất khách khí.

- Lạnh lẽo như vậy, ta không mời hai vị vào ngồi trong phòng ấm, lại bắt hai vị chờ đợi ngoài này, trong tâm hai vị có phải cảm thấy rất kỳ quái?

Trong tâm đương nhiên cảm thấy kỳ quái, miệng lại nói khác.

“Tuyết rơi trong lành, mai hoa cũng đang chớm nở”, Thi đại phu tiếp lời:

“Trác tiên sinh luôn luôn là một người tao nhã, có phải muốn mời bọn tôi đến đây xem hoa thưởng tuyết?”.

- Ta thật muốn mời hai vị đến đây xem một thứ, chỉ bất quá không phải là xem hoa, cũng không phải là thưởng tuyết.

Không xem hoa xem tuyết thì xem gì?

“Tuyết phủ nhân trong ngôi biệt quán ngoài thành của Thi đại phu da thịt trắng như tuyết, Hoa Nhụy cô nương đêm hôm qua cung dưỡng Giản tiên sinh đẹp còn hơn cả mai hoa”. Trác Đông Lai mỉm cười:

“Muốn xem hoa thưởng tuyết, hà tất phải mời hai vị đến đây?”.

Lòng bàn tay của hai vị danh y chùng như đều toát mồ hôi lạnh, những

chuyện đó vợ của bọn họ đều không biết đến. Trác Đông Lai lại miêu tả tả nhàn ra hết.

Một người tùy tiện tiện có thể đem bí mật riêng tư của mình nói ra hết trước mặt mình, bọn họ còn dám nói gì nữa?

- Mời hai vị theo ta.

Trác Đông Lai cười tuy có chút đen tối, Thi đại phu và Giản đại phu cũng chỉ còn nước rậm rạp lui thủi theo hắn đi.

Đi đến một hào nước lát đá trắng bên cạnh con đường, Trác Đông Lai gọi người hạ cây cầu đá bắt ngang xuống, quay đầu lại hỏi bọn họ:

- Mời hai vị xem coi đây là gì?

Đó là cái hào nước, vô luận là ai đều nhìn thấy đó là một cái hào nước, Trác Đông Lai mới sáng sớm đã dẫn bọn họ tới đây, lẽ nào vì muốn bọn họ xem cái hào nước này?

Một cái hào nước có gì đáng xem?

Thi đại phu và Giản đại phu đều ngây người.

Trác Đông Lai đứng thẳng trên cây cầu đá, nhìn cái hào nước đó, nhìn đến xuất thần, giống như trên thế giới này cũng không còn thứ gì đáng để cho bọn họ xem hơn là cái hào nước đó.

Giản đại phu nôn nóng, nhịn không được phải hỏi:

- Xem ra chỉ bất quá là một hào nước.

“Không sai chút nào, nhìn chỉ bất quá là một hào nước”. Trác Đông Lai điềm đạm thốt:

“Bởi vì đó vốn chỉ bất quá là một hào nước, làm sao nhìn khác được?”.

Thi đại phu và Giản đại phu lại ngậm miệng.

Trác Đông Lai thản nhiên nói:

- Cái hào này thiết chế tốt phi thường, sạch sẽ trong veo, chưa bao giờ bị ứ tắc. Từ nhà của vợ chồng họ Tư Mã thông ra tới ngoài hoa viên, luôn luôn thông suốt không bị nghẽn.

Hai vị đại phu tuy giỏi đọc y thư, lần này cũng không biết được trong hồ lô của hắn bán thứ thuốc gì.

Tới lúc đó trong gió không ngờ quả thật truyền ra một mùi thuốc nồng nặc.

Từ sáng sớm con đường lát đá đã được quét dọn sạch sẽ, cả tuyết phủ trong hào nước cũng đã bị tiêu trừ.

Lúc bọn họ ngửi thấy mùi thuốc nồng nặc đó, trong hào nước đã có một dòng nước nâu sậm đặc sệt từ bên trên chảy xuống.

Trác Đông Lai phẩy phẩy tay, có người trong đám tùy tùng của hắn đã múc lên nửa chén, hai tay cung kính dâng lên trước mặt hai vị đại phu.

- Mời hai vị xem xem đó là gì vậy?

Hai vị đại phu cả nhìn cũng không cần nhìn là đã biết đó là gì. Đó đương nhiên không phải là nước dơ, nước dơ tuyệt không có thuốc.

Trác Đông Lai lạnh lùng nhìn bọn họ chằm chằm:

- Ta nghĩ hai vị đại khái đã biết đó là gì, có phải không?

Giản đại phu muốn nói, nhưng miệng chỉ mấp máy, cả một chữ cũng không nói ra.

Miệng của Thi đại phu chùng như bị người ta may dính lại.

“Đó là thuốc mà hai vị ngày hôm qua đã ghi cho lão tổng của bọn ta, nếu bắt đầu từ nửa đêm hôm qua, đun lửa riêu riêu hơn hai canh giờ, cho đến bây giờ mới xong”.

Trác Đông Lai thốt:

“Theo ta biết, một thang thuốc ít nhất cũng phải trị giá năm chục lượng”.

Hai vị đại phu đã biến sắc.

Trác Đông Lai nói:

- Chén thuốc này hiện tại vốn đáng lẽ đã trôi vào ruột Tư Mã Siêu Quân, làm sao có thể chảy vào hào nước này? Ta thật không rõ.

Trong mắt hắn đột nhiên bắn ra những tia sáng chói người:

- May là ta biết có người nhất định rõ.

“Ai?” Thi đại phu lắp bắp:

“Ai rõ?”.

- Ngươi.

Thi đại phu chùng như đột nhiên bị người ta quất một roi, đứng không yên chút nào.

“Nếu quả ngươi cũng không biết, nhất định là vì người quá nóng”. Khẩu

khí của Trác Đông Lai lại biến thành rất ôn hòa:

“Một người lúc quá nóng bức, luôn luôn có nhiều chuyện không nghĩ ra”.

Hắn lập tức phân phó đám tùy tùng:

- Các người còn không mau cởi áo cho Thi đại phu?

Thi đại phu dụng lực kéo giữ áo choàng da cừu trên mình, vội vã thốt:

- Bất tất phải khách khí, ngàn vạn lần bất tất phải khách khí, đừng cởi áo tôi.

Mặc áo choàng da cừu đã lạnh gần chết, nếu bất tất cởi ra, chỉ còn nước đông đá chết tại chỗ.

Có hai đại hán trong đám tùy tùng đứng kề trái phải bên cạnh Thi đại phu, Trác Đông Lai lại dùng khẩu khí rất ôn hòa hỏi lão:

- Người thật không thấy nóng?

Thi đại phu liềm mạng lắc đầu.

“Vậy người nhất định đã nghĩ ra, thuốc đáng lẽ đã uống vào, làm sao có thể chảy ra hào nước? Trác Đông Lai hỏi:

“Có phải vì bệnh nhân căn bản không bị bệnh?”.

- Tôi không biết.

Trác Đông Lai cười lạnh, bàn tay không lồ của hai đại hán đã đề lên vai Thi đại phu, Thi đại phu chung quy nhịn không được la lên:

- Tôi thật không biết, tôi căn bản không nhìn thấy y.

Tròng mắt của Trác Đông Lai co thắt lại.

- Người không nhìn thấy y? Người không nhìn thấy Tư Mã Siêu Quân?

- Tôi không thấy, thật không có gặp.

- Phu nhân của y mời người đến khám bệnh, nhưng người không ngờ lại không nhìn thấy y?

“Cả cái bóng y tôi cũng không thấy”. Thi đại phu đáp vội:

“Trong gian ốc đó vốn không có cả y lẫn bóng y”.

Trác Đông Lai tĩnh lặng đứng đó, đối diện với khoảng trời xám lạnh vô biên, tĩnh lặng đứng đó một hồi lâu mới chậm chậm quay đầu lại, ngưng thị nhìn Giả đại phu, gần từng tiếng:

- Còn người? Người cũng không nhìn thấy y?

“Tôi cũng không gặp”. Giản đại phu trấn tĩnh hơn một chút:

“Tur Mã đại hiệp căn bản không có mặt trong gian ốc đó, Tur Mã phu nhân thỉnh bọn tôi đến chỉ bắt quá là muốn bọn tôi chẩn bệnh trong căn phòng trống không”.

Sau đó bọn họ nghe thấy thanh âm của Ngô Uyên.

“Nếu quả có người chịu bỏ ra năm trăm lượng hoàng kim, có rất nhiều đại phu đều chịu khám bệnh không không như vậy”. Nàng điềm đạm nói:

“Lần tới nếu quả ta còn muốn đi tìm, nhất định phải tìm người không sợ lạnh”.

Nếu quả nói nơi đó có người thật sự bị bệnh, người đó nhất định là Ngô Uyên.

Sắc mặt của nàng vàng khè tiêu tụy, ánh mắt vốn sáng ngời hiện tại đã ngập đầy những tia máu đỏ loét.

Nàng nhìn hai vị đại phu sợ lạnh chăm chăm.

“Ta chỉ bắt quá là một nữ nhân, đương nhiên không mạnh bạo như Trác tiên sinh, ta cũng không thể bắt hai vị thoát y”. Thanh âm của nàng lạnh như băng tuyết:

“Nhưng ta khuyên hai vị sau nay có chợp mắt cũng nên cẩn thận khóa cửa, nếu không, đợi đến lúc nửa đêm sự tĩnh, không chừng phát hiện mình đang nằm ngoài tuyết”.

Mặt hai vị đại phu xanh dờn.

Nếu quả nhãn quang của một người có thể giết người, hiện tại bọn họ chỉ sợ đã quy chết trên tuyết.

“Hiện tại hai vị có thể rút đi rồi”. Ngô Uyên thốt:

“Mời rút đi”.

Nàng luôn luôn là một nữ nhân rất ôn nhu, vừa ôn nhu, vừa ưu nhã, lúc nói chuyện thông thường trước hết đều nói chữ “mời”.

“Trác tiên sinh”, đợi đến khi hai vị đại phu đã bỏ đi, nàng lại nói:

“Ta thật rất muốn thỉnh người làm một chuyện”.

- Chuyện gì?

- Thỉnh người rút theo bọn chúng.

Trác Đông Lai không có phản ứng, cả một chút phản ứng cũng không có, thậm chí cả trên mặt cũng không có biểu tình gì.

“Chỉ tiếc ta cũng biết ngươi nhất định không chịu rút”. Ngô Uyển thở dài:

“Ngươi là hảo bằng hữu của Tư Mã Siêu Quân, hảo huynh đệ, ta có đi khắp thiên hạ cũng không tìm ra một hảo bằng hữu hảo huynh đệ như vậy”.

Trong thanh âm của nàng đầy vẻ chế giễu, giống như lúc Điệp Vũ nói chuyện với Trác Đông Lai.

“Hơn nữa Tư Mã Siêu Quân luôn luôn lệ thuộc vào ngươi mà quật khởi, y chỉ bất quá là một con rối tay chân kèn cồng đầu óc giản đơn, không có ngươi, y làm sao có được ngày hôm nay?” Ngô Uyển cười lạnh:

“Ít ra trong tâm ngươi cũng nghĩ như vậy, có phải không?”.

Trác Đông Lai vẫn không có phản ứng gì, giống như một diễn viên đang diễn xuất trên kịch trường.

“Ngươi đương nhiên là một vĩ nhân, một hảo bằng hữu vĩ đại, bởi vì ngươi vì y mà hy sinh tất cả, cả đời ngươi sống cũng đều là vì y, để cho y thành danh lộ mặt, để cho y làm tổng tiêu đầu của Đại Tiêu Cục, để cho y trở thành đại anh hùng trong tâm mục của thiên hạ”.

Tiếng cười lạnh của Ngô Uyển đột nhiên biến thành cuồng dại.

“Nhưng ngươi có biết mỗi một ngày của vị đại anh hùng của ngươi ra sao không?”.

Trong tiếng cười của nàng ngập tràn vẻ oán độc:

“Y có vợ, có con cái, có gia đình của mình, nhưng y căn bản giống như không phải người trong gia đình đó, căn bản không có ngày nào là ngày của y, bởi vì mỗi một chuyện ngươi đều an bài tận tường cho y, ngươi muốn y làm gì, y làm cái đó, thậm chí cả uống rượu cũng phải lén uống”.

Trác Đông Lai chột ngất lời nàng.

“Đủ rồi”. Hắn nói với Ngô Uyển:

“Ngươi nói đủ rồi”.

“Đúng, ta đã nói đủ rồi”. Ngô Uyển cúi đầu, nước mắt lã lã dài trên má:

“Ngươi có phải cũng muốn nói gì không?”.

- Ta chỉ có vài câu hỏi ngươi.

“Ta có thể trả lời”. Ngô Uyển thốt:

“Ta tuyệt không để ngươi có cơ hội đối với ta như với người khác”.

Khẩu âm của nàng tuy còn rất cứng cõi, kỳ thật đã nhũn ra:

- Trong giang hồ ai mà không biết Tử Khí Đông Lai Trác Đông Lai tối thiểu có một trăm phương pháp có thể bức bách người ta nói ra sự thật?

“Ngươi hiểu được điểm đó là tốt lắm rồi”. Trác Đông Lai lạnh lùng thốt:

“Tur Mã Siêu Quân có phải đã rời khỏi Trường An?”.

- Phải.

- Ngươi tại sao phải che giấu sự thật giùm cho y?

“Bởi vì ta muốn y đi làm những chuyện mà y muốn làm”. Ngô Uyển đáp:

“Ta là vợ y, ta tin rằng mỗi một người làm vợ đều hy vọng chồng mình là một nam tử hán độc lập tự chủ”.

- Y đi từ khi nào?

“Mười bốn ngày trước”. Ngô Uyển đáp:

“Tính ra hiện tại y đã đến Lạc Dương.

- Lạc Dương?

Đôi mắt xám xịt của Trác Đông Lai chột lăm lăm những tia máu đỏ:

- Ngươi để y một mình đi Lạc Dương? Ngươi muốn y đi tìm chết?

- Bọn ta là phu thê, ta sao lại muốn để y đi tìm chết được?

Trác Đông Lai nhìn nàng chăm chăm, qua một hồi rất lâu mới dùng khẩu khí sắc bén như đao phong, ác độc như rắn rết gằn từng tiếng:

- Bởi vì Tôn Thông.

Mỗi lần Trác Đông Lai dùng khẩu khí đó nói chuyện, trên thế giới này tối thiểu có một người phải chịu đả kích trí mệnh của hắn.

“Bởi vì Tôn Thông”.

Câu nói đó người khách nghe tuy không có ý nghĩa gì, nhưng Ngô Uyển nghe lại giống như đột nhiên bị một con rắn độc cắn vào người, giống như đột nhiên từ trên lầu cao vạn trượng té xuống, cả đứng cũng đứng không vững, trên khuôn mặt tiêu tụy vàng úa cũng có biến hóa đáng sợ vô phương hình dung được.

Trác Đông Lai đương nhiên không thể bỏ sót những biến hóa đó.

“Những năm gần đây Tư Mã Siêu Quân và người luôn luôn ngủ riêng phòng, cả đụng cũng không đụng tới người”. Thanh âm của Trác Đông Lai lãnh đạm tàn khốc:

“Người đang ở tuổi lang hồ, Tôn Thông thân thể cứng cáp mạnh bạo trẻ tuổi tráng lực đẹp trai như vậy, hơn nữa rất hiểu cách đối xử ân cần đối với nữ nhân, chỉ tiếc hiện tại gã đã chết ở Hồng Hoa Tập, chết dưới đao của Châu Mãnh, cả đầu lâu...”

Ngô Uyển chột hét khản:

- Đủ rồi, người nói đủ rồi.

“Những chuyện đó ta vốn không muốn nói ra, bởi vì ta không muốn để cho Tư Mã Siêu Quân thương tâm”. Trác Đông Lai thốt:

“Hiện tại ta nói ra chỉ bất quá là muốn để cho người biết, chuyện người làm không có chuyện nào có thể qua mắt được ta, cho nên người sau này không cần biết muốn làm chuyện gì, đều phải đặc biệt cẩn thận kỹ càng”.

Thân thể Ngô Uyển đã bắt đầu phát run.

“Hiện tại ta mới minh bạch”, trong mắt nàng ngập tràn nét thù hận oán độc:

“Người phái Tôn Thông đến Hồng Hoa Tập vì muốn gã đi tìm chết, bởi vì người đã sớm biết bí mật giữa ta và gã”.

Nàng chột bộc phát phóng sang, nắm lấy vạt tay áo của Trác Đông Lai, khản giọng hỏi:

- Người nói có phải không? Có phải như vậy không?

Trác Đông Lai lạnh lùng nhìn nàng, dùng hai ngón tay nhẹ nhàng vạch trên mạch môn trên hai tay nàng.

Ngô Uyển buông tay, người lão đảo té, lại còn hỏi:

- Có phải không? Có phải không? Có phải như vậy không?

Nàng vĩnh viễn không biết chân tướng chuyện đó, bởi vì Trác Đông Lai đã bỏ đi, cũng không quay đầu lại, cũng không nhìn tới nàng một cái, chùng như coi nàng chỉ là một loài côn trùng bám trên tay áo mới bị phui rớt, đối với nàng không thèm liếc tới nữa.

Một sợi dây dài.

Sợi dây dài trên cổ Ngô Uyển, treo thòng xuống trong phòng, gió từ ngoài cửa sổ ùa vào, lạnh buốt.

“Hôm nay là ngày gì? Ta nghĩ nhất định là ngày tốt”. Nàng si dại lắm bám với chính mình, chậm chậm kết thòng lọng.

Thòng lọng chết chóc.

Cùng ngày.

Lạc Dương.

Con đường đó vốn là con đường rất nhiệt náo, có chợ búa, có trà quán, có tiệm ăn, còn có chợ hoa.

Nhưng hiện tại chợ không còn gì nữa.

Giống như một người luôn luôn kiên kháng cường tráng đột nhiên bị sét đánh vậy.

Con đường đó cũng đã chết, đã biến thành một con đường chết.

Cửa trà quán đã mấy ngày không khép cài, trong chợ trên cái thớt của gã đồ tể chỉ còn lại những vết dao ngang dọc, trên đường cơ hồ không nhìn thấy một ai.

Ai cũng không chịu đi trên con đường đó nữa. Chuyện bi thảm tai họa trên con đường đó thật sự quá nhiều.

Chỉ có một con chó hoang cụp đuôi đang thè lưỡi liếm láp huyết tích còn chưa tẩy sạch trên đá lát đường.

Chó hoang vĩnh viễn cũng không biết máu ở đó là máu của ai.

Chó hoang không biết, Ngưu Bì cũng không biết.

Trên một con đường nhỏ khác, trong một cái quán nhỏ của lão Trương Bánh Bao, Ngưu Bì đang khoác lác huyền thuyên.

“Ngưu Bì” là ngoại hiệu của một người, bởi vì tên trẻ nghiện rượu đó không những hay khoác lác, hơn nữa da mặt cũng dày cộm, còn dày hơn cả da trâu.

Gã đang khoác lác với một người lạ từ xa đến, bởi vì người lạ đó mời gã uống không ít rượu.

Gã khoác lác về cố sự bi thảm tráng liệt xảy ra trên con đường ngoài hẻm Đồng Đà.

“Tiểu tử đó thật là hảo tiểu tử, Ngưu Bì tôi thật sự bội phục y”. Ngưu Bì kể:

“Tiểu tử đó thật là không sợ chết”.

Người lạ mặt lẳng lẳng ngồi nghe, lẳng lẳng rót rượu cho gã.

“Sau tôi mới nghe nói tiểu tử đó họ Cao, là bằng hữu của lão sư tử”.
Ngu Bì nói:

“Long giao long, phượng giao phong, bằng hữu giao hảo với chuột cũng có thể đào lỗ, câu nói đó thật không sai một chút nào, cũng chỉ hảo hán như lão sư tử mới có thể giao kết được thứ bằng hữu như vậy”.

Trong mắt của người lạ mặt phảng phất có tinh quang lấp lóe, nhưng rất mau chóng cúi đầu:

- Hôm đó người cũng ở trên con đường đó?

“Tôi làm sao mà không ở đó được, chuyện như vậy tôi làm sao bỏ qua được?”.

Ngu Bì cao hứng vẽ vờ:

“Hôm đó tôi đang muốn đến trà quán của lão Hồ uống vài chung rượu, nhìn thấy tiểu tử đó một mình thong dong thẳng bước, ngày tháng hai mà trên người y không ngờ chỉ vận một tấm vải bố, lại mang theo một cái bao bố, sau này tôi mới biết trong bao bố nguyên có giấu một thanh bảo kiếm”.

Ngu Bì chợt đứng dậy, dùng đũa đâm đâm:

- Bất chợt thanh kiếm đó đâm thẳng vào tim của Thái lão đại, nhanh đến mức cả người lẫn kiếm đều nhìn không rõ.

Gã lắc đầu thờ dãi:

- Ai cũng không nghĩ ra tiểu tử đó dám làm vậy, cả Ngu Bì tôi cũng giật mình.

- Còn sau đó?

- Ai ai đều nhận định tiểu tử đó thế nào cũng bị người ta chặt làm tám đoạn, không tưởng được ngay giây phút cốt yếu đó, giữa không trung chợt rơi xuống một người, giống như... giống như thiên tướng giáng trần.

Không ngờ nói được một câu trôi chảy như vậy, Ngu Bì thật cực kỳ đặc ý, cho nên uống cạn một chén lớn, cố ý hỏi người lạ mặt:

- Ông đoán thử xem người từ trên trời rơi xuống là ai?

- Là lão sư tử?

Ngu Bì vỗ đùi:

- Không sai chút nào, là hắn.

Ngưu Bì càng nói càng kính cẩn:

- Lão sư tử quả là lão sư tử, gân đây vận khí tuy không được tốt, người cũng gầy gò đi nhiều, nhưng vừa đứng dậy vẫn là hùng sư.

Ngưu Bì ưỡn ngực, vỗ vỗ ngực, bắt chước khẩu khí của Châu Mãnh:

- Y là bằng hữu của ta, bọn người ai dám động đến y, trước hết phải giết ta đã.

“Rồi sau đó?” Người lạ mặt lãnh lãnh đạm đạm hỏi:

“Bọn huynh đệ của Thái lão đại lẽ nào không dám động đến y?” “Ai dám động? Oai phong của lão sư tử vừa phát ra, còn có ai dám động?” Ngưu Bì bỗng thở dài:

“Vốn đáng lẽ không có ai dám động, không tưởng được lại có một đám lưu manh từ xa đến không biết chết sống gì, không ngờ dám chui đầu vào hàm sư tử”.

- Người từ xa đến?

Ngưu Bì gật đầu:

- Sau này tôi mới biết đám lưu manh đó do Thái lão đại bỏ tiền ra mời đến.

“Nhưng Thái lão đại đã chết, bọn chúng cho dù có giết lão sư tử cũng không có ai trả tiền cho bọn chúng”. Người lạ hỏi:

“Bọn chúng tại sao còn muốn liều mạng cho người ta?” “Bọn chúng đương nhiên có tính toán của bọn chúng”. Ngưu Bì dương dương đắc ý:

“Lão ca ông tuy không nghĩ ra, tôi lại biết”.

- Ồ?

- Lão ca ông tuy không biết lão sư tử là dạng người ra sao, nhưng tôi biết đám lưu manh đó nhất định lại biết.

- Biết gì?

- Biết lão sư tử tuyệt không phóng tha bọn chúng.

- Tại sao?

- Đám lưu manh đó thấy tiền là giết người, trên hai tay đều tanh mùi máu, lại không phải là huynh đệ của Hùng Sư Đường, nếu lão sư tử trùng tâm môn phái ngồi lại ghé Đường chủ, còn có thể nhượng cho đầu bọn chúng dính trên cổ sao?

“Có lý”. Người lạ thừa nhận:

“Người nói rất có lý”.

“Nhưng bọn chúng nếu tấn công lão sư tử, ít nhiều gì cũng có thể một số người trong đám thủ hạ của Thái lão đại theo chân”. Ngưu Bì nói:

“Cho nên bọn chúng mới dám làm”.

Đối với chuyện phức tạp như vậy, gã không ngờ cũng có thể phân tích rành mạch làm sao, Ngưu Bì thật không thể không tự bội phục mình, cho nên lại lập tức uống cạn một chén:

- Đó gọi là tiên hạ thủ vi cường, hậu hạ thủ tao ương.

- Ai tao ương?

“Vốn tôi cũng không nhìn ra”. Ngưu Bì đáp:

“Trận chiến đó đánh tới kinh thiên động địa, quỷ khóc thần sầu, người trên đường mười người hết tám đã sợ đến vãi đái ra quần”.

Trong mắt Ngưu Bì cũng lộ xuất vẻ khùng bố, phảng phất như lại nhìn thấy từng mảng từng mảng máu thịt văng vít, lại nghe thấy thanh âm lưỡi đao chém lên đầu người.

- Ngưu Bì tôi cũng không phải là nhát gan, nhưng từ khi xem trận chiến đó, tôi tôi thiếu cũng có hai ba ngày ăn không ngon, ngủ không yên.

Thanh âm của gã đã phát nghẹn, chùng như có chuyện không nói ra được, nhưng người lạ kịp thời rót cho gã một chén lớn.

Chén rượu lập tức đề khởi hứng chí của gã.

- Lúc bắt đầu, vốn là lão sư tử và tiểu tử họ Cao chiếm thượng phong, nhưng sau đó lại có biến chuyển.

- Sao vậy?

- Thường nghe nói song quyền không đỡ được bốn tay, hảo hán không chống được người đông, lão sư tử tuy hùng phong không thuyên giảm, nhưng chỉ có hai người, cho dù người ta ngựa cỏ cho bọn họ chém, tay bọn họ sớm muộn gì cũng tét.

Ngưu Bì lại nói:

- Nhìn thấy tình huống đó, đám huynh đệ Hùng Sư Đường vốn đã bị uy phong của lão sư tử chấn động, chùng như lại muốn động, muốn thừa cơ đập đầu lão sư tử.

Người lạ mặt gật gật đầu.

Ý tưởng của y cũng như vậy, tình huống đương thời nhất định diễn biến ra như vậy.

- Chỉ cần những người đó động, lão sư tử và họ Cao chỉ sợ phải bị băm nát như tương.

Ngưu Bì lại thở dài:

- Lúc đó tôi bọn họ mau bỏ chạy, bọn họ cũng không phải không có cơ hội thoát thân, nếu đổi lại là tôi, không biết đã bỏ chạy từ đời nào rồi.

- Lão sư tử không chạy?

“Đương nhiên là không chạy”. Ngưu Bì lại ưỡn ngực:

“Lão sư tử là dạng người gì cũng không phải là dạng vô danh tiểu tốt như Ngưu Bì tôi, bằng vào thân phận và tính khí của hắn, có giết chết hắn hắn cũng không bỏ chạy”.

- Cho nên hắn không chạy?

- Không.

- Nhưng ta biết hắn cũng không chết.

“Hắn đương nhiên không chết, lão sư tử làm sao chết được”. Ngưu Bì thở dài:

“Nhưng Đinh Hải đã chết”.

“Đinh Hải?” Người lạ mặt hỏi:

“Đinh Hải là ai?” “Là hảo hán, hảo hán vĩ đại”. Mặt Ngưu Bì vì hưng phấn mà phát đỏ hồng:

“Ngưu Bì tôi cả đời chưa từng thấy một hảo hán như vậy, nếu gã không chết, Ngưu Bì tôi tình nguyện mỗi ngày rửa chân cho gã”.

“Không những tôi bội phục gã, một khi là người không thể không bội phục gã”.

Ngưu Bì lại nói.

“Sao vậy?” Người lạ mặt hỏi.

“Gã vốn chỉ bất quá là người hầu của lão sư tử, bình thường nhìn chẳng khác gì một đứa cháu, gã bị người ta khi dễ”. Ngưu Bì mặt đỏ hồng:

“Nhưng tôi cho đến bây giờ mới biết những người tự xưng là anh hùng trước mặt gã mới là con cháu của rùa đen, gã mới chân chính là anh hùng hảo hán”.

Nói tới người đó, máu huyết toàn thân Ngưu Bì giống như nóng bùng bùng, phạch ngực nói lớn:

- Hôm đó tôi nhìn thấy rõ rõ ràng ràng trên dưới toàn thân gã bị người ta chém mười chín đao, cả mũi cũng bị chém đứt một mảng, chỉ còn dính lại một miếng da lưng lẳng trên mặt, gã chỉ cần động một chút, cả cái mũi đong đưa qua lại trên mặt gã.

- Rồi gã làm sao?

- Gã giật đứt cả da lẫn mũi xuống, nuốt một lèo thẳng vào bụng, phản thủ một đao, lại chém chết một mạng.

Nghe đến đó, người lạ mặt này giờ luôn luôn biểu hiện vẻ lãnh đạm cũng không khỏi uống ực một chén, lớn giọng tán dương:

- Hảo hán, quả nhiên là hảo hán.

Ngưu Bì đập bàn:

- Chỉ tiếc một hảo hán như vậy sau đó chiến đấu tới kiệt lực mà chết, tới lúc hai tay một chân đều bị chém đứt mới ngã gục, lúc ngã xuống trong miệng còn ngậm một cục thịt của người ta mà gã mới cắn đứt.

- Sau đó thì sao?

- Nhìn thấy gã khổ chiến anh dũng tử chiến thảm liệt như vậy, đám bọn tôi đều nhin không được phải khóc, cả đám huynh đệ Hùng Sư Đường còn muốn tác loạn cũng bị gã làm cảm động đến rơi nước mắt.

Ngưu Bì lại kể:

- Lão sư tử không rơi lệ, cái lão sư tử để rơi là máu, khước mắt của hắn cũng tét ra, máu tươi thay nước mắt rơi xuống không ngừng, tuy không chi trì cầm lại được, nhưng thần lực phần khởi mở một huyết lộ xông đến bên cạnh thân Đinh Hải, ôm lấy gã, một bằng hữu một mực trung thành như một con chó bên cạnh hắn”.

Gã hít hít mũi, chùi sạch nước mắt dính trên mặt, vừa nấc vừa nói tiếp:

- Lúc đó Đinh Hải còn chưa chết, còn nán lại một hơi thở cuối cùng. Huyết tẩy trường nhai, Tiểu Cao còn đang khổ chiến. Châu Mạnh ôm Đinh Hải, muốn nói lại nói không nên lời, máu tươi từ trong khước mắt từng giọt từng giọt nhỏ trên mặt Đinh Hải.

Đinh Hải đột nhiên mở trừng đôi mắt đã bị nhòa máu, nói ra một câu cuối cùng trước khi lâm tử:

“Bẩm Đường chủ, tiểu nhân không thể theo hầu Đường chủ nữa. Tiểu

nhân phải đi rồi”.

Gió lạnh thổi không ngừng, kéo theo từng mảng từng mảng tuyết đọng trên nóc nhà, nước mắt trên mặt Ngưu Bì cũng từng giọt từng giọt nối đuôi nhau rơi không ngừng.

Người lạ mặt không rơi lệ, cũng không nói gì, nhưng song quyền đã nắm chặt, phảng phất đang tận lực khống chế lấy mình, sợ mình rơi lệ.

Qua một hồi rất lâu, Ngưu Bì mới mở miệng:

- Đinh Hải nói xong câu đó mới tắt thở, nhưng lúc đó đột nhiên vang lên một tiếng hống như sét đánh, không những đám huỳnh đệ còn lại của Hùng Sư Đường không cầm mình nổi, cả tôi cũng không cầm được.

Ngưu Bì nói lớn:

- Bất chợt ngay lúc đó ai ai cũng đều xông tới, quét sạch đám lưu manh tay nơ mùi máu đó, cả Ngưu Bì tôi cũng chém cho bọn chúng mấy đao.

Lúc đó người lạ mặt chọt vỗ bàn:

- Giỏi, chém giỏi.

Y rút đầy một chén:

- Tư Mã Siêu Quân ta kính người một chén.

“Rảng” một tiếng, cái chén trong tay Ngưu Bì đã rút xuống đất vỡ vụn.

“Cái gì?” Gã thất kinh nhìn người lạ mặt:

“Ông... Ông nói cái gì?” - Ta nói ta muốn kính người một chén.

- Ông là ai? Ông hồi nãy nói ai muốn kính tôi một chén?

- Là tiểu tử tên gọi Tư Mã Siêu Quân.

- Ông là Tư Mã Siêu Quân?

- Chính là ta.

Cả người Ngưu Bì đột nhiên mềm nhũn, chùng như gàn ngã nhào xuống đất, lấp bấp nói:

- Ai mà không biết đại gia là thiên hạ đệ nhất hảo hán, Tư Mã đại gia, tiểu nhân không dám uống chén rượu đại gia kính.

“Ta muốn kính người, nhất định phải kính người, bởi vì người là hảo hán có huyết tính”. Họ Tư Mã thốt:

“Kỳ thật ta kính người một chén còn chưa đủ, ta phải kính người cả một

bầu”.

Y dùng song thủ nâng cả bầu rượu, chú miệng bầu sát miệng, ngửa cổ uống cạn, ngửa mặt lên trời thở dài:

- Bằng hữu giang hồ thiên hạ đều nói ta là anh hùng đương thế vô song, kỳ thật ta làm sao có thể bì với Đinh Hải, làm sao có thể xếp trên Châu Mạnh?

Bên ngoài gió thổi càng gấp, càng lạnh.

Hiện tại tuy đã tháng hai, nhưng ngày xuân phảng phất vẫn còn rất xa Lạc Dương.

Hồi 12 - Tám Mười Tám Tử Sĩ

Hai mươi ba tháng hai.

Trường An.

Trước bình minh.

Bầu trời một màu xám xịt, mặt đất cũng xám xịt chết chóc, cửa cố thành Trường An còn chưa mở.

Hai binh sĩ là lão Huỳnh và A Kim mỗi ngày phụ trách việc mở cổng thành, hôm qua làm thọt một con chó hoang, hùn tiền mua hai cân rượu đế, hai bịch hạt dưa, ăn một bữa mát bụng, sáng sớm không bò nổi ra khỏi giường.

Lười biếng không làm tròn trách nhiệm, mở cửa thành trễ nãi, là phải xử tử tội “trảm lập quyết”.

Quân pháp như núi, lão Huỳnh lúc ngời dậy mới phát hiện đã trễ nửa khắc, lúc đó sợ đến nỗi toát mồ hôi lạnh, cả nút áo cũng không kịp cài, vội chạy ra mở cửa thành.

“Khí trời lạnh như vậy, đại khái không thể có ai vô thành sớm đâu”.

Trong tâm lão Huỳnh tự an ủi mình, vừa mới mở cái khóa sắt trên cửa, vừa đẩy cửa thành hé mở, liền giật mình muốn nhảy dựng.

Bên ngoài không những có người đang đợi vào thành, hơn nữa nhìn sơ sơ tối thiểu cũng có bảy tám chục người.

Bảy tám chục người đều vận kinh trang, cột xà cạp quấn quanh chân từ mắt cá lên đến đầu gối, sau lưng đeo quỹ đầu đao, trên đầu thắt khăn bố trắng, giữa dải khăn bố trắng còn may dính một mảnh bố rách đỏ đục. Sắc mặt mỗi một người đều chẳng khác gì khí trời hôm nay, mang theo sát khí khiến cho người ta nổi da gà.

Cửa thành vừa mở, đám người đó chia thành hai hàng, lẳng lặng bước vào thành, tua đao đỏ tươi đón gió phát phơ, dải bố trắng quấn trên đầu chói rọi ánh hàn quang trên lưỡi đao sáng ngời.

Mỗi một thanh đao đều đã rút ra khỏi vỏ, bởi vì trên đao căn bản không có vỏ.

-- Đám người sát khí đằng đằng đó thật ra là ai? Đến Trường An làm gì?

Chức trách của lão Huỳnh là thủ thành, vốn muốn ngăn cản bọn họ lại hỏi han, nhưng đầu lưỡi lại chùng như đột nhiên lú cứng, không nói ra được

tới một tiếng.

Bởi vì lúc đó một đại hán mặc áo da gấu lộn ngược bên trong ra ngoài đã xuất hiện trước mặt lão, dùng đôi mắt to đỏ ngầu những tia máu trùng trùng nhìn lão, người tuy gầy gò, nhưng xương gò má nhô cao, ánh mắt bén như đao, nhìn vẫn oai phong凛冽, giống như mãnh thú mới từ trong thâm sơn phóng ra.

Đầu tóc rối bung của hắn cũng dùng một dải bố trắng thắt chặt, trên mặt dải bố cũng có một điểm đỏ đục.

Người duy nhất trang phục khác biệt với bọn họ là một người trẻ tuổi anh tuấn gầy nhom, trong tay cầm bao bố đang theo sát lưng hắn.

Chân lão Huỳnh đã gần muốn sụm.

- Người có phải muốn hỏi bọn ta từ đâu đến? Đến để làm gì?

Thanh âm của người đó tuy khàn khàn, nhưng trong khẩu khí vẫn vang vọng khí khái uy nghiêm nhiếp hồn.

“Người nghe cho rõ, nghe cho kỹ, ta là Châu Mãnh, Châu Mãnh ở Lạc Dương”.

Hắn hét lớn:

“Bọn ta đến Trường An tìm chết”.

Mặt Trác Đông Lai vốn không có biểu tình gì, hiện tại càng giống như đã bị đông đá, mỗi một bắp thịt trên mặt đều bị đông đá. Nếu quả mình từng nhìn thấy mặt người bị đông đá mà chết, mình mới có thể tưởng tượng được thần tình và sắc mặt hiện tại của hắn.

Một thiếu niên tuổi tác còn chưa quá hai mươi đang đứng thẳng như ngọn tiêu thương trước mặt hắn, thần tình trên mặt xem ra không ngờ cũng không khác hắn bao nhiêu.

Thiếu niên đó tên là Trác Thanh.

Gã vốn tịnh không phải họ Trác, gã họ Tôn, là em trai của Tôn Thông đã chết ở Hồng Hoa Tập.

Nhưng từ khi Trác Đông Lai thu gã làm nghĩa tử, gã lập tức quên đi tên họ cũ.

- Châu Mãnh đã vào thành.

Tin đó do gã báo cáo, người điều tra ra hào nước mỗi ngày đều có người đổ thuốc cũng là gã.

Gần đây chuyện gã làm cho Trác Đông Lai càng lúc càng nhiều hơn nhiều so với đám thuộc hạ thân tín của Trác Đông Lai.

- Bọn họ có bao nhiêu người?

- Tính luôn cả Cao Tiệm Phi, tổng cộng có tám mươi tám người.

- Hẳn chính miệng nói cho lão Huỳnh thủ thành biết hẳn là Châu Mãnh?

- Phải.

- Hẳn còn nói gì nữa không?

- Hẳn nói bọn hắn đến Trường An tìm chết !

Tròng mắt của Trác Đông Lai co thắt lại, xem ra phảng phất đã biến thành hai quả chùy.

- Bọn họ có phải đến Trường An để giết người? Bọn họ có phải đến Trường An để chết?

- Phải.

“Tốt, rất tốt”. Khóe mắt của Trác Đông Lai bỗng giật giật:

“Cực kỳ tốt”.

Người biết Trác Đông Lai đều hiểu chỉ có lúc nghiêm trọng nhất khóe mắt của hắn mới giật giật.

Hiện tại khóe mắt của hắn đang giật giật, bởi vì hắn đã nhìn ra đôi phương đến tịnh không phải là tám mươi tám người, mà là tám trăm tám chục người.

-- Người đến giết người không đáng sợ, người đến liều chết mới đáng sợ, thứ người đó mỗi một người đều có thể so bì với mười người.

- Người kể lại cho ta nghe bộ dạng của bọn chúng xem.

- Bọn họ mỗi một người đều vận kinh trang, quần xà cạp, trên khăn thắt ngang đầu còn may một miếng vải rách màu đỏ đục.

Trác Đông Lai cười lạnh.

“Hay, cực hay”. Hắn hỏi Thăng Tam:

“Người có biết mảnh bố rách đó ở đâu ra không?” - Không biết.

“Đó nhất định là huyết y của Đinh Hải”. Trác Đông Lai nói:

“Lúc Đinh Hải chết, y phục đã nhuộm máu đỏ tươi”.

Ở Lạc Dương có người đến báo cáo cho Trác Đông Lai toàn bộ về trận

huyết chiến đó.

“Hùng Sư Đường vốn đã chia rẽ mất đoàn kết, nhưng máu của Đinh Hải lại gom tất cả lại kết thành một khối”. Trong thanh âm của Trác Đông Lai không ngờ cũng có cảm tình:

“Đinh Hải, giỏi, Đinh Hải giỏi”.

“Phải”. Trác Thanh thốt:

“Giày đinh không đẹp dễ dễ nhìn, giày đinh cũng rất rẻ tiền, bình thời tuy không thể so sánh với những loại giày khác, nhưng đến lúc mưa rơi tuyết đổ ngập phủ đầy đường, chỉ có giày đinh mới hữu dụng nhất”.

Gã nói rất bình đạm, bởi vì gã chỉ bất quá đang nói ra một sự thật.

Gã không phải là người dễ dàng động cảm tình.

Trác Đông Lai ngưng thị nhìn gã, qua một hồi rất lâu chợt làm một chuyện mà bất kỳ một ai cũng đều không tưởng được hẳn có thể làm.

Hắn đột nhiên đứng dậy, bước qua ôm Trác Thanh, tuy chỉ bất quá ôm nhẹ một chút, lại là lần đầu tiên trong đời hẳn làm như vậy.

-- Ngoại trừ Tư Mã Siêu Quân ra, lần đầu tiên thân cận đối với nam nhân như vậy.

Trác Thanh tuy vẫn đứng thẳng như ngọn tiêu thương, trong mắt lại có nhiệt lệ trào dâng.

Trác Đông Lai lại chùng như không chú ý đến phản ứng của gã, đột nhiên đổi chủ đề:

- Châu Mãnh biết ta đang ở đây, nhưng hẳn tạm thời tuyệt không thể đến tìm ta.

- Phải.

- Bọn họ đã đến tìm chết, bọn ta đương nhiên phải thành toàn cho họ, đương nhiên có thể đi tìm họ.

- Phải.

“Tám mươi tám người đó đều ôm lòng liều chết mà đến, tám mươi tám người chỉ một lòng, tám mươi tám người đều có Khí”. Trác Đông Lai nói:

“Khí đó hiện tại đã bốc ra đến bề mặt, vừa chạm nhẹ là lập tức phát tác bất khả kháng”.

- Phải.

- Cho nên ta hiện tại không thể đi tìm bọn họ.

- Phải.

Trong tròng mắt sắc bén của Trác Đông Lai đột nhiên lộ xuất vẻ chế nhạo vừa tàn khốc vừa khó đoán, hỏi Trác Thanh:

- Người có biết ta phải làm sao để đối phó bọn họ không?

- Không biết.

Trác Đông Lai lại dùng thứ khẩu khí độc quyền đó, gần từng tiếng nói với Trác Thanh:

- Ta muốn mời bọn họ ăn cơm. Tối hôm nay ta phải mời bọn họ ăn một bữa ở đệ nhất lầu “Trường An Cư”.

- Được.

- Người phải thay ta đi mời bọn họ.

- Được.

“Châu Mãnh có lẽ không đáp ứng, có lẽ nghĩ đây là một bẫy rập”. Trác Đông Lai điềm đậm thốt:

“Nhưng ta tin rằng người nhất định có phương pháp khiến cho bọn họ phải đi, không những Châu Mãnh phải đi, Cao Tiệm Phi cũng đi”.

“Phải”. Trác Thanh đáp:

“Bọn họ có thể đi, nhất định đi”.

- Ta hy vọng người có thể còn sống sót trở về.

Câu trả lời của Trác Thanh đơn giản ngắn gọn khẳng định:

- Tôi có thể.

Lúc Trác Đông Lai quay về gian tâm thất ấm áp như mùa xuân đó, Diệp Vũ đang ngồi chải đầu.

Nàng dịu dàng chải mái tóc dài đen nhánh của nàng, ngoại trừ chải đầu ra, trên thế giới này chừng như không có chuyện gì nàng muốn làm nữa.

Trác Đông Lai tĩnh lặng nhìn nàng chải đầu, nhìn lược đưa lên đưa xuống.

Hai người một người chải đầu, một người đứng xem, cũng không biết qua bao lâu, đột nhiên nghe “cách” một tiếng, lược gỗ đã gãy, gãy thành ba mảnh.

Cái lược đỏ là tinh phẩm “Ngọc Nhân Phường” Liễu Châu, cho dù dùng hết sức bẻ bằng cả hai tay, cũng rất khó lòng bẻ gãy được.

Đám nữ nhân lúc chải đầu thông thường đều rất nhẹ nhàng uyển chuyển, lúc chải đầu thông thường đều không thể dùng quá sức.

Nhưng hiện tại lược đã gãy.

Tay Điệp Vũ đang run rẩy, run đến mức cả đoạn lược còn lại trong tay cũng cầm không nổi, lại “cách” một tiếng, rớt trên bàn trang điểm.

Trác Đông Lai không nhìn.

Những chuyện đó hắn chừng như hoàn toàn không nhìn thấy.

“Tôi hôm nay ta muốn mời người ta ăn cơm”. Hắn rất ôn hòa nói với Điệp Vũ:

“Mời hai vị quý khách ăn cơm”.

Điệp Vũ nhìn cái lược gỗ gãy đoạn trên bàn, phảng phất đã nhìn đến si si đại đại.

“Tôi hôm nay ta cũng muốn mời người ăn cơm”. Nàng si si đại đại thốt:

“Mời chính ta ăn cơm”.

Nàng lại cười si si đại đại:

- Mỗi ngày ta đều muốn mời ta ăn, bởi vì mỗi một người đều phải ăn cơm, cả người như ta cũng phải ăn cơm, ăn chén này tới chén khác, ăn tới lúc thỏa mãn.

“Hôm nay ta cũng muốn để quý khách của ta ăn thỏa mãn !” Trác Đông Lai đáp:

“Cho nên ta muốn thỉnh người làm một chuyện cho ta”.

“Người tùy tiện muốn ta làm gì cũng được”. Điệp Vũ cười không ngưng:

“Cho dù người muốn ta không ăn cơm mà ăn phân, ta cũng tuân lệnh mà ăn”.

“Vậy thì tốt !” Trác Đông Lai không ngờ cũng đang cười, hơn nữa cười có vẻ rất khoan khoái:

“Kỳ thật người đáng lẽ nên biết ta muốn người đi làm gì”. Hắn gần từng tiếng:

“Ta muốn mời người múa một bài cho ta”.

Bảo kiếm vô tình, Trang Sinh vô mộng.

Vị quân nhất vũ, hóa tác hồ điệp.

Tạm dịch:

Kiểm báu vô tình, Trang Sinh không vào mộng.

Vì Người múa một bài, hóa thành hồ điệp.

Tửu lâu nổi danh nhất thành Trường An là “Trường An Cư”. Trà quán nổi danh nhất Trường An cũng là “Trường An Cư”, chỉ bất quá tửu lâu Trường An Cư và trà quán Trường An Cư hoàn toàn khác biệt.

Muốn sống ở Trường An không phải dễ dàng.

Muốn mở một tửu lâu trà quán như vậy cũng không dễ dàng gì.

Tửu lâu Trường An Cư ở thành tây, vườn sân rộng rãi, khí độ tinh nhã, cây cỏ hoa lá bao phủ mùi mấy lầu các, mỗi một lầu mỗi một các đều trần thiết bố trí hoa mỹ tuyệt luân, ẩm thực tuyệt hảo, khiến cho người ta tán tụng không ngớt.

Trà quán Trường An Cư ở thành trung, trên một con đường nhiệt náo phần vinh nhất ở thành trung, giá cả vừa phải đúng mức. Hơn nữa vô luận là uống trà hay nhấp rượu ăn tráng miệng, mỗi một phân lượng đều đầy đủ, tuyệt không để có ai có cảm giác bị thua lỗ lừa gạt.

Cho nên mỗi ngày đều đông nghẹt khách, dạng người nào cũng có.

Bởi vì ở đó ngoại trừ ăn uống ra, còn có thể hưởng thụ rất nhiều thứ lạc thú khác, có thể nhìn thấy rất nhiều người ly kỳ cổ quái, cũng có thể gặp lại những bằng hữu đã nhiều năm không gặp. Kề bên bàn mình đang rót trà cho chồng con rất có thể là tình nhân năm xưa của mình. Trón trong một góc tối không dám ngẩng đầu nhìn mình rất có thể là con nợ mình tìm kiếm lâu nay mà không tìm được.

Cho nên một người nếu quả không muốn bị người khác tìm thấy, tuyệt không nên đến nơi đó.

Cho nên Châu Mãnh đã đến.

Hắn không sợ bị người tìm, hắn đang đợi người của Đại Tiêu Cục đến tìm hắn.

Không ai dám hỏi Châu Mãnh:

- Tại sao lại đến đây đợi? Tại sao không một hơi đánh thẳng vào Đại Phiêu Cục?

Châu Mãnh đương nhiên có lý do của hắn.

-- Trường An là căn cứ địa của Đại Tiêu Cục, hảo thủ trong tổng cục Trường An như mây ngàn, võ công của Tư Mã Siêu Quân và Trác Đông Lai càng đáng sợ. Hiện tại bọn chúng dĩ dật đãi lao, đã chiếm hết thiên thời địa lợi.

- Bọn ta đến liều mạng, không phải đến tống tử, cho dù có chết, cũng phải chết có giá trị.

-- Muốn quyết chiến với cường địch, tính không phải đơn độc có một luồng huyết khí là đủ.

- Bọn ta nhất định phải nhẫn nại, nhất định phải tự lập tự cường, nhất định phải nhẫn nhục cẩn trọng.

-- Điệp Vũ, nàng có thể vì người khác mà múa không?

Châu Mãnh cố gắng không nghĩ về nàng.

Điệu múa của Điệp Vũ tuy khiến cho người ta khắc cốt ghi tâm, vĩnh viễn khó quên, nhưng hiện tại lại đã bị máu tươi của Đinh Hải làm cho mờ nhạt.

Hắn phát thệ, tuyệt không thể để máu của Đinh Hải chảy một cách vô ích.

Không ai uống rượu.

Tâm tình của mọi người đều rất kích động, đấu chí sục sôi, không cần dùng rượu để kích thích.

Cả trà quán có hơn một trăm bàn, bọn họ đã chiếm cứ hết mười ba bàn. Nơi đó vốn đông nghẹt khách, nhưng bọn họ vừa xuất hiện, người trong trà quán đã đi hết quá nửa.

Nhìn thấy tua đao đỏ hồng sau lưng bọn họ, nhìn thấy khăn trắng thắt chặt trên đầu bọn họ, nhìn thấy sát khí trên mặt bọn họ, mỗi một người đều nhìn ra những kẻ lạ mặt từ xa đến tuyệt không phải là đến uống trà.

Thứ bọn họ muốn uống là máu.

Máu cừ nhân.

Trác Thanh đến một mình.

Lúc gã bước vào trà quán, bọn họ tính không chú ý đến gã, bởi vì bọn họ căn bản không biết gã là ai.

Chỉ có Tiểu Cao biết.

Thiếu niên đó từng để lại cho chàng ấn tượng rất thâm sâu. Trác Thanh

lại chừng như không nhận ra chàng, vừa bước vào trà quán là bước thẳng đến trước mặt Châu Mãnh.

- Có phải là Châu Đường chủ của Lạc Dương Hùng Sư Đường?

Châu Mãnh ngẩng đầu, dùng đôi mắt đỏ ngầu trừng trừng nhìn gã:

“Ta là Châu Mãnh, ngươi là ai?” - Vãn bối họ Trác.

“Ngươi họ Trác?” Tiểu Cao rất kinh ngạc:

“Ta nhớ ngươi hình như không phải họ Trác mà”.

- Ồ?

- Ngươi vốn họ Tôn, ta còn nhớ rất rõ.

“Nhưng ta lại đã quên”. Trác Thanh hững hờ đáp:

“Chuyện quá khứ ta luôn luôn quên rất mau, chuyện nên quên ta càng không tưởng đến nữa”.

Gã tĩnh lặng nhìn Tiểu Cao, trên mặt hoàn toàn không có biểu tình gì:

- Có lúc ngươi cũng nên học hỏi ta, như vậy ngươi sống có lẽ khoan khoái hơn.

-- Con người luôn luôn vào những giờ phút không phù hợp lại nghĩ tới những chuyện không nên nghĩ tới, đó vốn là một trong những thống khổ lớn nhất của nhân loại.

-- Hiện tại Tiểu Cao có phải lại nghĩ tới một nữ nhân mình không nên nhớ tới?

Tiểu Cao chợt muốn uống rượu.

Khi chàng đang bắt đầu muốn uống rượu, Châu Mãnh bỗng cười lớn, ngửa mặt cười lớn.

“Hay, nói hay”. Hấn hét lớn phân phó:

“Đem rượu ra, ta muốn cạn ba chén với tiểu tử này”.

“Hiện tại vãn bối không muốn uống rượu”. Trác Thanh nói:

“Cho nên vãn bối không thể phụng bồi”.

Tiếng cười của Châu Mãnh chợt ngắt quãng, như mãnh thú trừng trừng nhìn gã:

- Ngươi không muốn uống rượu? Ngươi không muốn uống rượu với ta?

“Phải, vãn bối không muốn uống, cả một giọt cũng không muốn uống”.

Trác Thanh nháy nháy mắt:

“Lúc vãn bồi muốn quên chuyện gì cũng không cần phải uống rượu”.

Châu Mãnh chợt nhảy vọt lên, “răng” một tiếng, một bình trà đã bị hấn đấm vỡ nát:

- Người thật không uống?

Thần sắc của Trác Thanh vẫn bất biến.

- Châu Đường chủ hiện tại nếu muốn giết tôi, đương nhiên dễ như trở bàn tay, muốn tôi uống rượu lại khó như lên trời.

Châu Mãnh chợt lại cười lớn.

“Hảo tiểu tử, thật có chí khí”. Hấn hỏi Trác Thanh:

“Người họ Trác, có phải là họ Trác của Trác Đông Lai?” - Phải.

- Có phải là Trác Đông Lai phái người đến?

- Phải.

- Đến làm gì?

“Vãn bồi phụng mệnh đến mời Châu Đường chủ và Cao đại hiệp”. Trác Thanh đáp:

“Tôi hôm nay Trác tiên sinh dự định mời hai vị uống rượu hứng gió ở đệ nhất lầu Trường An Cư tại thành tây”.

- Hấn có biết bọn ta đến bao nhiêu người không?

- Lần này người Châu Đường chủ dẫn đến, ngoại trừ Cao đại hiệp ra, còn có tám mươi sáu vị.

“Hấn chỉ mời hai người bọn ta?” Châu Mãnh cười lạnh:

“Trác Đông Lai keo kiệt vậy sao?” - Có lẽ không phải là keo kiệt, mà là chu đáo.

- Chu đáo?

- Bởi vì Trác tiên sinh muốn được chu đáo, cho nên mới chỉ dám mời hai vị Châu Đường chủ và Cao đại hiệp.

- Sao vậy?

“Hai vị anh hùng cái thế, dù là long đàm hổ huyết cũng tự do tự tại mà đến”. Trác Thanh điem đàm cười cười:

“Người khác có lẽ không làm được”.

Châu Mãnh lại cười lớn:

- Hay, nói hay, cho dù đệ nhất lâu Trường An Cư có là long đàm hồ huyết, Châu Mãnh và Tiểu Cao cũng có thể xông vào, nhưng người lại không nên đến.

- Sao vậy?

“Nhân tài như người đã đến, ta làm sao có thể phóng tha để người đi?” Tiếng cười của Châu Mãnh như tiếng sét đánh:

“Ta nếu thả người đi, khác nào để cho bằng hữu thiên hạ cười Châu Mãnh ta có mắt không trông, không biết nhận thức anh hùng?” Trác Thanh không ngờ lại cười cười.

“Dương Kiên có thể đầu phục Đại Tiêu Cự, tôi đương nhiên cũng có thể đầu phục Hùng Sư Đường”. Gã nói:

“Nhưng hiện tại còn chưa được”.

- Phải đợi đến khi nào mới được?

“Đợi đến lúc lực lượng của Hùng Sư Đường đã đánh bại Đại Tiêu Cự”. Trác Thanh hoàn toàn không động cảm tình:

“Vãn bối tịnh không phải là người trung thành, nhưng lại luôn luôn rất thức thời vụ”.

Tiểu Cao ngạc nhiên nhìn gã, thật sự không tưởng được một người trẻ tuổi như vậy không ngờ lại có thể nói ra những lời đó.

Trác Thanh lập tức phát hiện biến hóa trên biểu tình của chàng.

“Tôi nói là sự thật”. Trác Thanh thốt:

“Lời nói thật thông thường đều không nghe lọt lỗ tai lắm”.

Châu Mãnh không cười nữa, hét lớn hỏi:

- Vậy ta có phải nên thả người về phù trợ Trác Đông Lai đến đối phó ta?

“Vãn bối có nói qua, Châu Đường chủ muốn giết tôi dễ như trở bàn tay”. Trác Thanh đáp:

“Chỉ bất quá Châu Đường chủ nếu thật sự muốn giết tôi, muốn tái kiến người đó chỉ sợ còn khó hơn cả lên trời”.

Châu Mãnh biến sắc.

Hắn đương nhiên hiểu rõ “người đó” mà Trác Thanh nói đến là ai. Câu nói đó giống như một đường roi quật tới, nhất thời hắn hoàn toàn không biết

nên ứng phó như thế nào.

Trác Thanh đã vòng tay cúi đầu:

- Vãn bối cáo từ.

Gã không ngờ thật đã quay người bước đi, hơn nữa không sợ sau lưng có người chém một đao lên đầu hấn chút nào, cũng không nhìn Châu Mãnh thêm lần nào.

Trên trán Châu Mãnh đã nổi vòng gân xanh.

-- Hấn không thể để Trác Thanh đi, không thể để thuộc hạ của hấn nhìn thấy hấn vì một nữ nhân mà buông tha cừu địch của bọn họ.

-- Nhưng hấn lại có thể để Điệp Vũ vì vậy mà chết sao?

Tiểu Cao đột nhiên thở dài.

“Không tưởng nổi gã đã tính đúng, tính đúng Hùng Sư Châu Mãnh tuyệt không thể giết một người phụng mệnh đến thông tin, tay không tác sát”. Mục quang của chàng quét bốn phía:

“Chuyện đó một khi thân là nam tử hán tuyệt không thể làm, hà huống là Châu Mãnh”.

Một đại hán thắt khăn trắng đột nhiên đứng dậy, nói lớn:

- Cao đại ca nói đúng, huynh đệ bọn ta phải kính Cao đại ca một chén.

Tám mươi sáu đại hán lập tức đồng thanh hưởng ứng. Tiểu Cao phạch ngực:

- Được, đem rượu ra.

“Ta biết Châu Mãnh vẫn không buông Điệp Vũ”. Trác Đông Lai lạnh lùng thốt:

“Nhưng ta cũng không tưởng nổi hấn có thể để người đi dễ dàng như vậy”.

Hấn có vẻ trầm tư mặc tưởng:

- Vì một nữ nhân mà dễ dàng phóng tha cừu địch, Châu Mãnh lẽ nào không sợ đám huynh đệ của hấn khinh khi hấn? Lẽ nào không sợ làm tổn thương sĩ khí của bọn họ? Điệp Vũ lẽ nào thật có ma lực to lớn như vậy sao?

Trác Đông Lai lại cười lạnh:

- Sĩ khí của bọn chúng tịnh không vì vậy mà tiêu tán.

- Tại sao?

- Bởi vì Cao Tiệm Phi rất thấu hiểu tâm tình của Châu Mãnh lúc đó, kịp thời giúp hắn thoát khỏi khốn cảnh, để cho đám huynh đệ nghĩ hắn không giết người tịnh không phải vì nữ sắc, mà vì nghĩa khí. Hai nước giao tranh, không chém sứ giả, Châu Mãnh quang minh lỗi lạc làm sao có thể giết một người tay không tác sát?

Trong mắt Trác Thanh lộ xuất vẻ bội phục tán thưởng:

- Cao Tiệm Phi thật đã nói như vậy.

Trác Đông Lai cười lạnh không ngừng:

- Người đó thật là hảo bằng hữu của Châu Mãnh, đám huynh đệ của Châu Mãnh lại là một bầy heo.

“Kỳ thật có những người cũng không phải không minh bạch ý tứ của Cao Tiệm Phi”.

Trác Thanh thốt:

“Nhưng bọn họ cũng không vì vậy mà coi khinh Châu Mãnh”.

- Ô?

“Bởi vì bọn họ tịnh không hy vọng Châu Mãnh thật sự lãnh khốc vô tình”. Trác Thanh đáp:

“Bởi vì anh hùng chân chính không phải là vô tình”.

- Người ra sao mới chân chính là vô tình?

“Kiêu hùng”. Trác Thanh đáp:

“Anh hùng vô lệ, kiêu hùng vô tình”.

Trong mắt Trác Đông Lai đột nhiên bắn ra những tia hàn quang sắc bén, nhìn chăm chăm lên mặt Trác Thanh một hồi rất lâu mới lạnh lùng hỏi:

- Cao Tiệm Phi nếu quả không nói như vậy, Châu Mãnh có giết người không?

- Hắn cũng không thể.

- Tại sao?

Thanh âm của Trác Thanh vừa lãnh đạm vừa bình tĩnh:

- Bởi vì trong tâm hắn, mạng của Diệp Vũ còn trân quý hơn nhiều so với mạng tôi.

Hoàng hôn.

Sau hoàng hôn.

Trong ốc tối mù, lại vẫn còn chưa tắt đèn, Điệp Vũ luôn luôn không thích tắt đèn.

-- Đó có phải vì nàng sợ mình biến thành một con thiêu thân bay thẳng vào ngọn lửa?

Trong lò lập lòe ánh lửa, Điệp Vũ đứng bên cạnh lò lửa, chậm chậm thoát hạ y phục trên người.

Thân thể nàng tinh oanh mềm mịn, trắng muốt không một tí vết.

Cửa bị đẩy mở, nàng biết có người tiến vào, nhưng nàng lại không quay đầu, bởi vì ngoại trừ Trác Đông Lai ra, không có ai khác dám tiến vào gian ốc này.

Nàng cúi mình, dịu dàng vuốt ve chân mình.

Thậm chí cả chính nàng đều có thể cảm thấy mỗi một bắp thịt nhún nhảy trên chân nàng dễ dàng kêu gọi dục tình của người ta ra sao.

Không ai kháng cự được thứ khiêu khích đó, chưa từng có một ai.

Cho nên nàng mới thấy kỳ quái.

Trác Đông Lai một mực nhìn nàng, nhưng cho đến bây giờ vẫn không có bất kỳ động tác gì.

Y phục mỏng manh, mỏng như cánh dơi, mặc trên người nàng chẳng khác nào khoác một lớp nguyệt quang, đẹp đến mức mông lung, giữa mông lung nhìn càng đẹp, càng khiến cho người ta khó lòng kháng cự.

Trác Đông Lai không ngờ vẫn đứng yên bất động.

Điệp Vũ chung quy nhìn không được phải quay đầu lại, đóa châu hoa cài tóc đang mân mê trên tay đột nhiên rơi xuống đất.

Người hồi nãy bước vào không ngờ không phải là Trác Đông Lai.

Nàng quay đầu lại, nhìn thấy một thiếu niên sắc mặt trắng nhợt đang đứng trước cửa nhìn nàng.

Điệp Vũ rất mau chóng khôi phục lại vẻ trấn định.

Nàng không tưởng nổi ngoại trừ Trác Đông Lai ra còn có người dám xâm nhập gian phòng này, nhưng nàng đã quen bị người ta nhìn ngó.

Chuyện duy nhất khiến cho nàng cảm thấy không quen thuộc là nhãn quang của người trẻ tuổi đó lúc nhìn nàng đều khác biệt với bất cứ người nào khác.

Người khác lúc nhìn thân thể lỏa lồ và đôi chân của nàng, trong mắt đều chùng như có một ngọn lửa bùng bùng thiêu đốt.

Ánh mắt của người trẻ tuổi đó lại lạnh như băng tuyết, như nham thạch, như lưỡi đao.

Trác Thanh nhìn Diệp Vũ, giống như đang nhìn một tảng băng tuyết, một khối nham thạch, một lưỡi đao.

Diệp Vũ cũng đang nhìn gã, nhìn một hồi rất lâu, vẫn nhìn không ra biểu tình của người trẻ tuổi đó có biến hóa gì.

“Người là ai?” Diệp Vũ nhin không được hỏi gã:

“Người có thể nói cho ta biết người là ai không?” - Trác Thanh, tôi tên là Trác Thanh.

- Người có phải là người không? Có phải là người có máu có thịt không?

- Phải.

- Người có phải là người mù không?

- Không phải.

- Người có nhìn thấy ta không?

“Tôi nhìn thấy”. Trác Thanh đáp:

“Mỗi một chỗ trên dưới toàn thân nàng ta đều nhìn thấy rất rõ”.

Thanh âm của gã vừa lãnh đạm, vừa đều đều, hoàn toàn không có chút cảm tình, hoàn toàn không có chút ý tứ chế nhạo mỉa mai.

Bởi vì hắn chỉ bất quá đang nói lên một sự thật.

Diệp Vũ cười, cười xong lại thở dài, thở dài hỏi Trác Thanh:

- Người lẽ nào chưa từng nói láo?

“Có lúc có thể, có lúc không”. Trác Thanh đáp:

“Lúc không cần thiết phải nói láo, tôi luôn luôn nói thật”.

- Hiện tại người có cần nói láo không?

- Hoàn toàn không.

Diệp Vũ lại thở dài:

- Người nói người đã nhìn thấy rõ ràng mỗi một chỗ trên người ta, người không sợ lão Trác móc mắt người ra sao?

Trác Thanh tĩnh lặng nhìn nàng, qua một hồi rất lâu mới nói từng tiếng:

- Hiện tại ông ta không thể làm như vậy.

Điệp Vũ phảng phất hoàn toàn không có phản ứng gì, kỳ thật đã hoàn toàn hiểu rõ ý tứ của gã.

“Hiện tại hẳn không thể làm như vậy”, nàng hỏi Trác Thanh:

“Có phải vì hẳn đã nhượng giao ta cho người?” Trác Thanh lắc đầu.

Điệp Vũ lại hỏi:

- Không phải người? Là cho người khác?

Trác Thanh trầm mặc.

“Hẳn thật hào phóng quá”. Thanh âm của Điệp Vũ đầy vẻ chế giễu:

“Nam nhân đụng đến ta chưa từng có ai chịu nhường ta cho người khác”.

Nàng thở dài nhẹ nhẹ:

- Thật rất đáng tiếc.

- Đáng tiếc?

“Ta tiếc giùm cho người, hẳn thật đáng lẽ nên nhường ta cho người”.

Điệp Vũ thốt:

“Cả đời người có thể không gặp được một nữ nhân thứ hai như ta”.

- Ồ?

“Ta cũng tiếc giùm cho ta”. Điệp Vũ nhìn Trác Thanh:

“Người trẻ tuổi, người là một nam tử dễ nhìn, ta luôn luôn thích nhất dạng nam tử như người. Các người chừng như vĩnh viễn không biết mệt”.

Sóng mắt của nàng dần dần mờ lung, bờ môi dần dần ướt át, đột nhiên từ từ bước tới, cởi bỏ vũ y của nàng, đưa thân thể ấm áp trơn mịn mềm mại lồ lộ ép sát lên người Trác Thanh.

Hông nàng uốn éo, trong cổ họng gừ gừ hơi thở hỗn hển.

Trác Thanh không ngờ không có phản ứng gì.

Điệp Vũ hỗn hển, giờ tay bầu lấy gã, nhưng tay nàng lập tức bị nắm chặt, người nàng cũng bị xô ra.

Trác Thanh xô nàng xuống giường, lạnh lùng nhìn nàng:

- Nàng có thể dùng đủ mọi phương cách hành hạ mình, vũ nhục mình,

nàng tùy tiện dùng phương pháp gì cũng được. Nhưng ta lại không được.

“Người không được?” Diệp Vũ lại cười, cười cuồng dại:

“Người không phải là nam nhân?” “Nàng muốn kích nộ ta cũng vô dụng”. Trác Thanh đáp:

“Ta tuyệt không đụng đến nàng”.

- Tại sao?

- Bởi vì ta cũng là nam nhân, ta không muốn sau này mỗi một đêm đều muốn tự hành hạ mình trước mặt nàng như vậy.

- Chỉ cần ngươi nguyện ý, sau này mỗi một đêm ngươi đều có thể ôm ta vào lòng mà ngủ.

Trác Thanh mỉm cười, nụ cười giống như khắc trên đá hoa cương:

- Ta cũng từng nghĩ qua như vậy. Chỉ tiếc ta cũng biết nam nhân mơ tưởng ôm nàng mỗi ngày hậu quả ra sao.

Diệp Vũ không cười, trong mắt đột nhiên lộ xuất một thứ bi thương vô phương miêu tả.

“Người nói đúng”. Nàng u uẩn thốt:

“Nam nhân mơ tưởng ôm ta hàng ngày cho dù còn chưa chết, cũng đang chịu đựng hành tội”.

Thanh âm của nàng vừa thống khổ vừa tê dại:

- May là những người đó nếu không phải là lưu manh thì là ngu khờ, không cần biết bọn chúng chịu đựng tội tình gì đi nữa cũng đáng đời.

“Còn Châu Mãnh?” Trác Thanh chợt hỏi nàng:

“Châu Mãnh là lưu manh hay là ngu khờ?” Diệp Vũ đứng dậy, ngưng thị nhìn ngọn lửa lấp lóe trong lò, qua một hồi rất lâu đột nhiên cười lạnh:

- Người nghĩ Châu Mãnh có thể nhớ đến ta? Người nghĩ Châu Mãnh có thể vì ta mà chịu đựng thương tâm?

- Hắn không thể sao?

“Hắn căn bản không phải là người”. Trong thanh âm của Diệp Vũ đầy thù hận:

“Không phải là người chẳng khác gì Trác Đông Lai”.

- Lẽ nào hắn không thêm đề ý tới nàng?

“Hắn để ý đến cái gì?” Điệp Vũ nói:

“Hắn chỉ để ý đến thanh danh của hắn, đến địa vị của hắn, đến quyền lực của hắn, cho dù ta có chết trước mặt hắn, hắn cũng không rơi tới một giọt lệ”.

- Thật?

“Trong mắt hắn, ta cũng không phải là người, chỉ bất quá là một món đồ chơi.

Giống như là một con búp bê đồ chơi của đứa bé, lúc hắn cao hứng thì cầm nựng chơi đùa, chơi chán lại quăng qua một bên, có lúc thậm chí cả mấy ngày liền không nói với ta tiếng nào.

- Vì hắn đối xử với nàng như vậy, cho nên nàng mới thừa lúc hắn đi Hồng Hoa Tập mà bỏ trốn?

“Ta cũng là người”. Điệp Vũ hỏi Trác Thanh:

“Có người nào chịu để người khác coi như đồ chơi không?” “Không”. Trác Thanh điềm đạm đáp:

“Nhưng nàng chưa từng nghĩ qua nàng có lẽ đã nhìn lầm hắn sao?” - Nhìn lầm hắn chỗ nào?

“Nam nhân như hắn, cho dù trong tâm đối với người ta rất tốt, cũng vị tất đã biểu lộ ra ngoài”. Trác Thanh đáp:

“Ta biết có rất nhiều người đều không thể biểu lộ tình cảm của mình, đặc biệt là đối với nữ nhân mà mình ưa thích nhất”.

- Sao vậy?

“Có lẽ bởi vì bọn họ cảm thấy bộ dạng bày tỏ thâm tình yêu thương trước mặt nữ nhân không có khí khái của nam tử hán đại trượng phu”. Trác Thanh đáp:

“Có lẽ bởi vì bọn họ căn bản không hiểu phải làm sao”.

“Châu Mãnh không phải là thứ người đó”. Điệp Vũ nói như đinh đóng cột:

“Thứ chuyện đó hắn hiểu hơn ai hết, đều có thể làm hơn ai hết”.

- Ồ?

“Lúc hắn đối tốt với người khác, chuyện làm đều tốt đẹp ngon lành hơn ai hết”.

Điệp Vũ thốt:

“Những chuyện hấn vì người khác mà làm có lúc cả ta cũng cảm thấy kinh sợ”.

“Nhưng nàng không phải là người khác”. Trác Thanh nói:

“Nàng khác biệt với những người khác”.

- Tại sao lại khác biệt?

- Bởi vì nàng là nữ nhân của hấn, có lẽ hấn nghĩ nàng đáng lẽ nên biết hấn đối với nàng khác biệt với người khác ra sao.

“Ta không biết”. Điệp Vũ đáp:

“Một nam nhân nếu quả thật sự ưa thích một nữ nhân, đáng lẽ nên để cho nàng ta biết”.

- Có lẽ nàng còn chưa hiểu thấu hấn.

“Ta không hiểu thấu hấn !” Điệp Vũ lại cười lạnh:

“Ta cùng hấn ôm nhau ngủ chung ba bốn năm trời, ta còn chưa hiểu thấu hấn?”

Trên mặt Trác Thanh lại lộ xuất nụ cười mỉm lạnh buốt như nham thạch:

- Nàng đương nhiên rất hiểu hấn, hơn nữa nhất định hiểu còn hơn xa so với đám bọn ta.

Bóng tối lẩn tràn, trong phòng trầm mặc một hồi rất lâu, Điệp Vũ mới thở dài nhẹ nhẹ:

- Hôm nay ta nói chuyện có phải đã quá nhiều không?

“Phải”. Trác Thanh đáp:

“Cho nên hiện tại bọn ta nên đi rồi, ta vốn đến đây để dẫn nàng đi”.

- Người muốn dẫn ta đi đâu?

Trác Thanh nói từng tiếng:

- Lẽ nào nàng đã quên? Nàng đã đáp ứng Trác tiên sinh đêm nay phải múa một bài cho ông ta mà.

Hồi 13 - Chỉ Một Điệu Múa Cũng Tiêu Hồn

Hai mươi ba tháng hai.

Lạc Dương.

Bão tuyết mù trời.

Tur Mã Siêu Quần đội nón tre, khoác áo choàng quất ngựa trầm mình vào cơn bão tuyết cuối cùng của mùa đông năm nay xông ra khỏi Lạc Dương, tung vó thẳng về hướng Trường An.

Y biết Châu Mãnh hiện tại rất có thể đã đến Trường An.

Thực lực của Đại Tiêu Cục tuy hùng hậu, nhưng đa số lực lượng lại phân tán, nhất lưu hảo thủ dưới cờ của Đại Tiêu Cục đa số là giang hồ đại hào hùng cứ một phương, không thể dễ dàng rời bỏ căn cứ của mình mà đến Trường An.

Người Châu Mãnh lần này kéo đến Trường An lại đều là những tử sĩ một có thể chọi mười, đều không tính tới sống còn trở về Lạc Dương.

Trác Đông Lai cũng nhất định nhìn ra được điểm đó, tuyệt không thể chính diện quyết chiến với Châu Mãnh.

Nhưng hẳn nhất định có phương pháp đối phó Châu Mãnh, phương pháp hẳn dùng nhất định cực kỳ hữu hiệu.

Cơ trá, tàn khốc, ti tiện, nhưng tuyệt đối hữu hiệu.

Không ai hiểu rõ Trác Đông Lai bằng Tur Mã Siêu Quần.

Y chỉ hy vọng có thể kịp thời trở về, có thể kịp thời ngăn trở Trác Đông Lai làm chuyện rất có thể khiến y cảm thấy hối hận cả đời.

Y đã trèo cao quá rồi, đã có cảm giác mệt mỏi phi thường.

Y thật sự không muốn dẫm đạp trên thi thể Châu Mãnh để trèo cao thêm một tầng nữa.

Trác Đông Lai có thể dùng phương pháp gì để đối phó Châu Mãnh và Tiêu Cao?

Tur Mã Siêu Quần còn chưa nghĩ ra, cũng không cần phải nghĩ tới nữa.

Hoa tuyết lát phát mù trời, giống như bướm bướm múa lượn.

Tâm y bất chợt chìm đắm, bởi vì y đã biết Trác Đông Lai định dùng phương pháp gì.

Cùng ngày, Trường An.

Trường An Cư.

Đệ nhất lâu Trường An Cư nằm giữa vạt đóa mai hoa thơm ngát lạnh lùng.

Trên lầu không đốt lửa, đốt lửa là tục, thường mai phải lạnh, càng lạnh càng thơm, càng lạnh càng nhã.

Chuyện đó đương nhiên chỉ có những người khoác áo hồ cừ uống rượu tinh chất chưa bao giờ biết đến hai chữ “cơ hàn” mới có thể minh bạch được, người quanh năm đều ăn không no mặc không ấm đương nhiên không thể hiểu được.

- Không tưởng được hai vị không ngờ đến còn sớm hơn cả ta.

Lúc Trác Đông Lai lên lầu, Châu Mãnh và Tiểu Cao đã ngồi sẵn, một bầu rượu chỉ còn dư lại phân nửa.

- Ngẩng đầu cũng một đao, rục đầu cũng một đao, đã nhất định phải đến, tại sao không đến sớm một chút, hưởng thụ cái thống khoái uống rượu không bị đòi tiền.

“Đúng, Châu Đường chủ nói rất đúng, đến sớm tốt hơn”. Trác Đông Lai mỉm cười:

“Đến càng sớm, thấy càng nhiều”.

Hắn mở hết cửa sổ trên lầu:

- Ngoại trừ mai hoa đầy vườn ra, Châu Đường chủ còn nhìn thấy gì nữa?

“Còn thấy một đống phân chó”. Châu Mãnh đáp lớn:

“Cũng không biết từ đâu chạy ra một con chó hoang”.

Thần sắc của Trác Đông Lai bất biến, cũng không tức giận.

“Điểm đó ta cũng không rõ lắm”. Hắn nói:

“Chỉ bất quá ta có thể bảo đảm con chó hoang đó tuyệt không phải là mai phục mà ta bố trí, cũng không phải từ Đại Tiêu Cục đến”.

“Người làm sao biết được nó không phải là từ Đại Tiêu Cục đến?” Châu Mãnh cười lạnh:

“Người đã hỏi nó? Bọn người đã nói chuyện với nhau?”.

Trác Đông Lai vẫn mỉm cười.

“Có những chuyện bất tất phải hỏi”. Trác Đông Lai đáp:

“Thí dụ mà nói, Châu Đường chủ nhìn thấy đồng phân chó, biết là phân chó, cũng bắt tất đi hỏi xem đó có phải là phân chó không, chó và phân chó đều có thể nhận ra như nhau”.

Châu Mãnh cười lớn.

“Hay, nói hay, lão tử nói không lại ngươi”. Hấn nâng chén:

“Lão tử chỉ còn nước uống rượu với ngươi”.

“Uống rượu ta cũng phụng bồi”. Trác Đông Lai cũng nâng chén uống cạn:

“Chỉ bất quá có chuyện ngươi và ta trong tâm nhất định rất minh bạch”.

- Chuyện gì?

- Châu Đường chủ chịu đến đây đương nhiên tịnh không phải chỉ vì muốn uống vài chén sơ sài.

- Ô?

- Châu Đường chủ đến đây, chỉ bất quá vì muốn xem Trác Đông Lai ta thật ra muốn chơi màn kịch gì.

Châu Mãnh lại cười lớn:

- Lần này ngươi lại nói đúng, nói không sai một chút nào.

Tiếng cười của hấn đột nhiên đình đốn, trong đôi mắt to tròn đầy những tia máu đỏ ngầu bắn ra những tia sáng lạnh lẽo, hét lớn hỏi Trác Đông Lai:

- Ngươi thật ra muốn chơi trò kịch gì đây?

- Kỳ thật cũng không có kịch tuồng gì, cho dù có, người diễn tuồng cũng không phải là ta.

- Không phải là ngươi thì là ai?

Trác Đông Lai lại rót rượu, từ từ nhấp một ngụm, sau đó mới dùng khẩu khí đặc biệt độc quyền của hấn gằn từng tiếng:

- Tối hôm nay ta mời Châu Đường chủ đến đây chỉ bất quá vì có người đêm nay muốn vì người mà múa một bài.

Sắc mặt Châu Mãnh thành linh biến chuyển.

Ngay giây phút đó, trong tâm hấn có cảm giác gì?

Không ai có thể thấu hiểu, cũng không ai có thể hình dung. Dao cắt, kim đâm, lửa đốt đều không đủ để hình dung.

Trác Đông Lai lại hướng tới Tiểu Cao nâng chén:

- Điệu múa của Điệp Vũ quán tuyệt thiên hạ, tuyệt không dễ gì xem được, người và ta hôm nay vận may thật không nhỏ chút nào.

Tiểu Cao trầm mặc.

Trác Đông Lai cười cười:

- Chỉ bất quá đêm nay ta mời Cao huynh đến xem tịnh không phải là một điệu múa.

- Người muốn ta xem cái gì?

“Một người”. Trác Đông Lai gần từng tiếng:

“Một người Cao huynh nhất định muốn gặp”.

Sắc mặt Tiểu Cao cũng đã biến chuyển.

-- Một nữ nhân cả họ tên cũng không biết, một đoạn tình ái trọn đời không thể lãng quên.

Trác Đông Lai cười thong dong:

- Cao huynh hiện tại chắc đã đoán ra người ta nói đến là ai.

“Cách” một tiếng, chén rượu trong tay Tiểu Cao vỡ nát, những mảnh vỡ đâm cắt lòng bàn tay.

Châu Mãnh đột nhiên hét lớn một tiếng như hổ gầm, tay nổi vòng gân xanh, nắm ngực áo Trác Đông Lai:

- Nàng ở đâu? Người người nói đến đang ở đâu?

Trác Đông Lai bất động, lạnh lùng nhìn tay Châu Mãnh, đợi đến khi bàn tay đó buông ngực áo hẳn ra, hẳn mới từ từ đáp:

- Người ta nói đến rất mau chóng đến đây.

Câu nói đó hẳn chừng như đang nói với Châu Mãnh, nhưng ánh mắt hẳn lại đang nhìn Tiểu Cao.

Lúc đó đã có một cỗ xe ngựa đen tuyền đình hạ trước cửa lớn của Trường An Cư.

Trong khuôn viên ẩn ước có tiếng đàn sáo truyền ra, điệu nhạc vui tay, pha kèm tiếng hát nhỏ trong trẻo, hát về bi hoan ly hợp của nhân sinh, trong lời ca ngập tràn một nỗi bi thương vô bờ.

“Xuân đến rồi đi, hoa nở lại tàn; Đến lúc ly biệt, có ai còn ở lại?”.

Điệp Vũ si dại ngồi trong xe, si dại lắng nghe, trong gió cũng không biết từ đâu thổi đến một chiếc lá rơi đã héo úa từ lâu, đáp nhẹ nhàng như hồ điệp trên mặt đất nhuộm tuyết.

Nàng đẩy cửa xe bước ra, nhặt chiếc lá lên, si dại nhìn nó, cũng không biết nhìn đã bao lâu rồi.

Cũng không biết từ đâu rơi xuống một giọt nước, rơi trên chiếc lá, cũng không biết là nước mắt hay là mưa? Nhìn lại giống như hạt sương trong ngàn đọng trên lá xanh giữa trăm hoa đua nở ngày xuân.

Thơm lạnh khắp lâu, gió lạnh vây lâu, Châu Mãnh lại phạch ngực, phảng phát muốn để cơn gió lạnh như lưỡi đao đó đâm xuyên vào tâm hần.

Cả hần lẫn Tiểu Cao đều không mở miệng. Thứ tư niệm vừa ngọt ngào, vừa nồng đậm, lại vừa đắng, vừa cay đó đã bóp nghẹn yết hầu của bọn họ.

Một lão nhân đầu tóc bạc phơ chống gậy trúc chậm chậm bước lên lâu.

Một tiểu cô nương thất bím cài lược kéo chéo áo của lão nhân bước sau lưng.

Lão nhân cầm cây tiêu, thiếu nữ ôm tỳ bà, hiển nhiên là những nhạc công chuẩn bị tấu nhạc cho Điệp Vũ múa.

Trên mặt lão nhân đầy nếp nhăn, tuy hoàn toàn không có biểu tình gì, nhưng trong mỗi một nếp nhăn đều giống như một phần mộ, mai táng vô số bi thương khổ nạn không nói nên lời.

Chuyện bi thương giữa nhân thế lão đã thấy quá nhiều.

Thiếu nữ lại cái gì cũng chưa từng thấy qua, bởi vì nàng cũng như lão, cũng là người mù, nhưng khác lão ở chỗ từ lúc ra đời nàng đã là người mù, căn bản chưa bao giờ nhìn thấy ánh quang minh, căn bản không biết hoan lạc thanh xuân ra sao.

Hai người như vậy, làm sao có thể tấu được một khúc hoan lạc hạnh phúc?

Lão nhân lẳng lẳng bước lên, lẳng lẳng đi đến một góc tối lão đã quá quen thuộc ngồi xuống.

Lão đến đây không phải là lần đầu tiên, mỗi một lần đến đều tấu bi ca.

Đến tấu bi ca cho những người bình thời cười nhiều, dùng lời ca khơi dậy những thống khổ bí mật trong tâm lý của bọn họ.

Những người đó cũng chịu để cho lão làm vậy.

-- Nhân loại thật sự là một động vật kỳ quái, có lúc lại đem bi thương

thông khổ mà làm thành một thứ hưởng thụ.

Dưới lầu có tiếng bước chân truyền đến.

Tiếng cước bộ rất nhẹ, nhẹ đến chấn động.

Nghe thấy tiếng cước bộ đó, người Tiểu Cao đã phóng qua khỏi mặt bàn, bay về hướng đầu cầu thang, xông xuống dưới.

Châu Mãnh lại bất động.

Toàn thân hắn phảng phất đã cứng ngắc, đã biến thành một thi thể đã hóa thành nham thạch, thi thể của người chết thời Thượng Cổ.

Một nữ nhân cả tên họ cũng không biết, một đoạn tình ái suốt đời không thể quên được.

Tiểu Cao vốn nghĩ mình vĩnh viễn không còn có thể gặp lại nàng, nhưng hiện tại nàng đang ở trước mắt chàng.

Đây có phải là mộng?

Nàng cũng đã nhìn thấy chàng.

Nàng si dại nhìn chàng, cũng không biết là kinh hãi? Hay là hoan hỉ? Muốn chạy lên lầu? Hay muốn bỏ trốn?

Tiểu Cao không để nàng chọn lựa.

Chàng đã xông tới, nắm lấy nàng, dùng hay tay nắm lấy hai tay nàng.

Đây không phải là mộng, cũng không phải là ảo giác.

Cảm giác trong tay chàng ấm cúng sung sướng làm sao, cảm giác trong tâm chàng cũng ấm cúng sung sướng làm sao.

- Hôm đó sao nàng lại bỏ đi? Đi đâu vậy? Sao lại đến đây?

Những lời nói đó Tiểu Cao không hỏi.

Chỉ cần bọn họ có thể tương kiến, chuyện khác không còn quan trọng nữa.

- Nàng đã đến, nàng thật đã đến, lần này ta không để cho nàng đi nữa.

Chàng nắm lấy nàng, bước lùi từng bước từng bước lên cầu thang, ánh mắt chàng không chịu buông tha khỏi khuôn mặt nàng.

Đột nhiên, trên mặt nàng lộ ra một biến hóa ai ai cũng vô phương dự liệu.

Tròng mắt nàng đột nhiên co thắt lại một cách khủng khiếp, lại đột nhiên

khuếch tán, cả người như băng hội hư thoát.

-- Nàng đã nhìn thấy gì?

Tiểu Cao thất kinh nhìn nàng, vốn muốn quay đầu lập tức xem xem nàng đã nhìn thấy gì.

Nhưng trên mặt chàng thỉnh linh cũng lộ ra một biến hóa đáng sợ, phảng phát đột nhiên nghĩ đến một chuyện cực kỳ đáng sợ, qua một hồi rất lâu sau mới dám quay đầu.

Chàng quay đầu, nhìn thấy Châu Mãnh.

Biểu tình trên mặt Châu Mãnh nhìn giống như dã thú, một con dã thú lọt vào hàm bẫy của thợ săn, vừa bi thương, vừa phẫn nộ, vừa tuyệt vọng.

Người hấn đang nhìn là người Tiểu Cao đang nắm tay dắt lên lầu.

Điệp Vũ.

Đột nhiên Tiểu Cao đã hoàn toàn minh bạch.

Điệp Vũ.

Nữ nhân đã bắt đi thần hồn của chàng khiến chàng vĩnh viễn khó quên chính là Điệp Vũ đã bắt đi thần hồn của Châu Mãnh khiến hấn vĩnh viễn khó quên.

Đó không phải là mệnh vận, cũng không phải là xảo hợp, tuyệt đối không phải.

Trác Đông Lai nhìn bọn họ, vẻ nhạo báng trong mắt giống như một tà thần nhìn đám người ngu muội đang phụng hiến đồ tế lễ cho hấn.

Tay băng lãnh.

Tay mỗi người đều băng lãnh.

Tiểu Cao buông bàn tay băng lãnh của Điệp Vũ ra, lại bắt đầu thoái lui ra sau, thoái lui vào một góc tối.

Ánh mắt Châu Mãnh hiện tại đang ghim chặt trên mặt chàng, đôi mắt đỏ ngầu những tia máu chừng như đã biến thành một mũi trường thương.

Một mũi trường thương nhuộm máu.

Tiểu Cao đã chết.

Người của chàng tuy còn chưa chết, nhưng tâm chàng đã bị đâm chết dưới mũi trường thương nhuộm máu đó.

Nhưng chết cũng không thể giải thoát.

-- Châu Mãnh sao lại có thể đối với chàng như vậy? Chàng nên làm sao đối với Châu Mãnh?

Tiểu Cao không dám nghĩ tới, cũng không nghĩ nổi. Chàng căn bản vô phương nghĩ ngợi.

Chuyện duy nhất chàng có thể làm là “chạy”.

Không tưởng được lúc chàng đang chuẩn bị bỏ chạy, đột nhiên có người chặn chàng lại:

- Đợi một chút.

Tiểu Cao thất kinh phát hiện Điệp Vũ không ngờ đã hoàn toàn khôi phục lại vẻ lãnh tĩnh, không ngờ đã đứng đối diện chàng.

“Ta biết ngươi muốn đi, ta cũng biết ngươi không thể không đi”. Điệp Vũ nói:

“Nhưng ngươi nhất định phải đợi một chút rồi mới đi”.

Thái độ của nàng vừa lãnh tĩnh vừa kiên quyết, trong ánh mắt của nàng phảng phất có một thứ lực lượng có thể khiến cho bất cứ một ai cũng không thể cự tuyệt.

Một người chỉ có khi không còn sợ sệt tất cả mọi chuyện mới có thể sản sinh ra thứ lực lượng đó.

Điệp Vũ lại quay người nhìn Châu Mãnh:

- Ta nhớ ngươi đã từng nói, lúc ta muốn múa, ai ai cũng không thể đi.

Song quyền của Châu Mãnh nắm chặt, giống như muốn bóp nát cả thế giới này trong lòng bàn tay, hủy diệt hết tất cả.

Trác Đông Lai lại cười, âm trầm mỉm cười hỏi Điệp Vũ:

- Nàng còn có thể múa?

“Ngươi có thấy qua xuân tằm nhả tơ chưa?” Điệp Vũ hỏi:

“Một khi nó còn chưa chết, tơ của nó không thể hết”.

Nàng lại nói:

- Ta cũng vậy, một khi ta còn sống, ta có thể múa.

Trác Đông Lai vỗ tay:

- Vậy thì cực kỳ hay.

Áo choàng rơi trên sàn, áo múa bay lượn.

Nhạc sư đầu bạc một mực lẳng lẳng ngồi trong góc lầu đột nhiên cũng đứng dậy, khuôn mặt già nua tiêu tụy mệt mỏi nhìn chẳng khác nào một nhúm giấy vàng nhàu nát nhăn nheo.

“Tôi là người mù, vừa già vừa mù, trong tâm đã lâu rồi không nghĩ ra chút chuyện gì có thể khiến cho tôi cảm thấy vui vẻ, cho nên tôi luôn luôn tấu những khúc nhạc thương tâm cho mọi người”. Lão chậm chậm nói:

“Nhưng hôm nay tôi lại muốn phá lệ một lần”.

“Phá lệ tấu một khúc nhạc vui cho bọn ta nghe?” Trác Đông Lai hỏi.

- Phải.

- Hôm nay người đã nghĩ ra chuyện gì vui sao?

- Không.

- Đã không có, tại sao lại muốn phá lệ?

Nhạc sư đầu bạc dùng đôi mắt mù lòa căn bản không nhìn thấy gì ngưng thị hướng vào bóng tối xa xăm, thanh âm của lão khản đại bi thương:

- Tôi tuy là người mù, vừa già vừa mù, nhưng tôi vẫn có thể cảm thấy hôm nay ở đây chuyện bi thương đã quá nhiều.

“Tang” một tiếng, tỳ bà vang hưởng, tiếng tiêu của lão nhân giống như một sợi tơ dẫn động tiếng tỳ bà.

Một sợi tơ biến thành vô số sợi tơ, tiếng đàn tỳ bà như châu rơi ngọc rớt.

Mỗi một sợi tơ, mỗi một hạt châu, đều uyển chuyển hân hoan, khúc nhạc họ tấu hôm nay không còn nỗi bi thương vô bờ bến trong nhân sinh.

Khúc nhạc họ tấu đích thị là hoan lạc của sinh mệnh.

Điệu Vũ đang múa.

Điệu múa của nàng cũng uyển chuyển hoan du y hệt, phảng phất đã quên hết tất cả mọi khổ nạn trong đời mình.

Sinh mệnh của nàng đã hòa vào điệu múa của nàng thành một thể, nàng đã đem sinh mệnh của nàng dung nhập vào điệu múa.

Bởi vì thứ còn dư lại trong sinh mệnh của nàng chỉ có múa.

Bởi vì nàng là vũ giả, là người múa.

Giữa giây phút đó, nàng không còn là nữ nhân ôm ấp tang thương, chịu đựng khổ nạn, mà là vũ giả, cao quý làm sao, thuần khiết làm sao, mỹ lệ làm sao.

Nàng múa hoan lạc và thanh xuân của nàng, thanh xuân và hoan lạc của nàng cũng đang tiêu tan trong điệu múa.

“Bảo kiếm vô tình, Trang Sinh vô mộng; Vị quân nhất vũ, hóa tác hồ điệp”.

Lão nhân đột nhiên rơi lệ.

Khúc nhạc lão tấu là khúc nhạc hoan du, nhưng trong đôi mắt mù lòa hư không của lão lại rơi lệ.

Lão không nhìn thấy người trong phòng, nhưng lão cảm thấy.

-- Người bi thương làm sao, đen tối làm sao.

Tiếng nhạc hoan du mà lão tấu chỉ khiến cho bi thương càng bi thương, khúc nhạc hoan du mà lão tấu chừng như đã biến thành không còn là nhạc khúc, mà là một thứ trào phúng.

Lại “tang” một tiếng, dây tỳ bà đã đứt.

Điệu múa cũng ngưng.

Điệp Vũ giống như một chiếc lá rơi dưới chân Trác Đông Lai, đột nhiên rút một thanh đao từ trong ống giày của Trác Đông Lai ra.

Một thanh đoản đao sáng ngời đẹp mắt.

Nàng ngẩng đầu, nhìn Châu Mãnh, lại quay đầu nhìn Tiêu Cao.

Đoản đao trong tay nàng đã hạ xuống, hạ trên đầu gối nàng.

Huyết hoa bắn ra.

Lưỡi đao vừa hạ xuống, huyết hoa đã phún trào.

Đôi chân nàng dưới lưỡi đao chừng như đã biến thành hai khúc gỗ mục.

Lưỡi đao hạ xuống, nàng đã không còn là vũ giả, trên thế gian này vĩnh viễn không có vũ giả cụt chân.

Chân đẹp làm sao, duyên duyên làm sao, linh xảo làm sao, đẹp làm sao.

Hồi 14 - Lò Sắt Sinh

Hai mươi bốn tháng hai.

Trường An.

Trước rạng đông.

Bầu trời một màn hắc ám, hắc ám nhất so với bất kỳ lúc nào trong ngày. Cao Tiệm Phi một mình ngồi trong hắc ám, lạnh đến mức cả máu cũng phẳng phất đã đông đặc.

“Ta không sai”. Chàng một mực không ngừng tự nhủ:

“Ta không làm gì sai đối với Châu Mãnh, cũng không làm gì sai đối với nàng, ta không sai”.

Bản thân của “yêu” tịnh không sai. Vô luận bất cứ người nào yêu một người khác đều không sai trái.

Lúc chàng yêu Điệp Vũ căn bản không biết Điệp Vũ là nữ nhân của Châu Mãnh, chàng cả tưởng cũng không tưởng đến bao giờ.

Nhưng mỗi khi chàng nhớ đến biểu tình của Châu Mãnh lúc nhìn Điệp Vũ, trong tâm chàng lại có nỗi hối hận tiếc nuối như dao cắt.

Cho nên chàng đã đi.

Chàng vốn cũng muốn phóng tới, ôm lấy Điệp Vũ giữa vũng máu, bỏ hết tất cả, ôm lấy nữ nhân duy nhất trong đời chàng, chiếu cố nàng cả đời, yêu nàng cả đời, không cần biết chân nàng có cụt chân hay không vẫn yêu.

Nhưng Châu Mãnh đã phóng tới trước ôm lấy nàng, cho nên chàng lẳng lẳng bỏ đi.

Chàng chỉ còn nước bỏ đi.

-- Chàng có thể đi bao xa? Nên đi đến nơi nào? Phải đi bao xa mới có thể quên những chuyện này?

Những câu hỏi đó có ai có thể trả lời cho chàng?

Khoảng cách cho đến lúc trời sáng càng gần, mặt đất phẳng phất càng tăm tối.

Tiểu Cao nằm dài, nằm trên mặt đất phủ tuyết giá buốt, ngửa mặt nhìn khung trời hắc ám.

Sau đó chàng nhắm mắt lại.

-- Mở mắt trùng trùng cũng chỉ có thể nhìn thấy một màn hắc ám, nhắm mắt lại làm chi?

“Làm như vậy có thể chết đó”. Chàng mới nhắm mắt lại, đã nghe thấy một người lạnh lùng nói:

“Mùa đông năm nay trong thành Trường An tối thiểu cũng có bốn năm người đã bị chết cồng, cồng lạnh đến mức còn cứng hơn cả đá, cả chó hoang cũng không nhai nổi”.

Tiểu Cao không lý gì đến y.

-- Sống đã khổ nhọc như vậy, chết thì đã sao?

Nhưng người đó lại khơi khơi không để cho chàng chết.

Hàm dưới của chàng đột nhiên bị banh ra, đột nhiên cảm thấy một thứ nước cay cay nóng nóng chui vào yết hầu mình, chảy vào bao tử.

Trong bao tử chàng lập tức giống như có một ngọn lửa đang thiêu đốt, khiến cho toàn thân chàng ảm áp trở lại.

Chàng mở mắt, nhìn thấy một người đang ngồi trước mặt như một thạch tượng, trong tay khiêng một cái hòm.

Một người không bình phạm, một cái hòm không bình phạm.

Người đó nếu quả muốn người ta sống đây, vô luận là ai đều khó lòng chết được, cũng như nếu y muốn người ta chết, vô luận là ai đều khó lòng sống sót.

Tiểu Cao minh bạch điểm đó.

“Rượu ngon”. Chàng nhảy bật dậy, tận lực làm ra vẻ không để ý gì:

“Hồi nãy có phải người cho ta uống rượu Hồ Châu Đại Khúc?”

- Hình như vậy.

“Chuyện như vậy người không giấu được ta đâu, lúc người khác còn bú là ta đã bắt đầu uống rượu”. Tiểu Cao cười lớn, chừng như thật sự cười rất khoan khoái:

“Có người trời sinh là anh hùng, có người trời sinh là kiếm khách, còn có những người trời sinh là tửu quỷ”.

“Người không phải là tửu quỷ”. Người đó lạnh lùng nhìn Tiểu Cao:

“Người là tên khốn nạn”.

Tiểu Cao lại cười lớn:

- Khôn nạn thì khôn nạn, khôn nạn và tửu quý có gì là khác chứ?
- Có một điểm khác biệt.
- Điểm gì?
- Người nhìn là biết.

“Nhìn cái gì?” Tiểu Cao hỏi:

“Đi đâu nhìn?”.

Người đó bỗng kéo chàng theo, mang chàng phóng người ba lên, vượt qua vô số nóc nhà mới dừng chân.

“Ở đó”. Y nói:

“Tới đó mà nhìn !”.

Đó là nóc của một tòa cao lâu, cao lâu trong một khu vườn rộng rãi.

Tòa cao lâu đó là đệ nhất lâu Trường An Cư.

Trời đã gần sáng, từ giữa bình minh mờ mịt xám ngoét, hoa vãn đỏ hồng cao ngạo làm sao, điểm lệ làm sao, kỳ quái làm sao, trên mặt đất tuyết phủ phẳng phất cũng rơi đầy hoa.

“Nếu quả người nghĩ đó là hoa, người lầm rồi”. Người khiêng hòm nói:

“Đó không phải là hoa, đó là máu”.

Tâm Tiểu Cao trầm hạ.

Chàng biết đó là máu, cũng biết đó là máu của ai.

Lúc Châu Mạnh đến, đã đem đám tử sĩ thuộc hạ của hãn mai phục ở đó, chuẩn bị quyết một trận tử chiến với Trác Đông Lai.

“Nhưng các người nên biết rằng Trác Đông Lai cũng không thể không có chuẩn bị”.

Người khiêng hòm nói:

“Ở đây không có người của hãn chỉ vì người của hãn đều ở bên ngoài, hãn biết các người mai phục nhân thủ trong đây, cho nên đã bao vây các người từ bên ngoài”.

Lần này thuộc hạ của Trác Đông Lai tổng cộng có ba trăm hai chục người, đều là những nhân thủ giỏi nhất mà hãn có thể điều động trong vòng hai ngày nay.

- Bọn chúng tuy đông gấp mấy lần các người, Trác Đông Lai lại vẫn

không dám khinh cử vọng động.

- Bởi vì hẳn biết người của Hùng Sư Đường lần này đến đều là những hảo hán không sợ chết, đều đến để liều mạng.

“Liều mạng?” Người khiêng hòm cười lạnh:

“Người nghĩ liều mạng nhất định hữu dụng sao?” Y hỏi Tiểu Cao:

- Nếu quả người liều mạng với ta có hữu dụng không? Ta có kinh sợ đến mức không dám động thủ sao?

Câu hỏi của y vừa chua cay, vừa vô tình, khiến cho người ta căn bản vô phương hồi đáp, y cũng không chuẩn bị chờ Tiểu Cao hồi đáp.

“Có lúc liều mạng chỉ bất quá là đi tìm chết”. Y nói:

“Người Trác Đông Lai sợ tuyệt không phải là những người đó”.

- Hẳn sợ ai?

- Người !

Tiểu Cao cười, cười khô:

- Người lẽ nào đã quên trận chiến giữa ta và họ Tư Mã dưới Đại Nhạn Tháp?

- Nhưng họ Tư Mã không đang ở Trường An.

- Y đang ở đâu?

“Ở Lạc Dương”. Người khiêng hòm đáp:

“Y không phải loại người như Trác Đông Lai, y cũng có hào khí như Châu Mãnh, chỉ bất quá y bị kèm chế quá mức”.

- Ồ?

- Muốn làm một anh hùng bất bại tuyệt không dễ. Ngày tháng của Tư Mã Siêu Quân tịnh không tốt đẹp gì.

Người khiêng hòm thở dài giùm cho họ Tư Mã, bởi vì trong tâm y cũng có cảm giác tương tự.

- Tư Mã Siêu Quân không còn ở Trường An, bằng vào một mình Trác Đông Lai, làm sao có thể đối phó người và Châu Mãnh? Nếu quả thủ hạ của hẳn động thủ trước, các người có thể phóng tha cho hẳn sao?

Tiểu Cao nhìn huyết tích như hoa rơi trên tuyết, lòng bàn tay bỗng toát mồ hôi lạnh.

Nếu quả không phải vì Diệp Vũ, lúc đó chàng và Châu Mãnh đích xác có cơ hội rất tốt có thể chém chết Trác Đông Lai trước khi uống hết rượu.

“Lần này là cơ hội duy nhất của các ngươi, lại bị các ngươi cầu thả buông rơi, bởi vì ngươi đã bỏ đi”. Người khiêng hòm thốt:

“Ngươi đương nhiên nên đi, bởi vì ngươi là nam tử hán, đương nhiên không thể vì một nữ nhân mà trở mặt với Châu Mãnh”.

Thanh âm của y lạnh sắc như mũi châm:

- Nhưng ngươi có nghĩ tới, lúc ngươi bỏ đi, chính là lúc Châu Mãnh cần ngươi nhất, ngươi để nữ nhân cụt chân lại cho Châu Mãnh, nghĩ rằng mình là một bằng hữu rất có nghĩa khí, nhưng ta lại nghĩ ngươi lại là một bằng hữu đầy nghĩa khí hơn đối với Trác Đông Lai, bởi vì ngươi đã giao cả Châu Mãnh lẫn tám mươi sáu huynh đệ Hùng Sư Đường cho hắn.

Tiểu Cao không nói nên lời, cả một chữ cũng không nói ra, y phục toàn thân đã ướt đẫm mồ hôi lạnh.

“Cho nên bọn họ chỉ còn nước liều mạng với người của Trác Đông Lai, chỉ tiếc liều mạng tịnh không nhất định hữu dụng”. Người khiêng hòm nói:

“Sau khi ngươi đi, nơi đây đã biến thành một lò sát sinh”.

Y hững hờ hỏi Tiểu Cao:

- Ngươi có biết cái lò sát sinh đó ra sao không?

Tiểu Cao chậm chậm ngẩng đầu, nhìn y chăm chăm, thanh âm vì bị thông mà tê khản:

- Ta không biết, ngươi biết sao?

- Ta đương nhiên biết, bởi vì lúc đó ta cũng đang ở đây.

- Ngươi ngồi đây xem những người đó bị cắt xẻ như trâu bò?

- Ta không những xem, hơn nữa xem rất rõ, mỗi một nhát đao chém xuống ta đều nhìn thấy rất rõ.

- Ngươi có phải xem rất khoái trá không?

“Tịnh không khoái trá lắm, cũng không khó chịu gì nhiều”. Người khiêng hòm hững hờ đáp:

“Bởi vì đây vốn là chuyện của ngươi, không quan hệ tới ta chút nào”.

Tiểu Cao nãy giờ ức chế nổi phần nộ, chung quy đã như ngọn lửa bùng phụt ra khỏi lò lửa:

- Người có còn là người không?

- Còn.

“Còn là người, sao lại có thể ngồi đó nhìn người khác bị người ta chém giết như trâu bò?” Tiểu Cao hướng về phía con người chùng như vĩnh viễn không động một chút tình cảm hét lớn:

“Người tại sao lại không cứu bọn họ?” Người đó cười, nụ cười có thể làm cho người ta lạnh thấu tận cốt tủy, hỏi ngược Tiểu Cao:

- Người tại sao không ở lại cứu bọn họ, tại sao một mình đi nằm dài trên tuyết chờ chết?

Tiểu Cao ngậm miệng.

“Nếu quả người thật muốn chết, cũng không cần phải tự mình đi tìm chết, bởi vì Trác Đông Lai đã an bài giùm cho người”. Người đó hững hờ thốt:

“Ta biết hắn đã tìm giùm cho người một người lúc nào cũng có thể tống người vào cửa tử”.

“Muốn tống ta vào cửa tử cũng không phải là chuyện dễ”. Tiểu Cao cười lạnh:

“Hắn coi ta là ai chứ?” - Người có thể tống người vào cửa tử quả thật không nhiều, nhưng người hắn tìm sát nhân chưa từng thất thủ.

- Ồ?

- Người đương nhiên cũng biết, trong giang hồ có những người sát nhân dễ sinh nhai, giá tiền càng cao, khả năng thất thủ càng thấp.

- Con người hắn tìm có phải ra giá cao nhất?

- Phải.

- Người cũng biết người đó là ai?

“Ta biết”. Người khiêng hòm đáp:

“Y họ Tiêu, Tiêu trong kiếm khí tiêu tiêu, tên của y là Tiêu Lệ Huyết”.

- Người là Tiêu Lệ Huyết?

- Phải.

Tiểu Cao đã hoàn toàn lãnh tỉnh trở lại, chỉ có thứ kích thích như kim đâm đó mới có thể khiến cho chàng từ trong mê loạn bị thống đột nhiên lãnh tỉnh trở lại.

Sương sớm bốc lên, chàng tĩnh lặng nhìn con người thân bí còn hơn cả làn sương đó, thở dài nhẹ nhẹ.

- Đó thật là một chuyện rất đáng tiếc, ta thật không tưởng được người còn phải giết người vì tiền.

“Ta cũng không tưởng được, ta đã rất lâu rồi không giết người vì tiền”.
Tiêu Lệ Huyét thốt:

“Thứ chuyện đó tịnh không thú vị gì”.

- Lần này người tại sao lại phá lệ?

Tiêu Lệ Huyét không trực tiếp trả lời câu hỏi đó, trong đôi mắt lạnh lẽo lại lộ xuất một thứ biểu tình chẳng khác gì sương mù.

“Trên mình mỗi một người đều có một vòng dây thừng vô hình, đại bộ phận thời gian trong đời hẳn đều bị vòng dây thừng đó trói chặt”. Tiêu Lệ Huyét thốt:

“Có những người vòng dây đó là gia đình vợ con, có những người vòng dây đó là tiền tài sự nghiệp trách nhiệm”.

Y ngưng thị nhìn Tiểu Cao:

- Người như người và Châu Mạnh tuy không thể bị những vòng dây đó trói buộc, nhưng các người cũng có vòng dây mà các người tự mình làm ra cho chính mình.

“Tình cảm”. Tiêu Lệ Huyét nói:

“Các người đều quá trọng tình cảm, đó là vòng dây của các người”.

“Còn người?” Tiểu Cao hỏi:

“Vòng dây của người là gì? Vòng dây gì mới có thể trói buộc được người?” - Là một tờ khế ước.

“Khế ước?” Tiểu Cao không hiểu:

“Khế ước gì?” “Khế ước sát nhân”. Thanh âm của Tiêu Lệ Huyét phảng phất lạc vào chốn xa vời:

“Hiện tại ta tuy là ân sĩ giàu có hơn vạn người, hai mươi năm trước ta lại chỉ bất quá là một lãng tử không một xu dính túi, giống như người hiện giờ, không có bằng hữu, không có thân nhân, không có nguồn cội, ngoại trừ cái hòm này ra, cái gì cũng không có”.

- Cái hòm đó là vũ khí sát nhân, cho nên người mới bắt đầu sát nhân để sinh nhai?

“Người ta giết đều đáng chết, ta không giết bọn chúng, bọn chúng cũng có thể chết trong tay người khác” Tiêu Lệ Huyết nói:

“Ta ra giá tụy cao, tín dụng lại rất tốt, chỉ cần đính hạ khế ước, nhất định hoàn thành”.

Trong thanh âm của y tràn đầy vẻ trào phúng, tự chế giễu mình:

- Bởi vì duyên cớ đó, cho nên đến đêm ta không thể ngủ được.

“Chỉ bắt quá sau này người rửa tay”. Tiểu Cao lạnh lùng thốt:

“Bởi vì người đã quá dư thừa tiền bạc”.

- Phải, sau này ta rửa tay lại không phải vì ta dư tiền, mà vì có một đêm sau khi ta giết một người, chợt biến thành không ngủ được.

Tiêu Lệ Huyết nắm chặt cái hòm:

- Đối với những người trong nghề của bọn ta mà nói, đó mới là chuyện đáng sợ nhất.

- Vòng dây của người sao lại còn giữ lại?

- Khế ước đó là khế ước ta đính hạ từ trước, trên khế ước ghi rõ, hấn lúc nào chỗ nào đều có thể kêu ta đi giết một người, vô luận là lúc nào muốn ta đi giết người nào, ta đều không thể cự tụyệt.

- Khế ước đó chưa được hoàn thành?

“Chưa”. Tiêu Lệ Huyết đáp:

“Tịnh không phải vì ta không muốn hoàn thành nó, mà vì người đó một mực chưa kêu ta đi làm chuyện đó”.

- Cho nên khế ước đó cho đến hiện tại vẫn còn hữu hiệu?

- Phải.

“Người tại sao lại chịu ký một tờ khế ước đáng sợ như vậy? Tiểu Cao thở dài:

“Giá tiền hấn trả có phải đặc biệt cao?

- Phải.

“Hấn trả cho người bao nhiêu?” Tiểu Cao hỏi.

- Hấn trả cho ta một cái mạng.

- Mạng ai?

“Ta”. Tiêu Lệ Huyết đáp:

“Lúc ta đính khế ước đó, hẳn lúc nào chỗ nào cũng có thể giết ta”.

“Muốn giết ngươi cũng không phải là chuyện dễ”. Tiêu Cao lại hỏi:

“Người đó là ai?” Tiêu Lệ Huyét cự tuyệt không trả lời vấn đề đó.

- Ta chỉ có thể nói cho ngươi biết, hiện tại khế ước đó đã giao lại cho ta, trên mặt đã có tên họ một người.

- Người ngươi phải đi giết?

- Phải.

- Tên họ người đó có phải là Cao Tiệm Phi?

- Phải.

Tiêu Lệ Huyét tĩnh lặng nhìn Cao Tiệm Phi, Cao Tiệm Phi cũng tĩnh lặng nhìn y, hai người đều bình tĩnh đến xuất thần, tựa như giết người và bị giết đều chỉ bất quá là chuyện rất bình thường.

Qua một hồi rất lâu, Tiêu Cao mới hỏi Tiêu Lệ Huyét:

- Ngươi có biết thi thể Châu Mãnh ở đâu không? Ta muốn đi tể hãn một lần.

“Châu Mãnh vẫn chưa phải là thi thể”. Tiêu Lệ Huyét đáp:

“Hắn tạm thời còn chưa chết”.

Hơi thở của Tiêu Cao phảng phất ngưng hãn:

- Lần này hẳn lại phá trùng vây chạy thoát?

“Không phải hắn tự mình phá vòng vây, mà là Trác Đông Lai để cho hắn đi”. Tiêu Lệ Huyét đáp:

“Hắn vốn tuyệt không có cơ hội”.

- Trác Đông Lai tại sao lại thả hắn?

“Bởi vì Trác Đông Lai muốn giữ hắn lại cho Tư Mã Siêu Quân”. Tiêu Lệ Huyét đáp:

“Cái chết của Châu Mãnh tất là đại sự oanh động giang hồ, chuyện như vậy Trác Đông Lai thông thường đều giữ lại cho Tư Mã Siêu Quân làm”.

Y chậm chậm nói tiếp:

- Muốn tạo một vị anh hùng cũng rất không dễ dàng.

“Phải”. Tiêu Cao thốt:

“Quả thật rất không dễ”.

Nói xong, hai người lại ngậm miệng, xa xa đột nhiên có một luồng khói mỏng đỏ tươi lợt lạt bốc lên, giữa rặng đông xám xịt mênh mông mà nhìn, chẳng khác gì một tia máu tươi giữa băng tuyết.

Luồng khói mỏng màu đỏ đỏ từ đâu bốc lên? Có phải tượng trưng cho ý tứ đặc biệt gì?

-- Là một thứ tín hiệu? Hay là một thứ cảnh cáo?

Địa phương đặc biệt đó thật ra là địa phương nào? Tiêu Lệ Huyết tại sao lại dẫn Tiểu Cao đến đó?

Có rất nhiều người lúc sát nhân đều thích chọn một nơi đặc biệt, lẽ nào nơi đó cũng là một lò sát sinh?

Đó không phải là lò sát sinh, nhìn cũng không có gì đặc biệt. Đó chỉ bất quá là một miếu thổ địa nho nhỏ, một miếu thổ địa nho nhỏ xây trong một con hẻm lạnh lẽo tối hù.

Ông bà thổ địa trong miếu đã chịu lạnh từ rất lâu, bình minh tháng hai khốc hàn đương nhiên càng không thể có hương hỏa.

Tiểu Cao lẳng lặng đứng sau lưng Tiêu Lệ Huyết, lẳng lặng nhìn hai ông bà thổ địa trải qua bao thương hải tang điền, thấy hết bao thế thái nhân tình, lại thủy chung vẫn hỗ tương nhau canh giữ một chỗ, trong tâm bất chợt cảm thấy một nỗi tịch mịch khó nói nên lời.

Chàng bỗng cảm thấy hai ông bà đó từ xưa đến nay tuy là những tiểu thần không được xem trọng, lại hạnh phúc hơn xa những Tiên Phật Thần kim quang vạn tượng sống tuốt trên chín tầng trời cao ngất.

Điệp Vũ, nàng tại sao phải là Điệp Vũ? Tại sao không phải là một nữ nhân khác?

Chàng một mực không hỏi tới sinh tử hạ lạc của nàng.

Chàng không thể hỏi.

Bởi vì nàng vốn không thuộc về chàng, chàng chỉ hy vọng mình có thể đem những ngày đôi lứa tay còn tay trong tay dệt thành một mộng cảnh.

Địa phương đó có gì đặc biệt? Tiêu Lệ Huyết tại sao lại dẫn chàng đến đây? Đến làm gì?

Tiểu Cao không hỏi, Tiêu Lệ Huyết lại nói:

- Bọn họ đều biết, mỗi một chuyện ta làm hàng ngày bọn họ đều biết hết.

“Bọn họ?” Tiểu Cao hỏi:

“Bọn họ là ai?”.

“Bọn họ là bọn họ”. Tiêu Lệ Huyết nhìn hai bức tượng thần trong hốc tường:

“Đó là một đôi thổ địa công công và thổ địa bà bà”.

Tiểu Cao không hiểu, Tiêu Lệ Huyết cũng biết chàng không hiểu.

“Hai mươi năm trước, người đủ tư cách kêu ta đi sát nhân đều biết địa phương này, cũng đều đến đây lưu lại một địa danh, một tên người”. Tiêu Lệ Huyết giải thích:

“Địa danh là nơi ta đi lấy tiền, tên người là người ta phải đi giết”.

-- Một miếu thổ địa vắng lạnh, một góc tối ẩn mật, một cục gạch đỏ có thể dòi chuyễn, một tờ giấy cần thận gấp nhỏ, một cái giá to lớn phi thường, một mạng người !

Đơn giản làm sao, lại phức tạp làm sao.

“Nếu quả ta nghĩ người đó là người đáng giết, ta đi đến địa phương mà bọn họ để lại tên, ở đó có sẵn tiền đang đợi ta”. Tiêu Lệ Huyết nói:

“Chỉ có tiền, không có người, dám khổ chủ của ta chưa bao giờ thấy chân diện mục của ta”.

- Còn những người chết trong tay ngươi?

“Người có thể khiến cho người ta không tiếc hao phí một giá cao để ta đi giết thông thường đều có lý do đáng chết”. Tiêu Lệ Huyết đáp:

“Cho nên cái miếu thổ địa nho nhỏ này rất có thể là một địa phương dàn xếp những vụ giao dịch lớn nhất trong thành Trường An”.

Trong thanh âm của y lại tràn đầy vẻ trào phúng:

- Nghề nghiệp của bọn ta vốn là một trong những nghề nghiệp cổ xưa nhất của nhân loại, thậm chí có thể coi là một nghề nghiệp cổ xưa nhất trong những nghề nghiệp mà nam nhân làm.

Tiểu Cao hiểu rõ ý tứ của y.

Trong những nghề nghiệp mà nữ nhân làm có một nghề còn cổ xưa hơn xa cái nghề của y, bởi vì nữ nhân có tư bản nguyên thủy nhất.

“Mười sáu năm, mười sáu năm ba tháng, một đoạn thời gian dài làm sao”. Tiêu Lệ Huyết thở dài nhè nhẹ:

“Trong đoạn thời gian đó, có nhân sinh, có nhân lão, có nhân tử, nhưng địa phương này lại chừng như không biến đổi chút nào”.

- Mươi sáu năm nay người đều không đến chỗ này?

- Cho đến ngày trước ta mới đến.

“Đã qua mười sáu năm, người tại sao lại bỗng trở lại đây?” Tiểu Cao hỏi Tiêu Lệ Huyết.

- Bởi vì ta lại nhìn thấy làn khói mà mười sáu năm trước người trong giang hồ gọi là “huyết hỏa”.

- Là luồng khói đỏ hồi nãy bọn ta nhìn thấy?

“Phải”. Tiêu Lệ Huyết nói tiếp:

“Huyết hỏa vừa hiện, trong giang hồ nhất định có một người quan trọng đột nhiên bị giết chết, cho nên có người gọi nó là tử lệnh, câu hồn tử lệnh”.

Y lại giải thích:

- Người đến tìm ta phải đến ngoài thành đốt đồng lửa khói đỏ đó, mỗi rạng đông một lần, liên tục ba lần, người hồi nãy nhìn thấy chính là lần thứ ba.

- Cho nên người trước đây một ngày đã đến, đã tiếp nhận một khế ước không thể không hoàn thành?

- Phải.

“Người dùng cái mạng của người đánh đổi khế ước đó có phải là Trác Đông Lai?” Tiểu Cao hỏi.

“Không phải là hắn”. Tiêu Lệ Huyết cười lạnh:

“Hắn còn chưa xứng”.

- Nhưng người lại biết đó là ý tứ của Trác Đông Lai.

“Ta biết, ta đương nhiên biết”. Câu trả lời của Tiêu Lệ Huyết rất kỳ quái:

“Sau khi người đó bất chợt biến mất trên thế gian, ta một mực không nghĩ ra hắn trốn ở nơi nào, cho đến bây giờ ta mới biết”.

Y nói “người đó”, không còn nghi ngờ gì nữa, chính là người đã dính lập khế ước với y.

-- Người đó là ai? Có phải có mối quan hệ thần bí nào đó với Trác Đông Lai?

Những chuyện đó Tiểu Cao không muốn hỏi tới. Chàng vốn đã rất mệt

mỏi, mệt mỏi đến mức cả người tựa hồ gần như hư thoát, nhưng hiện tại tinh thần lại đột nhiên phần chân trở lại.

“Ta biết hiện tại ta không phải là đối thủ của ngươi, có thể chết trong tay ngươi ta cũng chết không hối hận, bởi vì ít ra vẫn tốt hơn so với chết trong tay người khác”. Tiểu Cao nói:

“Nhưng ngươi muốn giết ta cũng không dễ đâu”.

Chàng nhìn chăm chăm vào cái hòm trong tay Tiêu Lệ Huyết:

- Ngươi muốn giết ta, ít nhất trước hết cũng phải mở cái hòm của ngươi ra, phải mở hòm trước khi ta rút kiếm của ta ra.

Kiếm của chàng cũng đang trong tay chàng, đã không cần phải dùng bao bố bao phủ, vừa vào Trường An, chàng lúc nào cũng chuẩn bị bạt kiếm.

Tiêu Lệ Huyết chậm chậm quay người, nhìn chăm chăm vào thanh kiếm trên tay Tiểu Cao, trong mắt đột nhiên lộ xuất một biểu tình kỳ quái phi thường.

Những ngón tay cầm cái hòm của y bỗng trắng nhợt, lưng bàn tay bỗng nổi vòng gân xanh.

-- Bảo kiếm mới ra lò, quý thần cũng phải kiêng kỵ.

-- Lệ ngân trên kiếm là lệ ngân của ai?

-- Của Tiêu Đại Sư.

-- Bảo kiếm đã rèn thành, lão tại sao phải rơi lệ?

-- Bởi vì lão đã dự kiến tới một tai họa, lão đã từ trong kiếm khí dự kiến thấy đứa con trai độc nhất của lão phải chết dưới thanh kiếm đó.

-- Con trai độc nhất của lão có phải là Tiêu Lệ Huyết?

-- Phải.

Trong nhà tắm hơi nóng đờng đờng, Trác Đông Lai đang tắm, phảng phất như muốn kịp thời rửa sạch vết máu nhuộm đầy người.

Nhà tắm ngay đằng sau phòng ngủ của hắn, không khác gì mật thất giấu bảo tàng, kiến trúc vừa kiên cố, vừa nghiêm mật.

Bởi vì lúc hắn tắm tuyệt không để bất cứ một ai xông vào.

Bởi vì vô luận là người nào lúc tắm rửa đều lỏa thể, hắn cũng không ngoại lệ.

Ngoại trừ lúc hắn còn nhỏ có mẫu thân trước mặt ra, cả đời Trác Đông

Lai chưa từng để một ai nhìn thấy hấn lỏa thể.

Trác Đông Lai tàn phế, là người tàn phế cơ thể phát triển không hoàn toàn.

Chân trái của hấn ngắn hơn chân phải một chút, hấn phát triển không hoàn toàn chỉ vì lúc hấn còn là bào thai trong bụng mẹ đã bị một người khác đè ép.

Người đó là đệ đệ của hấn.

Trác Đông Lai là một trong một cặp song sinh, vốn đáng lẽ có đệ đệ, đệ đệ đã cùng hấn chia sẻ dinh dưỡng trong bụng mẹ.

Hấn sinh ra trước, đệ đệ của hấn lại chết trong bụng mẹ, chết cùng lúc với mẹ hấn.

“Ta là hung thủ, trời sinh là hung thủ”. Trác Đông Lai thường la hét trong ác mộng:

“Ta vừa sinh ra đã giết chết đệ đệ và mẫu thân ta”.

Hấn một mực nghĩ sự tàn phế của hấn là sự trừng phạt của ông trời đối với hấn, nhưng hấn lại không phục.

Hấn bằng vào quyết tâm và nghị lực không gì so sánh nổi đã khắc phục được chướng ngại trời sinh trên tay chân hấn. Không một ai nhìn ra hấn là người tàn tật, cũng không một ai biết hấn trước đây thường luyện tập lối đi của người bình thường đến mức đau đớn dầm dề mồ hôi.

Chỉ tiếc còn có một chuyện khác hấn vĩnh viễn làm không được, vô luận có trả giá cao tới cỡ nào cũng làm không được.

Hấn vĩnh viễn vô phương trở thành một nam nhân chân chính, trên thân thể hấn có một bộ phận vĩnh viễn giống như một đứa trẻ.

Trên lưng bàn tay của Trác Đông Lai cũng nổi vòng gân xanh, bị nước nóng kích thích, hấn thích ngâm mình trong nước nóng sôi sùng sục.

Thiết bị bồn tắm của hấn là “phong lữ” đặc biệt phái người chế tạo phẳng theo Phù Tang.

Mỗi lần ngâm mình trong nước nóng sôi sùng sục, hấn cảm thấy hấn chùng như lại trở về bên cạnh đệ đệ của hấn, lại đang chịu đựng thứ áp lực và nhiệt lực đó.

-- Hấn đang ngược đãi chính mình? Hay đang trừng phạt chính mình?

Có phải cũng đồng dạng như lúc hấn ngược đãi trừng phạt người khác, tạo thành một thứ lạc thú?

Hiện tại trong tâm Trác Đông Lai lại không nghĩ đến những chuyện đó, chuyện hắn đang nghĩ đến lại càng thú vị hơn, hắn đang nghĩ đến Tiêu Cao và Tiêu Lệ Huyết.

Một người là cao thủ thiên hạ vô song, hơn nữa còn có một thứ vũ khí đáng sợ nhất trong thiên hạ.

Nhưng mệnh vận của y đã bị chú định sẵn, chú định phải chết dưới bảo kiếm mà phụ thân y đã rèn thành.

Người kia vốn tất phải chết trong tay y, căn bản hoàn toàn không có đường nào để trốn thoát.

Nhưng bảo kiếm lại ở trong tay người đó.

-- Trong hai người ai sẽ chết?

Trác Đông Lai cảm thấy vấn đề đó thật rất thú vị, thật thú vị cực kỳ.

Hắn nhìn không được phải cười.

Nhưng hắn còn chưa cười thành tiếng, nụ cười của hắn đã đông cứng trên mặt hắn.

Tròng mắt của hắn co thắt lại.

Chỉ có lúc sợ hãi khẩn trương nhất, tròng mắt của hắn mới co thắt lại. Hiện tại hắn đang cảm thấy khẩn trương lo sợ.

Hắn cảm thấy có một người, dùng một thứ phương pháp cho đến hiện tại hắn vẫn không thể biết được, đã mở cửa gian mật thất của hắn, như quỷ hồn đang đứng sau lưng hắn.

Đó thật sự là chuyện không thể tưởng tượng được, Trác Đông Lai không tin được trên thế giới thật sự có người có thể có năng lực không thể tưởng tượng được như vậy.

Nhưng hiện tại hắn không thể không tin.

Hắn rất mau chóng nghĩ tới một người, một người duy nhất:

- Tiêu Lệ Huyết, ta biết nhất định là người.

“Phải”. Một thanh âm trầm trầm khan khan đáp:

“Là ta”.

Trác Đông Lai bỗng thở dài.

“Quý thân không có thật, quý thân nói tất cả không thể tin”. Hắn nói:

“Nếu không người đã không thể đến”.

- Tại sao?

“Bởi vì hiện tại đáng lẽ ngươi đã là người chết, chết dưới Lệ Ngân của Cao Tiệm Phi”. Trác Đông Lai đáp:

“Chón u minh vốn đã định trước mệnh vận của ngươi”.

Hắn lại thở dài:

- Hiện tại ta mới biết những lời nói đó hoang đường đáng cười làm sao.

“Còn trước đây?” Tiêu Lệ Huyết hỏi:

“Trước đây ngươi có tin không?” - Vị tất đã tin hết, cũng vị tất không tin.

“Cho nên ngươi mới nghĩ ra phương pháp muốn ta đi giết Cao Tiệm Phi?” Tiêu Lệ Huyết lại hỏi:

“Ngươi có phải muốn xem xem trong hai người bọn ta thật ra là ai chết trong tay ai?” - Phải.

- Không cần biết là ai chết, ngươi đại khái đều không thương tâm.

“Ta đích xác không”. Trác Đông Lai đáp:

“Không cần biết là ai chết, đối với ta đều có lợi, nếu quả hai người bọn ngươi cùng chết một lúc, càng hay không thể tả, ta nhất định an bài hậu sự cho bọn ngươi thật tốt”.

Hắn nói thật, Trác Đông Lai luôn luôn nói thật.

Bởi vì hắn bất tất phải nói láo.

Trước mặt đại đa số người, hắn căn bản hoàn toàn không cần phải nói láo, đối với những người khác, nói láo căn bản không hữu dụng.

Tiêu Lệ Huyết đã nhìn ra điểm đó.

Y thích giao thủ với loại người đó, tránh khỏi rất nhiều phiền hà không cần thiết.

Có thể giao thủ với loại người đó cũng khoan khoái hơn nhiều so với làm bằng hữu của bọn chúng.

“Ta cũng luôn luôn nói thật”. Tiêu Lệ Huyết nói:

“Mỗi một câu ta nói ra ngươi tốt nhất đều nên tin”.

- Ta nhất định tin.

- Ta biết ngươi còn chưa gặp ta, ngươi nhất định rất muốn nhìn xem ta là ai.

- Ta thật muốn muốn chết.

- Nhưng ngươi chỉ cần quay đầu lại nhìn ta một cái, ngươi vĩnh viễn không còn nhìn thấy gì khác nữa.

“Ta không thể quay đầu lại”. Trác Đông Lai thốt:

“Tạm thời ta còn chưa muốn chết”.

“Nói thật là một tập quán rất tốt, ta hy vọng ngươi có thể luôn luôn bảo trì lấy nó”.

Thanh âm của Tiêu Lệ Huyết rất bình đạm:

“Chỉ cần ngươi nói ra một câu nói láo, ta giết ngươi chết tại chỗ trong cái bồn tắm đó”.

“Ta có nói qua, tạm thời ta còn chưa muốn chết”. Thanh âm của Trác Đông Lai cũng rất bình tĩnh:

“Ta đương nhiên càng không muốn chết lữa thể trong bồn tắm như vậy, ngươi nên tin chuyện đó ta tuyệt không làm”.

“Rất tốt”. Tiêu Lệ Huyết đối với tình huống đó tựa hồ cảm thấy rất thỏa mãn, cho nên lập tức hỏi một chuyện mà y muốn biết nhất:

“Hai mươi năm trước, ta cùng một người đính một tờ khế ước, chuyện đó ngươi có biết không?” - Ta biết.

- Hàng quan trọng nhất trên khế ước đó luôn luôn để trống, luôn luôn thiếu mất một danh tánh.

- Điểm đó ta cũng biết.

“Hiện tại đã có người đem khế ước đó giao cho ta, hơn nữa bên trên còn điền vào tên họ một người”. Tiêu Lệ Huyết lại hỏi:

“Ngươi có biết là tên ai không?” “Ta biết”. Trác Đông Lai không ngờ lại cười cười:

“Cái tên đó là do ta điền lên, ta làm sao mà không biết được?” - Khế ước có phải là ngươi đính với ta?

“Không phải”. Trác Đông Lai đáp:

“Ta còn chưa xứng”.

- Có phải do ngươi đem đến?

“Phải”. Trác Đông Lai đáp:

“Có một người muốn ta đem đến, trước hết đem tờ khế ước đó đưa đến

miếu thổ địa, lại ra ngoài thành đốt huyết hỏa, vì để xác định muốn giúp người nhìn thấy, cho nên phải đốt mỗi ngày một lần, ba ngày liên tiếp”.

“Người muốn người đưa tin”, thanh âm của Tiêu Lệ Huyết bỗng biến thành tê dại:

“Người có biết người đó là ai không?” “Ta biết”. Trác Đông Lai đáp:

“Người biết hẳn đều nghĩ hẳn đã chết, còn có rất nhiều người căn bản không biết danh tánh của hẳn, nhưng ta biết, ngoại trừ người ra, không ai biết nhiều hơn ta”.

- Người biết hẳn còn chưa chết?

- Phải.

- Người cũng biết hẳn đang ở đâu?

- Phải.

“Rất tốt”. Thanh âm của Tiêu Lệ Huyết phảng phất đã tê liệt:

“Hiện tại người có thể đứng lên rồi”.

- Tại sao phải đứng lên?

- Bởi vì người phải dẫn ta đi gặp hẳn.

- Ta có thể không đi không?

- Không thể.

Trác Đông Lai lập tức đứng lên, đối với chuyện vô phương tranh biện, hẳn không bao giờ tranh biện.

“Người có thể mặc áo mang giày”. Tiêu Lệ Huyết nói:

“Nhưng người tốt hơn hết là không làm chuyện gì khác”.

Trác Đông Lai bước ra khỏi bồn tắm, khoác áo hồ cừ, động tác của hẳn rất chậm, mỗi một động tác đều rất cẩn thận.

Bởi vì hẳn nghe thấy trong thanh âm của Tiêu Lệ Huyết có thù hận và sát cơ.

Tiêu Lệ Huyết không thể giết hẳn, cũng không thể chém đứt chân hẳn, nhưng chỉ cần động tác của hẳn khiến cho Tiêu Lệ Huyết cảm thấy có chỗ không đúng, trên người hẳn nhất định có một bộ phận rơi khỏi người hẳn.

Hẳn tuyệt cho bất cứ người nào cơ hội đó.

Tiêu Lệ Huyết, không còn nghi ngờ gì nữa, đang quan sát hẳn, đối với

mỗi một động tác của hắn đều quan sát rất tử tế.

“Ta biết ngươi luôn luôn là người kiêu ngạo phi thường, phản ứng và tốc độ của ngươi cũng rất nhanh, nội gia khí công cũng luyện rất giỏi, đương kim thiên hạ có rất ít người có thể đánh bại được ngươi”. Tiêu Lệ Huyết nói:

“Ta tin Tư Mã Siêu Quần cũng không phải là đối thủ của ngươi, bởi vì hắn vĩnh viễn không bị được sự lãnh tĩnh của ngươi. Ta chưa từng thấy người nào lãnh tĩnh hơn ngươi”.

“Có lúc ta cũng nghĩ như vậy”. Trác Đông Lai lại cười:

“Mỗi một người đều khó tránh khỏi lúc tự say, đặc biệt là lúc nửa đêm vắng lặng một mình”.

“Ngươi chưa từng gặp ta, cũng chưa từng thấy ta xuất thủ, ngươi làm sao biết ta thật sự mạnh hơn ngươi?” Tiêu Lệ Huyết điềm điềm hỏi:

“Ngươi không nghĩ đến có lẽ ngươi chỉ cần xuất thủ là có thể giết được ta?” “Ta không nghĩ tới”. Trác Đông Lai đáp:

“Thứ chuyện đó ta căn bản cả nghĩ cũng không nghĩ tới”.

- Sao vậy?

“Bởi vì ta tuyệt đối cảm mình không được nghĩ tới”. Trác Đông Lai cười phảng phất có chút cảm thương:

“Một người nếu quả còn có thể sống, những chuyện như vậy cả nghĩ cũng không thể nghĩ tới”.

Tiêu Lệ Huyết cười lạnh:

- Cho nên ngươi tình nguyện lắng nghe như một con chó chứ không dám động thủ?

“Phải”. Trác Đông Lai đáp:

“Trên thế giới này có rất nhiều chuyện đều như vậy”.

Cánh cửa ngoài tiểu viện đóng chặt.

Trác Đông Lai gõ cửa. Gõ ba tiếng trước, lại gõ thêm một tiếng.

Phương pháp gõ cửa đó, không còn nghi ngờ gì nữa, là ước định bí mật giữa hắn và lão nhân trong viện, trong tiểu viện lại không có hồi ứng.

- Hắn không có trong đó?

“Hắn ở đó”. Trác Đông Lai nói:

“Nhất định”.

- Người có phải muốn thông tri với hần có người hần không thể gặp đã đến, muốn hần mau bỏ chạy?

“Người nên biết hần không thể bỏ chạy, cả đời hần chưa bao giờ bỏ chạy”. Trác Đông Lai nói với Tiêu Lệ Huyết:

“Hà huống hần đã sớm biết người nhất định đến tìm hần”.

Nhưng trong tiểu viện vẫn không có tiếng trả lời, Trác Đông Lai lại gõ cửa, gõ mạnh hơn một chút.

Cửa đột nhiên mở ra, mở hé một đường.

Cánh cửa tuy chỉ mở hé, bên trong tịnh không có khóa, cũng không có then cài.

Lão nhân cũng không bỏ chạy.

Trong tiểu viện u tĩnh, hương hoa vẫn như trước, cỏ từng vẫn như trước, tiểu đình vẫn như trước, lão nhân cũng đang ngồi trong tiểu đình như trước, đối diện mặt đất phủ đầy tuyết trước đình, trước đình phẳng phát vẫn có Điệp Vũ đang múa như trước.

Điệp Vũ không còn múa được nữa.

Lão nhân cũng không thể già hơn nữa.

Chỉ có tư tưởng và tình cảm mới có thể khiến cho người già, nếu quả một người đã không thể có tư tưởng nữa, không thể có tình cảm nữa, là đã không còn có thể già nữa.

Lão nhân đã không thể nghĩ ngợi gì nữa, cũng không thể đoán đo phán đoán kế hoạch cho bất kỳ chuyện gì nữa.

Lão nhân cũng không còn có tình cảm nữa, không còn có ưu hoài thống khổ hoan lạc phiền não tương tư hồi ức nữa.

Chỉ có người chết mới có thể không còn có tư tưởng và cảm tình nữa, chỉ có người chết mới vĩnh viễn không còn già nữa.

Lão nhân đã chết.

Lão vẫn giống hệt như lúc còn sống, vẫn giữ vững tư thế phong nhã du nhàn không ai bì nổi ngồi trong tiểu đình, nhưng lão đã chết.

Đôi mắt pha lẫn trí tuệ của người già và vẻ tinh nghịch của hài tử nhìn đã không còn tươi tắn như hải dương rắc nhuộm dương quang, đã không còn nét sáng lạn của dương quang và màu xanh thẫm của nước biển.

Đôi mắt của lão đã biến thành một màu xám chết chóc, giống như sắc

trời lúc bão tuyết chiều tàn.

Nhìn thấy đôi mắt đó, Trác Đông Lai vô phương bước tới bước nữa, cả một bước cũng không dám bước tới.

Toàn thân hắn đã cứng ngắc, cứng như thân thể lão nhân đã chết.

Sau đó hắn nhìn thấy Tiêu Lệ Huyết.

Tiêu Lệ Huyết xem ra không cao lắm, trên thực tế cao hơn đại đa số người một chút, hơn nữa rất ốm.

Đầu tóc y đen nhánh, cả một chút hoa râu cũng không có, dùng một cái khăn vải bố màu xám lọt cột chỏm tóc trên đầu.

Y phục của y cũng làm bằng thứ vải bố xám lọt đó, may vá không vừa vặn, thủ công cũng không giỏi gì. Trong tay y khiêng một cái hòm, một cái hòm vừa cũ kỹ, vừa bình phàm.

Trác Đông Lai chỉ nhìn thấy bao nhiêu đó, bởi vì cái hắn nhìn thấy chỉ bất quá là sau lưng Tiêu Lệ Huyết.

Giống như một cơn gió lướt qua người, con người một mực như một cái bóng đi sát sau lưng hắn đột nhiên đã phóng đến trước mặt hắn.

Con người đáng sợ nhất, thần bí nhất trong giang hồ, bộ dạng thật ra ra sao? Trác Đông Lai vẫn còn chưa nhìn thấy.

Nhưng một người trên mặt rất ít khi biểu lộ tình cảm lại thường thường vô tư vô ý đem tình cảm để lộ ra trên lưng.

Lưng Tiêu Lệ Huyết căng vồng, mỗi một thớ thịt đều bạnh căng, sau đó bắt đầu run rẩy không ngừng, chừng như đang bị một ngọn roi vô hình tận lực quất mạnh.

Cái chết của lão nhân là ngọn roi đó.

Vô luận là ai đều có thể nghe thấy từ trong thanh âm của y, y tuyệt không phải là bằng hữu của lão nhân đó.

Giữa bọn họ, không còn nghi ngờ gì nữa, có một thứ thù hận vô phương hóa giải.

Y bức Trác Đông Lai đưa y đến đây, rất có khả năng là muốn lợi dụng máu huyết của lão nhân đó để rửa sạch oán độc và thù hận trong tâm y.

Hiện tại lão nhân đã chết, y tại sao trái lại lại thông khổ, kích động, và bi thương như vậy?

Càng làm cho người ta không tưởng được chính là Trác Đông Lai.

Hắn tuyệt không phải là người có tâm lòng rộng mở, tuyệt không để bất cứ người nào xâm phạm đến sự tự tôn của hắn.

Trên thế giới này chưa từng có ai dám vũ nhục hắn như Tiêu Lệ Huyết đã làm, thứ vũ nhục đó cũng chỉ có dùng máu mới có thể tẩy sạch.

Nếu quả hắn giết Tiêu Lệ Huyết, không ai có thể cảm thấy kỳ quái, cũng không ai có thể cảm thấy hối tiếc.

Cho dù hắn có uống cạn máu của Tiêu Lệ Huyết như uống rượu, cũng không có ai khó chịu.

Tiêu Lệ Huyết tịnh không phải là người đáng để thương tình, Trác Đông Lai vốn đáng lẽ nên giết y. Chỉ cần vừa có cơ hội, không nên bỏ qua.

Hiện tại chính là cơ hội tốt nhất để Trác Đông Lai hạ thủ.

Hiện tại lưng Tiêu Lệ Huyết chẳng khác nào một vùng đất phì nhiêu màu mỡ, hơn nữa lại hoàn toàn không phòng bị, đợi chờ người ta xâm phạm dẫm đạp.

Hiện tại chính là lúc tâm tình của y bị kích động nhất, là lúc dễ dàng tạo thành sơ hở và sai lầm nhất.

Nhưng Trác Đông Lai không ngờ cả một chút cử động cũng không có.

Thứ cơ hội đó chừng như một phiến phù vân ngay trước mặt mình, một khi tiêu tán, vĩnh viễn không quay trở lại.

Hồ hấp của Trác Đông Lai đột nhiên ngưng hẳn, trông mắt lại co thắt lần nữa.

Hắn chung quy đã nhìn thấy người đó, con người đáng sợ nhất, thần bí nhất trong thiên hạ.

Tiêu Lệ Huyết không ngờ đã quay người, đối diện Trác Đông Lai.

Khuôn mặt y là một khuôn mặt rất bình phàm, nhưng ánh mắt của y lại giống như một bảo đao vừa rút ra khỏi vỏ.

“Nếu quả có người muốn giết ta, tích tắc hồi này là cơ hội tốt nhất”. Tiêu Lệ Huyết thốt:

“Cơ hội như vậy vĩnh viễn không thể có lần nữa”.

- Ta thấy được.

- Hồi này sao ngươi không xuất thủ?

“Bởi vì ta tịnh không muốn giết ngươi”. Trác Đông Lai nói rất thành khẩn:

“Chuyện đó ta chưa bao giờ nghĩ đến”.

“Người đáng lẽ nên nghĩ đến”. Tiêu Lệ Huyết nói:

“Người nên biết ta nhất định phải giết người”.

“Nhất định phải giết ta?” Nhân quang của Trác Đông Lai thủy chung không rời khỏi mặt người đó:

“Người chừng như luôn luôn không chịu giết người miễn phí”.

- Lần này lại ngoại lệ.

- Tại sao?

- Bởi vì người đã giết lão.

Mục quang của Trác Đông Lai chung quy đã hướng về phía lão nhân trong đình:

- Người nói ta đã giết lão? Người nghĩ lão có thể chết trong tay ta?

“Vốn người đương nhiên không động đến lão được, cả một sợi tóc của lão cũng không động đến được”. Tiêu Lệ Huyết đáp:

“Võ công của người tuy không tệ, nhưng lão chỉ cần nhấc tay lên là có thể dồn người vào tử địa”.

- Có lẽ lão chỉ cần dùng một ngón tay đã đủ rồi.

“Nhưng hiện tại tình huống lại khác biệt”. Tiêu Lệ Huyết nói:

“Trước khi lão còn chưa chết, đã trở thành phế nhân”.

- Người nhìn ra chân khí nội lực của lão đã sớm bị người ta phế đi?

- Ta thấy được.

- Người mới nhìn thấy?

- Lão tung hoành thiên hạ, hành tung phiêu hốt, nếu quả không phải vì công lực đã mất, làm sao chịu ỉn trốn ở đây, ở trong nhà một người lão tuyệt đối không coi ra gì?

“Lão đương nhiên không coi ta ra gì, nhưng lão lại đến chỗ của ta”. Trác Đông Lai nói:

“Bởi vì lão biết con người của ta ít ra có một chút ưu điểm”.

- Ưu điểm gì?

“Ta rất đáng tin cậy, đáng tin cậy phi thường”. Trác Đông Lai đáp:

“Không những con người đáng tin cậy, cái miệng cũng đáng tin cậy”.

- Ô?

“Trong giang hồ chưa có một ai biết công lực của lão đã mất, cũng chưa có một ai biết lão ẩn cư ở đây, bởi vì ta luôn luôn thủ khẩu như bình”.

Một điểm đó Tiêu Lệ Huyết cũng không thể phủ nhận.

“Người trong giang hồ muốn lấy mạng của lão cũng không ít, nếu quả ta muốn bán đứng lão, lão đã sớm chết trong tay người ta”. Trác Đông Lai nói:

“Cho dù ta có muốn tận tay giết lão, cũng bắt tất phải đợi đến bây giờ”.

Một điểm đó, không còn nghi ngờ gì nữa, cũng là sự thật.

- Lúc lão đến, công lực đã bị người ta phé đi, cho nên mới ẩn cư tại đây, một điểm đó người cũng nên tưởng tượng được.

Tiêu Lệ Huyết thừa nhận.

Hai mươi năm trước, lúc lão nhân còn chưa già, trong giang hồ cũng không có bao nhiêu người là đối thủ của lão.

“Hơn nữa lão đã từng cứu ta một lần, cho nên gặp lúc nguy hiểm nhất mới tìm đến ta”. Trác Đông Lai nói:

“Người nghĩ ta có thể hại chết ân nhân duy nhất của ta sao?”.

- Người có thể !

- Ô?

Thanh âm của Tiêu Lệ Huyết lạnh buốt:

- Người khác không thể, nhưng người có thể.

“Động lực của lão tuy đã mất, đầu não lại vẫn còn”. Tiêu Lệ Huyết nói:

“Đầu não của lão giống như một bảo tàng vĩnh viễn bất tận, tư tưởng, trí tuệ, và bí mật tàng ẩn bên trong còn trân quý hơn xa bất cứ thứ châu bảo nào”.

Y lạnh lùng nhìn Trác Đông Lai:

- Người một mực không giết lão, chỉ vì lão đối với người còn hữu dụng.

Trác Đông Lai trầm mặc, cũng không biết bao lâu sau, đột nhiên thở dài một hơi.

“Phải !” Trác Đông Lai không ngờ đã thừa nhận:

“Là ta đã giết lão”.

Tiêu Lệ Huyết nắm chặt tay, bàn tay khiêng hòm, cái hòm trong nháy mắt có thể sát nhân.

“Lão cho đến hiện tại vẫn còn hữu dụng đối với ta”. Trác Đông Lai thở dài:

“Chỉ tiếc hiện tại đã đến lúc không thể không giết lão”.

Hắn nhìn cái hòm trong tay Tiêu Lệ Huyết:

- Hiện tại ngươi có phải đã chuẩn bị xuất thủ?

- Phải.

- Trước khi ngươi xuất thủ, có thể nói cho ta biết một chuyện không?

- Chuyện gì?

- Ngươi muốn giết ta thật là vì ngươi muốn báo thù cho lão?

Trác Đông Lai không đợi Tiêu Lệ Huyết trả lời câu hỏi đó, liền phủ định điem đó.

“Không phải”. Hắn nói:

“Ngươi tuyệt không thể phục thù cho lão, bởi vì ta nhìn thấy ngươi rất hận lão, hận lão còn hơn hết bất kỳ người nào khác, nếu quả lão còn sống, ngươi cũng có thể đã giết lão”.

“Phải”. Tiêu Lệ Huyết không ngờ cũng thừa nhận:

“Nếu quả lão chưa chết, ta cũng có thể đã giết lão”.

Thanh âm của y lại vì thống khổ mà khản đại:

- Nhưng trước khi ta xuất thủ, ta cũng phải hỏi lão một chuyện, một chuyện chỉ có lão mới có thể nói cho ta biết, một bí mật chỉ có lão mới có thể giải đáp.

- Bí mật gì?

- Ngươi không biết ta muốn hỏi gì?

Trác Đông Lai hỏi ngược:

- Nếu quả ta biết, ngươi có thể thả ta không?

Tiêu Lệ Huyết lạnh lùng nhìn hắn, không nói tiếng nào.

- Chỉ tiếc ta không biết, thật không biết.

- Thật rất đáng tiếc.

Tiêu Lệ Huyết muốn hỏi chuyện gì?

Vô luận là chuyện gì, hiện tại đều đã không còn quan trọng nữa.

Bởi vì lão nhân đã chết, trên thế giới này đã không còn ai có thể giải đáp bí mật đó.

Trác Đông Lai đã chết, vô luận là ai đều nên thấy được hắn đã chết.

Tiêu Lệ Huyết đã mở hòm.

-- Vũ khí đáng sợ nhất trong thiên hạ là gì?

-- Là một cái hòm.

Cái hòm đáng sợ, người khiêng hòm lại càng đáng sợ hơn.

Tròng mắt của Trác Đông Lai lại bắt đầu co thắt.

Mắt hắn đang nhìn người đó, trên mặt hắn đang toát mồ hôi lạnh, bắp thịt trên toàn thân hắn đang run rẩy không ngừng.

“Cạch” một tiếng, hòm đã mở, mở hé một đường.

Một đường giống như mắt tình nhân nheo lại như một đường tơ làm đóm.

Vô luận ở bất cứ chỗ nào vào bất cứ lúc nào, một khi cái hòm đó hé mở một đường như vậy, nơi đó tất có một người khiêng hòm hết như thẩm phán quyết đoán vận mệnh của đám trâu bò.

Nơi đó cũng giống hết như một lò sát sinh.

Hồi 15 - Ai Là Trâu Bò

Hai mươi bốn tháng hai, giờ ngọ.

Trên đường Quan Lạc.

Tur Mã Siêu Quần quát ngựa, phóng cương, phi nhanh.

Phi nhanh về hướng Trường An.

Ngựa của y vẫn phi nhanh, vẫn phóng đều, bởi vì trên đường y đã thay bốn thốt ngựa.

Ngựa y đổi đều là ngựa tốt, khoái mã, bởi vì y rành về ngựa, cũng chịu ra giá rất cao để mua ngựa.

Y gấp rút trở về Trường An.

Đổi ngựa bốn lần, ngựa bị đổi đều ngã quy.

Người Tur Mã Siêu Quần cũng vậy, sức cùng lực kiệt, gần muốn ngã gục.

Bởi vì y nhất định phải gấp rút trở về Trường An.

Trong tâm y bất chợt có một điềm dự báo hung ác bất tường, chừng như cảm thấy có một người cực kỳ thân cận với y bị chém giết như trâu bò.

Cùng ngày, cùng lúc.

Trường An.

Xưa nay vẫn là Trường An, Trường An vẫn như xưa, người cũng như trước.

Người khiêng hòm chực chờ sát nhân hay người không có hòm đang chực chờ bị giết đều như trước.

Không có tuyết, cũng không có ánh mặt trời.

Sắc trời thăm thăm đăm đăm giống như ánh mắt một thiếu nữ đã khóc bao lâu nay, đã mất đi vẻ tươi sáng và yêu mị minh diễm của nó.

Dưới đôi mắt như vậy mà nhìn, cái hòm đó cũng bình phàm như trước, cũ kỹ như trước, vụng về làm sao, thô lậu làm sao.

Nhưng nắp hòm đã mở.

Những thiết kiện thô lậu cũ kỹ khó coi trong hòm trong nháy mắt có thể biến thành một thứ vũ khí không thể tránh né kháng cự chế ngự, có thể đưa Trác Đông Lai vào tử địa trong cùng một nháy mắt.

Từ thời thiếu niên Trác Đông Lai đã dụng đao, cho đến lúc tráng niên vẫn dụng đao.

Hắn dụng rất nhiều loại đao, từ năm mười ba tuổi dụng một thanh đao chặt thịt cắm trên thớt giết chết gã đồ tể ác bá mệnh danh “sát trư lão đại” trong chợ cá địa phương, hắn cũng không biết hắn đã đổi qua bao nhiêu thanh đao.

Năm mười bốn tuổi hắn dụng một thanh xích thiết đơn đao, mười lăm tuổi hắn dụng phiêu đao sắt nguyên chất, năm mười sáu tuổi hắn dụng quý đầu đao, mười tám tuổi hắn đổi đơn đao lấy song đao, dụng một đôi uyên ương hồ điệp đao cực kỳ linh tiện khinh xảo, hai mươi tuổi hắn lại đổi song đao trở lại đơn đao, kim bôi khảm sơn đao trọng lượng cực nặng, cực kỳ khí phách.

Năm hai mươi ba tuổi gã dụng ngư lân tử kim đao có khí phách nhất trong võ lâm.

Nhưng đến năm hai mươi sáu tuổi, đao gã dụng lại từ hoa lệ biến trở lại thành bình phàm.

Gã lại dụng xích thiết đơn đao, nhận linh đao, thậm chí còn dụng qua giới đao mà ngoại nhân dùng.

Từ quá trình chuyển biến của một người dụng đao, có phải cũng có thể nhìn ra sự chuyển biến tâm tình và đao pháp của người đó?

Không cần biết ra sao, sự thấu hiểu và nhận thức đối với “đao” và “đao pháp” đại khái trong võ lâm không có mấy ai có thể so bì với hắn.

Cho nên hắn tới sau tuổi tráng niên đã không còn dụng đao nữa.

Bởi vì hắn đã có thể đem đao hữu hình hoá đổi lấy đao vô hình, đã có thể dùng “vô đao” thắng “hữu đao”.

- Nhưng hắn vẫn có đao.

Trong ống giày của hắn còn giấu một thanh đoản đao sắc bén nặng nề chém sắt như chém bùn, một thanh đoản đao có thể dễ dàng chém đứt đôi chân người ta như xắt đậu hủ.

-- Chân của Điệp Vũ, uyển chuyển làm sao, linh xảo làm sao, đẹp làm sao.

Máu tươi như hoa phún ra, Điệp Vũ không còn múa nữa, cũng không thể múa nữa.

Sau đó Châu Mãnh đã chạy, Tiểu Cao đã bỏ đi.

Sau đó đoàn đao lại được Trác Đông Lai lượm lại. Trác Đông Lai đã trải qua vô số bài học thảm thối, trải qua vô số thắng lợi và vô số thất bại mới có thể thoái biến ra một thanh đao đó.

Thanh đao đó có trở thành đao, không còn nghi ngờ gì nữa, cũng là tinh túy trong vô số thoái biến của hắn.

Tiêu Lệ Huyết muốn dùng phương pháp nào mới có thể ráp thành một thứ vũ khí có thể chế trụ thanh đao đó?

Y đương nhiên có cách.

Y giết người chưa từng thất thủ.

Cùng ngày, sau ngộ.

Trên quan đạo ngoài thành Trường An.

Đã gần đến Trường An, tâm tình của Tư Mã Siêu Quân lại càng bối rối, dự cảm bất tường lại càng mạnh bạo.

Y phảng phất đã có thể nhìn thấy có một người thân cận nhất của y đang ngã quy vùng vẫy giữa vũng máu.

Nhưng y nhìn không ra người đó là ai.

Lần này người tất phải chết ở Trường An là Cao Tiệm Phi và Châu Mãnh, y tính bọn họ chắc chắn phải chết.

Nhưng sống chết của hai người đó y tịnh không quan tâm. Bọn họ không phải là thân nhân của y, cũng không phải là bằng hữu của y.

Còn Ngô Uyển? Có thể nào là Ngô Uyển?

Tuyệt không thể.

Nàng là nữ nhân, chưa từng đã thương hãm hại người khác, hơn nữa luôn luôn ở trong nhà, làm sao có thể gặp phải tai họa đáng sợ như vậy?

Lẽ nào là Trác Đông Lai?

Đó càng tuyệt là chuyện không thể có, bằng vào sự cẩn thận, trí mưu, và võ công của Trác Đông Lai, vô luận dưới bất cứ tình huống nào cũng đều có thể bảo hộ lấy mình.

Cho dù Đại Tiêu Cục lần này có bất hạnh thảm bại, hắn cũng nhất định có thể an nhiên tẩu thoát, an toàn rút lui.

Ngoại trừ những người đó ra, trên thế gian này y cơ hồ không còn thân nhân, thứ dự cảm bất tường hung ác trong tâm y thật ra đang ứng trên thân người ai?

Tur Mã Siêu Quần nghĩ không ra.

Y đương nhiên càng không tưởng được Trác Đông Lai giữa giờ phút này hoàn cảnh lại giống như trâu bò dưới vuốt hổ, như cá thịt trên mặt thớt.

Cùng ngày, cùng lúc.

Trường An.

Trác Đông Lai biết cái chết của mình đã định, hấn cũng biết Tiêu Lệ Huyết giết người chưa từng thất thủ.

Nhưng hấn không chết.

“Cạch” một tiếng, nắp hòm mở ra, bàn tay vừa thon dài vừa linh xảo của Tiêu Lệ Huyết đã bắt đầu khởi động.

Một khi động tác của y vừa bắt đầu, trong hòm có thể có nhiều thứ đồ sắt trong nháy mắt ráp thành một kiện vũ khí trí mệnh, một kiện vũ khí tuyệt đối có thể khắc chế Trác Đông Lai.

Nhưng giữa tích tắc đó, ngón tay y lại đột nhiên cứng ngắc.

Toàn thân y phảng phát đều đã cứng ngắc.

Qua một hồi rất lâu, y mới ngẩng đầu đối diện Trác Đông Lai, trên mặt y tuy vẫn không có biểu tình gì, trong mắt lại tràn đầy nỗi bi thương và phần nộ của dã thú sắp chết đối với thợ săn.

Trác Đông Lai cũng đang nhìn y.

Hai người mặt đối mặt đứng đó, đều không mở miệng, cũng không động.

Lại không biết qua bao lâu sau, trên con đường lát sỏi nhỏ ngoài đình bỗng truyền vào tiếng bước chân, Tôn Đạt không ngờ cũng đã đến.

Đằng sau gã còn dẫn theo bốn người, một người bung bình và chén rượu, một người cầm quần áo và nón lông, hai người khiêng cái ghế gỗ tử đàn bọc da điều tím.

Trác Đông Lai khoác áo hồ cừ, mang vớ, đội nón lông, thoải thoải mái mái ngồi trên cái ghế gỗ tử đàn bọc da điều tím, dùng chén tử tinh rót rượu bỏ đào nhắm nháp, mới thở dài nhè nhẹ:

- Như vậy thư thả hơn nhiều.

Tiêu Lệ Huyết không nghe, cũng không nhìn thấy, tất cả mọi chuyện y đều chừng như không nhìn thấy.

Nếu quả có người khác thấy, nhất định cũng nghĩ cái mình đang thấy chỉ bất quá là ảo giác.

Chuyện đó căn bản không thể xảy ra.

Đối diện với người đáng sợ nhất trong thiên hạ, với vũ khí đáng sợ nhất trong thiên hạ, sinh tử chỉ bất quá là chuyện giữa một hơi thở, hấn không ngờ còn có thể thông dong du nhàn, không ngờ còn kêu người đem cho hấn y phục, không ngờ còn uống rượu.

Một khi là người thần trí thanh tỉnh, tuyệt không thể làm chuyện đó.

Nhưng Trác Đông Lai lại đã làm.

Cái hòm đã mở ra, Tiêu Lệ Huyết cũng không có bất kỳ động tác gì nữa.

Con người vừa thần bí vừa đáng sợ đó giống như u linh đến từ địa ngục, hiện tại lại như bị chúa tể trong cõi u minh triệu hồi linh hồn của y về, khiến cho y biến thành như một thi thể hóa thạch thời Thượng Cổ.

Trác Đông Lai lại rót một chén rượu, từ từ nhấp một ngụm, mới quay đầu hỏi Trác Thanh:

- Người có biết chuyện này là sao không?
- Không biết.
- Người có biết vị Tiêu tiên sinh đó là người nào không?

Trác Đông Lai lại tự mình trả lời câu hỏi đó:

- Y là người vĩ đại phi thường, hai ba chục năm nay, giang hồ đại hào võ lâm cao thủ chết dưới tay y tối thiểu cũng có bốn năm chục vị.

Trác Thanh đang lắng nghe.

“Cái hòm trong tay y, nghe nói là vũ khí đáng sợ nhất trong thiên hạ”. Trác Đông Lai nói:

“Ta luôn luôn không quá khiêm tốn, nhưng ta tin rằng một khi y xuất thủ, ta tất thành người chết”.

Hấn nhìn cái hòm trong tay Tiêu Lệ Huyết.

“Hiện tại y đã mở cái hòm ra, bởi vì y vốn muốn giết ta, lại một mực cho đến bây giờ vẫn chưa xuất thủ”. Trác Đông Lai hững hờ nói:

“Y không ngờ tà biến thành một ngốc tử đứng đó nhìn ta uống rượu, cũng không xuất thủ”.

Tiêu Lệ Huyết không nghe.

Vô luận là Trác Đông Lai nói gì, y đều chùng như hoàn toàn không nghe thấy.

Trác Đông Lai chột cười.

“Y đương nhiên không phải không dám giết ta, người như ta, trong mắt của Tiêu tiên sinh có lẽ không bằng cả một con chó”. Hắn lại hỏi Trác Thanh:

“Người có biết y tại sao còn chưa giết ta không?”.

- Không biết.

“Y không giết ta, chỉ vì y đã không còn cách giết ta”. Trác Đông Lai nói:

“Hiện tại chuyện duy nhất y có thể làm là đứng đó đợi ta sang giết y, giết giống như giết chết một con chó, có lẽ còn dễ hơn cả so với giết chó”.

Chuyện đó vốn cũng tuyệt không thể xảy ra.

Không ai dám vũ nhục Tiêu Lệ Huyết ngay trước mặt y, cũng như trước đây cũng không có ai dám vũ nhục Trác Đông Lai vậy.

- Trác Thanh, ta hỏi người, người có biết Tiêu tiên sinh thiên hạ vô song tại sao lại đột nhiên biến thành một con chó không?

- Không biết.

“Người nên nhìn ra, ít nhiều gì cũng nên nhìn ra một điểm”. Trác Đông Lai lạnh lùng thốt:

“Nếu quả người cả chuyện như vậy cũng không nhìn ra, muốn sống đến hai mươi tuổi chỉ sợ không quá dễ dàng”.

“Phải”. Trác Thanh đáp:

“Chuyện đó tôi ít nhiều gì đều đáng lẽ nên nhìn ra”.

- Người nhìn ra cái gì?

- Tiêu tiên sinh chỉ sợ đã bị người ta dùng một phương pháp rất đặc biệt chế ngự, công lực toàn thân chỉ sợ cả một phân cũng không sử được.

- Đúng !

“Tiêu tiên sinh vốn là nhân trung chi long, tịnh không phải là chó”. Trác Thanh nói:

“Chỉ bất quá Tiêu tiên sinh cũng biết, nếu quả con rồng đã chết, cho dù là thần long cũng không hơn gì một con chó”.

Gã nói một cách bình tĩnh làm sao, bởi vì lời gã nói là sự thật.

- Nhưng chó cũng có thể chết.

“Đương nhiên có thể chết, sớm muộn gì cũng chết, nhưng ít ra hiện tại còn đang sống”. Trác Thanh nói:

“Không cần biết là rồng, là người, hay là chó, có thể sống thêm một thời khắc cũng còn hơn là đã chết rồi”.

Chỉ cần sống còn, là có hy vọng, chỉ cần còn có một tia hy vọng, không nên bỏ qua.

“Chỉ tiếc hiện tại ta đã nhìn ra y không còn hy vọng gì nữa”. Trác Đông Lai nói:

“Vô luận là ai trúng phải độc của Quân Tử Hương, chỉ sợ không còn có thể có hy vọng gì nữa”.

- Quân Tử Hương?

- Quân tử chi giao đàm như thủy, truân truân quân tử, Quân Tử Hương cũng như vậy.

- Như vậy?

“Trong treo lưu động như nước, vô sắc vô vị, ôn nhuận nhu mỹ như ngọc”. Thanh âm của Trác Đông Lai cũng ôn nhu một dạng:

“Điểm bất đồng duy nhất là Quân Tử Hương vị quân tử đó kỳ thật lại là nguy quân tử, là có độc”.

Hắn mỉm cười:

- Quân tử giao kết như cây cỏ gặp gió xuân, độc của vị nguy quân tử đó cũng giống hệt như gió xuân, bất tri bất giác khiến cho cho người ta say túy lúy, vừa say là tiêu hồn tán cốt, vạn kiếp không hồi phục.

- Tiêu tiên sinh làm sao có thể trúng thứ độc đó?

- Bởi vì ta ở trong mắt của Tiêu tiên sinh chỉ bất quá là một con chó, còn nghe lời hơn cả chó. Trước mặt Tiêu tiên sinh, có những chuyện ta cả tưởng cũng không dám tưởng, bởi vì trong tâm vừa tưởng tới, thần sắc khó tránh khỏi có điểm không đúng, khó tránh khỏi bị Tiêu tiên sinh nhìn ra.

Trác Đông Lai lại rót một chén rượu.

“Tiêu tiên sinh đương nhiên cũng không tưởng được ta đã sớm đem Quân Tử Hương đặt trong ngực áo của người chết, chỉ cần Tiêu tiên sinh đi đến gần người chết, động đến y phục của người chết, Quân Tử Hương lại giống như gió xuân bay phát vào mặt y”. Trác Đông Lai thở dài:

“Tiêu tiên sinh đương nhiên không tưởng được một con chó có thể làm chuyện như vậy”.

“Phải”. Trác Thanh nói:

“Sau nay tôi vĩnh viễn không thể coi một người như một con chó”.

Lão nhân đã chết, bí mật mà Tiêu Lệ Huyét muốn biết nhất cũng theo cái chết của lão mà biến mất.

Lúc y nhìn thấy lão nhân chết, đương nhiên phải đến gần xem xem lão nhân có chết thật không? Tại sao mà chết?

Muốn điều tra nguyên nhân cái chết của một người, đương nhiên khó tránh khỏi động đến y phục của người ta.

Trác Đông Lai đã sớm tính kỹ Tiêu Lệ Huyét một khi còn sống nhất định sẽ đến, cho nên đã sớm chuẩn bị chén Quân Tử Hương đó.

Đó thật sự là chuyện rất đơn giản, đơn giản phi thường.

Đơn giản đến mức đáng sợ.

Trác Đông Lai lại thở dài:

- Lão nhân đó lúc còn sống tịnh không phải là quân tử, có ai có thể tưởng được sau khi lão chết lại có quân tử hương? Có lúc quân tử cũng rất đáng sợ.

Lời hần nói tịnh không phải là lời vàng ý ngọc, càng không phải là triết lý cao thâm có thể khiến cho người ta thức tỉnh.

Lời nói của hần chỉ bất quá là lời nói thật.

Tới hoàng hôn Tư Mã Siêu Quần đã về đến thành Trường An.

Nơi đây là nơi y cư trú lâu nhất, đại đa số đường xá trong thành y đều thuộc nằm lòng, nhưng hiện tại nhìn lại chừng như đã biến dạng.

Trường An cổ xưa không thể biến, biến là chính y.

Nhưng chính y cũng không nói được mình có những cải biến gì, cũng không biết từ lúc nào đã cải biến.

-- Có phải là lúc y bước trên con đường trường vẫn còn nhuộm máu giữa những kẽ đá? Hay là lúc y nghe Ngưu Bì kể lại trận huyết chiến của Đinh Hải?

Một người nếu quả nhất định phải đạp trên thi thể người khác mới có thể trèo cao, cho dù trèo đến đỉnh núi, cũng không phải là chuyện khoan khoái.

Người và ngựa đều mệt như nhau.

Y quất ngựa phóng qua một con đường hoang tịch bên tường thành, đột nhiên nhìn thấy một bóng người rất quen thuộc.

Người đó đã chuyển nhập vào bóng tối dưới tường thành, rất mau chóng tan biến trong bóng tối, một mực không quay đầu trở lại.

Nhưng Tư Mã Siêu Quần lại có thể xác định người đó là Cao Tiệm Phi.

Lúc y còn chưa uống say, ký ức và nhãn lực của y còn tốt hơn xa người ta.

-- Cao Tiệm Phi sao lại còn chưa chết? Trác Đông Lai sao lại có thể phóng tha Cao Tiệm Phi?

Người của Đại Tiêu Cục và Hùng Sư Đường có chính diện xung đột chưa?

Tư Mã Siêu Quần rất muốn rượt theo hỏi Cao Tiệm Phi cho rõ, nhưng y lại càng gấp rút muốn trở về nhà, xem xem điềm dự cảm bất tường hung ác đó có linh nghiệm hay không?

Lúc đó sắc trời đã rất tăm tối. Tâm tình của y lại rất nôn nóng. Dưới tình huống đó, vô luận là ai đều khó tránh khỏi nhìn lầm người.

Có lẽ người y nhìn thấy tịnh không phải là Cao Tiệm Phi.

Tiêu Lệ Huyết còn chưa chết dưới Lệ Ngân, Cao Tiệm Phi tất đã chết, không còn nghi ngờ gì nữa.

Một khi tiếp nhận khế ước sát nhân, Tiêu Lệ Huyết chưa bao giờ vì bất kỳ duyên cớ gì mà phóng tha bất cứ người nào.

Tiêu Lệ Huyết đương nhiên cũng không thể vì Tiêu Cao mà phá lệ.

Tiêu Cao chỉ bất quá là một lãng tử chưa đủ nặng nhẹ trong giang hồ, căn bản không có bất kỳ quan hệ gì với y.

Chính Tiêu Cao cũng không nghĩ ra Tiêu Lệ Huyết tại sao lại không giết chàng, chàng thậm chí đã tìm rất nhiều lý do cho Tiêu Lệ Huyết, nhưng cả chính chàng cũng không thỏa mãn.

Chàng thật sự tìm không ra bất kỳ lý do gì có thể giải thích Tiêu Lệ Huyết tại sao lại phóng tha chàng.

Cho đến hiện tại chàng vẫn còn sống, thật là một kỳ tích.

Tư Mã Siêu Quần tịnh không nhìn lầm, người hồi nãy y nhìn thấy quả thật là Cao Tiệm Phi.

Tiêu Cao cũng nhìn thấy Tư Mã Siêu Quần quát ngựa phóng ngang.

Nhưng chàng cố ý tránh né, bởi vì ngoại trừ Châu Mãnh ra, tạm thời chàng không muốn gặp bất cứ người nào.

Chàng đang tìm Châu Mãnh, tìm mỗi một góc tối trong thành Trường An.

Hiện tại chính là lúc Châu Mãnh đang cân bằng hữu nhất, không cần biết Châu Mãnh có còn coi chàng là bằng hữu hay không, vô luận ra sao chàng đều không thể để Châu Mãnh tức giận mà bỏ đi như vậy.

-- Nếu quả hiện tại Châu Mãnh còn đang theo Điệp Vũ, lúc gặp hán chàng có thể làm gì đây?

Tiểu Cao cũng tưởng tượng được tình huống lúng túng đó, nhưng chàng đã hạ quyết tâm, có đủ dũng khí để đi đối diện với mọi sự.

Sắc trời càng tăm tối.

Bóng tối của cổ thành Trường An đè nặng lên người Tiểu Cao, tâm tình của chàng cũng nặng nề hết như vậy.

-- Châu Mãnh là hảo hán, hảo hán trọng tình trọng nghĩa, phóng khoáng cởi mở.

-- Châu Mãnh nên hiểu nỗi khổ của chàng, nên tha thứ cho chàng.

Nhưng còn Điệp Vũ?

Tiểu Cao nắm chặt song quyền, bước dài tới phía trước, bất chợt đao quang lóe chớp, một thanh đại đao sáng chói từ trong bóng tối chẻ thẳng xuống mặt chàng.

Lúc thanh đao đó chẻ xuống, không còn nghi ngờ gì nữa đã hạ quyết tâm muốn chẻ đầu lâu chàng thành hai mảnh.

Nhưng vô luận là ai muốn một đao chẻ Cao Tiêm Phi làm hai tuyệt không phải là chuyện dễ.

Trong tay chàng còn có kiếm.

Một đao đó tịnh không quá nhanh, đao pháp cũng không phải là đao pháp kinh hồn. Chàng vốn rất dễ dàng có thể bạt kiếm phản kích, đâm chết người trốn trong bóng tối ám toán chàng.

Chàng không bạt kiếm.

Bởi vì giữa giây phút hung hiểm đó, chàng đã nhìn thấy vành khăn trắng trên đầu người đó, cũng nhìn thấy mặt người đó.

Người đó tên gọi Man Ngưu, là một trong những hảo hán thuộc hạ của Hùng Sư Đường, cũng là một trong tám mươi sáu tử sĩ mà Châu Mãnh lần này dẫn tới Trường An.

Những người đó vốn trước đây không biết tới chàng, hiện tại lại đều đã là hảo huynh đệ của chàng, hảo huynh đệ cùng chàng đồng sinh tử cộng hoạn nạn.

Một đao đó nhất định đã chém lằm người.

- Ta là Tiểu Cao, Cao Tiệm Phi.

Thân người chàng vừa thoáng một cái, đao đã chém vào khoảng không, lưỡi đao chém xuống đất, hỏa tinh văng bốn phía.

Trong bóng tối có đôi mắt đỏ ngầu đang trừng trừng nhìn chàng.

“Người là Tiểu Cao, ta biết người là Tiểu Cao”. Man Ngưu chột hét lớn:

“Con bà người”.

Trong tiếng hét, lại có đao chém tới, ngoại trừ đao của Tiểu Cao, còn có nhiều đao khác.

Bao nhiêu đao đều không phải là hảo đao, người dụng đao cũng không phải là hảo thủ, nhưng mỗi một đao đều chứa đầy thù hận và phần nộ, mỗi một người đều liều mạng.

Tiểu Cao không sợ chết.

Tiểu Cao không thể dùng kiếm pháp của chàng mà mỗi một kiếm đều có thể đâm thủng yết hầu đối phương để đi đối phó những huynh đệ đó.

Nhưng chàng cũng không thể chết dưới loạn đao như vậy.

Bảo kiếm tuy còn chưa rút ra khỏi vỏ, vỏ kiếm xoay một vòng điễm kích, đao rơi xuống đất, tay cầm đao cũng bật văng ngược lại.

Người cầm đao lại không quy xuống, trong mỗi ánh mắt đều tràn đầy oán độc phần nộ và thù hận.

“Giỏi, họ Cao kia, người giỏi lắm”. Man Ngưu hét khản:

“Người cứ giết hết bọn lão tử ta, để cho tên chó đẻ người một mình sống khỏe”.

“Ta không hiểu các người có ý gì?” Tiểu Cao cũng đã giận, giận phát run:

“Ta thật không hiểu”.

“Người không hiểu? Tổ tiên nhà người, người không hiểu thì ai hiểu?” Man Ngưu nộ hồng:

“Bọn lão tử ta coi người như người, ai biết người lại là súc sinh, lúc bọn

lão tử ta đang liều mạng, tên súc sinh ngươi lại bỏ đi đâu? Có phải là đi lên lút với vợ ngươi ta?”.

“Hiện tại ta đã rõ ý tứ của các ngươi, nhưng các ngươi lại không thể hiểu”. Chàng âm thầm thốt:

“Có những chuyện các ngươi vĩnh viễn không thể hiểu”.

- Ngươi muốn sao?

- Ta chỉ muốn các ngươi dẫn ta đi gặp Châu Mãnh.

“Ngươi thật là mặt dày”. Man Ngưu nháy dưng:

“Ngươi còn dám chường mặt đi gặp ông ta sao?”.

“Ta nhất định phải đi gặp hắn”. Tiểu Cao nhẫn nhịn:

“Các ngươi không thể không dẫn ta đi”.

- Được, lão tử dẫn ngươi đi !

Một đại hán khác cũng ngồi dậy, phóng người đập đầu vào tường thành, đầu lâu của hắn lập tức vỡ bung giống hết một quả lựu chín nứt.

Máu nóng phun trào, tâm Tiểu Cao lại lạnh ngắt. Man Ngưu lại hét lớn:

- Ngươi còn muốn gặp ông ta, có phải muốn chọc ông ta tức chết? Được, ta dẫn ngươi đi.

Gã cũng lao đầu vào tường thành, nhưng lần này Tiểu Cao đã có kinh nghiệm đau thương, chộp giữ lấy gã, quăng gã xuống đất, sau đó bỏ đi không quay đầu lại, trong nháy mắt đã mất dạng.

Chàng không lưu lệ.

Lệ của chàng đã dung hòa vào máu của chàng.

Anh hùng vô lệ, hóa vi bích huyết.

Đãng phong quá xử, thị lệ thị huyết?

Tạm dịch:

Anh hùng vô lệ, lệ đã hóa thành bích huyết.

Vượt khỏi đỉnh núi, là lệ hay là máu?

Hồi 16 - Đăng Phong

Hai mươi lăm tháng hai.

Trường An.

Có đèn.

Bóng đèn thủy tinh màu tím lợt, đèn hoàng kim, dưới ánh đèn có một cái hòm, một cái hòm cũ kỹ bình phàm.

Dưới đèn cũng có người, lại không phải là người trăm mặc bình phàm khiêng hòm.

Người dưới đèn là Trác Đông Lai.

Trời còn chưa sáng, cho nên đèn còn thắp, ánh đèn đang chiếu trên nửa mặt bên trái xem ra có vẻ nhu hòa hơn của hấn.

Hôm nay nửa mặt đó của hấn nhìn giống như một người cha nhân từ.

Một người khi tâm đang mẫn nguyện đối với mình, đối với người khác cũng có thể tỏ ra nhân từ như vậy.

Hiện tại Châu Mãnh đã nằm trong lòng bàn tay của hấn, Hùng Su Đường đã hoàn toàn tan rã giải tán, Cao Tiệm Phi cũng đã chết. Ít ra, hấn nghĩ Cao Tiệm Phi đã chết, mỗi một chuyện đều hoàn toàn nằm dưới sự khống chế của hấn.

Cường địch đã trừ, đại quyền trong tay, trong giang hồ cũng không có người nào có thể tranh đấu với hấn, tình huống như vậy cho dù là người không hiểu biết cũng không thể không mẫn nguyện.

Sự nghiệp cả đời của hấn, không còn nghi ngờ gì nữa, đã đạt đến mức đăng phong.

Cho nên hấn không giết Tiêu Lệ Huyết.

Hiện tại tình huống của Tiêu Lệ Huyết cơ hồ đã hoàn toàn giống hệt lão nhân kia, công lực đã hoàn toàn tiêu tán, cũng đã bị Trác Đông Lai an bài trong tiểu viện u tĩnh đó, đợi Trác Đông Lai đến rút tủy hết trí tuệ trong đầu não và tất cả tài phú bí mật của y.

Những chuyện đó đều có thể đợi đến sau này từ từ làm, Trác Đông Lai không gấp gáp chút nào.

Một kẻ sát nhân công lực đã hoàn toàn tiêu tán chẳng khác nào một kỹ nữ quá thời không còn ai lý tới, không còn đường đi, cũng không còn chỗ đi.

Nghề nghiệp của bọn họ làm đều là nghề nghiệp cổ xưa nhất của nhân loại, nổi bi ai của bọn họ cũng là bi kịch cổ xưa nhất của nhân loại.

Cái hòm của Tiêu Lệ Huyết hiện tại đã lọt vào trong tay Trác Đông Lai.

Hắn cũng biết cái hòm đó là vũ khí đáng sợ nhất, thần bí nhất trên thế gian này, cái ngày Dương Kiên tên phản đồ của Hùng Sư Đường bị hành thích, hắn đã biết sự đáng sợ của thứ vũ khí đó.

Hắn tin rằng trong giang hồ nhất định có rất nhiều người nguyện ý bán cả linh hồn mình để đổi lấy kiện vũ khí đó.

May là hắn không phải là những người đó, hắn khác hẳn những người khác trên thế gian này.

Hiện tại cái hòm đang để trước mặt hắn, hắn cả động cũng động.

Bởi vì hắn có một thứ vũ khí càng đáng sợ hơn, trí tuệ của hắn là vũ khí của hắn.

Lúc hắn vận dụng trí tuệ của hắn, đáng sợ hơn xa bất cứ vũ khí nào do bất cứ người nào sử dụng.

-- Tiêu Lệ Huyết tuy là cao thủ thiên hạ vô song, nhưng trước mặt hắn cả cơ hội xuất thủ cũng không có.

-- Châu Mãnh tuy dũng mãnh anh hùng, Hùng Sư Đường tuy thế lực mạnh bạo, nhưng hắn vẫn đánh gục bọn họ bằng một cái nhấc tay.

Những chuyện đó hắn có thể làm là vì hắn không những có thể nắm chắc mỗi một cơ hội, còn có thể chế tạo ra cơ hội.

Lúc người khác nghĩ hắn đã thất bại, dưới tình huống nguy cấp nhất, hắn không những không để cho tâm hoảng ý loạn, trái lại còn chế tạo ra cơ hội đánh gục cường địch, phản bại thành thắng.

Chỉ có thứ người đó mới là cường nhân chân chính.

Trường thương đại phủ cương đao bảo kiếm đều chỉ bất quá là lợi khí của đám thất phu, thậm chí cả cái hòm đó cũng vậy.

Trác Thanh đã đứng trước mặt hắn đợi rất lâu, tư vị thắng lợi chẳng khác nào trái trám, phải từ từ nhấm nháp mới có thể thưởng thức hương vị ngọt ngào của nó, cho nên Trác Thanh chuẩn bị lẳng lẳng thoái lui ra ngoài.

Trác Đông Lai lại bất chợt gọi gã lại, dùng một thanh âm rất ôn hòa nói:

- Người cũng khổ cực cả đêm rồi, tại sao không ngồi xuống uống vài chén rượu?

- Tôi không biết uống.

“Người có thể học”. Trác Đông Lai mỉm cười:

“Muốn học uống rượu tịnh không phải là chuyện khôn khó gì”.

- Nhưng hiện tại còn chưa đến lúc tôi nên học uống rượu.

“Phải đợi đến bao giờ người mới bắt đầu học?” Nụ cười của Trác Đông Lai đã giấu mình trong bóng tối:

“Có phải phải đợi đến lúc người có thể...”.

Hắn không nói hết câu, đột nhiên cải biến chủ đề, hỏi Trác Thanh:

- Người có phải đã an bài tốt đẹp cho Tiêu tiên sinh?

- Phải.

- Lúc người đi, tình huống của y ra sao? Có nói gì không?

“Không”. Trác Thanh đáp:

“Y vẫn như hồi nãy, chừng như không thêm đề ý tới bất cứ chuyện gì nữa”.

“Rất tốt”. Trác Đông Lai lại mỉm cười:

“Người có thể chịu nghe mệnh trời, tự khiến mình chịu ổn định trong tình huống hiện tại, mới chân chính là người thông minh, thứ người đó mới có thể sống dai”.

Nụ cười mỉm của Trác Đông Lai phảng phất cũng có tư tưởng bén nhọn:

- Có lúc ta cảm thấy y có rất nhiều chỗ giống ta, chuyện mình làm không được, y không những không làm, cả tưởng tới cũng không thêm tưởng.

Hắn điềm đạm nói tiếp:

- Một người nếu quả thích đi làm những chuyện mình không thể làm được, khó tránh khỏi mất mạng, Cao Tiệm Phi là một thí dụ rất tốt.

Trác Thanh chợt nói:

- Cao Tiệm Phi không phải là thí dụ rất tốt.

“Gã không phải?” Trác Đông Lai hỏi:

“Tại sao vậy?”.

- Bởi vì gã còn chưa chết.

- Người biết gã còn chưa chết?

“Tôi biết”. Trác Thanh đáp:

“Trịnh Thành lúc hoàng hôn hôm qua còn tận mắt nhìn thấy gã đi ra ngoài thành”.

“Trịnh Thành?” Trác Đông Lai phảng phất đang tìm tòi trong ký ức cái tên đó:

“Người sao lại biết Trịnh Thành thật đã nhìn thấy Cao Tiệm Phi?”.

- Trịnh Thành vừa phát hiện hành tung của Cao Tiệm Phi, lập tức trở về nói cho tôi biết.

- Người tin lời nói của Trịnh Thành?

- Tôi tin.

Nụ cười của Trác Đông Lai lại che phủ, thanh âm lại ôn hòa:

- Đúng ! Người nên tin. Nếu quả người muốn người khác tin nhiệm người, nhất định phải trước tiên để cho người ta biết người rất tin nhiệm người ta.

Hắn chùng như bất chợt phát giác câu nói đó không nên nói ra, lập tức lại cải biến chủ đề, hỏi Trác Thanh:

- Người có nghĩ đến Cao Tiệm Phi đã đi đâu không?

“Tôi nghĩ gã nhất định đã đến Hồng Hoa Tập tìm Châu Mãnh”. Trác Thanh đáp:

“Châu Mãnh không có ở đó, Cao Tiệm Phi nhất định trở về tìm, cho nên tôi tịnh không kêu Trịnh Thành đi theo dõi gã, một khi gã còn ở Trường An, là nằm trong lòng bàn tay của bọn ta”.

Trác Đông Lai lại cười, cười rất khoan khoái.

“Hiện tại người đã có thể bắt đầu học uống rượu”. Trác Đông Lai nói:

“Người đã có tư cách uống rượu, hơn nữa có tư cách uống rượu hơn nhiều so với đại đa số người”.

Hắn chợt đứng dậy, đưa chén rượu hắn cầm này giờ đến trước mặt Trác Thanh.

Trác Thanh lập tức tiếp lấy, uống cạn.

Vị rượu ngọt, nhưng vào trong miệng gã lại vừa đắng vừa cay.

Gã phát hiện mình đã nói quá nhiều, nếu quả có thể thu hồi toàn bộ những lời nói hồi nãy, gã tình nguyện chặt đứt một bàn tay để đổi lấy.

Trác Đông Lai lại chùng như hoàn toàn không cảm thấy phản ứng của gã, tiếp lấy cái chén không, lại rót thêm một chén, nhấp một ngụm.

“Tiêu Lệ Huyét rõ ràng biết Cao Tiệm Phi là tai họa trong mệnh vận của y, Tiêu Lệ Huyét cả đời này chưa từng bội ước lần nào, hiện tại y đã tiếp nhận khế ước, y tại sao lại không giết Cao Tiệm Phi?”. Trác Đông Lai hăm mình trong trầm tư:

“Có phải vì giữa bọn họ có mối quan hệ đặc biệt gì đó? Thật ra là quan hệ gì đây?”.

Hắn đột nhiên cũng uống cạn chén rượu, trong mắt bỗng phát sáng:

- Quan hệ giữa bọn họ nhất định chỉ có lão nhân đó mới có thể xác định. Chuyện Tiêu Lệ Huyét muốn hỏi lão nhân nhất định là chuyện đó. Chuyện đó đối với y nhất định rất quan trọng, cho nên lão nhân vừa chết, y liền động sát cơ, bởi vì sau khi lão nhân chết, trên thế gian không còn có ai biết Cao Tiệm Phi thật ra có phải là con trai của y không.

“Con trai của y?” Trác Thanh vốn đã quyết tâm không mở miệng, giờ phút này lại vẫn không nhịn được phải hỏi Trác Đông Lai:

“Cao Tiệm Phi sao lại có thể là con trai của Tiêu Lệ Huyét?”.

“Người nghĩ không thể?” Trác Đông Lai cười lạnh:

“Cao Tiệm Phi chỉ bất quá là một tên trẻ không đáng để ý tới, Tiêu Lệ Huyét một mực lãnh khốc vô tình tại sao lại muốn cứu gã? Nếu quả giữa bọn họ căn bản không thể có thứ quan hệ đó tồn tại, cho dù có mười vạn Cao Tiệm Phi chết trước mặt Tiêu Lệ Huyét, y cũng không động tới một ngón tay”.

Hắn nhìn Trác Thanh, thanh âm lại biến thành rất ôn hòa.

“Người nhất định phải tin ta, chuyện gì đều có thể xảy ra”. Trác Đông Lai nói:

“Một hảo hán cứng cỏi như Châu Mạnh, làm sao có thể bại trong tay một nữ nhân?”

Nhưng hắn đã bại, bại rất thảm, Tiêu Lệ Huyét cũng vậy, ai có thể tưởng được y có ngày nay?”.

Hắn chột thờ dài:

- Kỳ thật ta cũng vậy, ta làm sao có thể tưởng được trong tương lai ta có thể bại trong tay ai?

Câu nói đó có lẽ tịnh không phải là nói thật, nhưng trong đó lại có những

triết lý thâm sâu.

Trác Thanh chột lui ra ngoài.

Gã biết hiện tại đã đến lúc gã nên lui ra ngoài, bởi vì gã biết Tư Mã Siêu Quần đã đến.

Gã đã nghe thấy Tư Mã Siêu Quần đang nói:

- Phải, thứ chuyện đó vốn ai ai cũng không tưởng nổi.

Cửa mở rộng, Tư Mã Siêu Quần đứng trước cửa, bên ngoài là một màn sương dày đặc gần như trắng muốt.

Y đã là trung niên nhân, y phục và đầu tóc đều rời bù, bốn ba trên đường trường bấy lâu đã hiển lộ vẻ mệt mỏi cực kỳ.

Nhưng lúc y đứng trước cửa, nhìn vắn cao lớn anh tuấn cường tráng làm sao, hơn nữa còn trẻ hơn nhiều so với tuổi tác thực tế của y, giữa màn sương dày ngoài cửa và ánh đèn trong phòng, y nhìn đơn giản giống như một thiên thần trong đồ họa.

Một điểm đó, không còn nghi ngờ gì nữa, bất cứ người nào trong giang hồ cũng không thể so sánh với y.

Cho dù võ công của y hiện tại chỉ còn phân nửa hơi sức, cũng đủ để tương tự thành một vị anh hùng người người ngưỡng mộ tôn kính.

Bởi vì y trời sinh là thứ người đó.

Lúc Trác Đông Lai nhìn y, trong mắt cũng không khỏi lộ xuất vẻ tán thưởng, mau chóng đứng dậy rót cho y một chén rượu.

-- Người tại sao lại đi Lạc Dương? Tại sao lại giả bệnh gạt ta?

Những chuyện đó Trác Đông Lai không đề cập tới một tiếng nào.

Lúc hấn cảm thấy tâm tình của Tư Mã Siêu Quần không được tốt cho lắm, hấn luôn luôn cẩn thận tránh đề cập tới những chuyện không thoải mái như vậy.

“Người nhất định đã rất mệt, nhất định đã vội vã trở về”. Trác Đông Lai thốt:

“Ta vốn dự tính phải tới ngày mai người mới về đến”.

Y mỉm cười hỏi:

- Thời tiết Lạc Dương ra sao?

Tư Mã Siêu Quần trầm mặc, thần sắc chùng như có chút kỳ quái, qua

một hồi rất lâu mới mở miệng:

- Thời tiết ở đó rất tốt, tốt hơn ở đây, máu rơi trên đường cũng mau khô hơn, mau hơn ở đây rất nhiều.

Thanh âm của y chùng như cũng có chút kỳ quái, Trác Đông Lai lại chùng như không cảm thấy.

“Một khi máu chảy, sớm muộn gì cũng khô cạn”. Tư Mã Siêu Quân nói:

“Sớm một chút, trễ một chút, kỳ thật đều không quan hệ gì”.

“Phải”. Trác Đông Lai thốt:

“Trên thế gian có rất nhiều sự tình cũng như vậy”.

- Trên thế gian cũng có rất nhiều chuyện không như vậy.

- Ô?

“Người còn sống, sớm muộn gì cũng phải chết. Nhưng sự khác biệt giữa chết sớm và chết trễ lại rất lớn”. Tư Mã Siêu Quân nói:

“Nếu quả mình muốn giết một người, có thể nào đợi đến khi hắn đã chết rồi mới động thủ không?”.

“Không thể”. Trác Đông Lai đáp:

“Sát nhân phải kịp thời, thời cơ vừa đi qua, vật di nhân hoán, tình huống không còn đúng nữa”.

Hắn mỉm cười nâng chén:

- Cũng giống như uống rượu vậy, uống rượu cũng phải kịp thời, nếu quả chén rượu của người giữ lại sau này mới uống, nó có khi biến thành chua loét.

“Đúng”. Tư Mã Siêu Quân đồng ý:

“Người nói cực kỳ đúng. Lời nói của người chùng như vĩnh viễn không sai được”.

Y nâng chén uống cạn:

- Một chén này ta muốn kính người, bởi vì người lại tạo một thắng lợi vinh quang cho Đại Tiêu Cục của bọn ta.

- Người đã biết chuyện ở đây?

“Ta biết”. Họ Tư Mã đáp:

“Ta đã trở về lâu rồi, cũng nghĩ lâu rồi”.

- Nghĩ cái gì?

“Nghĩ về người”. Thần tình của Tư Mã Siêu Quân càng kỳ quái:

“Mỗi một chuyện người làm cho ta trong ba mươi năm qua, ta đều nghĩ kỹ lại qua một lần. Ta càng nghĩ càng cảm thấy người thật sự là người vĩ đại, ta thật không thể bì với người”.

Nụ cười của Trác Đông Lai vẫn còn đọng trên mặt, lại đã biến thành cứng ngắc:

- Người tại sao lại nghĩ về những chuyện đó?

Họ Tư Mã không trả lời câu hỏi đó, lại quay mình.

“Người đi theo ta”. Y nói:

“Ta dẫn người đi xem vài người, sau khi người gặp là hiểu liền”.

Bình minh vừa mới hé, sương mù càng dày đặc.

Trong khu vườn nhỏ không có hoa, lại trồng đầy đậu xanh, đậu trắng, bắp cải, củ cải, hành, tỏi, ớt, và dưa leo.

Những thứ rau trái đó đều là do Ngô Uyển trồng, Tư Mã Siêu Quân luôn luôn thích ăn rau quả tươi mới hái.

Cho nên trong vườn không có hoa, chỉ trồng rau.

Mỗi một chuyện Ngô Uyển làm đều là vì trượng phu của nàng mà làm, trượng phu và hai đứa con của nàng.

Con của bọn họ luôn luôn rất ngoan ngoãn, rất vâng lời, bởi vì bọn chúng từ nhỏ đã được Ngô Uyển giáo dưỡng rất tốt, chưa bao giờ để bọn chúng xen vào chuyện người lớn, cũng không để bọn chúng tùy tiện đi ra ngoài.

Bên ngoài là phạm vi của Đại Tiêu Cục, những người đó và những chuyện đó đều không phải là người và chuyện mà con nít nên nhìn.

Tiểu viên và tòa tiểu lâu đằng sau là đất trời cho Ngô Uyển và đám nhỏ sinh hoạt.

Đi đến đó, Trác Đông Lai mới nhớ chực đã nhiều ngày không thấy mặt bọn họ.

Đó là sơ xuất của hắn.

Vì giao tình giữa Họ Tư Mã và hắn, vì tiền đồ của Đại Tiêu Cục, hắn quyết tâm sau này không đề khởi tới chuyện Tôn Thông nữa, hơn nữa còn đối tốt với Ngô Uyển và đám nhỏ.

Bên dưới tiêu lâu là sảnh, một gian chính sảnh và một gian hoa sảnh uống rượu, ở đó tuy rất ít khi có khách đến, Ngô Uyên vẫn bốn trí cả hai gian sảnh rất u tĩnh thư thả.

Trên lầu mới là phòng ngủ của nàng và đám nhỏ, một bà vú và hai ả a đầu theo nàng từ hồi nàng còn ở với cha mẹ cũng ở chung với nàng.

Chồng nàng lại không trú ở đó.

Họ Tư Mã đối với nàng rất tốt, đối với bọn nhỏ cũng rất tốt, nhưng ban đêm lại không bao giờ trú ở đó.

Sắc trời còn chưa sáng. Trên lầu tịnh không có thắp đèn, Ngô Uyên và đám nhỏ chắc còn đang ngủ.

-- Tư Mã Siêu Quân tại sao lại dẫn hấn đến đây xem bọn họ?

Trác Đông Lai không tương nổi.

Song cửa sổ phòng ngủ không ngờ đang mở rộng, sương mù trắng nhách bị gió thổi lọt vào trong, biến thành một màu xám lọt lọt chết chóc, khiến cho gian phòng vốn rất u nhã đó biến thành một khung cảnh âm trầm khôn tả, hơn nữa lại lạnh phi thường, lạnh thấu xương.

Bởi vì lò lửa cũng đã tắt ngóm từ lâu.

Một nữ chủ nhân luôn luôn cẩn thận kỹ càng, tại sao không nhúm lửa trong lò giữ ấm cho đám nhỏ?

Không có đèn, không có lửa. Nhưng có gió.

Từ trong sương mù mờ mịt âm trầm nhìn vào, trong phòng phảng phất có người đang dao động theo gió.

Treo lủng lẳng giữa không trung dao động theo gió.

Tại sao lại treo lủng lẳng giữa không trung? Người đó là ai?

Tâm Trác Đông Lai bất chợt chìm đắm, tròng mắt đột nhiên co thắt lại.

Đôi mắt của hấn trải qua bao năm khắc khổ tập luyện đã biến thành sắc bén như mắt ưng.

Hấn đã nhìn ra người lủng lẳng giữa không trung đó, hơn nữa đã nhìn ra người đó treo mình trên một sợi dây.

Người đó là Ngô Uyên.

Nàng kết sợi dây thừng thành vòng thắt, cột trên xà nhà, chui cổ vào vòng, thắt chặt yết hầu của mình trong vòng dây.

Đợi đến khi hai chân của nàng rời khỏi mặt đất, cái vòng thắt đó đã thắt gãy cổ nàng.

Đó là chết.

Chỉ có chết mới thiên cổ gian nan, đó vốn là chuyện khôn khó làm sao, nhưng có lúc lại khơi khơi dễ dàng làm sao.

Ngoại trừ Ngô Uyên ra, trong phòng còn có người, một bà vú đầu tóc bạc trắng như sương, hai ả a đầu tuổi còn tươi trẻ như hoa, hai đứa bé khả ái. Hai đứa bé khả ái tiền đồ vô hạn, người người ai ai nhìn thấy đều muốn ôm vào lòng nựng nịu.

Nhưng hiện tại, đầu tóc của bà vú đã không còn bạc thêm được nữa, bọn a đầu cũng không thể có ngày già úa nữa.

Đám nhỏ cũng không thể khiến cho người ta thấy là muốn ôm vào lòng nựng nịu nữa, chỉ có thể khiến cho người ta vừa gặp là trong tâm cảm thấy một nỗi thống khổ bi thương như dao cắt.

-- Đám nhỏ khả ái làm sao, đáng thương làm sao.

“Tôi đối với chàng không phải, cho nên tôi chết, tôi đáng chết, tôi chỉ còn nước chết. Đám nhỏ lại không nên chết.

Nhưng tôi cũng chỉ còn nước để bọn chúng chết theo tôi.

Tôi không muốn bọn chúng trở thành những đứa trẻ không có mẹ, tôi cũng không muốn để bọn chúng lớn lên biến thành một người giống như hảo bằng hữu Trác Đông Lai của chàng.

Mụ Thôi, bà vú của tôi, tôi từ nhỏ đã lớn lên bằng sữa của bà ta, bà ta luôn luôn coi tôi là con gái của bà ta.

Tiểu Phân và Tiểu Phương chẳng khác nào hai đứa em ruột của tôi.

Tôi đã chết, bọn họ cũng không muốn sống.

Cho nên bọn tôi đều đã chết.

Tôi không cần chàng tha thứ cho tôi, chỉ muốn chàng sống khỏe mạnh, tôi cũng biết không có bọn tôi chàng nhất định cũng có thể sống rất tốt đẹp “.

Lạnh quá, lạnh quá, lạnh quá, Trác Đông Lai chưa bao giờ có cảm giác lạnh như vậy.

Gian phòng ngủ tinh nhã đó là một mộ phần, mà cả chính hãn cũng đang trong mộ phần đó.

Thân thể cơ bắp huyết mạch cốt tủy của hãn phẳng phát lạnh đến kết

băng.

- Chuyện này là sao? Chuyện này xảy ra hồi nào? Ngô Uyển tại sao lại muốn chết?

- Người không biết?

“Ta không biết”. Trác Đông Lai đáp:

“Ta thật không biết”.

“Bọn họ chết ít nhất đã ba bốn ngày, người không ngờ còn chưa biết”. Thanh âm của Tư Mã Siêu Quần lạnh buốt:

“Người thật chiếu cố bọn họ rất tốt, ta thật nên cảm kích người”.

Những lời nói đó giống như một mũi kim nhọn dài lạnh giá đâm vào lòng bàn chân của Trác Đông Lai.

Hắn có rất nhiều lý do để giải thích.

-- Mấy ngày nay hắn một mực toàn lực đối phó Hùng Sư Đường, địa phương này thuộc về Ngô Uyển và đám nhỏ, hắn và người của Đại Tiêu Cục đều rất ít khi đến đây.

Hắn không giải thích.

Chuyện đó căn bản vô phương giải thích, vô luận giải thích ra sao cũng dư thừa.

Tư Mã Siêu Quần thủy chung không nhìn hắn một lần nào, hắn cũng không nhìn thấy biểu tình trên mặt Họ Tư Mã.

“Người hỏi ta Ngô Uyển tại sao chết? Ta vốn cũng không nghĩ ra”. Tư Mã Siêu Quần nói:

“Niên kỷ của nàng tịnh không lớn gì, thân thể luôn luôn rất khỏe mạnh, luôn luôn rất thích con nít, nàng đối với ta tuy không thập phần trung thực, lại luôn luôn làm tận trách nhiệm của một người vợ”.

Thanh âm của y bình tĩnh cực kỳ:

- Nhưng ta lại không làm tận trách nhiệm của một người chồng, cho nên sai là ta, không phải là nàng.

- Người cũng biết chuyện đó?

“Ta biết, biết từ sớm, người làm chồng tịnh không nhất định là người biết cuối cùng”. Tư Mã Siêu Quần thốt:

“Ta cũng biết chuyện đó có thể đi qua rất mau chóng.

Nàng vẫn có thể làm một người vợ tốt của ta, vẫn có thể chiều cô đến con ta”.

Y điềm đạm nói tiếp:

- Ta đã quyết tâm muốn rập khuôn theo ý tứ của ngươi mà làm một anh hùng vĩ đại, tất cần phải trả một cái giá cực cao.

- Cho nên ngươi cố ý giả như không biết?

“Phải”. Tư Mã Siêu Quần đáp:

“Bởi vì ta nếu biết, nhất định phải giết nàng, trong nhà của một anh hùng tuyệt đối không cho phép chuyện như vậy xảy ra, ta đương nhiên không thể không giết nàng”.

Họ Tư Mã nói tiếp:

- Cho nên ta chỉ còn nước giả như không biết. Bởi vì đây là gia đình của ta, vô luận dưới bất cứ tình huống nào ta đều không thể hủy diệt gia đình này. Ta không những phải giả như không biết gì, hơn nữa còn muốn nàng nghĩ ta hoàn toàn không biết, như vậy gia đình này mới có thể tồn tại.

Trác Đông Lai kinh hãi.

Cho đến bây giờ hắn mới phát hiện mình trước đây căn bản còn chưa hoàn toàn hiểu thấu được Tư Mã Siêu Quần. Hắn chưa bao giờ biết trong tính cách của Tư Mã Siêu Quần còn có một mặt như vậy, không ngờ lại là một người trọng tình cảm làm sao, dựng chuyện không ngờ còn có thể có ý tưởng đặc biệt như vậy.

“Chuyện đó vốn bất cứ nam nhân nào cũng đều không thể chịu đựng nổi, nhưng ta đã nghĩ thông suốt”. Tư Mã Siêu Quần nói:

“Đợi đến khi chuyện đã thành quá khứ, đợi đến khi đám nhỏ trưởng thành, bọn ta vẫn giống như những đôi phu phụ khác, hồ tương tay trong tay, chung sống trọn đời”.

Y đột nhiên quay mình, đối diện Trác Đông Lai:

- Nếu quả không phải do ngươi bức tử nàng, bọn ta nhất định có thể làm được như vậy.

“Ta bức tử nàng?” Thanh âm của Trác Đông Lai tê dại:

“Ngươi nghĩ ta đã bức tử nàng?”.

“Ngươi không những bức tử nàng, còn bức tử Tôn Thông, hơn nữa sớm muộn gì cũng bức tử cả ta”. Họ Tư Mã nói:

“Bởi vì người vĩnh viễn muốn người ta rập khuôn chiếu theo phương thức an bài của người mà sống”.

Y ngung thị nhìn Trác Đông Lai:

- Bởi vì trong tâm của người có bệnh, ngoài mặt người tuy tự cao tự đại, kỳ thật trong tâm lại không chịu nổi mình, cho nên người muốn ta đại biểu người đi làm những chuyện vốn đáng lẽ chính người đi làm, người muốn đem ta tạo thành một thần tượng anh hùng, bởi vì trong tâm người đã đem ta làm hóa thân của người, cho nên người nếu nghĩ có người có thể làm trở ngại cho kế hoạch của người, liền bắt chấp thủ đoạn bức tử người ta.

Tư Mã Siêu Quần nói:

- Ngô Uyển chết bởi vì người cảm thấy nàng đã gây trở ngại cho người.

Trác Đông Lai trầm mặc, trầm mặc rất lâu, rất lâu.

“Hồi nãy người nói với ta người đã nghĩ rất lâu, nghĩ rất nhiều chuyện”.
Hắn hỏi Họ Tư Mã:

“Đó có phải vì người cảm thấy hiện tại đã đến lúc người phải hạ quyết tâm?”.

- Phải.

- Người đã có quyết định?

- Phải.

- Người quyết định sau này làm sao?

“Không phải sau này làm sao, mà là hiện tại”. Tư Mã Siêu Quần đáp:

“Hiện tại ta muốn người đi, vĩnh viễn không để ta gặp được người nữa, vĩnh viễn không lo tới chuyện của ta nữa”.

Trác Đông Lai đột nhiên như đứng không vững nữa, chùng như bất chợt bị người ta đập một côn lên đỉnh đầu.

“Không cần biết người muốn đem cái gì theo cũng được, nhưng người nhất định phải đi”. Tư Mã Siêu Quần nói như đóng đinh:

“Trước khi mặt trời lặn hôm nay, người nhất định phải rời xa thành Trường An”.

Trác Đông Lai bỗng cười.

“Ta biết những lời nói đó tịnh không phải là lời người thật lòng muốn nói ra”. Hắn dụi dụi mắt:

“Người đã chịu nhiều đả kích, lại quá mệt mỏi, chỉ cần nghỉ ngơi một giấc cho khỏe khoắn, là có thể quên hết những lời nói đó”.

Tư Mã Siêu Quần lạnh lùng nhìn hấn.

“Lần này người đã làm, hiện tại người phải đi, không thể không đi”. Họ Tư Mã nói:

“Người có nhớ bọn ta hồi nãy có nói qua là sát nhân phải kịp thời, tuyệt đối không thể để thời cơ đi qua, chuyện này cũng y như vậy”.

Tròng mắt của Trác Đông Lai lại bắt đầu co thắt.

“Nếu quả ta không đi?” Hấn gần từng tiếng hỏi Họ Tư Mã:

“Nếu quả ta không đi, có phải người sẽ giết ta?”.

“Phải”. Tư Mã Siêu Quần cũng dùng khẩu khí y hệt hấn, gần từng tiếng đáp lời:

“Nếu quả người không đi, ta phải giết người”.

Sắc trời đã dần dần bừng sáng, trong phòng trái lại lại càng hiện lộ vẻ khủng bố âm trầm quỷ bí.

Bởi vì quang tuyến trong phòng khiến cho người ta có thể nhìn thấy rõ những người thẩm tử.

Người lúc sống càng khả ái, lúc chết nhìn lại càng bi thảm, càng đáng sợ.

Trác Đông Lai và Tư Mã Siêu Quần mặt đối mặt đứng đó, gió lạnh từ ngoài song cửa lùa vào, như lưỡi đao hoạch chém giữa bọn họ.

“Ta vốn có thể bỏ đi, người như ta, vô luận nơi nào cũng có thể đi”. Trác Đông Lai nói:

“Nhưng ta không thể đi”.

Thanh âm của hấn cũng biến thành lãnh tĩnh xuất thần.

“Bởi vì ta đã hao phí tâm huyết cả đời mới tạo thành một người như người, ta không thể để người bị hủy trong tay kẻ khác”. Trác Đông Lai lại gần từng tiếng:

“Người cũng biết con người của ta, có rất nhiều chuyện ta thà tự mình làm”.

- Phải, ta biết.

- Bọn ta có phải luôn luôn hiểu rõ nhau?

“Phải”. Tư Mã Siêu Quần nói:

“Cho nên ta đã chuẩn bị kỹ”.

- Người chuẩn bị khi nào đây?

“Chuẩn bị liền vào giờ khắc này”. Họ Tư Mã đáp:

“Sát nhân phải kịp thời, câu nói đó ta nhất định vĩnh viễn ghi tâm”.

- Người chuẩn bị ở chỗ nào?

- Tại đây.

Tư Mã Siêu Quần nhìn những thi thể trong phòng, mỗi một thi thể lúc sống đều là người thân cận nhất của y, đều có một đoạn tình cảm khiến cho y vĩnh viễn khó quên, cái chết của mỗi một người tất khiến cho y bi thống hối hận cả đời.

Thậm chí cả Trác Đông Lai cũng vậy.

Nếu quả Trác Đông Lai cũng chết ở đây, tức là một bộ phận trọng yếu nhất trong sinh mệnh của y cũng đã chết ở đây.

“Tại nơi này”. Tư Mã Siêu Quần nói:

“Trong thiên hạ còn có nơi nào tốt hơn nơi này?”.

“Không có”. Trác Đông Lai thờ dãi:

“Quả thật không có”.

Trên thế giới này có thứ người rất đặc biệt, bình thời mình có lẽ tìm đến đâu cũng không tìm ra hấn, nhưng đến lúc mình cần đến hấn, hấn nhất định ở xung quanh mình, tuyệt không để mình thất vọng.

Trác Thanh là thứ người đó.

- Trác Thanh, người vào đây.

Trác Đông Lai chừng như biết Trác Thanh nhất định ở gần quanh hấn, chỉ cần hô nhẹ một tiếng, tất xuất hiện liền.

Trác Thanh quả nhiên không để cho hấn thất vọng, Trác Thanh chưa bao giờ để bất cứ người nào thất vọng.

Từ lúc gã còn rất nhỏ là đã không để cho ai thất vọng. Nhưng hôm nay gã nhìn lại rất mệt mỏi, trên người vẫn mặc bộ y phục hôm qua, cả cát bụi dính hấn trên giày cũng còn chưa chùi sạch.

Bình thời gã không phải như vậy.

Bình thời gã không cần biết là bận bịu tới cỡ nào, đều giành thời gian chỉnh lý tu sức nghi biểu của mình, bởi vì gã biết Trác Đông Lai và Tư Mã

Siêu Quần đều là những người kén chọn phi thường.

May là hôm nay Trác Đông Lai tịnh không chú ý đến những chuyện đó, chỉ phân phó:

- Quỳ xuống, cúi đầu lạy Tư Mã đại gia.

Trác Thanh quỳ xuống, Tư Mã Siêu Quần tịnh không cản trở gã, mắt lại trực thị nhìn Trác Đông Lai.

“Người không cần bắt gã khấu đầu”. Họ Tư Mã thốt:

“Ta biết gã là nghĩa tử của ngươi, ngươi không có con, ta có thể để gã thừa kế hương hỏa của Trác gia, nếu quả ngươi có chết, ta nhất định chiếu cố đến gã”.

Y nhin không được nhìn hai đứa con mình, trong mắt lập tức ngập tràn nỗi bi thương phần nộ:

- Ta ít ra không thể chiếu cố gã như ngươi chiếu cố hai đứa con ta.

“Ta tin”. Trác Đông Lai thốt:

“Ta tuyệt đối tin”.

Hắn nhìn Trác Thanh khấu đầu xong đứng lên, nói:

- Ngươi đã nghe Tư Mã đại gia nói, ngươi cũng nên biết Tư Mã đại gia đối với bất kỳ người nào cũng đều chưa từng thất tín, y chiếu cố ngươi nhất định còn tốt hơn ta chiếu cố nhiều.

“Tôi biết”. Thanh âm của Trác Thanh cũng vì cảm kích mà khàn khàn:

“Nhưng tôi cả đời này không lấy họ của người khác nữa”.

“Ngươi cũng nhất định phải ghi nhớ, nếu quả ta có chết, ngươi đối với Tư Mã đại gia cũng phải hết như đối với ta vậy”. Trác Đông Lai, không còn nghi ngờ gì nữa, cũng đã động cảm tình:

“Giữa ta và Tư Mã đại gia vô luận xảy ra chuyện gì, đều là chuyện riêng giữa ta và y, ngươi không những không thể có chút thù hận trong tâm, hơn nữa tuyệt không thể đem chuyện ngươi thấy hôm nay nói cho bất cứ một ai biết”.

“Tôi biết”. Trác Thanh buồn bã thốt:

“Tôi nhất định chiếu theo ý của ông mà làm, cho dù có muốn tôi đi chết, tôi cũng đi !”.

Trác Đông Lai thở dài !

“Ngươi luôn luôn là một hảo haid tử, tương lai nhất định rạng rỡ”. Hấn nhìn Trác Thanh:

“Ngươi lại đây, có vật này ta muốn để lại cho ngươi, không cần biết ta sống hay chết, ngươi phải bảo tồn cho kỹ”.

- Dạ.

Trác Thanh bước qua, chậm chậm bước qua, trong mắt chợt lộ xuất một nỗi niềm bi thương khó tả, chừng như đã dự kiến đến một chuyện cực kỳ bi thảm sắp sửa phát sinh.

Gã không bỏ trốn, bởi vì gã biết mình vô phương trốn thoát.

Tư Mã Siêu Quần quay đầu không nhìn bọn họ nữa.

Y đã hạ quyết tâm, tuyệt không thể bị bất cứ một ai làm cảm động, tuyệt không thể vì bất cứ chuyện gì mà cải biến chủ ý.

Sau đó y nghe thấy một thanh âm kỳ quái phi thường, giống như thanh âm sắt thép đâm thủng qua da thịt.

Đợi đến lúc y quay đầu lại nhìn, phát hiện Trác Đông Lai trong nháy mắt đã hươi một đao đâm xuyên tim Trác Thanh.

Trác Thanh thoái lui nửa bước từ từ ngã gục xuống.

Gã không la thảm.

Trên khuôn mặt trắng nhợt của gã cũng không có một chút biểu tình kinh hãi thống khổ, chừng như đã sớm dự liệu chuyện này có thể xảy ra.

-- Tịnh không phải vì một đao của Trác Đông Lai xuất thủ rồi mới quá quyết, mà vì gã đã sớm có chuẩn bị, lúc gã bước qua, chừng như đã chuẩn bị rồi.

Sắc mặt của Tư Mã Siêu Quần lại vì vậy mà có biến đổi đáng sợ.

“Ngươi tại sao phải giết gã?” Họ Tư Mã hỏi Trác Đông Lai:

“Có phải ngươi sợ sau khi ta giết chết ngươi sẽ hành hạ tới gã?”.

“Không phải”. Trác Đông Lai đáp:

“Tấm lòng ngươi luôn luôn rộng rãi nhân từ hơn ta, tuyệt không thể làm chuyện đó”.

Thanh âm của hấn rất bình tĩnh:

- Ta giết gã, chỉ bất quá vì ta không thể để gã lại cho ngươi.

- Tại sao?

“Bởi vì gã là một người nguy hiểm phi thường, âm trầm, lãnh khốc, nguy hiểm”.

Trác Đông Lai đáp:

“Hiện tại tuổi tác của gã còn nhỏ, ta còn có thể giết gã, đợi vài năm nữa, chỉ sợ cả ta cũng không phải là đối thủ của gã”.

Hắn cởi áo hồ cừu trên mình xuống, nhẹ nhàng che phủ thi thể của Trác Thanh, động tác của hắn giống hệt như một người cha nhân từ đắp mền cho đứa con yêu.

Nhưng trong thanh âm của hắn lại hoàn toàn không có cảm tình.

“Hiện tại gã đã ngầm xây dựng lực lượng của riêng mình, ta còn sống, còn có thể không chế gã, nếu quả ta chết đi, trong vòng hai ba năm gã có thể nắm giữ địa vị hiện tại của ta, sau đó gã sẽ giết chết ngươi”. Trác Đông Lai điềm đạm thốt:

“Nếu quả ta để một người như vậy bên cạnh ngươi, ta có chết cũng không thể an tâm”.

Hắn nói rất bình đạm, bình đạm đến mức chừng như hắn chỉ bất quá vì Tư Mã Siêu Quần mà đập chết một con muỗi.

Hắn chừng như tịnh không muốn để cho Tư Mã Siêu Quần biết, không cần biết hắn đối với người khác âm hiểm, ngoan độc, lãnh khốc tới cỡ nào, tình cảm của hắn đối với Tư Mã Siêu Quần vẫn chân thật.

Một điềm đó quả thật không có bất cứ một ai có thể phủ nhận.

Song quyền của Tư Mã Siêu Quần nắm chặt, mỗi một giọt máu trong huyết quản đều bùng nóng đặng đặng.

Nhưng y nhất định phải không chế lấy mình, y tuyệt không thể sống như trước đây nữa.

Y là người có máu có thịt, không phải là một con rối.

Thi thể của vợ y còn treo trên xà nhà, hai đứa con hoạt bát khả ái thông minh vâng lời đã không còn gọi y hai tiếng “gia gia” được nữa.

Thân người Tư Mã Siêu Quần đột nhiên bay bổng lên, như yển tử bay hạ trên xà nhà.

Kiểm của y trên xà nhà.

Kiểm quang lóe chớp, bảo kiếm như làn chớp đâm xuống.

Người trong giang hồ đều biết kiếm Tư Mã Siêu Quần dùng là thanh

“Thiên Trùy Đại Thiết Kiếm”.

Gõ luyện cả trăm lần, luyện thành thanh kiếm đó.

Lực lượng lúc thanh kiếm đó đâm xuống cũng giống như một ngàn cây đại thiết trùy đồng thời đập xuống một lượt, uy lực hung mãnh, khó lòng trốn tránh khỏi.

Thanh kiếm đó dài bốn thước ba tấc, nặng ba mươi chín cân, lúc rèn kiếm dùng sắt đem đến từ chín phủ mười ba châu, tập hợp tinh anh trong sắt thép từ chín phủ mười ba châu, thiên trùy bách luyện mới rèn thành thanh đại thiết kiếm đó.

Nhưng thanh kiếm đó thật quá nặng.

Kiểm pháp bằng vào sự khinh linh lưu động biến ảo khôn lường mà thủ thắng, dùng một thanh kiếm như vậy, lối biến hóa giữa những chiêu thức, không còn nghi ngờ gì nữa, rất có thể phải tổn thất rất nhiều cơ hội trong nháy mắt chế địch thương nhân.

Cao thủ tương tranh, thứ cơ hội đó một khi bỏ qua, vĩnh viễn không quay lại nữa.

Nhưng Tư Mã Siêu Quân nhất định phải dùng thanh kiếm đó, bởi vì y là Tư Mã Siêu Quân.

Chỉ có y mới xứng đáng sử dụng một thanh kiếm như vậy, cũng chỉ có y mới có thể sử dụng một thanh kiếm như vậy.

Trong giang hồ đều biết, Tư Mã Siêu Quân trời sinh thần lực, cử ngàn cân như cầm cọng cỏ.

Nếu quả y không dùng một thanh kiếm như vậy, mọi người tất cảm thấy rất thất vọng.

Tư Mã Siêu Quân anh hùng vô địch, làm sao có thể để cho giang hồ hào kiệt thất vọng được?

Hiện tại thanh kiếm y rút ra từ trên xà nhà lại không phải là thanh Thiên Trùy Đại Thiết Kiếm nặng nề hung mãnh đó.

Có thể địch vạn người, Trác Đông Lai lại không thể.

Bao năm nay bọn họ đều kẻ vai tác chiến, luôn luôn là bằng hữu sẻ chia sinh tử, không phải là thù địch.

Mỗi lần Tư Mã Siêu Quân thắng lợi huy hoàng, Trác Đông Lai đều là công thần hoạch định nơi hậu trường.

Tình huống hiện tại đã khác biệt.

Tur Mã Siêu Quân tuy chưa từng giao thủ với Trác Đông Lai, nhưng y biết Trác Đông Lai còn mạnh hơn nhiều so với bất kỳ đối thủ nào mà mình đã đụng phải trong đời, thậm chí còn mạnh hơn cả y.

Y cũng biết có rất nhiều người nghĩ Trác Đông Lai mạnh hơn y, lúc y chuẩn bị tử chiến với Trác Đông Lai, đã chuẩn bị chết dưới đao của Trác Đông Lai.

Cho nên lần này y tịnh không dùng Thiên Trùy Đại Thiết Kiếm, bởi vì y tuyệt không thể lãng phí bất kỳ cơ hội trong nháy mắt chế địch thương nhân nào.

Cho nên lần này vũ khí y dùng là một thanh đoản kiếm, bén nhọn chẳng thua gì thanh đoản đao của Trác Đông Lai.

Đao kiếm bọn họ dùng cũng giống như hai người bọn họ, cũng luyện ra từ cùng một lò.

Cũng cùng một thứ lửa thiêu cháy trong lò, có thể luyện sắt mềm thành cứng, cũng có thể khiến cho con người mềm yếu biến thành kiên cường.

Cùng một lò, cùng một búa, cùng một thứ lửa.

Ai là đậu? Ai là nia?

Kiểm quang lóe lên, như làn chớp đêm xuống.

Đó là một chiêu “Đại Phích Lịch” uy mãnh bá đạo nhất trong “Phích Lịch Cửu Thức” uy chấn thiên hạ của Tur Mã Siêu Quân, trong giang hồ không biết có bao nhiêu cao thủ đã bại dưới chiêu kiếm đó.

Hiện tại vũ khí y dùng tuy không phải là Đại Thiết Kiếm của y, uy lực lúc một kiếm này tuy sai biệt nhiều, nhưng sự bén nhọn của thanh đoản kiếm đã có thể bồi bổ cho sự thiếu thôn lực lượng, sự biến hóa lúc vận dụng cũng càng linh hoạt hơn.

Nhưng hiện tại Tur Mã Siêu Quân vẫn không nên sử xuất một kiếm đó.

Một kiếm đó là kiếm pháp lấy mạnh đánh yếu, là thứ kiếm pháp chờ tới lúc đối phương tâm đã khiếp, lực đã kiệt, tuyệt không còn là đối thủ của mình mới có thể sử xuất.

Bởi vì một kiếm đó đánh ra, lực đã phóng tận, nếu quả đánh không trúng, tất nhất định bị đối phương đả thương, cơ hồ hoàn toàn không còn đường chọn lựa nào khác.

Đối với một người như Trác Đông Lai, y làm sao có thể sử xuất một kiếm đó? Có phải vì y coi thường Trác Đông Lai? Hay là vì y đối với mình

đã quá nắm chắc phần thắng?

Cao thủ tương tranh, vô luận là coi thường đối phương, hay đề cao mình thái quá, đều là sai lầm không thể tha thứ được.

Tur Mã Siêu Quân nên minh bạch điểm đó.

Y không thể coi thường Trác Đông Lai, cũng không thể đánh giá mình quá cao, y luôn luôn là một người không dễ gì phạm sai lầm.

Y sử xuất ra một kiếm đó, chỉ bất quá vì y quá hiểu Trác Đông Lai.

Trác Đông Lai vì cẩn thận, vô luận dưới bất kỳ tình huống nào, nếu quả không nắm chắc tất thắng, đều không xuất thủ, chiêu thức lúc xuất thủ cũng nhất định là chiêu thức không chỗ nào sai sót.

Một khi đối phương có một phân vận cơ hội có thể đả thương hắn, hắn không thể đánh ra một chiêu.

Tur Mã Siêu Quân là anh hùng bất bại do hắn tạo thành, hắn từng tận mắt chứng kiến vô số cao thủ bị chém chết dưới một kiếm đó.

Con người của Tur Mã Siêu Quân và một kiếm “Đại Phích Lịch” đó, trong tâm của hắn, không còn nghi ngờ gì nữa, có một áp lực khổng lồ.

Đó là nhược điểm của hắn.

Nhược điểm của hắn là cơ hội của Tur Mã Siêu Quân.

Tur Mã Siêu Quân nhất định phải nắm chắc lấy cơ hội đó, một khi Trác Đông Lai co rúc một chút dưới áp lực của y, một kiếm đó của y tất đâm xuyên qua tim Trác Đông Lai.

Cao thủ tương tranh, sinh tử thắng bại thông thường chỉ bất quá là giữa một chiêu.

Bởi vì lúc bọn họ đánh ra một chiêu, đã tính toán hết mọi tình huống.

-- Thiên thời, địa lợi, thể lực và tâm tình của đối thủ, đều nằm trong tính toán của bọn họ.

Nhưng mỗi một người đều khó tránh khỏi lúc có chút sai sót, chỉ cần tính toán của mình có một phân sai sót, sai lầm mình phạm vào tất khiến cho mình di hận cả đời.

Kiểm quang lóe lên, như làn chớp đâm xuống.

Trác Đông Lai không do dự, không co rúc, cũng không bị kiếm quang như sấm chớp lóa mắt làm mê hoặc.

Hắn từ trong những tia sáng thiểm động đã tìm ra mũi kiếm của một

kiếm đó.

Mũi kiếm là tâm kiếm.

Kiếm thế tùy theo mũi kiếm mà biến hóa, thứ biến hóa đó là tâm mạch của một kiếm đó.

Một đao của hắn đã chặt đứt tâm mạch của một kiếm đó.

Kiếm quang lóe chớp mù trời đột nhiên tiêu tán, lưỡi đao của Trác Đông Lai chém thẳng xuống sau ót trái của Họ Tư Mã.

Y hoàn toàn không tránh né dư lực phản kích của một chiêu đó, lưỡi đao chém sứt như chém bùn trong chớp mắt có thể cắt đứt đầu của y xuống.

Y không nhắm mắt đợi một đao đó. Trong mắt y cũng không có một tư bi thông oán cù khùng bố gì.

Giữa phút giây đó, Tư Mã Siêu Quân không ngờ lại hiển lộ vẻ bình tĩnh hơn xa hồi nãy.

Nếu quả y hồi nãy một kiếm đâm chết Trác Đông Lai, có lẽ trái lại không bình tĩnh được như hiện giờ.

Trác Đông Lai lạnh lùng nhìn y, trong mắt cũng không có một tia cảm tình.

“Ngươi đã làm”. Trác Đông Lai thốt:

“Cho nên ngươi đã bại”.

- Phải, ta đã bại.

“Ngươi luôn luôn rất muốn biết nếu quả hai ta giao thủ sẽ có kết quả ra sao phải không?” Trác Đông Lai nói:

“Nhưng ta lại một mực không muốn biết”.

Trong thanh âm của hắn chợt lộ xuất một nỗi niềm bi thương khó tả, nhưng đao trong tay hắn đã chém lên cổ Tư Mã Siêu Quân.

Chỉ có đao quang lóe lên, không có máu tươi phún ra.

Một đao đó là dùng sống đao chém xuống.

Sau đó hắn bỏ đi, đi không quay đầu lại, cũng không nhìn Tư Mã Siêu Quân tới một lần.

Họ Tư Mã nhin không được khăn giọng hỏi:

- Tại sao ngươi không giết ta?

Trác Đông Lai vẫn không quay đầu lại, chỉ hững hờ đáp:

- Bởi vì hiện tại ngươi đã là người chết.

Hồi 17 - Trên Cao Lạnh Không Chịu Nổi

Hai mươi lăm tháng hai, khoảng canh ba.

Trường An.

Mỗi một đêm đều có canh ba, canh ba của mỗi một đêm đều mang theo cái đẹp vừa thê lương, vừa thần bí.

Canh ba mỗi một đêm phảng phất là lúc khiến cho người ta tiêu hồn nhất trong ngày.

Trác Đông Lai đang ngồi thu mình trong áo hồ cừ, lẳng lẳng rót mỹ tửu, thoảng vọng tiếng trống canh truyền đến từ xa xăm, giữa đêm khuya canh ba khiến cho người ta tiêu hồn đó, hẳn có thể coi là người khoan khoái nhất trong thành Trường An.

Đối thủ của hắn đều đã bị đánh bại, chuyện hắn muốn làm đều đã hoàn thành, đương kim thiên hạ còn có ai có thể tranh phong với hắn?

Có ai biết trong tâm hắn có thật khoan khoái như trong tưởng tượng của người ta không?

Hắn cũng đang tự hỏi mình.

-- Hắn đã không giết họ Tư Mã, tại sao lại phải đánh bại họ Tư Mã? Tại sao phải đánh bại thân tượng anh hùng mà chính hắn đã tạo thành? Có phải chính hắn cũng thất vọng như anh hùng thiên hạ không?

Hắn vô phương hồi đáp.

-- Hắn đã không giết họ Tư Mã, tại sao không sách tính thành toàn cho y? Tại sao không lẳng lẳng bỏ đi?

Trác Đông Lai cũng vô phương hồi đáp.

Hắn chỉ biết một đao đó tịnh không thể dùng lưỡi đao chém xuống, tuyệt không thể để Tư Mã Siêu Quân chết trong tay hắn:

chính như hắn không thể tận tay giết chết mình vậy.

Trên một phương diện mà nói, con người hắn đã có một bộ phận dung nhập vào thân thể của Tư Mã Siêu Quân, trong thân thể hắn cũng có một bộ phận đã bị Tư Mã Siêu Quân thay thế.

Nhưng hắn tin rằng, cho dù không có Tư Mã Siêu Quân, hắn cũng sống còn như xưa, Đại Tiêu Cục cũng tiếp tục tồn tại như xưa.

Uống đến chén thứ tư, tâm tình của Trác Đông Lai mới thật sự khoan

khoái, hấn chuẩn bị uống thêm một chén nữa trước khi lên giường.

Lúc hấn rót chén rượu đó, tâm hấn đột nhiên chìm đắm, trông mắt đột nhiên co thắt.

Hấn đột nhiên phát hiện cái hòm đặt dưới đèn đã biến mất.

Xung quanh đêm ngày đều có người luân phiên thủ vệ, không ai có thể dễ dàng tiến vào gian tiểu ốc này của hấn, cũng không ai biết cái hòm bình phàm cũ kỹ đó là kiện vũ khí bí mật đáng sợ.

Có người nào dám mạo hiểm sinh mệnh đến đây đem cái hòm đó đi?

“Cách” một tiếng, chén thủy tinh trong tay Trác Đông Lai đã vỡ vụn, hấn đột nhiên phát hiện mình rất có thể đã làm sai một chuyện, đột nhiên nhớ đến biểu tình của Trác Thanh trước lúc lâm tử.

Sau đó hấn nghe bên ngoài có tiếng gõ cửa.

- Vào đi.

Một thiếu niên tráng kiện vai rộng mặt mày vuông vức lập tức đẩy cửa bước vào, y phục chỉnh tề, thái độ nghiêm túc thành khẩn.

Đại Tiêu Cục quy mô rộng lớn, mỗi một công việc, mỗi một hành động đều có người chia nhau phụ trách, người trực tiếp nghe lệnh của Trác Đông Lai tịnh không nhiều, cho nên thuộc hạ cấp dưới trong tiêu cục có thể gặp hấn mặt đối mặt cũng không nhiều.

Trác Đông Lai trước đây tịnh chưa chú ý đến người trẻ tuổi đó, nhưng hiện tại lập tức đã đoán ra gã là ai.

“Trịnh Thành”, Trác Đông Lai trầm mặt:

“Ta biết người gần đây đã theo Trác Thanh lập công, nhưng người cũng nên biết nơi đây không phải bất cứ người nào đều có thể tùy tiện đi vào”.

“Đệ tử biết”. Trịnh Thành cung kính thành khẩn:

“Nhưng đệ tử không thể không vào”.

- Sao vậy?

“Năm ngày trước, Trác Thanh đã nhận đệ tử làm thuộc hạ của y, do y trực tiếp chỉ huy”. Trịnh Thành đáp:

“Cho nên không cần biết y muốn đệ tử làm gì, đệ tử đều không dám kháng lệnh”.

- Là Trác Thanh muốn người đến?

“Phải”. Trịnh Thành đáp:

“Đến thuật lại cho y”.

“Thuật lại cho y?” Trác Đông Lai hỏi:

“Y tại sao lại muốn người đến thuật lại cho y?”.

- Bởi vì y đã chết.

- Nếu quả y chưa chết, người không đến?

“Phải”. Trịnh Thành bình bình tĩnh tĩnh đáp:

“Nếu quả y còn sống, cho dù đem đệ tử quăng vào chảo dầu, đệ tử cũng không thể đem những lời y nói tiết lộ ra một chữ”.

- Người phải đợi đến khi y chết rồi mới đến?

“Phải”. Trịnh Thành đáp:

“Y phân phó đệ tử, nếu quả y đã chết, muốn đệ tử nội trong vài canh giờ đến gặp Trác tiên sinh, đem lời nói của y thuật lại không được sót một chữ”.

Trác Đông Lai lạnh lùng nhìn gã, chợt phát hiện thái độ và hòa khí lúc nói chuyện của con người này cơ hồ giống hệt như lúc Trác Thanh đang nói chuyện.

“Hiện tại y đã chết”. Trịnh Thành nói:

“Cho nên đệ tử không thể không đến, cũng không dám không đến”.

Mảnh chén thủy tinh vỡ lấp lóe dưới ánh đèn, mỗi một mảnh vỡ nhìn giống như nhũn thàn của Trác Thanh lúc lâm tử.

Trác Đông Lai, không còn nghi ngờ gì nữa, lại nhớ đến thái độ lúc gã lâm tử, qua một hồi rất lâu mới hỏi Trịnh Thành:

- Y phân phó lúc nào?

- Đại khái khoảng giờ mao.

“Khoảng giờ mao?” Tròng mắt của Trác Đông Lai co thắt:

“Đương nhiên là khoảng giờ mao rồi”.

Lúc đó Tư Mã Siêu Quân và Trác Đông Lai đều đã vào trong gian phòng như mộ phần kia.

Lúc đó chính là lúc Trác Thanh có thể đi rửa ráy thay áo chải đầu.

Nhưng y tịnh không đi làm những chuyện thường làm đó, lúc đó chuyện y đi làm chỉ có thể để cho Trác Đông Lai biết sau khi y đã chết.

Trác Đông Lai nhìn Trịnh Thành đình đình:

- Lúc đó y đã biết y sắp chết?

“Y đại khái đã biết”. Trịnh Thành đáp:

“Y nói với tôi y đại khái đã biết mình sống không qua giờ mặt trời lên”.

- Y đang sống khỏe mạnh như vậy, làm sao có thể chết được?

- Bởi vì y biết có người muốn y chết.

- Người đó là ai?

“Là ông”. Trịnh Thành nhìn thẳng Trác Đông Lai:

“Y nói người đó là ông”.

- Ta tại sao lại muốn y chết?”.

“Bởi vì chuyện y làm cho ông đã quá nhiều, chuyện y biết cũng quá nhiều, ông tuyệt không thể giao y lại cho Tư Mã Siêu Quân”. Trịnh Thành đáp:

“Y thấy ông và họ Tư Mã đã đến lúc quyết liệt, không cần biết là vì họ Tư Mã hay là vì chính ông, ông tất trước hết dồn y vào tử địa”.

- Y đã tính được như vậy, tại sao không chịu chạy trốn?

“Bởi vì y không còn thời gian, y không tưởng nổi sự tình có thể phát sinh nhanh đến như vậy, y căn bản không kịp chuẩn bị”. Trịnh Thành đáp:

“Nhưng trước khi ông và họ Tư Mã giao thủ, nhất định trước hết muốn tìm y, nếu quả phát hiện y đã đào thoát, nhất định bỏ hết mọi chuyện bất đồng khác, toàn lực truy đuổi y, bằng vào lực lượng của y, không thể nào thoát khỏi bàn tay ông”.

- Đến lúc đó tối đa cũng chỉ bất quá là chết, y tại sao không chịu thử?

“Bởi vì đến lúc đó, sự bi phẫn của họ Tư Mã có thể đã bình tâm trở lại, quyết tâm cũng có thể đã dao động, y tự mình đã khó tránh khỏi cái chết, ông và họ Tư Mã trái lại lại có thể vì đó mà hợp tác trở lại”. Trịnh Thành đáp:

“Ông nên biết hạng người như y, chuyện đó y tuyệt không làm”.

Trác Đông Lai nắm chặt song quyền:

- Cho nên y thà chết cũng không cho ta cái cơ hội đó, thà chết cũng không để ta và họ Tư Mã kết hợp trở lại?

“Phải”. Trịnh Thành đáp:

“Bởi vì hai người các ông hợp tức là lưỡng lợi, phân tức là lưỡng bại, y muốn phục thù cho mình, cơ hội đó là cơ hội duy nhất của y”.

Trác Đông Lai cười lạnh:

- Y đã chết, còn có thể phục thù cho mình sao?

“Phải”. Trịnh Thành đáp:

“Y muốn tôi thuật lại với ông, ông đã giết y, y nhất định bắt ông hối hận, bởi vì trước khi y lâm tử, đã đào sẵn một phần mộ cho ông, ông sớm muộn gì cũng có ngày rơi vào đó”.

Trịnh Thành nói tiếp:

- Y còn muốn tôi nói cho ông biết, ngày đó nhất định rất mau chóng tới.

Trác Đông Lai nhìn gã chăm chăm, gằn từng tiếng:

- Nhưng hiện tại ta còn chưa chết, chỉ cần nhấc tay là có thể giết chết người, hơn nữa còn bắt người chết không chỗ chôn.

- Tôi biết.

- Vậy người trước mặt ta còn dám nói những lời vô lễ như vậy sao?

“Bởi vì những lời đó không phải là lời tôi nói, là Trác Thanh nói”. Thần sắc Trịnh Thành bất biến:

“Y muốn tôi đem những lời đó thuật lại cho ông nghe không sót một chữ, tôi nếu kể thiếu một câu, không những bắt trung đối với ông, đối với y cũng bất nghĩa”.

Thái độ của y vừa nghiêm túc, vừa thành khẩn:

- Hiện tại tôi còn chưa đủ tư cách làm một người bất trung bất nghĩa.

“Chưa đủ tư cách?” Trác Đông Lai nhin không được phải hỏi:

“Muốn làm một người bất trung bất nghĩa, cũng cần có tư cách sao?”.

- Phải.

- Cần có tư cách gì mới có thể làm một người bất trung bất nghĩa?

“Phải để người ta tuy biết rõ mình bất trung bất nghĩa, cũng chỉ có thể hận trong tâm, lúc nhìn thấy mình, cũng chỉ có thể cung cung kính kính đối với mình, không dám vô lễ chút nào”. Trịnh Thành đáp:

“Nếu không có tư cách đó mà cũng muốn làm một người bất trung bất nghĩa, đó thật là muốn chết không chỗ chôn thân”.

Trác Đông Lai lại đĩnh đĩnh nhìn gã một hồi rất lâu, lại hỏi từng tiếng:

- Ta có phải có tư cách đó?

Trịnh Thành trả lời không chút do dự:

- Phải.

Trác Đông Lai chột cười.

Hắn không nên cười, lời nói của Trịnh Thành tịnh không đáng cười, mỗi một câu đều không đáng cười, bất cứ người nào nghe thấy những lời nói đó đều không thể cười nổi.

Nhưng hắn đã cười.

“Người nói rất hay, nói cực hay”. Trác Đông Lai cười nói:

“Một người nếu quả có tư cách làm một người bất trung bất nghĩa, thiên hạ còn có chuyện gì có thể khiến cho hắn phiền não nữa?”.

“Đại khái không có”. Trịnh Thành đáp rất thành khẩn:

“Nếu quả có một ngày tôi cũng có thể đạt được một bước đó, tôi cũng không còn có gì phiền não nữa”.

“Vậy người nên mau đi làm”. Trác Đông Lai không ngờ lại nói:

“Ta hy vọng người có thể làm được”.

Hắn lại cười cười:

- Ta tin Trác Thanh nhất định cũng tính đúng là ta không giết người, hiện tại ta lại muốn dùng người như người.

Trịnh Thành nhìn hắn, trong mắt tràn đầy vẻ tôn kính, không khác gì nhân sắc của Trác Thanh trước đây.

“Còn có một người”. Trịnh Thành thốt:

“Còn có một người rất có thể còn hữu dụng hơn so với tôi”.

- Ai?

“Cao Tiệm Phi”. Trịnh Thành đáp:

“Gã một mực đang đợi gặp ông, tôi muốn gã đi, gã lại nhất định muốn đợi, hơn nữa còn nói không cần biết đợi bao lâu đều không quan hệ gì, bởi vì gã cũng không còn chỗ nào để đi”.

“Vậy bọn ta để cho gã đợi”. Trác Đông Lai hững hờ thốt:

“Nhưng lúc một người đang chờ đợi người ta luôn luôn cảm thấy khó

chịu, cho nên bọn ta đối với gã nên tốt một chút, gã muốn cái gì thì người cứ cho gã cái đó”.

- Dạ.

Trịnh Thành chậm chạp lui ra ngoài, chừng như còn đang đợi Trác Đông Lai hỏi gã chuyện gì.

Nhưng Trác Đông Lai lại không hỏi gì nữa, hơn nữa đã nhắm mắt, phảng phất đã ngủ.

Nhìn dưới ánh đèn, sắc mặt của hắn quả thật rất mệt mỏi, vừa trắng nhợt hư nhược, lại vừa mệt mỏi.

Nhưng Trịnh Thành lúc nhìn hắn, trong mắt lại tràn đầy niềm kính sợ, nổi tôn kính và úy sợ chân chính phát xuất từ trong tâm.

Trịnh Thành lui ra ngoài, khép cửa lại, lúc gió lạnh quạt vào người gã, gã mới phát hiện cả quần của mình đều đã ướt đầm mồ hôi lạnh.

Trác Đông Lai đích xác không giống bất cứ người nào khác.

Lúc người khác nhất định có thể vì một chuyện nào đó mà bi thương phần nộ, hắn lại cười. Lúc người khác nhất định có thể vì một chuyện nào đó mà hưng phấn cực kỳ, phản ứng của hắn lại lãnh đạm đến mức xuất thần, thậm chí cả một chút phản ứng cũng không có.

Hắn biết Cao Tiệm Phi đã đến, hơn nữa còn đang đợi hắn giống như một thiếu niên si tình đang đợi chờ tình nhân vậy.

Hắn cũng biết lệ ngân trên kiếm của Cao Tiệm Phi lúc nào cũng có thể biến thành huyết ngân, có thể là máu của hắn, cũng có thể là máu của kẻ địch của hắn.

Nhưng hắn lại chừng như không có tới một chút phản ứng nào.

Cái hòm trên bàn đã biến mất, chủ nhân của cái hòm bị Trác Thanh an bài trong tiểu viện rất có khả năng cũng đã biến mất.

Trác Thanh đã quyết tâm phải báo thù.

Nếu quả y muốn tìm một kẻ địch đáng sợ nhất cho Trác Đông Lai, Tiêu Lệ Huyết, không còn nghi ngờ gì nữa, là người lý tưởng nhất.

Quân Tử Hương tịnh không phải là một thứ mê dược vĩnh viễn không giải khai được, nếu quả không tiếp tục sử dụng, công lực của Tiêu Lệ Huyết nội trong hai ba ngày có thể hoàn toàn khôi phục lại.

Lúc đó rất có thể là tử kỳ của Trác Đông Lai.

Ngoại trừ chuyện đó ra, Trác Thanh còn có thể đã làm rất nhiều chuyện, rất nhiều chuyện bắt hẳn phải hối hận.

Trương mục của hẳn, tiền tài của hẳn, thư từ của hẳn, bí mật của hẳn, mỗi một thứ đều có thể đã bị Trác Thanh bán ra cho những bộ thuộc không thích hẳn, mỗi một người đều có thể bị Trác Thanh lợi dụng.

-- Trác Thanh trước lúc lâm tử có phải đã đào sẵn cho hẳn một mộ phần không?

Nếu quả thứ chuyện như vậy xảy ra với người khác, nhất định chắc chắn phải tận dụng mọi phương pháp, trong thời gian ngắn nhất đi điều tra ra hết.

Nhưng Trác Đông Lai làm gì cũng không làm.

Trác Đông Lai đã ngủ, ngủ thật ngon lành.

Hắn trước hết tiến vào phòng ngủ của hẳn, đóng cửa sổ và cửa chính lại, bấm vào một nút bí mật trong một góc bí mật trên đầu giường.

Sau đó hẳn lại tới một cái tủ trong góc, lấy ra một cái hộp đựng châu báu nhỏ, lấy trong hộp ra một viên thuốc màu xanh lọt vào miệng, một thứ thuốc có thể giúp hẳn vô luận dưới bất kỳ tình huống nào đều có thể an nhiên ngủ một giấc.

Hắn quá mệt mỏi.

Sau một thắng lợi đặc biệt huy hoàng như lần này, luôn luôn có thể khiến cho người ta cảm thấy đặc biệt mệt mỏi.

Dưới tình huống như vậy, chuyện duy nhất có thể giúp cho người ta chân chính khôi phục lại vẻ thanh tỉnh là ngủ vùi.

Chìa khóa sinh tử thắng bại thường thường quyết định trong một chớp mắt, lúc quyết định những chuyện đó, nhất định phải tuyệt đối thanh tỉnh.

Cho nên hẳn cần phải ngủ, đối với hẳn mà nói, không còn chuyện gì trọng yếu hơn chuyện đó.

Cũng không có bất cứ một ai có thể phán đoán lợi hại nặng nhẹ của một chuyện hơn được Trác Đông Lai.

Trước khi hẳn đi ngủ, hẳn chỉ nghĩ đến một người.

Người hẳn nghĩ đến không phải là Trác Thanh đã chịu chết dưới đao của hẳn, cũng không phải là Tiêu Lệ Huyết lúc nào đều có thể đến lấy mạng hẳn.

Người hẳn nghĩ đến đích thị là huynh đệ của hẳn, người huynh đệ vừa sinh hạ đã chết, người huynh đệ đã từng cùng hẳn chung nhau sinh tồn hơn chín tháng trong bụng mẹ, từng cùng hẳn chung nhau tiếp thụ tranh đoạt tinh

huyết trong bụng mẹ.

Hắn chưa từng gặp người huynh đệ của hắn, huynh đệ của hắn trong tâm hắn vĩnh viễn chỉ bất quá là một bóng dáng mơ hồ mờ lung.

Nhưng một chớp mắt lúc hắn nhập vào giấc ngủ, giữa tích tắc mờ lung huyền ảo đó, cái bóng mơ hồ đó đột nhiên biến thành một người, một người có thể nhìn thấy rất rõ ràng.

Người đó phảng phất là Tư Mã Siêu Quân.

Xa xa có người đang đánh trống canh, đã quá canh ba.

Tiếng trống canh đơn điệu làm sao, lại thê lương làm sao, vô tình làm sao, lúc đến canh ba, ai cũng đừng mong kéo lại canh hai.

Tư Mã Siêu Quân nhớ hồi nãy y mới vừa nghe có người đánh trống canh, y nhớ rõ ràng hồi nãy nghe đánh trống canh hai.

Y nhớ rõ rõ ràng ràng.

Lúc đó y tuy đã uống rượu, nhưng tối đa cũng chỉ bất quá uống bảy tám cân, tuy đã có cảm giác bồng bồng bênh bênh, nhưng đầu óc vẫn còn sáng suốt.

Y nhớ rõ rõ ràng ràng, lúc đó y đang uống rượu trong một quán rượu nhỏ, ngoài y ra, bên cạnh còn có một bàn toàn là đám trẻ mười tám mười chín tuổi, ôm năm sáu nữ nhân tuổi tác ít nhất cũng gấp đôi bọn chúng mà lớn tiếng huyền thuyên khoác lác.

Bọn chúng huyền thuyên về Tư Mã Siêu Quân. Mỗi người đều nâng Tư Mã Siêu Quân lên thành một đại anh hùng trên trời ít thấy dưới đất vô song, hơn nữa ít ít nhiều nhiều có chút giao tình với bọn chúng.

Người huyền thuyên đã huyền thuyên rất cao hứng, người nghe cũng nghe rất khai tâm.

Duy nhất chỉ có một người không cao hứng cũng không khai tâm, người đó lại chính là Tư Mã Siêu Quân.

Cho nên y uống say mèm.

Y cũng nhớ rõ rõ ràng ràng, lúc người ta đang khoác lác đến mức cao hứng nhất, y chợt đứng dậy đập bàn mạnh lớn:

- Tư Mã Siêu Quân là cái gì chứ? Y căn bản không là cái gì hết, căn bản không phải là người, không đáng một cắc bạc, không bằng cả một đồng phân.

Y càng nói càng cao hứng, người ta lại nghe không cao hứng được, có

người bỗng lật bàn, mười mấy tên trẻ xông qua một lượt, y chùng như đã đâm gãy mũi một tên.

Những chuyện đó Tư Mã Siêu Quần nhớ rất rõ, nhớ còn rõ hơn lúc còn nhỏ đi học tập viết một chữ cả ngàn lần.

Y thậm chí còn nhớ có một nữ nhân trên mặt trét đầy phấn mạp như heo tháo guốc gõ phang vào đầu y.

Nhưng sự tình sau đó y hoàn toàn không nhớ gì hết.

Lúc đó y rõ rõ ràng ràng nghe thấy tiếng trống canh hai, hiện tại lại đã qua canh ba.

Lúc đó y vẫn đang ngồi trong quán rượu nhỏ đó uống rượu, hiện tại lại đang nằm dài dưới đất, nằm một con hẻm tối không có bờ dương liễu cũng không có gió sớm hiu hắt trắng tàn quanh hè. Đầu y nặng gấp tám lần lúc bình thường, cổ họng cũng chùng như đã biến thành ống khói nhà bếp, hơn nữa toàn thân lại đau đớn, giống như hồi nãy bị người ta quất đập như là giặt giũ quất tẩy một cái quần dơ.

-- Đôi guốc gỗ của ả mạp đó thật ra có đập vào đầu y không?

-- Y sao lại đến đây?

-- Lúc đó thật ra đã xảy ra chuyện gì?

Tư Mã Siêu Quần hoàn toàn không nhớ nổi.

Đoạn thời gian đó hoàn toàn đã biến thành giống như một trang giấy trong một quyển sách đã bị người ta xé mất vậy.

Lúc Tư Mã Siêu Quần muốn chống tay ngồi dậy, mới phát hiện trong con hẻm đó còn có một người khác, đang dùng một thứ nhãn thần rất kỳ quái nhìn y, chùng như đang hỏi y:

- Ông có thật là anh hùng Tư Mã Siêu Quần thiên hạ vô song không? Ông sao lại biến thành bộ dạng này?

Tư Mã Siêu Quần quyết tâm không lý gì tới gã, quyết tâm giả như không nhìn thấy người đó, nhưng người đó lại quyết tâm nhất định muốn để cho y nhìn thấy, không những lập tức bước tới, còn đỡ tay y dậy.

Y vốn có gắng sức bao nhiêu cũng vô phương đứng dậy nổi, nhưng hiện tại vừa đứng dậy, đã đứng thẳng như ngọn bút.

Người đó lại không chịu buông y, trong ánh mắt tràn đầy nỗi bi thương đồng tình.

“Lão tổng, ông đã say, để tôi đỡ ông”. Người đó nói:

“Tôi là A Căn, lão tổng, ông lẽ nào cả A Căn cũng không nhận ra?”.

“A Căn?” Cái tên đó khá quen.

Chỉ có người theo y lúc mới xuất đạo mới có thể gọi y là “lão tổng”.

Họ Tư Mã chợt dựng lực vỗ vai người đó, dựng lực nắm tay gã, cười lớn:

- Hảo tiểu tử, bao năm nay ngươi trốn ở đâu? Có cưới vợ chưa? Có thua luôn vợ chưa?

A Căn cũng cười, trong mắt lại có nhiệt lệ muốn tuôn trào:

- Không tưởng được lão tổng không ngờ còn nhớ đến tên cờ bạc này, không ngờ còn nhận ra một tên không có triển vọng như tôi.

“Ngươi là con bạc, bọn ta hai người đều không có triển vọng như nhau”.
Y kéo A Căn:

“Đi, bọn ta đi tìm một nơi uống rượu”.

“Lão tổng, ông không thể uống nữa”. A Căn đáp:

“Nếu ông hỏi này không uống hết nửa bình rượu cuối đó, đám lưu manh kia làm sao có thể đụng đến một cọng lông của ông?”.

Thanh âm của gã cũng dâng tràn nỗi bi thương:

- Lão tổng, nếu không phải vì ông đã say mèm, làm sao bị đám lưu manh kia đánh đập như vậy? Cả trên đầu cũng bị gót guốc của con chó cái đó đập lủng một lỗ.

A Căn nói tiếp:

- Mấy tên thỏ đế đó bình thời chỉ cần nghe đến tên của lão tổng là giật mình kinh hãi vãi đá ra quần.

- Lẽ nào ta hỏi này thật đã bị đánh?

Họ Tư Mã thật có điếm không tin nổi, nhưng sau khi sờ soạng lên đầu lên mình mình, đã không thể không tin.

“Xem bộ dạng của ta quả thật đã bị đánh”. Y chợt cười lớn:

“Hay, đánh hay, đánh rất thống khoái, không tưởng được bị đánh không ngờ lại là chuyện rất thống khoái, bao nhiêu năm nay ta chưa bao giờ thống khoái như vậy”.

- Nhưng lão tổng cũng không để bọn chúng chiếm tiện nghi gì, cũng đánh cho đám lưu manh đó một trận nên thân, đánh cho chúng nằm dài dưới đất ngón ngang như một đám chó hoang.

“VẬY LẠI KHÔNG THÚ LẮM”. HỌ TƯ MÃ KHÔNG NGỜ LẠI THỞ DÀI:

“TA THẬT KHÔNG NÊN ĐÁNH CHÚNG”.

- Sao vậy?

“NGƯỜI CÓ BIẾT BỌN CHÚNG TẠI SAO LẠI ĐÁNH TA KHÔNG?” TƯ MÃ SIÊU QUÂN HỎI:

“BỞI VÌ TA ĐEM ĐẠI ANH HÙNG TƯ MÃ SIÊU QUÂN TRONG MẮT BỌN CHÚNG MÀ CHƯỜI NHƯ MỘT CON CHÓ XÀ MÂU, KHÔNG ĐÁNG MỘT ĐỒNG XU”.

Y LẠI CƯỜI LỚN:

- TƯ MÃ SIÊU QUÂN TỰ CHƯỜI MÌNH MÀ BỊ ĐÁNH ĐÒN, CHUYỆN ĐÓ NẾU ĐỂ ANH HÙNG THIÊN HẠ BIẾT ĐƯỢC, KHÔNG KHIẾN CHO ĐÁM LƯU MANH ĐÓ ÔM BỤNG NHE RĂNG CƯỜI LẤN LỘN MỚI LÀ QUÁI.

A CĂN LẠI CƯỜI KHÔNG NỖI, CHỈ LẮM BẨM:

- NẾU CÓ TRÁC TIÊN SINH BÊN CẠNH, LÃO TỔNG KHÔNG THỂ SAY NHƯ VẬY.

GÃ BÔNG HẠ GIỌNG HỎI:

- CÒN TRÁC TIÊN SINH? LẦN NÀY TẠI SAO KHÔNG ĐI CÙNG LÃO TỔNG?

“HẮN TẠI SAO PHẢI ĐI CÙNG TA?” HỌ TƯ MÃ CƯỜI KHÔNG NGUNG:

“HẮN LÀ HẮN, TA LÀ TA, HẮN MỚI CHÂN CHÍNH LÀ ĐẠI ANH HÙNG, TA CHỈ BẮT QUÁ LÀ MỘT CẦU HÙNG, HẮN KHÔNG CHÉM ĐẦU CỦA TA XUỐNG LÀM BÔ LÀ ĐÃ ĐỐI ĐÃI RẤT TỐT VỚI TA RỒI”.

A CĂN THẮT KINH NHÌN Y, QUA MỘT HỒI RẤT LÂU MỚI TỈNH HỒN HỎI TIẾP:

- Lẽ nào Trác tiên sinh đã phản?

“HẮN PHẢN? PHẢI CÁI GÌ?” HỌ TƯ MÃ VẼN ĐANG CƯỜI:

“ĐẠI TIÊU CỤC VỐN LÀ CỦA HẮN, TA LÀ GÌ CHỨ?”.

A CĂN NHÌN Y, NHÃN LỆ CHUNG QUY ĐÃ TRÀO RA, ĐỘT NHIÊN QUỶ XUỐNG VẬP ĐẦU LẠY BA LẠY.

- A CĂN ĐÁNG CHẾT, A CĂN ĐỐI KHÔNG TỐT VỚI LÃO TỔNG.

- NGƯỜI KHÔNG PHẢI LÀ ĐỐI KHÔNG TỐT VỚI TA, THIÊN HẠ CHỈ CÓ MỘT NGƯỜI ĐỐI KHÔNG TỐT VỚI TA, NGƯỜI ĐÓ LÀ CHÍNH TA”.

- NHƯNG CÓ NHỮNG CHUYỆN LÃO TỔNG CÒN CHƯA BIẾT, A CĂN THÀ BỊ LÃO TỔNG ĐÁNH CHẾT CŨNG PHẢI NÓI RA.

- NGƯỜI CỨ NÓI !

“Những năm gần đây, A Căn không thể hầu cận lão tổng chỉ vì Trác tiên sinh nhất định muốn phái tôi đi nằm vùng ở Hùng Sư Đường tại Lạc Dương, hơn nữa còn muốn tôi che giấu không cho lão tổng biết”. A Căn nói:

“Trác tiên sinh biết lão tổng luôn luôn là người quang minh lỗi lạc, thứ chuyện như vậy luôn luôn không để cho lão tổng biết”.

“Thật ta cũng không muốn biết”. Họ Tư Mã chột thở dài:

“Châu Mãnh tên tiêu tử lưu manh đó đại khái cũng không biết trong đám thủ hạ của hắn có bao nhiêu người do Trác Đông Lai phái đến, hắn đại khái cũng giống hệt ta, là một tên khốn nạn từ đầu đến đuôi”.

A Căn nhìn y chăm chăm cả nửa ngày, trong mắt chột phát sáng một cách kỳ quái, chột hỏi họ Tư Mã:

- Lão tổng có muốn đi gặp tên khốn nạn đó không?

Trong mắt của họ Tư Mã cũng phát sáng:

- Người nói tên khốn nạn nào? Có phải là tên khốn nạn chẳng kém gì ta, Châu Mãnh?

- Phải.

“Người biết hắn đang ở đâu?” Họ Tư Mã lại hỏi:

“Người sao lại biết được?”.

Y chăm chăm nhìn A Căn:

- Lẽ nào người cũng là một trong tám mươi sáu tử sĩ theo hắn tìm chết lần này?

A Căn lại quỳ xuống:

- A Căn đáng chết, A Căn đối không phải với lão tổng, nhưng Châu Mãnh thật cũng giống hệt lão tổng, cũng là một anh hùng hảo hán có huyết tính, có nghĩa khí, A Căn thật bất nhẫn bán đứng hắn lúc đó, cho nên A Căn lần này đến đã chuẩn bị theo hắn chết ở Trường An.

Đầu gã đập xuống nền đất máu chảy đầy mặt:

- A Căn đáng chết, A Căn tuy phản bội Đại Tiêu Cục, nhưng trong tâm chưa từng có một chút ác ý với lão tổng, nếu có xin trời đất biến A Căn thành loài súc sinh.

Họ Tư Mã phảng phất nghe đến ngần người, đột nhiên ngửa mặt cười lớn:

- Giỏi, Châu Mãnh giỏi. Người có thể khiến cho gian tế Trác Đông Lai

phái đến tâm phục mà đi theo người, thật không hổ là hảo hán.

Y cười lớn nói tiếp:

- Đinh Hải và A Căn cũng là hảo hán, so với các người, Tư Mã Siêu Quân ta thật không bằng cả đống phân chó.

Tiếng cười của y vừa tê khản vừa bi thương, nhưng y không rơi lệ.

Thật sự không rơi lệ.

Châu Mãnh cũng không rơi lệ.

Mắt thấy Dương Kiên vì hấn mà chết trận, lúc ôm gã trong lòng mình, hấn cũng không rơi lệ.

Lúc đó cái hấn rơi là máu.

Tuy là từ trong mắt chảy xuống, chảy xuống lại cũng là máu.

Điệp Vũ nhất định còn đang chảy máu không ngừng, trên thế giới này không có ai có thể cầm giữ máu của nàng.

Bởi vì từ trong vết thương của nàng chảy ra không còn là máu, mà là tinh hồn của vũ giả.

Mà tinh hồn của vũ giả đã hóa thành hồ điệp.

-- Có ai nhìn thấy hồ điệp chảy máu? Có ai biết máu của hồ điệp màu gì?

Chảy máu, con người tại sao phải chảy máu? Tại sao lại không biết đó là chuyện xú ố ra sao?

Nhưng hồ điệp biết.

Bởi vì sinh mệnh của hồ điệp thật quá mỹ lệ, quá ngắn ngủi, không cho phép người ta nhìn thấy mặt xú lậu của mình.

- Đắp mền giùm ta, che chân ta lại, ta không muốn người khác nhìn thấy chân ta.

Kỳ thật nàng đã không còn chân.

Bởi vì nàng không còn chân, nên không chịu để người ta nhìn thấy. Nếu quả còn có người nhận tâm nói đây cũng là một thứ trào phúng, cũng là một nhược điểm của nhân loại, vậy tâm trường của người đó nhất định đã bị quỷ hỏa ung đúc thành thiết thạch.

Cái mền bông dày cộm đắp trên người Điệp Vũ giống như một đám mây đen trước khi mưa to gió lớn bất chợt che phủ dương quang.

Trên mặt Điệp Vũ không còn tới một tia tươi tắn, không còn một chút

huyết sắc, chẳng khác gì ngọn đèn mờ đã gần cạn dầu đặt trên bàn trong gian phòng nhỏ.

Châu Mãnh một mực ngồi canh nàng dưới đèn, không động đậy, không nói chuyện, không uống tới một giọt nước, cũng không để rơi một giọt lệ.

Gian tiểu ốc vừa ẩm thấp, vừa lạnh giá.

Thuộc hạ của hắn còn lại mười ba người cũng canh hắn như hắn đang canh Diệp Vũ. Trong tâm bọn họ cũng đồng dạng một nỗi bi thương tuyệt vọng như hắn, nhưng bọn họ còn nói chuyện.

-- A Căn đi ra ngoài nghe ngóng tin tức mua lương thực tại sao còn chưa về tới?

Lúc A Căn về tới, Tư Mã Siêu Quần cũng đi theo.

Mọi người đều thấy A Căn dẫn một người trở về, một người lạ mặt rất cao lớn, đầu tóc rối bù, y phục rách nát, trên người đầy vết thương, tay lại không mang vũ khí.

Nhưng không cần biết ra sao, giờ phút đó gã vẫn không nên dẫn một người lạ mặt đến.

Bởi vì người lạ mặt thất thần đó tuy giống như một mãnh thú đang bị thợ săn truy đuổi không còn đường chạy, nhưng mãnh thú tất vẫn là mãnh thú, vẫn tràn đầy nguy hiểm, vẫn có thể đả thương người ta.

Bên thân người đó tuy không mang theo vũ khí, lại mang theo một khí thế còn mãnh mẽ bức người hơn cả đao kiếm.

Mỗi một người trong tiểu ốc đều lập tức nắm chặt tay lại. Bọn họ đã quyết tâm cho tới chết cũng không buông đao.

Mỗi một thanh đao đều đã rút ra khỏi vỏ.

Chỉ có Châu Mãnh vẫn đang ngồi bất động, lại phát ra một mệnh lệnh khiến toàn bộ đám thuộc hạ vô phương hiểu nổi.

Hắn đột nhiên ra lệnh cho đám thuộc hạ:

- Thấp đèn, thấp đuốc, thấp cả đèn cây lên.

Mệnh lệnh của Châu Mãnh trực tiếp, đơn giản, kỳ quái:

- Tất cả thứ gì có thể thấp được hãy thấp hết lên.

Không ai hiểu rõ ý tứ của Châu Mãnh, nhưng Tư Mã Siêu Quần lại hiểu.

Y chưa từng gặp qua Châu Mãnh.

Nhưng y vừa bước vào gian tiểu ốc cũ kỹ tối mù ảm thấp đó, vừa nhìn thấy Châu Mãnh đang ngồi thẳng như một tảng nham thạch bị mưa gió xói mòn, là biết y đã gặp người y cả đời muốn gặp nhất mà chưa được gặp.

Trong tiểu ốc vốn chỉ có một ngọn đèn mù.

Ánh đèn quang minh vốn thuộc về hoan lạc, tình huống bi thảm như vậy, ánh đèn có sáng nữa cũng vô dụng.

Nhưng Châu Mãnh hiện tại lại phân phó:

- Thắp hết đèn đuốc một lượt.

Thanh âm của hắn vừa trầm trầm vừa khàn khàn:

- Để cho ta nhìn thấy vị quý khách đó.

Đèn đuốc lập tức sáng lên, lời nói của Châu Mãnh thông thường đều là mệnh lệnh tuyệt đối hữu hiệu.

Ba ngọn đèn, bảy cây đèn cầy, bảy cây đuốc, đủ để chiếu sáng gian tiểu ốc đó như ban ngày, cũng đủ chiếu rọi mỗi một nếp nhăn trên mặt mọi người rất rõ ràng.

Những nếp nhăn vì bi khổ ai thống cừ hận phần nộ mà sinh thành, càng sâu đậm hơn cả vết thương do lưỡi đao sắc bén chém hoạch.

Châu Mãnh chung quy đã từ từ đứng dậy, từ từ quay người, chung quy đã đối diện Tư Mã Siêu Quân.

Hai người lẳng lẳng đối diện nhau, lẳng lẳng nhìn nhau, giữa đất trời phẳng phất chỉ còn dư lại tiếng ngọn lửa tí tách chập chờn lấp lóe.

Giữa đất trời phẳng phất cũng chỉ còn lại hai người bọn họ.

Hai người mình đầy vết thương, tâm lý bi thống thất thân, hai người đều đã thất bại triệt để.

Nhưng giữa đất trời vẫn chỉ có hai người bọn họ.

Đang lúc hai người bọn họ đối diện đứng đó, trên thế gian những người khác phẳng phất đều không còn tồn tại.

- Ngươi là Tư Mã Siêu Quân?

- Ngươi thấy có phải là ta không?

“Ta xem ngươi thật không giống. Tư Mã Siêu Quân anh hùng hảo hán thật không nên là một người có bộ dạng giống như ngươi”. Châu Mãnh đáp:

“Nhưng ta biết ngươi là Tư Mã Siêu Quân, nhất định là vậy”.

- Tại sao?

“Bởi vì ngoại trừ Tur Mã Siêu Quân ra, thiên hạ cũng không còn người thứ hai có thể có bộ dạng như người vậy”. Châu Mãnh nói:

“Bộ dạng của người nhìn không khác gì mới nhìn thấy tám trăm tám mươi tám con quỷ chết oan”.

Họ Tur Mã không ngờ lại đồng ý:

- Có thể là người nhìn thấy tám trăm tám mươi tám con quỷ chết oan quá thật không nhiều, nhưng cũng không chỉ có một người.

“Trừ người ra còn ai nữa?” Châu Mãnh hỏi:

“Có phải còn có người họ Châu tên Mãnh?”.

- Hình như là vậy.

Châu Mãnh cười lớn.

Hắn quả thật đang cười lớn, bình thời khi hắn nghe mấy lời nói như vậy nhất định cười lên, tiếng cười của hắn có khi ngoài mười dặm còn có thể nghe thấy.

Hiện tại hắn cũng đang cười, chỉ bất quá trên mặt lại không có tới một chút ý tứ vui vẻ, tiếng cười cả người đứng bên cạnh hắn cũng không nghe được.

Bởi vì hắn căn bản cả một tiếng cũng không cười ra tiếng.

Không có tiếng cười, cũng không có tiếng khóc, người khác không những cười không nổi, cả khóc cũng khóc không ra.

Bởi vì trong mắt bọn họ đều đã có nhiệt lệ tuôn trào.

Bọn họ không phải là Châu Mãnh, cũng không phải là Tur Mã Siêu Quân, cho nên bọn họ có thể rơi nước mắt.

Có thể chảy máu, cũng có thể rơi nước mắt.

Cái bọn họ còn dư lại cũng chỉ có huyết lệ lưng tròng.

Châu Mãnh nhìn những hảo nam nhi cho tới chết cũng không rời bỏ hắn, đôi mắt to tròn đầy những tia máu đỏ ngầu phảng phất lại có máu tươi muốn trào ra.

“Lần này bọn ta đã bại, bại triệt để”. Hắn hét lớn:

“Nhưng bọn ta bại mà không phục, chết cũng không phục”.

“Ta biết”. Tur Mã Siêu Quân buồn bã nói:

“Chuyện của bọn người ta biết hết”.

- Nhưng lúc bọn ta đến, người tịnh không có mặt ở Trường An.

“Phải, lúc đó ta không có mặt”. Họ Tư Mã thở dài:

“Ta không biết người có thể đến mau như vậy”.

- Cho nên người đơn kỵ đi Lạc Dương?

“Ta vốn muốn đơn độc đi gặp người một lần, đem chuyện giữa bọn ta giải quyết triệt để”. Họ Tư Mã đáp:

“Đề tự mình hai bọn ta giải quyết”.

- Người thật muốn như vậy?

- Thật.

Châu Mãnh chợt thở dài:

- Ta không nhìn lầm người, ta biết đương thời nếu người còn ở Trường An, ít ra cũng có thể cho bọn ta một cơ hội, đường đường chính chính quyết một trận tử chiến.

Trong thanh âm của hắn tràn đầy nỗi bi phẫn:

- Bọn ta vốn đến đây tìm chết, bắt bọn ta chết trong quỷ kế âm mưu thô bỉ như vậy, bọn ta chết cũng không phục.

- Ta hiểu.

- Nhưng ta tịnh không trách người, đương thời nếu người còn ở Trường An, tuyệt không thể làm chuyện vô sỉ bỉ ổi như vậy.

“Người làm rồi”. Tư Mã Siêu Quần thốt:

“Không cần biết lúc đó ta có mặt hay không, chuyện đó đều là chuyện của ta”.

- Tại sao?

“Bởi vì lúc đó ta còn là tổng tiêu đầu của Đại Tiêu Cục, một khi là chuyện do thuộc hạ của Đại Tiêu Cục làm, ta đều phụ trách tất cả”. Tư Mã Siêu Quần đáp:

“Oan có đầu, nợ có chủ, món nợ này nên để ta trả”.

- Hôm nay người đến để trả nợ?

- Phải.

“Món nợ này người có thể trả sạch sao?” Châu Mãnh hét lớn:

“Người làm sao mới có thể trả sạch?”.

“Trả không hết cũng phải trả”. Tư Mã Siêu Quần đáp:

“Người muốn ta làm gì để trả, ta làm như vậy để trả, nếu không ta đến làm chi?”.

Châu Mãnh nhìn y chăm chăm, y cũng chăm chăm nhìn Châu Mãnh, kỳ quái là trong ánh mắt của hai người không những không có cừ hận oán độc, trái lại lại dâng đầy vẻ tôn kính.

“Người nói lúc đó người còn là tổng tiêu đầu của Đại Tiêu Cục”. Châu Mãnh chợt hỏi họ Tư Mã:

“Còn bây giờ?”.

- Hiện tại ta vô luận là người gì cũng đều không liên quan gì tới chuyện này.

- Sao vậy?

“Bởi vì người vẫn là Châu Mãnh, ta vẫn là Tư Mã Siêu Quần”. Con người mà người khác cho là đã triệt để thất bại đó, thần tình đột nhiên lại lộ xuất một thứ tôn nghiêm bất khả xâm phạm như một đế vương:

“Hôm nay ta muốn đến trả nợ, bởi vì người là Châu Mãnh, ta là Tư Mã Siêu Quần, điểm đó vô luận dưới bất cứ tình huống nào đều bất biến”.

Tư Mã Siêu Quần nói:

- Cho dù đầu rơi máu chảy, gia hủy nhân vong, điểm đó cũng bất biến.

-- Phải, là như vậy.

-- Đầu có thể rơi, máu có thể chảy, tinh thần lại vĩnh viễn không thể khuất phục, cũng vĩnh viễn không thể hủy diệt.

Đó là nghĩa khí của giang hồ nam nhi, đó là huyết tính của giang hồ nam nhi.

Châu Mãnh ngưng thị nhìn Tư Mã Siêu Quần, trong thần tình cũng ngập tràn vẻ tôn nghiêm bất khả xâm phạm.

“Người là tử địch cả đời ta, oan cừ giữa người và ta tương kết thâm sâu, không biết có bao nhiêu người vì vậy mà chết đi”. Châu Mãnh nói:

“Vì oan hồn của những người đã chết, người và ta cũng khó lòng cùng tồn tại”.

- Ta hiểu rõ.

“Ta Châu Mãnh tung hoành giang hồ cả đời, huy đao sát nhân, không để ý tới tư thù, chưa từng để bất cứ người nào trong mắt”. Châu Mãnh thốt:

“Chỉ có ngươi, Tư Mã Siêu Quần ngươi”.

Thanh âm của hắn vì kích động mà phát run:

- Tư Mã Siêu Quần ngươi hôm nay xin chịu một bái của Châu Mãnh ta.

Hắn thật sự bái. Nam tử hán vĩ không khuất tất đó thật đã bái lạy dưới đất, bái lạy trước mặt Tư Mã Siêu Quần.

Tư Mã Siêu Quần cũng bái lạy.

“Ta bái ngươi là anh hùng chân chính, là nam tử hán chân chính”. Châu Mãnh khàn giọng:

“Nhưng sau một bái đó ta và ngươi chia cách vĩnh viễn”.

Hắn gằn từng tiếng:

- Bởi vì ta vẫn phải giết ngươi, ta không còn đất chọn lựa nào khác.

Tư Mã Siêu Quần thản nhiên thốt:

- Phải. Người ở giang hồ vốn là như vậy. Ngươi và ta đều không còn đất chọn lựa nào khác.

“Ngươi hiểu thì tốt”. Thanh âm của Châu Mãnh càng tê dại:

“Ngươi hiểu thì tốt”.

Hắn đứng lên, lại nhìn đám thuộc hạ của mình.

“Con người đó là Tư Mã Siêu Quần, là người đã hủy diệt Hùng Sư Đường của bọn ta”. Châu Mãnh nói vừa trầm hùng, vừa chậm rãi:

“Vì con người đó muốn tạo thành bá nghiệp không tiền khoáng hậu, huynh đệ bọn ta không biết đã có bao nhiêu người thảm tử trên đường, cả thi thể cũng vô phương an táng, thư muội của bọn ta cũng không biết có bao nhiêu người trở thành quả phụ, có người vì muốn kiếm miếng ăn, thậm chí đã lặn lội đi làm gái điếm”.

Mọi người lắng lắng lắng nghe, trong ánh mắt nhòa lệ nổi đầy tia máu đỏ ngầu, trên quyền đầu đột khởi gân xanh.

“Bọn ta mỗi một người đều từng phát thệ trong tâm, không chém được đầu của y xuống, thề không trở lại cố hương”. Châu Mãnh nói:

“Cho dù bọn ta toàn bộ đều chết trận, cũng phải hóa thành quỷ dữ đến đoạt hồn phách của y”.

Hắn chỉ Tư Mã Siêu Quân:

- Hiện tại y đã đến, lời nói của y các người đều đã nghe rất rõ.

Châu Mãnh nói tiếp:

- Y đến trả nợ, nợ máu nhất định phải dùng máu để trả.

Mục quang của hắn như đao phong quét lên mặt đám thuộc hạ:

- Y chỉ đến một mình, y cũng giống như bọn ta, cũng bị chúng bạn bỏ rơi, gia phá nhân vong, nhưng bọn ta ít ra còn có đám huynh đệ mình, bọn ta muốn báo thù, hiện tại đã là cơ hội tốt nhất, một mình y tuyệt không phải là đối thủ của bọn ta.

Châu Mãnh hét lớn:

- Trong tay các người đều có đao, hiện tại có thể bạt đao, chém y chết trong loạn đao.

Không ai bạt đao.

Mọi người vẫn lẳng lặng lắng nghe, thậm chí cả nhìn cũng không nhìn Tư Mã Siêu Quân tới một lần.

Châu Mãnh hét lớn:

- Các người tại sao còn chưa động thủ? Lẽ nào tay các người đều đã mềm yếu? Lẽ nào các người đều đã quên làm sao để giết người?

A Căn chợt xông tới, quỳ phục trước mặt Châu Mãnh và Tư Mã Siêu Quân, vấp đầu dưới đất.

“Lão tông, tôi biết ông theo tôi đến đây là đã chuẩn bị tìm chết”. A Căn thốt:

“Lão tông, tôi nhờ có ông mà thành người, chết cũng không hối hận, sau khi ông chết, A Căn nhất định trước hết an bài hậu sự cho ông tốt đẹp, sau đó nói gót theo ông”.

Tư Mã Siêu Quân cười lớn:

- Tốt, huynh đệ tốt. Hay cho cái câu nhờ người mà thành người, chết không hối hận.

Đột nhiên “keng” một tiếng, một thanh đao từ trong tay một người rơi xuống, rơi thõng xuống đất.

Châu Mãnh nhìn người đó hét lớn:

- Man Ngưu, người luôn luôn là một hảo hán, sát nhân chưa từng mềm

tay, hiện tại sao lại cả đao cũng cầm không vững?”.

Man Ngu cúi đầu, huyết lệ rung rung:

- Đường chủ, ông biết tôi vốn trong mộng cũng muốn chém đầu người đó, nhưng hiện tại...

“Hiện tại thì sao?” Thanh âm của Châu Mãnh càng tê dại:

“Hiện tại người lẽ nào không muốn giết y?”.

- Tôi vẫn muốn, nhưng kêu tôi đi giết y như vậy, tôi thật vô phương động thủ.

- Tại sao?

“Tôi cũng không biết tại sao”. Man Ngu cũng quỳ xuống, dùng lực tát vào mặt mình, tát đến đỏ mặt:

“Tôi đáng chết, tôi là tên hèn nhát đáng chết, trong tâm tôi tuy biết, nhưng Đường chủ nếu kêu tôi nói ra, tôi lại nói không được”.

“Tên hèn nhát người, người nói không được, ta nói được”. Châu Mãnh thốt:

“Người vô phương động thủ chỉ vì người chợt phát hiện con người mà bọn ta muốn lấy mạng cũng là một hảo hán. Y đã một mình đến gặp bọn ta, bọn ta cũng nên dùng lễ hảo hán mà đối đãi y, bọn ta nếu giết y như vậy, cho dù có báo thù được, cũng không còn mặt mũi để đi gặp anh hùng thiên hạ”.

Hắn hỏi Man Ngu:

- Người nói coi, trong tâm người có phải nghĩ như vậy không?

Man Ngu vấp đầu, trên mặt ràn rụa huyết lệ.

Mục quang như đao phong của Châu Mãnh lại quét ngang trên mặt đám thuộc hạ.

“Còn các người?” Hắn hỏi đám huynh đệ đã theo hắn thân kinh bách chiến, cửu tử nhất sinh, không còn gì khác ngoài cái mạng:

“Trong tâm các người có phải nghĩ như vậy không?”.

Không ai hồi đáp.

Nhưng bàn tay cầm đao của mỗi một người đều đã thụ thương.

Bọn họ tuy đã mất hết tất cả, lại còn chưa mất đi huyết khí, nghĩa khí, và dũng khí của bọn họ.

Châu Mãnh nhìn bọn họ, nhìn từng người một, trong đôi mắt to tròn mệ

mỗi vô thân chợt lại phát sáng, chợt ngửa mặt mà nói:

- Tốt, đó mới là huynh đệ tốt, đó mới là huynh đệ tốt của Châu Mãnh, Châu Mãnh có thể kết giao huynh đệ với các người, chết cũng không oán tiếc.

Hắn quay mặt hỏi Tư Mã Siêu Quần:

- Người nhìn xem, huynh đệ của Châu Mãnh ta là những huynh đệ ra sao? Có phải là những tên hèn nhát không?

Đôi mắt của Tư Mã Siêu Quần cũng đỏ ngầu, đã đỏ ngầu từ sớm.

Nhưng y không rơi lệ.

Y vẫn đứng thẳng như ngọn tiêu thương, qua một hồi rất lâu mới nói từng tiếng:

- Châu Mãnh, ta không bằng người, cả gái đít cho người cũng không đáng. Bởi vì ta không có những huynh đệ như người.

Câu nói đó không phải do người khác nói ra, câu nói đó là do Tư Mã Siêu Quần nói ra.

Anh hùng Tư Mã Siêu Quần thiên hạ vô song.

Trong mắt Châu Mãnh lại không có một nét đặc ý nào, trái lại lại ngập tràn nỗi bi thương, phảng phất đang tự hỏi tâm mình:

-- Bọn ta tại sao không phải là bằng hữu mà lại là thù địch?

Câu nói đó đương nhiên không thể nói ra, Châu Mãnh chỉ nói:

- Không cần biết ra sao, người đối tốt với bọn ta, bọn ta cũng tuyệt không thể không đối tốt với người. Chỉ tiếc có một điểm vẫn bất biến.

Hắn nắm chặt song quyền:

- Ta vẫn là Châu Mãnh, người vẫn là Tư Mã Siêu Quần, cho nên ta vẫn phải giết người.

Đó cũng là Khí, giống như ái tình trọn đời chung thủy vậy, biển có thể cạn, đá có thể mòn, luồng Khí đó lại vĩnh viễn tồn tại.

Bởi vì có luồng Khí đó, cho nên đám nam nhi giang hồ cả cõi nguồn cũng không có mới có thể vĩnh viễn sống trong tâm của những người có huyết tính.

Châu Mãnh lại nói:

- Người hồi nãy cũng có nói qua, đây vốn là chuyện của hai chúng ta,

vốn nên để cho hai ta tự giải quyết.

Hắn hỏi Tư Mã Siêu Quân:

- Hiện tại có phải đã đến lúc không?

- Phải.

Châu Mãnh lại chăm chăm nhìn y rất lâu, bỗng nói:

- Đưa cho Tư Mã đại hiệp một thanh đao.

Man Ngưu lập tức lượm đao dưới đất dùng hai tay nâng lên đưa qua. Một thanh đại đao luyện bằng sắt thuần chất, trên lưỡi đao đã mẻ một miếng.

“Thanh đao đó không phải là đao tốt”. Châu Mãnh nói:

“Nhưng trong tay của Tư Mã Siêu Quân, vô luận là đao nào cũng đều có thể giết người như nhau”.

“Phải”. Tư Mã Siêu Quân vuốt nhẹ chỗ mẻ trên lưỡi đao:

“Thanh đao này vốn là đao giết người”.

- Cho nên ta chỉ muốn người đáp ứng ta một chuyện.

- Chuyện gì?

“Nếu quả người có thể giết ta, xuống đao ngàn vạn lần không được lưu tình”.

Thanh âm của Châu Mãnh lại biến thành hung mãnh:

“Nếu không ta cho dù có giết được người cũng phải hối hận cả đời”.

Hắn hỏi họ Tư Mã:

- Người có muốn Châu Mãnh ta vì người mà hối hận cả đời không?

Câu trả lời của Tư Mã Siêu Quân rất rõ ràng:

- Nếu ta có thể một đao giết được người, người tuyệt không thể nhìn thấy đao thứ hai của ta.

“Tốt”. Châu Mãnh thốt:

“Cực tốt”.

Đao quang lóe lên, Châu Mãnh đã bạt đao.

Tất cả mọi người trong tiêu thất đều đã dạt ra, những người đó đều là hảo huynh đệ vào sinh ra tử cùng Châu Mãnh.

Nhưng bọn họ đều đã dạt ra.

Nhân sinh tự cô thù vô tử. Chết ! Chết có gì mà vĩ đại vậy? Nhưng tôn nghiêm và nghĩa khí của nam tử hán lại tuyệt đối không cho phép bất cứ người nào làm tổn thương.

Châu Mãnh hoành đao hướng tới họ Tư Mã:

- Ta nếu chết dưới đao của ngươi, huynh đệ của ta tuyệt không đi kiếm ngươi nữa.

Hắn nói tiếp:

- Châu Mãnh có thể chết dưới đao của Tư Mã Siêu Quân, chết không hối tiếc.

Nhưng hắn vẫn nhịn không được phải quay đầu nhìn Điệp Vũ một lần, một lần đó có lẽ là lần cuối cùng.

-- Ta nếu chết dưới đao của ngươi, chỉ hy vọng ngươi có thể thay ta chiếu cố cho nàng.

Câu nói đó cũng không thể nói ra. Châu Mãnh chỉ nói:

- Ngươi nếu chết dưới đao của ta, ta nhất định chiếu cố đến vợ con ngươi.

“Vợ con ta?” Tư Mã Siêu Quân cười thâm:

“Vợ con ta chỉ sợ chỉ còn nước đợi ta chết dưới đao của ngươi mới có thể chiếu cố cho bọn họ được”.

Tâm Châu Mãnh chìm đắm.

Cho đến bây giờ hắn mới phát giác nỗi bi thương thống khổ của họ Tư Mã có lẽ còn sâu đậm nặng nề hơn xa hắn.

Nhưng hắn đã bạt đao. Đao đã hoành.

Tâm cũng đã hoành.

Sinh tử giữa một chớp mắt, trên thế giới này chỉ sợ không còn chuyện gì có thể ngăn trở trận quyết chiến sinh tử của bọn họ.

Nhưng lúc đó, giữa một chớp mắt:

- Châu Mãnh.

Hắn đột nhiên nghe có người đang gọi hắn, thanh âm phảng phất xa vời làm sao, xa vời làm sao.

Nhưng người gọi tên hắn lại đang bên cạnh hắn. Một người lúc nào cũng đều có thể kêu hắn vì người đó mà chết.

Một người mà hấn cả lúc lạc hồn vào mộng cũng vô phương lãng quên.

Khứ giả dĩ khứ, thử tình vị tuyệt; Vị quân nhất vũ, hóa tác hồ điệp.

Tạm dịch:

Người đi đã đi, tình còn chưa tận; Vì người múa một bài, hóa thành hồ điệp.

Châu Mãnh không quay đầu.

Đao của hấn đang trong tay, tử địch của hấn đang đứng trước lưỡi dao của hấn.

Huynh đệ của hấn đều đang nhìn hấn. Hấn không thể quay đầu, hấn nghĩa vô phản cố, vì nghĩa không thể quay trở lại.

“Châu Mãnh”. Tiếng hô hoán vang lên:

“Châu Mãnh”.

Tiếng hô hoán xa vời làm sao, lại gần gũi làm sao.

Tiếng gọi đó gần làm sao, lại xa làm sao, từ xa xăm gọi lãng tử quay chân trở về trong mộng.

Tiếng gọi lãng tử trở về bi thống xa xăm sâu hút sâu chìm.

Châu Mãnh quay đầu.

Lại “keng” một tiếng, Châu Mãnh quay đầu, lúc quay đầu dao đã rơi xuống, lúc quay đầu là lúc Điệp Vũ đang nhìn hấn.

Nàng nhìn chỉ nhìn thấy hấn, hấn nhìn cũng chỉ có nàng.

Giữa chớp mắt đó, tất cả mọi người đều không còn tồn tại, tất cả mọi chuyện cũng đều không còn tồn tại nữa.

Tất cả mọi ân oán thù hận phần nộ bi ai đều đã hóa thành hồ điệp.

Hồ điệp đã bay đi.

Hồ điệp bay đi lại bay về, là về? Hay là đi? Là người? Hay là điệp?

- Châu Mãnh, Châu Mãnh, ngươi còn ở đó không?

- Ta đây, ta ở đây, ta luôn luôn ở đây.

Hấn đang ở đây.

Bảo đao không ở đây, Hùng Sư không ở đây, anh hùng nhất thế cũng không ở đây.

Nhưng hấn đang ở đây.

Một khi nàng ở đây, hấn ở đây.

- Châu Mãnh, ta đã sai, ngươi cũng đã sai.

- Phải, ta đã sai.

“Châu Mãnh, ta tại sao lại không hiểu được trong tâm ngươi đối với ta ra sao?”

Ngươi tại sao lại không giúp ta hiểu?” Điệp Vũ thốt:

“Ngươi tại sao lại không để ta biết ngươi yêu ta tới mức nào? Ta tại sao lại không để ngươi biết ta cần một người yêu ta tới mức nào?”.

Không có câu trả lời, có những chuyện luôn luôn không có câu trả lời, bởi vì nó căn bản không có đáp án.

“Châu Mãnh, ta đã phải chết, ngươi không nên chết”. Điệp Vũ nói:

“Ta có thể chết, ngươi không thể chết”.

Thanh âm của nàng như một sợi tơ trong sương mù.

“Ta không thể múa cho ngươi xem nữa, nhưng ta vẫn còn có thể hát cho ngươi nghe”. Điệp Vũ thốt:

“Ta hát, ngươi nghe, ta nhất định phải hát, ngươi nhất định phải nghe”.

- Được, nàng hát, ta nghe.

Không còn.

Không còn người, không còn oán, không còn cừu hận, trừ tiếng ca mà nàng phải hát ra, cái gì khác đều không còn.

Nàng đã hát.

“Bảo kế thông thông sơ tự, duyên hoa đạm đạm trang thành; Thanh yên tử vụ trạo khinh doanh, phi như du ti vô định.

Tương kiến bất như bất kiến, hữu tình hà tự vô tình; Sênh ca tản hậu tửu sơ tỉnh, thâm viện nguyệt tà nhân tĩnh “.

Tạm dịch:

“Búi tóc ngọc ngà chải vội, son phấn lợt lạt điểm trang; Khói xanh sương tím vây uyển chuyển, đường tơ bay bổng vô định.

Gặp mặt không bằng không gặp, hữu tình sao bằng vô tình; Sênh ca dứt tiếng vừa tỉnh rượu, vườn sâu trăng tàn lạng người “.

Sợi tơ dần dần bay càng xa, càng ngưng đọng.

Nàng hát, nàng đã hát.

Nàng ngưng đọng.

Tất cả mọi thứ giữa đất trời đều đình chỉ, ít ra giữa một chớp mắt đó đều đã đình chỉ.

Nhân gian không còn có múa nữa, cũng không còn có lời ca, nhân gian cái gì cũng đều không còn nữa. Cả nước mắt cũng đều không còn nữa.

Chỉ có máu.

Châu Mãnh si si đứng đó, si si nhìn nàng, máu tươi từ trong miệng đột nhiên thổ ra.

Hồi 18 - Nhất Kiếm Quang Hàn

Hai mươi sáu tháng hai.

Trường An.

Cao Tiêm Phi đang đợi.

Trịnh Thành nói với chàng:

- Trác tiên sinh tạm thời còn chưa thể gặp người, nhưng ông ta nói người có thể đợi ở đây.

Tiểu Cao mỉm cười:

- Ta có thể đợi.

Nụ cười của chàng vừa ôn hòa, vừa bình tĩnh:

- Ta có thể bảo đảm với người, người nhất định chưa từng gặp qua một người có thể đợi chờ như ta.

- Ô?

“Bởi vì ta nhẫn nại hơn ai hết, có lẽ còn nhẫn nại hơn cả một lão đầu tử tám mươi tuổi”. Tiểu Cao thốt:

“Ta từ nhỏ đã sống trong thâm sơn, có lần vì đợi xem một đóa sơn trà khai hoa, người đoán thử ta đã đợi bao lâu coi?”

- Người đợi bao lâu?

- Ta đợi trọn ba ngày.

- Sau đó người hái đóa hoa đó xuống cắm trên ngực áo?

“Ta không hái”. Tiểu Cao đáp:

“Đợi hoa nở xong, ta bỏ đi”.

- Người đợi ba ngày là vì muốn nhìn một chớp mắt lúc hoa nở?

Chính Trịnh Thành cũng là một người rất nhẫn nại, hơn nữa chừng như hiểu được ý tứ của Tiểu Cao.

“Không cần biết là người đợi cái gì, thông thường đều không thể không có mục đích”. Gã nói với Tiểu Cao:

“Người tuy không ngắt đóa hoa đó, nhưng mục đích của người nhất định đã đạt được, hơn nữa mục đích của người tuyệt không phải đơn thuần chỉ vì muốn xem đóa hoa sơn trà đó nở”.

- Ta còn có thể có mục đích gì khác?

“Một đóa hoa cũng là một sinh mệnh, giữa một chớp mắt lúc đóa hoa đó nở, cũng là lúc sinh mệnh sinh thành”. Trịnh Thành đáp:

“Một sinh mệnh sinh ra trong sự dưỡng dục của đất trời, biến hóa trong đó tinh vi kỳ diệu làm sao, trên thế gian tuyệt không có bất cứ chuyện gì có thể so sánh được”.

Gã ngưng thị nhìn Trác Thanh:

- Cho nên ta nghĩ thời gian ba ngày của người tịnh không uổng phí, trải qua lần quan sát đó, kiếm pháp của người nhất định tinh tiến không ít.

Tiểu Cao kinh ngạc nhìn gã, một người trẻ tuổi mặt mũi bình bình phàm phàm như vậy xem ra còn thông minh hơn nhiều so với ý tưởng của chàng.

“Chờ đợi người ta càng không thể không có mục đích, người đương nhiên cũng không thể đợi Trác tiên sinh vừa đến là bỏ đi”. Trịnh Thành điềm điềm hỏi Tiểu Cao:

“Lần này mục đích của người là gì?” Gã không để Tiểu Cao mở miệng, lại nói:

- Câu hỏi này người không cần phải trả lời, ta cũng không muốn biết.

- Đó là tự người hỏi ta, tại sao lại không muốn ta trả lời, lại không muốn biết?

- Bởi vì một người biết càng ít chuyện càng tốt.

- Người đã căn bản không muốn biết, tại sao lại phải hỏi?

“Ta chỉ bất quá là đang đề tỉnh người, ta đã có thể hỏi như vậy, Trác tiên sinh nhất định cũng có thể nghĩ như vậy”. Trịnh Thành đáp:

“Đợi đến khi Trác tiên sinh hỏi người câu đó, người tốt hơn hết là có một lý do rất tốt để đáp lời ông ta, hơn nữa phải khiến cho ông ta thỏa mãn, nếu không người tốt hơn hết không cần phải đợi chờ nữa”.

Gã vừa nghiêm túc vừa thành khẩn:

- Người khiến cho Trác tiên sinh cảm thấy thỏa mãn hiện tại còn sống cũng tịnh không nhiều.

Nói xong câu đó, gã bỏ đi, gã tịnh không muốn đợi xem Tiểu Cao đối với câu nói đó của gã có phản ứng gì.

Nhưng đi đến cửa, gã lại quay đầu lại:

- Còn có một chuyện ta quên nói cho người biết.

- Chuyện gì?

- Trác tiên sinh còn phân phó với ta là, người nếu muốn gì cứ cho người cái đó, không cần biết là người muốn gì cũng được.

- Hẳn thật sự nói như vậy?

- Thật.

Tiểu Cao cười, cười khoan khoái phi thường:

- Vậy thì cực tốt, thật cực tốt.

Lúc Trác Đông Lai triệu kiến Trịnh Thành, đã gần đến chính Ngọ. Trịnh Thành hoàn toàn nhìn không ra hẳn có chỗ khác biệt gì so với bình thời. Những chuyện vừa bi thảm vừa đáng sợ xảy ra từ hôm qua xem chừng không có một chút quan hệ gì đến hẳn.

Trác Thanh đã làm ra những chuyện gì để báo thù? Hẳn cũng tuyệt không hỏi đến.

Hẳn chỉ hỏi Trịnh Thành:

- Cao Tiệm Phi có phải còn đang đợi?

“Phải, gã còn đợi”. Trịnh Thành đáp:

“Nhưng thứ gã muốn, tôi lại không có cách nào hoàn toàn đi tìm cho gã”.

- Gã muốn cái gì? Cả người cũng không tìm được?

“Gã muốn tôi trong một canh giờ chuẩn bị cho gã hai chục bàn rượu thịt ngon nhất, hơn nữa phải mời đầu bếp ở hai nơi Trường An Cư và Minh Hồ Xuân đến nấu”. Trịnh Thành đáp:

“Gã còn muốn tôi trong một canh giờ tụ tập tất cả mấy ả kỹ nữ trong thành đến uống rượu với gã”.

- Người đã tìm cho gã bao nhiêu người?

- Tôi chỉ tìm được bảy mươi ba người, trong đó quá nửa đều đang ngủ với đàn ông bị kéo ra khỏi giường.

Trác Đông Lai không ngờ lại cười cười.

“Lúc đó, đám cô nương không có nam nhân trên giường cũng không thể coi là kỹ nữ”. Hẳn nói:

“Chuyện này người làm không tệ, sáng sớm hôm nay địa phương này nhất định rất nhiệt náo”.

“Quả thật cực kỳ nhiệt náo, cả đám huynh đệ biết uống rượu trong tiêu

cục đều bị gã lôi đi uống rượu với gã”. Trịnh Thành nói:

“Gã nhất định bắt mỗi một người đều phải ăn mừng với gã một phen”.

“Ăn mừng? Ăn mừng cái gì?” Trác Đông Lai hỏi:

“Hôm nay có gì đáng để gã ăn mừng?” “Gã không nói”. Trịnh Thành đáp:

“Nhưng tôi trước đây có nghe nói, có rất nhiều người lúc biết mình sắp chết đều làm như vậy”.

Trác Đông Lai trầm tư, tròng mắt đột nhiên co thắt, qua một hồi rất lâu mới nói:

- Chỉ tiếc ta biết gã tạm thời còn chưa chết được.

Rượu đã cạn, khách đã tản, trên hành lang và hoa sảnh trước mặt, ngoại trừ ngoại trừ mấy mảnh trâm cài tóc gãy đoạn rơi trên đất, ngoại trừ thắt lưng giày vớ và phấn sáp rơi rớt, còn có những vật khiến người ta cả tưởng cũng không tưởng được, chừng như đặc biệt muốn chứng minh với chủ nhân, bọn họ đích xác đều đã say.

Chủ nhân của bọn họ đâu?

Chủ nhân không say, khách nhân sao lại có thể vui vậy?

Tiểu Cao giống hệt một người chết, nằm sấp trên một tấm chiếu mềm, nhưng đợi đến lúc Trác Đông Lai đi đến trước mặt chàng, người chết đó đột nhiên tỉnh dậy liền, đột nhiên thở dài:

- Người tại sao phải đợi đến lúc người ta về hết rồi mới đến? Lẽ nào người trời sinh không thích nhìn người ta vui vẻ?

Trác Đông Lai lạnh lùng nhìn chàng, hững hờ thốt:

- Ta quả thật không thích, tỉnh táo nhìn người say tỉnh không phải là chuyện rất thú vị.

Hắn dăm dăm nhìn vào mắt Tiểu Cao:

- May là người còn chưa say, say là người khác, không phải là người.

Trong ánh mắt của Tiểu Cao cả một chút say sưa cũng không có.

“Ta thấy người còn rất tỉnh”. Trác Đông Lai thốt:

“Còn tỉnh hơn cả hổ”.

Tiểu Cao cười, cười lớn.

“Người không nhìn lầm, quả thật không nhìn lầm”. Chàng cười lớn:

“Mắt ngươi còn sắc bén hơn cả hồ ly”.

- Ngươi muốn người khác say, mình sao lại không say?

“Bởi vì ta biết hồ ly sớm muộn gì cũng đến”. Tiểu Cao đáp:

“Có hồ ly đến, thử làm sao có thể không bảo trì sự tinh táo cho được?” - Nếu quả hồ ly đã đến, thử có còn tinh táo cũng vô dụng.

- Ô?

“Nếu quả biết có hồ ly đến, không muốn chết thì đáng lẽ phải nhanh chân chạy trốn mới đúng”. Trác Đông Lai cười nói:

“Trừ phi con thử đó căn bản không sợ hồ ly !” - Thử làm sao có thể không sợ hồ ly?

“Bởi vì sau lưng nó còn có một mũi thương, mũi thương đó đang nhắm thẳng vào tim hồ ly, lúc nào cũng có thể đâm vào”.

“Thương?” Tiểu Cao chớp chớp mắt:

“Thương ở đâu ra?” Trác Đông Lai cười cười:

- Đương nhiên là từ một cái hòm, một cái hòm vừa mất đã tìm lại được.

Tiểu Cao không cười, mắt cũng không chớp, hơn nữa đã lộ xuất một thứ biểu tình từ trong tâm có cảm giác rất bội phục.

“Ngươi đã biết?” Chàng hỏi Trác Đông Lai:

“Ngươi làm sao biết được?” “Ngươi nghĩ ta biết cái gì?” Trác Đông Lai hỏi:

“Ta chỉ bất quá biết trên thế gian này có thứ người nếu quả ăn nợ của người khác một lần, nhất định tìm cách đền bồi lại gấp mười lần, ta chỉ bất quá biết Tiêu Lệ Huyết thật xảo hợp là thứ người đó, hơn nữa lại thật xảo hợp đã tìm đến ngươi”.

Hắn lại cười cười:

- Ta biết chỉ bất quá là bấy nhiêu thôi.

Tiểu Cao lại nhìn hắn chằm chằm cả nửa ngày, thử dài:

- Đó không thể coi là bấy nhiêu, đã quá đủ rồi. Không trách Tiêu Lệ Huyết nói với ta, có thể bàn chuyện làm ăn với Trác tiên sinh tuyệt đối là chuyện rất khoan khoái, bởi vì có những mình căn bản bắt tất phải nói ra, hắn đã hoàn toàn biết rõ.

Nụ cười mỉm của Trác Đông Lai phẳng phất đã biến thành cười khỏ:

- Chỉ tiếc chính ta cũng không biết mình thật ra biết bao nhiêu?

“Người có biết lần này là Tiêu Lệ Huyết muốn ta đến không?” Tiểu Cao lại tự trả lời câu hỏi của mình:

“Người đương nhiên đã biết, hơn nữa người nhất định cũng biết chuyện y muốn ta đến bàn bạc tuyệt không phải là chuyện không hay gì”.

“Chuyện không hay cũng có rất nhiều thứ”. Trác Đông Lai hỏi:

“Y muốn người đến bàn thứ nào?” “Đại khái là thứ không hay nhất”. Tiểu Cao lại thở dài:

“Nếu quả không phải vì ta nợ y một chút tình, chuyện đó cả ta cũng không chịu đến bàn bạc với người”.

“Người đã làm !” Trác Đông Lai không ngờ lại mỉm cười:

“Điểm đó người đã làm”.

- Điểm nào?

“Trên một phương diện mà nói, chuyện hay nhất thông thường đều là chuyện không hay nhất, cho nên trên một phương diện khác mà nói, chuyện không hay nhất vốn cũng là chuyện hay nhất”. Trác Đông Lai đáp:

“Chuyện nhân gian thông thường có rất nhiều chuyện như vậy”.

Hắn lại giải thích:

- Nếu quả Tiêu tiên sinh căn bản không muốn người ta đến bàn bạc với ta, lại chờ lúc nửa đêm vắng vẻ khiêng cái hòm đó đến tìm ta, chuyện đó mới là chuyện không hay nhất.

- Cho nên không cần biết y muốn ta đến bàn với người chuyện gì đi nữa, người đều không cảm thấy không quá khoan khoái?

- Phải.

- Vậy thì cực tốt.

Nhưng biểu tình của Tiểu Cao lại bất chợt biến thành rất nghiêm túc, phảng phất bắt chước khẩu khí của Trác Đông Lai, gằn từng tiếng:

- Y muốn ta đến tiếp thế vị trí của Tư Mã Siêu Quân, đến tiếp nhận lệnh phù của Đại Tiêu Cục, làm tổng cục chủ của Đại Tiêu Cục.

Câu nói đó nói ra, vô luận là ai đều nghĩ Trác Đông Lai nhất định sẽ giật mình.

Nhưng hắn cả khước mắt cũng không co giật một chút nào, chỉ hững hờ

hỏi Tiểu Cao:

- Đó thật sự là ý tứ của Tiêu tiên sinh?

- Phải.

Tiểu Cao hỏi ngược lại Trác Đông Lai:

- Còn ý tứ của ngươi?

Trác Đông Lai cả dẫn đo cũng không dẫn đo, chỉ nói hai chữ rất giản đơn đơn:

- Rất hay.

“Rất hay?” Tiểu Cao trái lại lại cảm thấy rất kinh ngạc:

“Rất hay nghĩa là sao?” Trác Đông Lai mỉm cười, vòng tay hướng về phía Tiểu Cao:

- Ý tứ rất hay là muốn nói hiện tại các hạ đã trở thành thủ lĩnh số một của Đại Tiêu Cục, đã ngồi trên cái ghế cao nhất của Đại Tiêu Cục.

Tiểu Cao ngây người.

Thái độ của Trác Đông Lai đối với chàng đã bắt đầu biến thành rất cung kính:

- Từ nay về sau, ba mươi sáu lộ hảo hán thuộc hạ của Đại Tiêu Cục đều toàn bộ thuộc dưới quyền thống lãnh của ngươi, nếu quả có người không phục, Trác Đông Lai nguyện làm tiên phong xử chém hẳn.

Hắn dùng đôi mắt xám xịt nhìn Tiểu Cao:

- Nhưng từ nay về sau, ngươi cũng đã là người của Đại Tiêu Cục, Đại Tiêu Cục chỉ duy nhất theo dưới cương ngựa của ngươi, ngươi cũng phải vì Đại Tiêu Cục mà tận trung tận lực, sự khốn khó của Đại Tiêu Cục là khốn khó của ngươi, thù địch của Đại Tiêu Cục cũng là thù địch của ngươi.

Tiểu Cao chung quy đã thở phào một hơi:

- Ta đã minh bạch ý tứ của ngươi.

Tiểu Cao cười khổ:

- Vốn ta còn chưa minh bạch ngươi tại sao lại đáp ứng nhanh đến thế, hiện tại ta cuối cùng đã minh bạch ý tứ của ngươi.

“Sự tình vốn là như vậy, cũng như bảo kiếm có hai lưỡi vậy”. Thanh âm của Trác Đông Lai vừa nghiêm túc vừa trầm tĩnh:

“Muốn có thu hoạch, tất phải bỏ ra một cái giá lớn”.

Thanh âm của hắn bỗng biến thành khàn khàn:

- Ta nghĩ ngươi nhất định cũng biết Tư Mã Siêu Quân từng trả một cái giá lớn chừng nào.

“Còn ngươi?” Tiểu Cao đột nhiên hỏi hắn:

“Ngươi từng trả cái gì?” Trác Đông Lai cười cười.

“Ta từng trả cái gì? Ta được cái gì?” Nụ cười của hắn tràn đầy vẻ thương cảm:

“Câu hỏi đó ta chỉ sợ không thể trả lời ngươi, bởi vì chính ta cũng không biết”.

Câu nói đó cũng không phải là nói láo, hơn nữa nói thật sự có chút cảm thương, thậm chí cả Tiểu Cao cũng bắt đầu có chút tội nghiệp hắn.

May là Trác Đông Lai lập tức khôi phục vẻ lãnh tĩnh như nham thạch của hắn, hơn nữa lập tức đề xuất một vấn đề càng sắc bén hơn cả lưỡi đao.

“Ta chịu ủng hộ lập ngươi là chủ tiêu cực, ta cũng chịu tận trung tận lực vì ngươi.

Ta tin rằng bọn ta đều biết rất rõ làm như vậy đối với bọn ta đều có lợi !”
Hắn hỏi Tiểu Cao:

“Nhưng còn người khác?” - Người khác?

- Ba mươi sáu lộ nhân mã thuộc hạ của Đại Tiêu Cực, không có một ai hòa nhã ân cần như ta, muốn bọn họ thành tâm ủng hộ ngươi làm tổng tiêu đầu, không phải là chuyện dễ.

Hắn lại hỏi Tiểu Cao:

- Ngươi chuẩn bị làm sao đây?

- Ngươi nói thử ta nên làm gì?

“Trước hết phải có uy, mới có thể có tín, đã có uy tín, mới có thể hiệu lệnh quần hùng, mới có thể khiến cho người khác phục ngươi”. Trác Đông Lai đáp:

“Ngươi muốn giành cái ghế đó, đương nhiên trước hết phải lập uy”.

“Lập uy?” Tiểu Cao hỏi:

“Phải làm sao để lập uy?” - Hiện tại họ Tư Mã và ta đã chống đối nhau quyết liệt, y tức tối bỏ đi, biến mất không có dấu tích.

- Ta biết.

“Không những người biết, ta tin rằng còn có rất nhiều người cũng đã biết”. Trác Đông Lai đáp:

“Trước lúc Trác Thanh lâm tử, nhất định không quên phái người đem tin đó truyền ra ngoài. Chỉ cần có thể báo thù, hơn nữa là chuyện gã có thể làm, ta tin rằng gã không bỏ sót một chuyện nào đáng làm”.

Tiểu Cao nói:

- Ta cũng tin rằng chuyện gã có thể làm nhất định không ít.

- Đích xác là không ít.

“Cho nên người nghe Tiêu tiên sinh muốn ta tiếp chương tiêu cục, không phản đối chút nào”. Tiểu Cao cười khổ:

“Bởi vì người cũng rất cần ta đến giúp người thu thập tàn cục”.

Điểm đó Trác Đông Lai không ngờ cũng không phủ nhận.

“Hiện tại tình huống của bọn ta đích xác không quá ổn định, Tiêu tiên sinh nghĩ tất cũng rất minh bạch tình huống này, cho nên mới kêu người đến”. Trác Đông Lai nói:

“Tiêu tiên sinh cũng rất hiểu ta, cũng tính đúng là ta tuyệt không thể cự tuyệt”.

Hắn nhìn Tiểu Cao chăm chăm, gần từng tiếng:

- Dưới tình huống này, người muốn lập uy đương nhiên phải dùng biện pháp hữu hiệu trực tiếp nhất.

Tiểu Cao cũng chăm chăm nhìn hắn, qua một hồi rất lâu mới hỏi từng tiếng:

- Có phải người muốn ta đi giết Châu Mạnh để lập uy?

- Phải.

- Đó là điều kiện của người?

“Không phải là điều kiện, mà là đại thế”. Trác Đông Lai lạnh lùng đáp:

“Đại thế như vậy, người và ta đều không còn đất lựa chọn”.

Cao Tiệm Phi đứng bật dậy, bước đến song cửa sổ.

Ngoài song cửa tuyết còn chưa tan, khí trời lại nắng ấm chan hòa, mặt đất vẫn một phiến trắng bạc, bầu trời lại đã chuyển thành xanh thẫm. Xa xa chợt có một vàng mây trắng bay đến, chợt dừng lại, lại chợt bay đi.

Cũng không biết đã qua bao lâu, Trác Đông Lai mới thở dài nhẹ nhẹ.

“Ta hiểu các ngươi, ngươi và Châu Mãnh đều là người giang hồ, trọng lời hứa mà khinh sinh tử, bởi vì giữa sinh và tử vốn chỉ bất quá là chuyện trong một búng tay”. Hấn nói rất thành khẩn:

“Cho nên các ngươi bình thủy tương phù, tinh tinh tương tích, có thể sinh tử có nhau”.

Trong tiếng thở dài của hấn quả thật có những cảm khái.

“Trong mắt của Tiêu tiên sinh không biết hai chữ bằng hữu là gì mà nhìn, các ngươi có lẽ căn bản không thể coi là bằng hữu, nhưng ta hiểu các ngươi”. Trác Đông Lai thốt:

“Cho nên ta cũng hiểu, muốn ngươi đi giết Châu Mãnh đích xác là chuyện rất bi ai, không chỉ là bi ai của ngươi, cũng không chỉ là của hấn, mà là bi ai của tất cả bọn ta cộng lại”.

Tiểu Cao không nói gì.

“Cho nên ta cũng hy vọng ngươi có thể hiểu một chuyện”. Trác Đông Lai nói:

“Ngươi không đi giết Châu Mãnh, cũng có người đi giết hấn, hấn không chết trong tay ngươi, cũng phải chết trong tay người khác”.

- Tại sao?

“Nai mắt lộ, thiên hạ chia nhau đi lũng, Tư Mã Siêu Quân mất địa vị của y, tình huống cũng như vậy”. Trác Đông Lai đáp:

“Cho nên đầu lâu của Châu Mãnh hiện tại đã thành đối tượng của hào kiệt ba mươi sáu lộ thuộc hạ của Đại Tiêu Cục”.

Hấn lại giải thích:

- Bởi vì Châu Mãnh cũng là anh hùng nhất thế, hơn nữa là tử địch của Đại Tiêu Cục, trong Đại Tiêu Cục vô luận là ai có thể lấy đầu của hấn, đều có thể mượn đó mà lập oai với các lộ anh hào, nắm lấy chức vị của họ Tư Mã.

Trác Đông Lai nói:

- Trong đó tối thiểu có ba người có hy vọng.

- Ngươi sợ bọn chúng?

- Người ta sợ không phải là bọn chúng.

- Vậy ngươi tại sao không tự mình giành chức?

“Bởi vì ngươi”. Trác Đông Lai đáp:

“Ta cũng không sợ ngươi, nhưng thêm vào Tiêu tiên sinh, thiên hạ không ai có thể địch lại”.

Lần này lời nói của hắn cũng là nói thật.

“Trước đây ta không giết Châu Mãnh vì muốn giữ hắn lại cho họ Tư Mã, lần này ta không giết Châu Mãnh vì muốn giữ hắn lại cho ngươi”. Trác Đông Lai thốt:

“Để người khác giết giết hắn chỉ bằng để hắn chết trong tay ngươi, sớm muộn gì hắn tất phải chết, không còn nghi ngờ gì nữa”.

Tiểu Cao quay người nhìn hắn chăm chăm, mắt đầy những tia máu đỏ ti ti, trên mặt lại không có tới một chút huyết sắc.

“Ngươi hồi nãy nói đến ba người kia, hiện tại có phải cũng đã đến Trường An không?” Tiểu Cao hỏi Trác Đông Lai.

- Rất có thể.

- Bọn chúng là ai?

“Một thanh kiếm vô tình, một ngọn thương đoạt mệnh, và một ám khí kiến huyết phong hầu”. Trác Đông Lai đáp:

“Mỗi một thứ đều có tư cách liệt vào hàng mười kiện vũ khí đáng sợ nhất trong thiên hạ”.

- Ta hỏi là người, không phải là vũ khí của bọn chúng.

“Bọn chúng đều là kẻ sát nhân, ở Trường An đều có tai mắt, đều có thể nội trong một hai canh giờ tìm ra Châu Mãnh”. Trác Đông Lai thốt:

“Ngươi chỉ cần biết như vậy là đủ rồi”.

- Ngươi tại sao không nói ra tên của bọn chúng?

- Bởi vì sau khi ngươi biết tên bọn chúng, rất có thể ảnh hưởng đến đầu chí và tâm tình của ngươi.

- Bọn ta có thể tìm ra Châu Mãnh trước bọn chúng không?

- Ngươi không thể, ta có thể.

- Châu Mãnh hiện giờ đang ở đâu?

“Trong lòng bàn tay ta”. Trác Đông Lai đáp:

“Hắn luôn luôn nằm trong lòng bàn tay ta”.

Mây chiều giăng phủ, núi đồi nhuốm đượm bóng chiều, Châu Mãnh cũng ở đó, đang đứng trước một miếng đất vàng.

Một miếng đất vàng mới đắp, cỏ xuân còn chưa sinh sôi trên mộ, bia đá trước mộ cũng chưa lập, bởi vì người trong mộ có thể đã hóa thành hồ điệp bay đi.

Mai táng trong mộ có lẽ chỉ bất quá là một đoạn năm tháng anh hùng đã thành quá khứ, và một đoạn nhu tình nhi nữ vẫn còn chưa tản mát.

Nhưng Châu Mãnh vẫn còn đó. Họ Tư Mã vẫn còn đó.

Cho nên ân oán cừ thù triền miên giữa bọn họ vẫn còn đó, kết quả giữa bọn họ vốn không có một ai có thể giải khai được.

Bóng chiều càng chìm sâu.

Châu Mãnh si si đứng đó, cũng không biết đứng đã bao lâu rồi, hơn mười huynh đệ còn lại đang si si nhìn hắn, ai cũng không biết trong tâm hắn có tư vị gì, ai cũng không biết trong tâm đám huynh đệ hắn có tư vị gì.

Nhưng trong tâm bọn họ đều biết, nếu quả nhân sinh thật như là một màn kịch, nếu quả cả đời bọn họ chỉ bất quá là một màn kịch, vậy màn kịch đó, không còn nghi ngờ gì nữa, đã đến lúc hạ màn.

Vô luận màn kịch đó thảm liệt bi tráng oanh động đến mức nào, hiện tại đều đã đến lúc hạ màn.

Điệp Vũ chỉ bất quá đã đi trước một bước, bọn họ lại vẫn còn phải diễn cho xong đoạn đường cuối cùng.

Không cần biết gian khổ cỡ nào đều phải diễn cho xong, bọn họ chỉ hy vọng có thể rắc ngập máu của thù nhân trên đường về của họ.

Châu Mãnh chung quy đã quay người, đối diện những huynh đệ sinh tử có nhau đó, dùng đôi mắt to tròn đỏ ngầu những tia máu li ti nhìn bọn họ, nhìn hết người này tới người nọ, dừng rất lâu trên mỗi một khuôn mặt, chừng như nhìn một lần cuối là vĩnh viễn không còn có thể tái kiến nữa.

Sau đó hắn mới dùng thanh âm tê khản nói:

- Đời người có bữa tiệc nào vĩnh viễn không tàn, cho dù là trẻ hay già cũng có lúc chia tay, hiện tại đã đến lúc bọn ta chia tay.

Đám huynh đệ của hắn biến sắc, Châu Mãnh giả như không thấy.

“Cho nên hiện tại ta muốn các người đi, tốt hơn hết là chia thành nhiều đường mà đi, không nên có quá hai người đi chung một đường”. Châu Mãnh thốt:

“Bởi vì ta muốn các người sống còn, chỉ cần các người còn có một người còn sống sót, Hùng Sư Đường vẫn có hy vọng tái khởi”.

Không ai đi, không ai động.

Châu Mãnh hét lớn:

- Tô tiên nhà các ngươi, các ngươi lẽ nào không nghe lão tử nói gì? Các ngươi lẽ nào hy vọng người của Hùng Sư Đường đều chết tận chết sạch chết tuyệt?

Vẫn không có ai động, cũng không có ai mở miệng.

Châu Mãnh dụng lực rút dây thắt lưng da bề ngang rộng cả gang tay ra, xông về phía bọn họ.

- Các ngươi không đi, các ngươi muốn chết, được, lão tử trước hết phải quất cho các ngươi vài roi mới khiến cho lão tử đỡ tức được.

Thắt lưng da quất xuống, một roi là một vết tím xanh, một roi là một vệt máu.

Nhưng những huynh đệ đã không biết sống chết cũng không biết đau đớn đó chỉ nhắm mắt, nghiêng răng, động cũng không động.

Tư Mã Siêu Quần đứng xa xa, nhìn từ xa xa, chùng như cả một chút cảm giác đều không có.

Nhưng khóe miệng của y đã có một tia máu tươi lấm tẩm rì.

Răng y nghiêng quá chặt, đã nghiêng ra cả máu.

Gió vùn vụt, không biết từ lúc nào đột nhiên vùn vụt ủa tới một cơn gió. Thứ gió lạnh quất vào người chẳng khác gì dao cắt.

Tay Châu Mãnh chung quy đã buông thõng.

“Được. Các ngươi muốn ở lại cùng ta chết một chỗ, ta để cho các ngươi ở lại”. Hấn hét lớn:

“Nhưng các ngươi nhất định phải ghi nhớ, không cần biết trận quyết chiến giữa ta và Tư Mã Siêu Quần ai thắng ai thua, đều không có quan hệ gì đến các ngươi, các ngươi tuyệt không thể động đến y”.

Tư Mã Siêu Quần bỗng cười lạnh:

- Vô dụng, không cần biết ngươi muốn dùng cách nào làm ta cảm động cũng vô dụng.

“Ngươi nói gì?” Châu Mãnh hét lớn:

“Ngươi đang nói gì đó?” “Ta chỉ bất quá muốn ngươi hiểu rõ, hiện tại ta tuy đã nhà tan cửa nát, cũng tuyệt không thể cố ý thành toàn cho ngươi, cố ý nhường cho ngươi giết ta, nhường cho ngươi đem đầu lâu của ta về trưng

chấn lại thanh danh của ngươi, trùng chấn Hùng Sư Đường”.

Thanh âm của Tư Mã Siêu Quần cũng hoàn toàn tê dại:

“Ngươi nếu muốn ta dâng cái đầu này, phải xuất hết công phu mà lấy”.

“Con bà ngươi”. Châu Mãnh bộc lộ:

“Ai muốn ngươi cố ý tha cho lão tử một con ngựa chừ? Lão tử vốn còn coi ngươi là một con người, ai biết được ngươi lại ị ra một đồng phân chó như vậy chừ”.

“Hay, chưởi hay lắm”. Họ Tư Mã ngửa mặt cười lớn:

“Ngươi có ngon thì qua đây !” Châu Mãnh vốn đã chuẩn bị phóng qua, chợt dừng lại, cơn giận như lôi đình không ngờ cũng bất chợt bay biến, chợt dùng một thứ biểu tình rất kỳ quái nhìn Tư Mã Siêu Quần, chùng như lần đầu tiên nhìn thấy một người vậy.

“Ngươi sao lại không dám qua đây?” Họ Tư Mã lại khiêu khích:

“Lẽ nào ngươi chỉ có can đảm đối phó huynh đệ của ngươi? Lẽ nào Hùng Sư Châu Mãnh thật ra là hạng hèn nhát?” Châu Mãnh đột nhiên cũng cười lớn, ngửa mặt cười cuồng dại.

“Hay, mắng hay lắm, mắng cực kỳ hay”. Tiếng cười của hắn như tiếng dã nhân:

“Chỉ tiếc ngươi làm gì cũng vô dụng”.

“Ngươi đang nói gì vậy?” Tư Mã Siêu Quần vẫn đang cười lạnh:

“Ngươi đang đánh rắm đó hả?” Lần này Châu Mãnh không những không phát lộ, trái lại còn thờ dài:

- Tư Mã Siêu Quần, ngươi là hảo hán. Châu Mãnh ta tung hoành cả đời, chùng từng phục người ta, lại có chút bội phục ngươi. Nhưng ngươi nếu nghĩ Châu Mãnh ta chỉ bất quá là một tên lỗ mãng hảo ngọt, ngươi đã làm rồi, ý tứ của ngươi ta vẫn minh bạch.

- Ngươi minh bạch cái gì?

“Ngươi không cần phải khiêu khích ta giết ngươi, cũng không cần dùng phương pháp đó để chọc ta giận”. Châu Mãnh đáp:

“Ta tuy đã tan nát trong lòng, vì một nữ nhân mà biến thành một tên khờ thất hồn lạc phách, còn thương tâm hơn cả mẹ ruột qua đời”.

Hắn bỗng vỗ ngực:

- Nhưng một khi Châu Mãnh ta còn một hơi thở, nhất định có thể liều

mình, không cần biết người có đánh ta hay không, ta cũng có thể liều mình.

- Ô?

“Cái đầu trên cổ Châu Mãnh ta cũng không tùy tiện nhường cho ai mang đi, cũng không thể thành toàn cho người”. Châu Mãnh hét lớn:

“Nhưng ta cũng không muốn người thành toàn cho ta”.

Hắn trừng mắt nhìn họ Tư Mã:

- Trận chiến hôm nay giữa ta và người, sinh tử thắng bại vốn không có quan hệ gì, ta căn bản không để trong tâm, nhưng nếu người có ý muốn thành toàn cho ta, chỉ cần người có một chút ý tứ đó, Tư Mã Siêu Quần người không phải là một con người cha mẹ nuôi nấng trưởng thành, mà là một thứ tạp chủng chó chết, chỉ cần người nhường ta một chiêu một thức, ta chết liền trước mặt người, hóa thành quỷ dữ cũng không bỏ qua cho người.

Tư Mã Siêu Quần nhìn hắn, nhìn đôi mắt to đỏ ngầu, nhìn con người tuy tiêu tụy vẫn còn khí khái như hùng sư, qua một hồi rất lâu mới nói:

- Được, ta đáp ứng người, vô luận ra sao, hôm nay ta phải tận toàn lực quyết một trận tử chiến với người.

Châu Mãnh cũng đang nhìn y, nhìn thần tượng anh hùng từng được hào kiệt trong thiên hạ đương thời nâng lên tận mây xanh mà hôm nay lại đã rơi vào vũng lầy nhớp nháp, chột ngựa mặt thở dài:

- Người và ta cuộc đời này đã định vị làm thù địch, Châu Mãnh ta hy vọng nếu có thể có đời sau, cầu xin trời sinh bọn ta kết giao bằng hữu, không cần biết trận chiến hôm nay ai thắng ai bại ai sống ai chết cũng vậy.

Gió càng lạnh.

Núi đồi xa xăm lạnh giá, không khí trong ngàn lạnh giá, người cũng đang trong gió lạnh, nhưng trong lồng ngực lại có một luồng nhiệt huyết.

Luồng nhiệt huyết đó vĩnh viễn không lạnh giá.

Bởi vì trên thế giới này còn có những người trong lồng ngực có luồng nhiệt huyết vĩnh viễn không lạnh giá như vậy, cho nên trong tâm của chúng ta nên vĩnh viễn không sợ sệt, bởi vì chúng ta nên biết một khi trong lồng ngực của con người còn có luồng nhiệt huyết đó tồn tại, chính nghĩa tất trường tồn.

Điểm đó nhất định phải cường điệu, bởi vì đó là tinh thần của Nghĩa.

Bóng đêm càng thâm.

Tư Mã Siêu Quần và Châu Mãnh hai người đứng trong bóng đêm nhìn

nhau, đã biến thành hai cái bóng mơ hồ mờ lung.

Nhưng trong mắt của đám hảo hán nhiệt huyết đặng đặng đó mà nhìn, hai cái bóng mơ hồ mờ lung đó lại tươi sáng cường liệt vĩ đại hơn xa bất cứ hình tượng của bất cứ người nào.

Bởi vì sự tranh đấu của bọn họ tịnh không phải là sinh tử vinh nhục thành bại thắng phụ.

Bọn họ đều đã gạt bỏ ngoài tai sinh tử vinh nhục mà con người không thể buông tha, bọn họ chỉ bắt quá đàng làm một chuyện mà bọn họ nghĩ mình tất phải làm.

Bởi vì đó là nguyên tắc làm người của bọn họ.

Đầu có thể rơi, máu có thể chảy, phú quý vinh hoa có thể quăng bỏ như giẻ rách, nguyên tắc đó lại tuyệt không thể bỏ rơi.

-- Bọn họ làm như vậy có phải có thể có người nghĩ bọn họ quá ngu xuẩn?

-- Nếu quả có người nghĩ bọn họ quá ngu xuẩn, người đó là hạng người nào?

Châu Mãnh đứng thẳng, đứng đối lập với Tư Mã Siêu Quần, sinh tử quyết định trong một chớp mắt.

Kỳ quái là, luồng khí cuộn cuộn giữa bọn họ tịnh không phải là thù hận, mà là một luồng huyết khí.

Châu Mãnh chợt hỏi:

- Mười năm nay, người đánh đầu thắng đó, chưa từng gặp đối thủ, lúc người chế địch có phải là dùng thanh Thiên Trùy Đại Thiết Kiếm?

- Phải.

- Kiếm của người đâu?

“Kiếm không ở đây, nhưng người của ta ở đây”. Tư Mã Siêu Quần đáp:

“Người muốn chiến tịnh không phải là kiếm của ta, mà là người của ta, cho nên chỉ cần người của ta là đã đủ”.

- Người muốn liều sinh tử quyết thắng bại với ta, tại sao không mang kiếm của người đến?

- Bởi vì tay của ta cũng có thể đồ sứt hồ như vậy.

Châu Mãnh từ từ mang thất lung lại trên hông, cũng chỉ còn dư lại một đôi tay không.

“Châu Mãnh ta cả đời tung hoành giang hồ, kết không biết bao nhiêu ân thù, đám tiểu nhân vô liêm sỉ vô tình vô nghĩa cũng không biết có bao nhiêu tên đã chết dưới đao của ta”. Hấn nói:

“Lúc ta giết người thông thường đều dùng một thanh Đại Tảo Đao”.

- Đao của ngươi đâu?

“Đao ở đây”. Châu Mãnh đáp:

“Đao của ta ở đây”.

Hấn vừa giơ tay ra, có người dâng cho hấn thanh Đại Tảo Đao có thể cắt thủ cấp của chủ soái quân địch giữa thiên quân vạn mã.

“Hảo đao”. Tư Mã Siêu Quần hét lớn:

“Đó mới là đao sát nhân”.

“Đây đích xác là hảo đao để giết người”. Châu Mãnh vuốt nhẹ lưỡi đao:

“Chỉ bất quá thanh đao đó luôn luôn giết tiểu nhân, không giết quân tử”.

Đao đang trong tay hấn.

Tả thủ của hấn nắm cán đao, hữu thủ búng nhẹ vào lưỡi đao, “cạch” một tiếng, cán đao vẫn còn trong tay, lưỡi đao lại đã bị búng gãy thành hai đoạn.

Đoạn đao gãy như cầu vồng bay vào bóng đêm càng thâm, càng nồng, càng tối, càng xa xăm, bay mất không còn thấy nữa.

Thanh âm của Châu Mãnh tuy khản đặc hơn, cơ hồ không còn thành tiếng, nhưng hào khí vẫn còn:

- Tư Mã Siêu Quần có thể dùng tay không đồ sư sát hổ, Châu Mãnh ta không làm được sao?

Hấn nắm chặt song quyền, quyền đầu như sắt thép, song quyền sắt thép của Tư Mã Siêu Quần cũng sắc bén như lưỡi đao.

“Ngươi từ xa đến, ngươi là khách”. Họ Tư Mã thốt:

“Ta không nhượng ngươi, nhưng ngươi nên xuất thủ trước”.

- Được !

Nghe Châu Mãnh nói xong chữ “được”, Man Ngưu biết mình đã gận đi.

“Man Ngưu” là người, là hảo hán.

Nhưng hấn lại giống hệt một con trâu, tính khí như trâu, quật cường như trâu, dã man còn hơn cả trâu, toàn thân gân đồng cốt sắt, đơn giản giống như

một con trâu sắt.

Chỉ tiếc tâm của con trâu sắt đó lại như một món đồ sứ, đựng cũng không đựng được, vừa đựng là vỡ liền.

Cho nên gã một mực ngồi xa xa.

Người khác đều đứng, gã ngồi, bởi vì gã sợ mình không chịu nổi.

Có rất nhiều chuyện gã chịu không nổi.

Gã không chịu nổi nhất là thứ tiểu nhân bán đứng bằng hữu, đựng đến thứ người đó, gã lúc nào cũng đều có thể dùng cái mạng duy nhất của gã mà đi liều mạng.

Gã cũng không chịu nổi thứ người quá nghĩa khí đối với bằng hữu, bởi vì đựng phải thứ người đó, gã lúc nào cũng đều có thể đem cái mạng duy nhất của mình mà bán cho người đó. Bán vô điều kiện, tuyệt không hối hận.

Cho nên khi gã vừa nghe Châu Mãnh nói “được”, vừa nhìn thấy một quyền của Châu Mãnh đánh ra, gã biết mình đã gần đi, giống như tình huống Đinh Hải nhìn thấy Châu Mãnh đã đứng bên cạnh Tiểu Cao vậy. Ngoại trừ cái chết ra, gã đã không còn con đường thứ hai nào để đi.

Gã chỉ hy vọng trước lúc lâm tử có thể nhìn thấy Châu Mãnh đánh gục Tư Mã Siêu Quần, chỉ hy vọng trước lúc lâm tử còn có thể theo Châu Mãnh đến Đại Tiêu Cục liều mạng với Trác Đông Lai.

Chỉ cần có thể làm được chuyện đó, ông trời có bạc bẽo với gã bao nhiêu, gã có chết cũng không oán hận.

Thiên cổ gian nan nhất duy nhất có cái chết, gã hiện tại đã chuẩn bị chết, một chút yêu cầu đó đáng lẽ không thể coi là quá đáng.

Chỉ tiếc ông trời lại không chịu đáp ứng gã.

Đang lúc gã nhìn thấy hùng phong của Châu Mãnh phảng phất lại đã hồi phục như ngày xưa, huy động thiết quyền tấn công, đột nhiên có một vòng dây đen sì nhẹ nhẹ nhàng nhàng từ phía sau bay ra, thắt chặt yết hầu của gã.

Lúc Man Ngưu muốn hét lớn phản kháng, đã quá trễ rồi.

Vòng dây đã rút gấp, thắt phập vào cổ họng của gã, gã chỉ cảm thấy lực lượng toàn thân đột nhiên tiêu tán. Bắp thịt toàn thân đột nhiên lỏng lẻo, tất cả những thứ có thể bài tiết đồng thời bắn trào ra hết.

Lúc đó Châu Mãnh và họ Tư Mã đang khổ chiến, người khác đang tụ tinh hội thần xem trận chiến của bọn họ, không ai biết gã đã chết, cũng không ai quay đầu lại nhìn một cái.

Cho nên hảo hán cứng cáp như con trâu sắt đó đã lạng lẽ rời bỏ nhân thế.

Gã chết thật còn thảm hơn cả Đinh Hải.

Cao thủ tương tranh, thông thường đều là chuyện giữa một chiêu, sinh tử thắng bại thông thường đều quyết định giữa một chiêu.

Trận chiến giữa họ Tư Mã và Châu Mãnh lại khác biệt.

Trận chiến đó đánh rất gian khổ.

Bọn họ đều đã rất mệt mỏi, không những tâm thần mệt mỏi, cả sức cũng tàn, lực cũng kiệt.

Những chiêu thức đó vốn trong nháy mắt có thể dồn người ta vào tử địa, phát huy trong tay bọn họ lại không xuất ra uy lực vốn có được.

Có lúc họ Tư Mã rõ ràng chỉ cần nhắc tay là có thể đánh gục Châu Mãnh, nhưng một chưởng vừa đánh ra, lực lượng và bộ vị đều đã sai lệch mất vài phân.

Tình huống của Châu Mãnh cũng vậy.

Xem hai đương thế anh hùng danh chấn giang hồ chiến đấu như hai dã thú thật là một chuyện rất bi ai.

Kỳ quái là đám huynh đệ của Châu Mãnh cả một chút phản ứng cũng không có.

Có lúc Châu Mãnh bị một chưởng đánh ngã, vùng vẫy bò dậy, bọn họ cũng hoàn toàn không có phản ứng, càng hoàn toàn bất động.

Hai người đều bị đối phương đánh té. Chỉ cần khi té quy vẫn còn có thể đứng dậy được, bị đánh té cũng không quan trọng gì mấy.

Nhưng lần này lúc họ Tư Mã té xuống, trong mắt lại đột nhiên lộ xuất một thứ khủng bố khó tả, đột nhiên lăn vòng dưới đất, lăn đến ôm lấy chân Châu Mãnh.

Chiêu đó tuyệt không phải là chiêu thức anh hùng hảo hán dùng.

Tư Mã Siêu Quần tung hoành một đời, chưa từng dùng qua chiêu đó, Châu Mãnh cũng không tưởng nổi y có thể dùng nó.

Cho nên hấn cũng té theo, hai người đồng thời lăn trên mặt đất, hỏa khí của Châu Mãnh đã bốc bùng bùng. “Bình” một quyền, đánh thẳng như trời giáng vào sau lưng họ Tư Mã.

Họ Tư Mã lại vẫn ôm chặt lấy hấn không buông, lại dùng một thanh âm rất kỳ quái thì thào kề bên tai hấn:

- Đám huynh đệ của người đại khái đều đã chết. Nhưng bọn ta nhất định phải giả như không biết.

Châu Mãnh thất kinh, đang muốn hỏi:

- Tại sao?

Hắn không nói ra được tới một chữ, bởi vì miệng của hắn đã bị họ Tư Mã bịt chặt, lại nghe thì thâm bên tai:

- Bọn ta vẫn phải tiếp tục liều mạng, để người ta nghĩ bọn ta sắp lưỡng bại câu thương, đồng quy ư tận.

Châu Mãnh tịnh không phải chỉ là một tên hảo hán lỗ mãng tất phu.

Hắn cũng là tay giang hồ lão luyện, cũng trong chớp mắt đã phát hiện ra biến hóa của tình thế.

Đám huynh đệ của hắn tuy còn đứng tại chỗ, nhưng cổ của mỗi một người đều đã ngoẹo thấp mềm nhũn.

Hắn đã ngửi được một mùi hôi khiến cho người ta trong tâm muốn ói mửa.

Lúc bọn họ đang khổ chiến, đã có người vô thanh vô tức thất nghẹn yết hầu đám huynh đệ của hắn.

Những huynh đệ thân kinh bách chiến của hắn thật có thể chết trong tay người khác một cách dễ dàng như vậy sao?

Châu Mãnh không tin, không thể tin, cũng không chịu tin.

Nhưng toàn thân hắn đều đã toát mồ hôi.

Họ Tư Mã không ngờ lại thừa cơ lộn một vòng đê lên người hắn, huy quyền đánh mạnh vào vùng thịt mềm nơi xương sườn của hắn.

Nhưng y đánh tịnh không nặng lắm, thanh âm càng nhỏ xíu.

- Không cần biết bọn ta thật ra là địch hay là bạn, lần này phải nghe lời nói của ta, nếu không người và ta đều chết không nhắm mắt.

- Người muốn ta làm sao?

“Bọn ta đi, đi chung”. Tư Mã Siêu Quần đáp:

“Lúc ta nói đi, bọn ta nhảy bật dậy mà đi”.

Đột nhiên có người cười lên.

Một thanh âm âm dương quái khí vang lên:

- Tiểu Tư Mã quả nhiên còn có chút thông minh, chỉ tiếc đối với Châu Mãnh vẫn vô dụng. Trên thế gian này chỉ có Châu Mãnh giết người, không có Châu Mãnh bỏ chạy.

Họ Tư Mã chột nhảy bật dậy, hét nhẹ một tiếng:

- Đi.

Đêm, vừa hàn lãnh vừa hắc ám, cho dù là một người mắt đã trải qua huấn luyện nghiêm cẩn cũng khó lòng nhìn thấy rõ cây cối và nham thạch kề bên, đương nhiên càng vô phương phân biệt đường đi và phương hướng.

Hà hướng ở đây căn bản không có đường.

Một người nếu quả đã đi đến nơi không có đường, thông thường nói người đó đã đến lúc không còn đường để đi.

Tư Mã Siêu Quân đang thở hên hển, phổi của hắn tuy đã gần rách, lại còn đang tận lực ức chế hơi thở của mình.

Mỗi một bắp thịt mỗi một phần gân cốt trên mình hắn đều chùng như đang bải trên một cái thớt, đang bị người ta dùng dao nhỏ xẻ cắt.

Tình huống của Châu Mãnh cũng không tốt hơn y. Hai người vai kề vai, đang đứng giữa một màn hắc ám hoang hàn, thở ì ạch không ngừng, tuy không nghe thấy tiếng cước bộ và dây cung của thợ săn, lại đã có thể cảm thấy nỗi bi thương trầm thống tuyệt vọng của dã thú sau khi bị thương còn đang bị thợ săn truy đuổi.

- Người biết hỏi này người đó là ai không?

“Ta biết”. Họ Tư Mã đáp:

“Bọn họ không chỉ đến có một người, bất cứ người nào trong số có lẽ đã đủ đến đối phó bọn ta”.

Châu Mãnh cười lạnh:

- Không tưởng được Tư Mã Siêu Quân thiên hạ vô song cũng có thể nói ra những câu khó ngữ như vậy.

“Đó không phải là lời nói khó ngữ”. Họ Tư Mã đáp:

“Đó là lời nói thật”.

Châu Mãnh trầm mặc, qua một hồi rất lâu mới buồn bã thốt:

- Phải, đó là lời nói thật. Họ Tư Mã đã không còn là họ Tư Mã của ngày xưa, Châu Mãnh cũng không còn là Châu Mãnh trước đây, nếu không làm sao có thể bị người ta rượt đuổi đến mức không còn đường chạy như chó

hoang vậy.

“Ta hiểu ý ngươi, ngươi vốn thà chết cũng không bỏ chạy, trên thế gian chỉ có Châu Mãnh sát nhân, không có Châu Mãnh bỏ chạy”. Tư Mã Siêu Quần thốt:

“Nhưng ngươi tại sao lại muốn đem cái đầu lâu ngon lành của mình dâng cho bọn tiểu nhân vô sỉ thô bỉ? Tại sao muốn để cho chúng giơ đầu lâu của bọn ta đi đổi lấy thanh danh vinh diệu mỹ tửu cao cao hoan xướng?” “Ta cũng hiểu ý ngươi”. Châu Mãnh đáp lời:

“Cho dù bọn ta muốn giao đầu lâu cho kẻ khác, cũng phải chọn một người đáng để bọn ta giao, tuyệt không thể giao cho Trác Đông Lai”.

Trong bóng tối chợt có người đang vỗ tay:

- Ngươi nói đúng, nói cực đúng.

Lại là người âm dương quái khí đó, lại là tiếng cười âm âm trầm trầm đó:

- Hai cái đầu lâu ngon lành tốt đẹp như vậy làm sao có thể dâng cho thứ bại hoại như Trác Đông Lai? Ta xem các ngươi chi bằng dâng cho ta.

Tiếng cười của gã bỗng lúc xa lúc gần, lúc trái lúc phải, khiến cho người nghe căn bản không nhận ra người gã thật ra đang ở đâu.

Toàn thân Châu Mãnh đã cứng đờ.

Người đó không phải là Trác Đông Lai, lại còn đáng sợ hơn cả Trác Đông Lai, Châu Mãnh cả đời chưa từng gặp phải người có khinh công đáng sợ như vậy.

Hắn đơn giản không tin trên thế gian có người có thể luyện thứ khinh công quý mị phiêu hốt như vậy.

Nhưng hắn rất mau chóng khôi phục lại vẻ trấn định, bởi vì hắn nghe Tư Mã Siêu Quần thì vào tai:

- Người nói không phải là một người, là hai huynh đệ song sinh. Chỉ cần bọn ta ráng nhẫn nhịn, bọn chúng cũng không dám khinh cử vọng động, cho nên bọn ta tuyệt không thể để cho chúng nhìn thấy hư thực của bọn ta.

Lúc đó, mặt hai người bọn họ chợt bị chiếu lóa lên, mỗi một vết thương, mỗi một nếp nhăn, mỗi một biểu tình trên mặt đều bị chiếu sáng.

Tối thiểu có ba mươi trần khổng minh đăng xảo thủ tinh chế, ba mươi ánh đèn cường liệt từ bốn phương tám hướng chiếu đến, chiếu trên người bọn họ.

Giữa một nháy mắt, thân người bọn họ đều đứng thẳng như ngọn bút,

trên mặt cũng hoàn toàn không có tới một chút biểu tình gì.

Bọn họ tuy vẫn không nhìn thấy đối phương đang ở đâu, nhưng bọn họ cũng không để cho đối phương nhìn thấy vẻ khùng bố mết mõi của bọn họ.

Hai người thân kinh bách chiến, bách luyện thành cương, hai cái mạng vĩnh viễn không khuất phục, vô luận là ai muốn lấy đầu của bọn họ cũng không dễ dàng gì.

Ánh đèn tuy sáng, bóng tối xa xăm vẫn là một màn hắc ám.

Tư Mã Siêu Quần chột cười cười:

- Công Tôn Công Tôn, tới nay vẫn khỏe chứ? Ta một mực nghĩa các người đều là người rất biết lễ phải, nếu quả ta thành toàn cho các người, thành tựu nghiệp bá cho các người, các người nhất định có thể đem thi thể không đầu của bọn ta an táng tốt đẹp, đến ngày tế mộ mỗi năm nhất định cũng cung phụng hương hoa mỹ tửu trước mộ của bọn ta.

Trong bóng tối lập tức vang lên tiếng vỗ tay và tiếng cười:

- Người nói đúng, nói cực đúng.

Lần này tiếng cười đồng thời vang lên từ hai bên tả hữu, sau đó có hai người từ hai bên tả hữu đồng thời từ trong bóng tối bước vào chỗ ánh đèn có thể chiếu rọi.

Hai người nhìn hoàn toàn khác biệt.

Một người đầu đội mào châu, lưng đeo thắt lưng ngọc, giắt thương huyền trường kiếm, trên vỏ kiếm khảm đầy bảo ngọc, y phục hoa lệ như một công tử tôn quý.

Người kia lại giống như một tên khát cái, một tên khát cái dơ dáy trong tay cầm một cây gậy gỗ.

Nhưng nếu nhìn kỹ càng, thân người và dung mạo của hai người đó lại hoàn toàn giống nhau.

Công Tôn Công Tôn.

-- Anh em song sinh.

Châu Mãnh sực nhớ đến hai người, hai người hấn vốn luôn luôn nghĩ hoàn toàn không có quan hệ với nhau.

-- “Phú quý công tử” Công Tôn Bảo Kiếm, tổng lãnh Quan Đông hai mươi bảy đại trại, quý hiển vinh diệu, âm thực còn kén chọn hơn cả vương hầu.

-- Công Tôn Khất Nhi, lãng tích thiên nhai, ngày không ăn tới ba bữa, thường uống say lã ngủ dưới công rãnh, cả Cái Bang cũng không chịu thu nhận.

Không ai biết bọn chúng là huynh đệ, hơn nữa còn là huynh đệ song sinh.

Đã là huynh đệ song sinh, tại sao phải để một người sống trong hung lụa gấm vóc, còn người kia lại bần tiện cam go?

Châu Mãnh vẫn chưa nghĩ ra được cái lý đó, lại đã nghĩ đến hai người khác.

Hắn đột nhiên nghĩ đến Tư Mã Siêu Quân và Trác Đông Lai.

Trác Đông Lai tại sao phải nâng đỡ Tư Mã Siêu Quân thành thần tượng anh hùng thiên hạ?

Đạo lý bên trong vừa phức tạp lại vừa giản đơn, tuy giản đơn lại phức tạp, không những Châu Mãnh nhất thời nghĩ không ra, người khác cũng nghĩ không ra.

Nhưng Châu Mãnh nghĩ ra một điểm.

Nếu quả Tư Mã Siêu Quân không biết bọn chúng là anh em sinh đôi, nhất định cũng có thể nghĩ Công Tôn Bảo Kiếm là cao thủ khinh công thiên hạ vô song, sau khi nghe thấy tiếng cười quỷ mị nhất định cũng có thể bị bọn chúng chấn kinh, giống hết tình huống của Châu Mãnh hồi này.

Hiện tại Châu Mãnh đã minh bạch đó chỉ chỉ bất quá là một màn khói.

Vào đêm nguyên tiêu không giới nghiêm, khói lửa trong đại nội hoàng cung cũng như vậy, nhìn huy hoàng sáng lạn, thiên biến vạn ảo, như thất bảo lâu đài, như ngư long mạn diễn.

Kỳ thật lại đều là giả, là không, trong chớp mắt lại hóa thành hư vô không giả, không giả hư vô.

Nhưng nó lại đã nắm chắc một chớp mắt huy hoàng sáng lạn đó.

Trong lòng người, có thể nắm được cái huy hoàng trong chớp mắt là đã vĩnh hằng rồi.

Nếu quả nói đời người vốn như quán trọ, vậy giữa đất trời dằng dặc bất biến, “chớp mắt” và “vĩnh hằng” có gì là phân biệt?

Cho nên trong bọn họ có một người thà chịu vì một người mà hy sinh, hơn nữa không có một chút oán ghét.

Vấn đề duy nhất là -- Người hy sinh chân chính là ai? Người thỏa mãn

chân chính lại là ai?

Vân đề đó Châu Mãnh không những càng nghĩ không ra, tình huống hiện tại cũng không cho phép hắn nghĩ tới những chuyện đó nữa.

Hắn nghe Tư Mã Siêu Quần đang nói với Công Tôn huynh đệ:

- Kỳ thật ta đã sớm biết hai vị đã đến. Cách đây nhiều năm, hai vị đã muốn trực xuất ta khỏi Đại Tiêu Cục, chỉ bất quá một mực không nắm chắc, chuyện không nắm chắc hai vị tự nhiên không thể làm, cho nên mới đợi đến hôm nay”.

Y bỗng thở dài:

- Nhưng ta thật không nghĩ ra hai vị sao lại có thể đến nhanh như vậy.

“Người đáng lẽ nên nghĩ ra”. Công Tôn Bảo Kiếm thốt:

“Cơ hội như hôm nay, ta đã đợi rất lâu rồi”.

- Người sao lại có thể biết cơ hội đã đến?

- Ta đương nhiên biết.

“Người biết từ lúc nào?” Tư Mã Siêu Quần hỏi:

“Ta biết trong chuồng ngựa của người có không ít thiên lý lương câu, nhưng cho dù người đi cả ngày lẫn đêm ngàn dặm, nhanh nhất cũng phải bốn năm ngày mới có thể đến đây. Lẽ nào năm ngày trước người đã tính toán chuyện hôm qua có thể xảy ra? Lẽ nào người năm ngày trước đã tính đúng ta và Trác Đông Lai sẽ trở mặt thành thù, bạt đao đối nghịch?” - Người chưa nghĩ tới có lẽ trong Đại Tiêu Cục ta cũng đã gài người nằm vùng sao?

- Ta đã nghĩ tới, nhưng đó cũng vô dụng.

- Tại sao lại vô dụng?

- Bởi vì trước đây năm ngày, cả chính ta cũng không nghĩ tới có ngày hôm nay, người khác làm sao có thể biết?

- Còn Trác Đông Lai?

“Hắn cũng không nghĩ tới”. Trong thanh âm của họ Tư Mã đã có chút thương cảm:

“Cho đến trước khi ta bạt đao, hắn vẫn không tin ta thật có thể bạt đao”.

- Ô?

- Cho dù lúc đó hắn có nghĩ đến, cũng không thể nói cho người biết.

- Ô?

“Ta và hấn giao tình mấy chục năm nay, tuy đã hủy đi trong chớp mắt, nhưng trên thế gian đương kim, vẫn không có ai có thể hiểu rõ hấn hơn ta”.
Họ Tư Mã thốt:

“Cho dù hấn có muốn bán đứng ta, cũng không thể bán cho ngươi”.

- Tại sao?

“Bởi vì ngươi còn chưa xứng”. Tư Mã Siêu Quần hững hờ đáp:

“Trong mắt của Trác Đông Lai, hai huynh đệ bọn ngươi không đáng một đồng xu”.

Y lại thở dài:

- Cho nên ta thật nghĩ không ra ngươi làm sao có thể đến đây hôm nay, trừ phi ngươi thật có tài tiên tri.

Công Tôn Khất Nhi đột nhiên cũng thở dài:

- Ta tuy không có tài tiên tri, nhưng ta đã nghĩ đến.

Công Tôn Bảo Kiếm lập tức hỏi huynh đệ của gã:

- Ngươi đã nghĩ đến? Ngươi đã nghĩ đến cái gì?

- Ta chợt nghĩ đến ngươi thật cũng nên giống như ta, đi lại trên giang hồ nhiều một chút.

- Tại sao?

- Bởi vì ngươi nếu quả sống gian khổ như ta, ngươi tất hiểu rõ ý của y.

- Ý của y là gì?

“Ý của y chỉ bất quá là muốn bọn ta nói này nói nọ với y cả ngày”. Công Tôn Khất Nhi đáp:

“Bởi vì chân tay y đã mỏi, khí đã cùng, lực đã kiệt, chính phải lợi dụng lúc bọn ta nói này nói nọ để khôi phục lại nguyên khí, đợi đến khi bọn ta xuất thủ, không chừng còn có thể đỡ được một hai chiêu rồi mới chịu chết”.

Gã lắc đầu:

- Chóng đỡ cho đến giây phút cuối cùng, chưa thấy quan tài chưa đổ lệ, chưa đến lúc đầu lâu bị chém rơi xuống đất, Tư Mã Siêu Quần của bọn ta tuyệt không chịu chết.

Tư Mã Siêu Quần chợt cười, Châu Mãnh cũng cười, hai người không ngờ đồng thời cười lớn.

- Ngươi nói đúng, nói cực đúng.

Châu Mãnh cười lớn vẩy vẩy Công Tôn Khất Nhi:

- Còn không đến đây, ngươi mau qua đây, càng mau càng tốt.

- Ngươi muốn ta qua?

- Bởi vì Châu đại thái gia ta muốn nhìn rõ tên lưu manh khốn nạn nhà ngươi, rất muốn dâng cái đầu của lão tử cho ngươi, chỉ xem ngươi có tài có thể cầm nó mà đi hay không.

Tư Mã Siêu Quần cười lẫn vỗ vỗ vai hắn:

- Tốt. Tên lưu manh khốn nạn này giao cho ngươi, tên lưu manh khốn nạn kia để ta.

“Tốt ! Cứ làm vậy đi”. Tiếng cười của Châu Mãnh hào khí ngất trời:

“Nếu bằng vào hai người bọn ta mà vẫn đối phó không lại hai tên lưu manh khốn nạn đó, vậy bọn ta còn không mau đi mua đậu hủ hít vô cho chết cho rồi”.

Hai người kẻ vai đứng thẳng, cười sảng khoái, cái gì gọi là “sinh”, cái gì gọi là “tử” đều bị bọn họ cười văng qua một bên.

Sắc mặt của Công Tôn huynh đệ không biến đổi.

Có những người sắc mặt vĩnh viễn không biến đổi, trên mặt vĩnh viễn không có biểu tình gì mới lạ.

Huynh đệ bọn chúng là thứ người đó, chỉ bất quá Công Tôn Khất Nhi lại thờ dài, thờ dài hỏi huynh đệ của gã:

- Ngươi có nghe thấy vị nhân huynh đó nói gì không?

- Ta nghe.

- Vị nhân huynh đó là ai?

- Hình như là Châu Mãnh của Hùng Sư Đường.

“Không thể nào, không thể nào là Châu Mãnh”. Công Tôn Khất Nhi thốt:

“Châu Mãnh của Hùng Sư Đường là hảo hán ân oán phân minh, là tử địch bất cộng đái thiên với Tư Mã Siêu Quần của Đại Tiêu Cục, hiện tại hai người họ sao lại đột nhiên biến thành mặc chung một quần vậy?” Châu Mãnh chợt dụng lực nắm tay Tư Mã Siêu Quần, trầm giọng hỏi:

- Tên ăn xin đó nói gì, ngươi có nghe không?

- Ta nghe rất rõ.

“Lời nói của kẻ ăn xin tuy luôn là ngữ khí ăn xin, lại cũng đã phô bày rõ

rệt hoàn cảnh hôm nay giữa ta và ngươi”. Châu Mãnh nói:

“Ta và ngươi vốn là tử địch cả đời, ai có thể tưởng tượng được hôm nay lại thành bằng hữu đồng sinh cộng tử?” - Bọn ta là bằng hữu?

“Phải”. Châu Mãnh nói lớn:

“Từ hôm nay trở đi, ngươi và ta không còn giữ oán thù nợ nần ngày xưa nữa”.

Họ Tư Mã cười lớn:

- Tốt, cực tốt.

“Ngươi và ta một ngày là bằng hữu, cả đời là bằng hữu”. Châu Mãnh hét lớn:

“Chỉ cần Châu Mãnh ta chưa chết, thế có quỷ thần chứng giám”.

Tư Mã Siêu Quần chỉ cảm thấy trong lồng ngực dâng trào một luồng nhiệt huyết:

- Ngươi đừng lo, bọn ta không chết được đâu.

Luồng nhiệt huyết đó giống như một ngọn lửa, sục sôi hào khí của bọn họ, cả một phân tiềm lực cuối cùng trong sinh mệnh của bọn họ đều đã thiêu đốt tận cùng.

Bởi vì bọn họ biết bọn họ trên thế gian này tịnh không tịch mịch.

Bởi vì bọn họ ít ra còn có một bằng hữu, một bằng hữu đồng sinh cộng tử, sinh tử có nhau.

Đời người như vậy, chết có hồi hận gì chứ.

Ai người hỗ trợ dụng lực nắm tay nhau, chỉ cảm thấy luồng nhiệt huyết đó mang đến một cỗ lực lượng kỳ diệu, từ trong lồng ngực bộc phát ra, cả trên mặt cũng phát xuất những ánh sáng huy hoàng.

Sắc mặt của Công Tôn huynh đệ đã có biến.

Châu Mãnh và Tư Mã Siêu Quần đồng thời quay mình, lưng sát lưng.

“Bọn ngươi đến đây”. Tư Mã Siêu Quần hét lớn:

“Không cần biết các ngươi có bao nhiêu người, lên hết một lượt đi”.

Tịch dương đã chìm nơi núi tây, anh hùng đã mặt lộ, Công Tôn huynh đệ vốn đã vây bọn họ như cá trong lưới, như thịt trên thớt.

Nhưng hiện tại hai anh em bọn chúng lại không hẹn mà cùng thoái lui hai bước.

Hiện tại bọn chúng mới biết, anh hùng tuy đã mặt lộ, vẫn còn là anh hùng, vẫn không thể khinh phụ.

Lúc đó sắc trời càng tăm tối, phẳng phát đã đến lúc tăm tối nhất trước khi rạng đông.

Trong bóng đêm vô biên vô hạn, đột nhiên vang lên một tiếng tiêu thê lương, một thanh âm thiếu nữ ai oán nhu mỹ, một khúc bi ca hát lên khiến cho người ta vĩnh viễn khó quên lạc theo tiếng tiêu trầm đắm.

Tiếng ca đó từ đâu đến?

Đêm khuya tăm tối lạnh lẽo như vậy, nơi thâm sơn hoang lương vắng vẻ như vậy, làm sao có thể có người hát khúc bi ca tan nát cõi lòng như vậy?

Hồi 19 - Anh Hùng Bất Tử

Hai mươi bảy tháng hai.

Ngoài thành Trường An, hoang dã cùng sơn.

Còn một khoảng thời gian nữa mới đến lúc trời sáng, giữa đất trời vẫn một màn hắc ám.

Ngoài quang ảnh dưới vô số trần không minh đặng bắn rọi, có hai bóng người theo tiếng ca xuất hiện như u hồn, một người ôm tỳ bà, một người thổi tiêu.

Bóng người mờ lung, giọng ca ai oán, giữa dư quang phản ảnh, không ngờ đã có thể nhận ra bọn họ chính là nhạc sư đầu bạc đã bán nghệ ở đệ nhất lầu Trường An Cư cái đêm đó, đi theo lão dĩ nhiên là cô gái mù lòa khiến cho người ta vừa nhìn thấy đã muốn tan vỡ cõi lòng.

Bọn họ làm sao có thể bất chợt xuất hiện ở đây? Có phải có người đặc biệt mời bọn họ đến hát khúc bi ca?

“Búi tóc ngọc ngà chải vội.

Son phấn lợt lạt điểm trang.

Khói xanh sương tím vẫy uyển chuyển.

Đường tơ bay bổng vô định”.

Xuân tầm chưa chết, tơ chưa tận, ngọn nến chưa tàn, lệ chưa khô.

Nhiệt huyết và hào khí của Châu Mạnh đột nhiên trong phút chốc đã hoá thành đường tơ vô định.

Bởi vì hần lại đã thấy một người.

Trong bóng tối đột nhiên có một người xuất hiện, giống như u linh của hồ điệp trong mộng, khinh sa che mặt, vận vũ y bằng khinh sa mỏng như cánh ve.

Vũ y lát phát.

“Gặp mặt không bằng không gặp.

Hữu tình sao bằng vô tình.

Sênh ca dứt tiếng vừa tỉnh rượu.

Vườn sâu trăng tàn lặng người”.

Vũ y phát phơ như hồ điệp, vũ giả cũng như hồ điệp.

Châu Mãnh không rơi lệ, Châu Mãnh đã không còn lệ, thậm chí cả nhiệt huyết đều đã cạn khô.

Hắn biết nàng không phải là Điệp Vũ, nhưng điệu múa của nàng lại đã lôi hắn nhập vào mộng cảnh hồ điệp. Thật mà không thật, ảo mà không ảo.

Thật ra là thật hay là ảo?

Là thật thì sao? Là ảo thì sao? Sinh mệnh ngắn ngủi tạm bợ như vậy, cảm tình trân quý như vậy, hà tất phải nhận định có thật hay không?

Đề cho hắn đi ! Chuyện gì đều cứ đề cho hắn đi ! Theo hồ điệp mà đi, đi là tốt nhất.

Hắn biết hiện tại vô luận là ai đều có thể bạt kiếm đâm chết hắn, nhưng hắn đã không còn để ý lo lắng nữa.

Hắn đã chuẩn bị buông thả hết tất cả.

Tư Mã Siêu Quân lại không để hắn buông thả, ca giả vẫn đang ca, vũ giả vẫn đang múa, Tư Mã Siêu Quân đột nhiên bộc phát phóng tới như một con mèo, muốn bóp chết hồ điệp dưới vuốt sắc của y.

Vũ giả không những không tránh né, trái lại còn nghênh đón, bằng một thứ tư thế múa may lợi diệu nghênh thẳng trước mặt, trước tiên như ánh chớp lướt qua sát cú đánh đó, đột nhiên nói nhỏ hai chữ bên tai y.

Không ai nghe thấy nàng nói hai chữ gì, những mọi người đều nhìn thấy biến hóa của Tư Mã Siêu Quân.

“Đồng đồng”.

Đó là hai chữ nàng nói, hai chữ hoàn toàn không có bất cứ ý nghĩa gì.

“Đồng đồng”.

Vô luận là ai nghe thấy hai chữ đó đều không thể có bất cứ phản ứng gì, nhưng đối với Tư Mã Siêu Quân mà nói, hai chữ đó lại giống như một tia chớp đột nhiên từ trên không đánh xuống.

Giữa một giây phút đó, tất cả mọi động tác của y đột nhiên đình chỉ, thân thể tứ chi cũng đột nhiên cứng ngắc, trong mắt đột nhiên ngập tràn vẻ khủng bố kinh sợ, không tự chủ được mình từng bước từng bước thoái lui.

“Đồng đồng”.

Hai chữ đó giống như một ma chú thần bí trong tích tắc đã nhiếp đoạt hồn phách của Tư Mã Siêu Quân.

Tại sao có thể như vậy được?

Không có người nào biết nàng là ai, cũng không ai biết nàng là vũ giả từ đâu tới, hai chữ mà bất cứ người nào nghe cũng không nhận ra một ý nghĩa gì tại sao lại có thể khiến cho Tư Mã Siêu Quần biến thành bộ dạng như vậy?

Không ai có thể giải thích chuyện đó, nhưng một chuyện khác mọi người lại đều có thể nhìn ra.

-- Tư Mã Siêu Quần và Châu Mãnh đều đã xong, đầu lâu của bọn họ chỉ trong nháy mắt tất lọt vào tay người ta.

Nhạc sư đầu bạc mù lòa tuy không nhìn thấy gì, nhưng trong tiếng tiêu của lão cũng ẩn ước có nỗi niềm thâm lương tang tóc.

Giữa đất trời đột nhiên tràn ngập sát cơ, cả ánh đèn cũng biến thành vừa trắng nhợt vừa thâm liệt, chiếu trên khuôn mặt trắng nhợt của Tư Mã Siêu Quần và Châu Mãnh, cũng chiếu sáng bàn tay cầm kiếm của Công Tôn Bảo Kiếm.

Bảo kiếm đã gần rút ra khỏi vỏ, đầu người đã gần rơi xuống đất.

Ánh đèn thâm liệt đột nhiên lấp lóe, trong ánh đèn chập chờn phảng phất đột nhiên lại chớp lên một tia sáng còn thâm liệt hơn cả ánh đèn.

Tia sáng vừa lóe chớp, một kiếm xuyên qua lồng ngực.

Kiếm trong tay Công Tôn Bảo Kiếm còn chưa rút ra khỏi vỏ, người đã bị một thanh kiếm đóng đinh dưới đất.

Thanh kiếm đó tịnh không phải đột nhiên từ trên trời bay xuống, là một người phi thân đâm tới.

Chỉ bất quá người và kiếm đều đến quá nhanh, người và kiếm phảng phất đã hóa thành một thể.

Thanh kiếm đó là người đó phi thân đâm tới? Hay là người đó theo thanh kiếm đó mà bay tới?

Không ai có thể phân biệt được, cũng không ai có thể nhìn thấy rõ.

Nhưng người đó ai ai cũng đều có thể nhìn thấy rất rõ.

Vừa thoáng nhìn, con người đó không khác gì Tư Mã Siêu Quần, anh tuấn, cao to, phong tư sáng lán, khí khái uy vũ, vận một bộ y phục may vá cực kỳ vừa vặn, chất liệu cực kỳ cao quý, sắc thái cực kỳ tươi tắn, trong đôi mắt sáng ngời cũng tràn đầy vẻ tự tin.

Vừa thoáng nhìn, cơ hồ không ai có thể nhận ra chàng là vô danh kiếm khách lưu lạc giang hồ ngày xưa.

Tiếng nhạc đã ngưng, điệu múa đã dừng, vũ giả nằm phục dưới đất,

phảng phất cũng không dám ngẩng đầu nhìn chuyện sát nhân lưu huyết nữa.

Tiểu Cao đã rút kiếm của chàng khỏi thân người Công Tôn Bảo Kiếm, trên trường kiếm như thu thủy không có tới một giọt máu, chỉ có một điem lê ngân.

Công Tôn Khất Nhi kinh hãi nhìn con người đó, nhìn thanh kiếm đó, trường thương trong tay tuy đã trưng bày tư thế đâm tới, lại không còn dũng khí để đâm ra.

Châu Mãnh và Tư Mã Siêu Quần không ngờ vẫn si si đứng đó, chừng như chuyện gì cũng không nhìn thấy hết.

Công Tôn Khất Nhi đột nhiên hét lớn:

- Người đâu? Các người lẽ nào đã chết hết? Tại sao không xông tới đây?

Ngoài quang ảnh, một người dùng một thanh âm rất ôn hòa thốt:

- Lần này người nói đúng, người của người đích xác đều đã chết hết, người cầm đèn đều đã đổi là người của ta.

Một người vận hoa y, khoác áo hồ cừ, chấp tay sau lưng thong dong từ trong bóng tối bước ra. Tư thái bước đi vừa an tường vừa ưu nhã, không ai có thể nhìn ra hấn là nét tàn phế trên chân hấn.

Công Tôn Khất Nhi biến sắc:

- Trác Đông Lai, là người.

“Là ta, đương nhiên là ta”. Trác Đông Lai thản nhiên thốt:

“Chỉ có ta mới có thể dùng phương pháp người đôi phó người khác để đôi phó người, thủ hạ của Châu Mãnh chết ra sao, thuộc hạ của người cũng chết như vậy. Người giết người cách nào, ta cũng giết người như vậy”.

Hấn mỉm cười:

- Người đáng lẽ cũng nên biết chuyện ta làm đều luôn luôn rất công bình.

Thân người của Công Tôn Khất Nhi đột nhiên phóng về phía trước, trường thương như cơn gió đâm thẳng vào giữa trán Trác Đông Lai.

Lúc trường thương đâm về phía trước, thương đã rời khỏi tay, người của gã đã phi thân vọt về phía sau, lẳng không lắc người mộ cái đã vọt ra khỏi quang ảnh, trong chớp mắt tất sẽ biến mất trong bóng tối.

Phản ứng nhanh nhẹn, năng lực ứng biến uy mãnh, chính là tinh hoa tích lũy từ võ công và trí tuệ cả đời gã.

Chỉ tiếc gã vẫn còn chậm một chút.

Thân người gã vừa bay lên, đã nhìn thấy một đạo kiếm quang diệu mắt như cầu vòng vút lên, đột nhiên trong tích tắc đã đến trước mặt gã, kiếm quang đâm vọt tới trầm lạnh đến mức cả mắt gã cũng mở không lên.

Đợi đến khi gã có thể mở mắt nhìn, đã không còn nhìn thấy đạo kiếm quang đó nữa, chỉ nhìn thấy một đoạn cán kiếm, chừng như đột nhiên từ trong thân mình gã lòi ra, lòi trước ngực gã.

Đợi đến khi thân người gã như một cục đá rớt ịch xuống đất, gã vẫn còn đang nhìn đoạn cán kiếm đó, trong mắt ngập tràn vẻ sợ hãi khủng bố, chừng như vẫn còn chưa minh bạch tại sao giữa ngực gã lại đột nhiên lòi ra đoạn cán kiếm đó.

Nhưng gã biết lưỡi kiếm của thanh kiếm đó ở đâu.

Lưỡi kiếm đã chui tọt vào lồng ngực của gã.

Một kiếm thoát khỏi tay, một kiếm trí mệnh.

“Hảo khoái kiếm, xuất thủ nhanh giỏi !” Trác Đông Lai hướng về phía Tiểu Cao cúi mình kính nể:

“Chỉ bằng vào uy lực của một kiếm đó đã đủ để thống lĩnh Đại Tiêu Cục”.

“Thống lĩnh Đại Tiêu Cục?” Châu Mãnh phảng phất đột nhiên tỉnh mộng, từ từ quay người, dùng đôi mắt mở to gần muốn té khoe nhìn Tiểu Cao:

“Hiện tại ngươi đã là thống lĩnh của Đại Tiêu Cục?”.

Tiểu Cao trầm mặc.

“Giỏi, Cao Tiệm Phi giỏi”. Châu Mãnh cười lớn:

“Hiện tại ngươi quả nhiên đã dần dần bay cao”.

Tiếng cười của hắn sắc nhọn như mũi kiếm.

“Ngươi nếu đến đây để lấy cái đầu này của ta, ngươi cứ việc cầm mà đem đi”.

Châu Mãnh vừa hét vừa cười:

“Ta đã sớm muốn giao nó cho ngươi ta, giao cho ngươi tốt hơn là giao cho ai khác”.

Tiểu Cao không cười, cũng không có phản ứng gì, trải qua những ngày vừa qua, chàng đã tự huấn luyện mình thành một người như nham thạch, thậm chí cả trên mặt cũng không có một chút biểu tình gì.

Châu Mãnh hét lớn:

- Ngươi tại sao còn chưa qua? Còn đợi gì nữa?

“Ta không gấp, ngươi hà tất phải gấp?” Tiểu Cao điềm đạm đáp:

“Ta chịu đợi, ngươi cũng nên đợi”.

Chàng đột nhiên quay mình đối diện Tư Mã Siêu Quần:

- Ngươi đương nhiên càng nên biết ta đang đợi cái gì.

Qua một hồi rất lâu, họ Tư Mã mới chậm chậm ngẩng đầu, chừng như đây là lần thứ nhất nhìn thấy người ta vậy, chừng như mọi chuyện và mọi người trong quá khứ đều đã hoàn toàn quên hết.

Lại qua một hồi rất lâu, y mới dùng một thứ thanh âm rất kỳ quái hỏi Tiểu Cao:

- Ngươi đang đợi cái gì?

- Đợi thanh toán một món nợ cũ giữa ngươi và ta.

“Tốt, rất tốt”. Trong thanh âm của họ Tư Mã rơm rớm một nỗi bi thương khôn tả:

“Hiện tại đích xác đã đến lúc hạch toán, người thiếu ta, ta thiếu người, hiện tại đều nên thanh toán cho xong”.

“Bằng vào tình huống của ngươi hiện tại, ta vốn không nên bức ngươi xuất thủ”.

Cao Tiệm Phi lạnh lùng thốt:

“Nhưng lần trước lúc ngươi đánh bại ta, tình huống của ta cũng tịnh không tốt đẹp gì hơn ngươi”.

Tư Mã Siêu Quần không người lại cười cười:

- Ta căn bản không trách ngươi, ngươi hà tất phải nói gì nhiều.

“Đợi một chút”. Châu Mãnh đột nhiên hét lớn:

“Lẽ nào ngươi bây giờ lại đã quên lời ước hẹn giữa ta và ngươi?” Tư Mã Siêu Quần trầm mặt:

- Ngươi tốt hơn hết là đi cho xa, đây là chuyện giữa ta và Cao Tiệm Phi, ai muốn nhúng tay vào, ta duy chỉ có nước chết.

Trác Đông Lai thở dài nhẹ:

- Anh hùng tuy đã mặt lộ, tất vẫn còn là anh hùng. Châu Đường chủ,

người cũng là nhất thế anh hùng, người cũng nên biết ý tưởng của y, tại sao lại muốn khiến cho thanh danh cả đời y chôn sâu dưới lòng đất?

Hắn cả nhìn cũng không thèm nhìn Châu Mãnh một lần, bước qua rút thanh kiếm khỏi lồng ngực Công Tôn Khất Nhi.

Trên kiếm vẫn không có máu, chỉ có một điểm lệ ngân.

Trác Đông Lai dùng ngón cái và ngón trỏ cầm mũi kiếm, đưa cán kiếm tới trước mặt Cao Tiệm Phi:

- Đây là kiếm của người.

Tiểu Cao tịnh không giơ tay tiếp kiếm:

- Ta biết đó là kiếm của ta, nhưng ta cũng biết y không có kiếm.

- Y không có, người có.

Tiểu Cao cười:

- Không sai, y không có, ta có, tình huống hiện tại xem chừng là như vậy.

Trác Đông Lai điềm đạm thốt:

- Trên thế giới này nguyên lai có rất nhiều chuyện đều như vậy.

“Ta đã minh bạch”. Tiểu Cao thốt:

“Ý của người ta đã hoàn toàn minh bạch”.

Chàng chung quy đã giơ tay ra.

Tay chàng chung quy đã nắm vào cán kiếm của chàng.

Giữa một tích tắc đó, nụ cười trên mặt chàng đột nhiên tiêu tán, trong mắt đột nhiên lộ xuất sát cơ.

Giữa một tích tắc đó, chàng đã đẩy thanh kiếm của mình đâm tới.

Khoảng cách từ mũi kiếm tới lồng ngực của Trác Đông Lai tuyệt không quá một thước, mũi kiếm vốn đã nhắm đúng vào tâm tạng của hắn. Hắn không ngờ chỉ dùng hai ngón tay nắm giữa, không ngờ lại giao cán kiếm cho người ta.

Không ai có thể phạm vào thứ sai lầm đó, người phạm vào thứ sai lầm đó nhất định phải chết dưới kiếm của người ta.

Trác Đông Lai cũng không thể là ngoại lệ.

Dưới tình huống đó, hắn căn bản đã hoàn toàn không chừa cho hắn một

con đường tránh né nào.

Cao Tiệm Phi một mực đang đợi, chực chờ một cơ hội như vậy.

Ánh mắt chàng một mực đinh đing ghim trên mặt Trác Đông Lai, bởi vì mỗi một chuyện chàng làm đều là vì đợi chờ một sát na đó.

Một sát na lúc lưỡi kiếm đâm phập vào tâm tạng của Trác Đông Lai.

-- Giữa một sát na đó, trên mặt hắn có thể có biểu tình gì?

Trên mặt Trác Đông Lai cả một chút biểu tình cũng không có.

Bởi vì mỗi một chuyện đều nằm trong tầm dự liệu của hắn, một kiếm đó đâm tới, thân người của hắn đã lặn theo kiếm mà lui về phía sau.

Kiếm thế không ngưng, vẫn đâm thẳng về phía trước.

Hắn vẫn đang lui về phía sau.

Một kiếm đó đã dụng toàn lực, dư lực liên miên bất tận.

Hắn vẫn lui.

Mũi kiếm vẫn đang bị hai ngón tay của hắn cầm giữ, vẫn bảo trì khoảng cách tới lồng ngực của hắn như trước.

Tiểu Cao dừng tay.

Lúc chàng dừng tay, y phục đã ướt đầm.

Trác Đông Lai lạnh lùng nhìn chàng, dùng một thanh âm vừa ôn hòa vừa lãnh đạm nói với chàng:

- Lần này thật khổ tâm cho ngươi quá. Vì muốn đợi chờ một cơ hội như vậy, ngươi đích xác đã phí rất nhiều tâm cơ, bỏ ra rất nhiều khí lực, ngươi thật đã làm rất tốt, ta thật đáng lẽ nên để ngươi giết ta.

Trong thanh âm của hắn tịnh không có ý tứ chế giễu gì, bởi vì lời hắn nói cũng chỉ bất quá là sự thật.

“Nhưng ta nhất định bắt ngươi biết, muốn giết một người như ta tịnh không phải là chuyện dễ, ta không thể để ngươi dễ dàng thành công như vậy”. Trác Đông Lai thốt:

“Hà huống ngươi cho dù có giết ta cũng vô dụng”.

Cao Tiệm Phi đang lắng nghe.

Chàng chỉ còn nước lắng nghe.

Giờ khắc đó, mọi người đều chỉ còn nước lắng nghe một mình Trác

Đông Lai nói, ngoại trừ hãn ra, người khác có thể nói gì sao?

Hãn chợt nói ra một câu khiến cho mọi người đều giật mình.

“Nếu quả người giết ta, người cũng nhất định phải chết”. Trác Đông Lai nói với Tiểu Cao:

“Nếu quả một kiếm đó của người đâm phập và lòng ngực ta, chỉ trong tích tắc, người cũng nhất định phải chết, không còn nghi ngờ gì nữa, hơn nữa rất có thể người chết còn nhanh hơn”.

Trác Đông Lai luôn luôn là một người rất ít không nói láo, nhưng lần này lời nói của hãn lại thật sự rất khó lòng khiến cho ai tin được.

Tiểu Cao nhin không được phải hỏi:

- Người có phải muốn nói nếu quả một kiếm đó của ta đâm chết người, cái chết của ta trái lại còn xảy ra nhanh hơn cả người?

- Phải.

- Tại sao?

“Bởi vì ta biết trên thế gian tối thiểu có năm thứ ám khí quả thật có thể kiến huyết phong hầu, có thể chỉ trong tích tắc dồn người ta vào tử địa”. Trác Đông Lai đáp:

“Trong giang hồ tối thiểu có ba người có thể sử dụng loại ám khí đó”.

- Ô?

“Điểm quan trọng nhất là ta cũng biết trong ba người đó đã có một người đến đây, đã chuẩn bị dùng một trong năm thứ ám khí đó phóng vào lưng người”. Trác Đông Lai thốt:

“Nếu quả một kiếm đó của người đâm phập vào ngực ta, lúc đó nhất định rất cao hứng, đặc ý cực kỳ, vô luận là ai lúc đó đều khó tránh khỏi có sơ xuất, người cũng không ngoại lệ”.

Chuyện đó, không còn nghi ngờ gì nữa, cũng là sự thật.

“Đang lúc người cao hứng đặc ý nhất, người có thể bất chợt phát giác sau lưng chừng như bị kiến cắn”. Trác Đông Lai nói:

“Người có thể đột nhiên ngã quy xuống, tới lúc người ngã xuống là tìm người cũng ngừng đập, lúc đó ta đại khái còn chưa chết”.

Trên lưng Tiểu Cao đã thấm đẫm mồ hôi lạnh.

Trác Đông Lai thản nhiên thốt:

- Nhưng hiện tại người có thể an tâm, bởi vì hiện tại ta còn chưa chết, y đại khái tạm thời còn chưa dám xuất thủ, bởi vì người đó cũng giống như ta, một mực không chịu làm chuyện gì không nắm chắc.

- Người đó là ai?

- Người muốn biết người đó là ai, trước tiên phải nghĩ ra ba chuyện.

- Ba chuyện gì?

“Thứ nhất, Công Tôn huynh đệ tại sao lại có tài tiên tri bốc số, năm ngày trước đã biết trong Đại Tiêu Cục tất có phát sinh biến hóa trọng đại, kịp thời đến đây?” Trác Đông Lai đáp:

“Thứ hai, vũ giả dùng khinh sa che mặt kia từ đâu đến? Tư Mã Siêu Quần vốn vì Châu Mãnh mà muốn xông tới giết ả, tại sao nghe ả nói lí nhí lại thoái lui? Hơn nữa chừng như đã biến thành một người khác”.

Tiểu Cao không nghĩ ra, hai chuyện đều không nghĩ ra.

Trác Đông Lai lại đề tỉnh chàng:

- Kỳ thật hai chuyện đó cũng có thể coi là một chuyện ! Giống như một gian nhà tuy có hai cửa, nhưng chỉ cần dùng một cái chìa khóa là có thể mở ra hết”.

Tiểu Cao cười khỏ:

- Chỉ tiếc ta không có cái chìa khóa đó, ta cũng không biết phải đi đâu mà tìm.

“Chìa khóa thông thường đều cất trên mình người sống, người đã chết không cần mang chìa khóa nữa”. Trác Đông Lai điềm đạm đáp:

“Nhưng người nếu muốn tìm cái chìa khóa đó, lại phải tìm trên mình người chết”.

- Người chết đó là ai?

“Công Tôn huynh đệ đã không có tài tiên tri, bọn chúng có thể kịp thời đến đây, đương nhiên là có người muốn bọn chúng đến”. Trác Đông Lai hỏi:

“Nhưng có ai có thể từ năm ngày trước đã tính đúng giao tình ba mươi năm giữa ta và họ Tư Mã có thể hủy diệt trong tích tắc?” Hắn tự mình giải đáp vấn đề đó:

- Chỉ có một người. Ta và họ Tư Mã trở mặt là vì người đó.

- Người đó là người chết?

“Phải, vốn đáng lẽ là người chết”. Trác Đông Lai đáp:

“Y biết sau khi y chết họ Tư Mã nhất định không thể tha thứ cho ta, cho nên lúc y còn sống đã bày binh bố trận đầy dẫy hàm đao hổ kiếm giữa bọn ta”.

Trong ánh mắt của Tiểu Cao đột nhiên phát sáng, chợt hỏi Trác Đông Lai:

- Một nữ nhân lẽ nào có thể đem một nữ nhân khác đóng vai mình? Lẽ nào có thể qua mặt được chồng mình?

“Nếu quả ả còn sống, đương nhiên không thể qua mặt được”. Trác Đông Lai đáp:

“Nhưng nếu quả ả đã chết mấy ngày trời, tình huống lại khác biệt”.

Hắn nói tiếp:

- Một người đã chết mấy ngày rồi, cơ thịt đã méo mó cứng đờ, dung mạo vốn cũng có thể cải biến, nếu quả ả treo cổ chết, cải biến đương nhiên càng hơn xa, càng đáng sợ, vô luận là ai đều có thể bị ả qua mặt.

Tiểu Cao thở dài:

- Một người lúc trở về nhà nếu quả đột nhiên phát hiện vợ con mình đều đã thảm tử, vô luận đối với chuyện gì đại khái đều không thể nhìn rõ ràng cho lắm.

Trác Đông Lai lại gần từng tiếng:

- Nếu quả người đó đột nhiên lại phát hiện vợ của mình tịnh chưa chết, y sẽ biến thành ra sao?

“Lúc đó y đại khái có thể đột nhiên biến thành giống như một người khác”. Tiểu Cao lại thở dài:

“Thật ra là vì sao? Một nữ nhân làm sao có thể ngoan tâm như vậy?

Làm sao có thể làm ra những chuyện như vậy?” “Trên thế giới này vốn có hạng người chuyện gì cũng có thể làm được, không cần biết là nam hay nữ đều như nhau”. Trác Đông Lai đáp:

“Người không nghĩ ra chỉ vì người không phải là hạng người đó”.

“Còn người?” Tiểu Cao hỏi Trác Đông Lai:

“Người có phải là hạng người đó?” - Phải.

Trên khuôn mặt trắng nhợt của Tư Mã Siêu Quần đã hoàn toàn không còn một chút huyết sắc, cả Châu Mãnh xem ra cũng khó chịu giùm hắn muốn chết.

Vũ giả tiêu hồn đó lại vẫn phủ phục dưới đất, chùng như căn bản không nghe thấy Trác Đông Lai đang nói gì.

Trác Đông Lai lạnh lùng nhìn nàng:

- Kỳ thật ta tịnh không trách ngươi, bởi vì bọn ta vốn cùng thuộc một hạng người.

Ngươi đương nhiên đã sớm nhận ra Đại Tiêu Cục có ba người luôn luôn bất hòa với ta, cũng chỉ có ba người đó mới có thể đối phó ta, cho nên ngươi đã sớm ngầm ngầm thông đồng chuyển giao tin tức cho bọn chúng, cho nên hiện tại ngươi mới có thể dẫn bọn chúng kịp thời tìm đến.

Vũ giả không nói gì.

“Ngươi làm như vậy chỉ bất quá vì để bảo vệ chính mình”. Trác Đông Lai thốt:

“Ta vốn tuyệt đối không thể hạ độc thủ với ngươi, chỉ tiếc ngươi đã đi sai một bước”.

Thanh âm của hắn đột nhiên lại biến đổi, lại dùng giọng nói độc quyền gần từng tiếng:

- Không cần biết ngươi vì cái gì, ngươi đều không nên làm như vậy đối với Tư Mã Siêu Quân.

Từ bề ngoài mà nhìn, Trác Đông Lai tịnh không phải là người hung bạo ác độc, nhưng mỗi một câu nói của hắn vô luận là ai nghe đều cảm thấy nổi da gà, rùng lạnh thấu xương.

Người hiểu rõ hắn nhất đương nhiên vẫn là Tư Mã Siêu Quân.

Mỗi lần y nghe thấy hắn dùng thứ khẩu khí đó nói chuyện với ai, người đó coi như đã bị phán án tử hình.

“Ngươi không thể động đến nàng”. Họ Tư Mã bỗng phi thân bay đến, dùng thân người mình che trước mặt vũ giả thần bí, hét lớn:

“Không cần biết nàng đã làm gì, ta đều không trách nàng, những năm gần đây, ta luôn luôn đối đãi không đúng với nàng, cho dù ta có chết trong tay nàng, ta cũng không cho phép ngươi động đến một cọng tóc của nàng”.

Sắc mặt của Trác Đông Lai đột nhiên có biến chuyển, tròng mắt đột nhiên co thắt lại, đột nhiên hét lớn:

- Coi chừng.

Lời cảnh cáo của hắn vẫn đã chậm trễ một bước.

Vũ giả phủ phục dưới đất đã vụt dậy, hét lớn:

- Người muốn chết, người đi chết đi.

Giữa tiếng hét, ba điểm hàn tinh bắn ra, bắn vào lưng Tư Mã Siêu Quần.

Trác Đông Lai dụng tả cước gạt ngã họ Tư Mã, hoành hữu chưởng quật vào cùi chỏ của Tiểu Cao, Tiểu Cao uốn hông kéo cán kiếm về, Trác Đông Lai dùng tả thủ nắm chặt mũi kiếm, kéo ghì một cái, cán kiếm đã lọt vào hữu thủ của hắn.

Bao nhiêu động tác đó cơ hồ đều hoàn thành trong một chớp mắt, nhanh đến mức khiến cho người ta không ai tưởng tượng nổi.

Chỉ tiếc hắn lại đã chậm một bước.

Thân người của họ Tư Mã tuy bị gạt ngã, trong ba mũi ám khí tuy có hai mũi bay vào khoảng không, còn lại một mũi đã bắn ghim vào cánh tay ngay dưới vai trái của y.

Trác Đông Lai cả dẫn đo cũng không một chút dẫn đo, huy thủ hất kiếm lên, kiếm quang lóe động, chặt đứt cánh tay đó của họ Tư Mã xuống liền.

Độc xà ngoạm cắn, tráng sĩ chặt tay.

Tiểu Cao cũng biết trong ám khí tất có kịch độc, muốn ngăn trở độc tính lan nhập huyết quản, muốn cứu họ Tư Mã, đó là cách duy nhất.

Nhưng chàng vẫn phải tự hỏi mình, nếu quả chàng là Trác Đông Lai, có thể nào trong tích tắc quyết đoán như vậy không? Có thể nào hạ thủ không?

Kiểm phong hất khinh sa che mặt của vũ giả, để lộ khuôn mặt của nàng.

Ngô Uyển.

Vũ giả thần bí đó quả nhiên là Ngô Uyển.

Cánh tay bị chặt đứt vừa rơi xuống, máu tươi phun trào, thân người của Tư Mã Siêu Quần lại như ngọn tiêu thương đứng thẳng tại đó, ưỡn người không ngã quy.

Kiểm quang lại lóe lên, nhắm thẳng vào Ngô Uyển.

Họ Tư Mã không ngờ lại dùng cánh tay còn lại, tay không chặn đứng kiếm phong của Trác Đông Lai.

“Người không thể động đến nàng”. Thanh âm của họ Tư Mã khản đại:

“Ta đã có nói, không cần biết ta sống hay chết, người không thể động đến nàng”.

Tay của y đã đoạn, Khí lại chưa đoạn.

Một kiếm của Trác Đông Lai không ngờ đã bị Khí của y bức chặn, vô phương xuất thủ nữa.

“Ngô Uyển, ta vẫn không trách nàng”. Họ Tư Mã thốt:

“Nàng đi đi”.

Ngô Uyển nhìn y, dùng một ánh mắt không ai có thể hình dung được nhìn chồng mình.

“Được, tôi phải đi”. Nàng nhẹ nhàng nói:

“Tôi vốn nên đi”.

Nhưng nàng không đi.

Nàng chợt bộc phát bay tới, ôm lấy y, kê mặt sát vào cánh tay đã bị chặt của y, dùng mặt nàng ngăn chặn máu huyết đang phún trào từ vết thương.

Máu rơi trên mặt nàng, lệ cũng lăn dài.

“Nhưng tôi cuộc đời này đã đi làm một bước, không thể làm nữa”. Ngô Uyển thốt:

“Lần này tôi tuyệt không thể bước làm nữa”.

Nàng đã chọn con đường nàng phải đi.

Một con đường duy nhất.

Kiếm vẫn còn trong tay Trác Đông Lai.

Ngô Uyển đột nhiên ôm chặt lấy chồng mình, hướng về phía mũi kiếm ngã ngược tới, lưỡi kiếm lập tức đâm phập vào lưng nàng, xuyên qua tâm tạng nàng, lại đâm xuyên vào tâm tạng của họ Tư Mã.

Thanh kiếm đó vốn là bảo kiếm bén nhọn không gì so sánh nổi.

Một kiếm đó đã xuyên thấu hai trái tim.

“Đồng đồng”, Ngô Uyển thì thào:

“Đồng đồng, bọn ta cuối cùng đã chết đồng niên đồng nguyệt đồng nhật đồng thời, cuối cùng đã chết cùng một lúc”.

Đó là câu nói cuối cùng trong đời nàng.

“Bảo kiếm vô tình, anh hùng vô lệ”.

Tư Mã Siêu Quân còn đứng thẳng như ngọn tiêu thương, vẫn không rơi lệ.

Y cho tới chết cũng không ngã gục, y cho tới chết cũng không rơi lệ.

Lệ anh hùng đã hóa thành bích huyết.

Trên kiếm lại vẫn không có máu, chỉ có một điểm lệ ngân, nhưng hiện tại cả một điểm lệ ngân thần bí đó phẳng phát cũng đã bị bích huyết của anh hùng nhuộm đỏ.

Kiểm vẫn trong tay Trác Đông Lai, Trác Đông Lai đang ngưng thị nhìn lệ ngân trên kiếm.

Hắn không nhìn họ Tư Mã, cũng không nhìn Ngô Uyển.

Trong mắt hắn càng không thể có lệ.

Nhưng hắn một mực đang si si đại đại nhìn điểm lệ ngân đó, giống như đột nhiên phát hiện trong điểm lệ ngân đó có một thứ lực lượng tà ác thần bí, tất cả mọi bất hạnh đều do nó mà tạo thành.

Cũng không biết qua bao lâu sau, hắn bỗng nói:

- Ba người hôm nay đến, chân chính đáng sợ nhất không phải là Công Tôn huynh đệ, mà là người thứ ba.

Thanh âm của Trác Đông Lai băng lãnh:

- Người đó vốn không nên chết, bởi vì y quá thông minh, quá lợi hại, ám khí và thuật dịch dung của y rất ít có người có thể so sánh bằng y, nếu quả y hồi sớm lẳng lẳng bỏ đi, ta có lẽ cũng giả như không biết, bởi vì ta sau này nhất định còn có thể dùng đến y.

- Y còn chưa đi?

“Y còn chưa đi”. Trác Đông Lai đáp:

“Bởi vì tự y cũng biết y đã làm sai một chuyện, ta đã không thể để cho y đi”.

Hắn đột nhiên quay người đối diện lão nhạc sư đầu bạc mù lòa, gằn từng tiếng:

- Ké tiên sinh, lẽ nào ngươi thật nghĩ rằng ta không nhận ra ngươi?

Nhạc sư đầu bạc một mực đứng trong một phiến mộng lung giữa bóng tối và ánh đèn, bóng cũng mộng lung, người cũng mộng lung.

Cô gái thắt tóc bím cũng một mực ôm đàn tỳ bà đứng kề bên lão, trên khuôn mặt trắng nhợt đã không còn nét bi thương, cũng không có vẻ khùng bố kinh hãi, cũng không biết là vì nàng căn bản không nhìn thấy gì hết, hay là vì nàng hoàn toàn ngây ngẩn.

Nhạc sư đầu bạc một tay cầm ống tiêu, một tay đặt trên vai nàng, trên mặt cũng không có tới một chút biểu tình gì.

“Kế tiên sinh”, Trác Đông Lai lại nói với lão:

“Tam tinh đoạt mệnh, lưỡng bộ dịch hình, nhất kế tuyệt hộ, Kế tiên sinh, thuật dịch dung của ông quả thật cao minh, thủ đoạn của ông càng cao minh hơn”.

Nhạc sư đầu bạc không ngờ đã mở miệng nói, không ngờ lại nói:

- Đa tạ đã khen tặng, đa tạ đa tạ.

“Kế tiên sinh, ông muốn Ngô Uyển giả theo điệu múa của Điệp Vũ, chỉ trong tích tắc hủy diệt hết dấu chí của Châu Đường chủ và Tư Mã Siêu Quân hai người”. Trác Đông Lai thốt:

“Kế sách ông làm thật sự quá cao”.

- Đa tạ đa tạ.

“Nhạc sư đầu bạc dẫn cháu gái mù lòa khiến cho ai ai cũng mù lòng đi hát ca đầu đường xó chợ, ai cũng cũng không thể tử tế nhìn kỹ lão ông tóc bạc mắt mù đó, cho nên ông đã đóng vai trò của ông ta, dẫn cháu gái của ông ta đến đây dùng lời ca của người mù yểm trợ điệu múa của Điệp Vũ, dùng điệu múa của ả mà hấp dẫn sự chú ý của người khác”. Trác Đông Lai nói:

“Dung mạo của nhạc sư đầu bạc đó tuy không ai có thể phân biệt, tiếng tiêu của lão lại phóng khoáng hơn xa tiếng tiêu của ông, điều đó ai ai cũng đều có thể phân biệt được. Chỉ bất quá lúc đó, dưới tình huống gay cấn như vậy, cũng không có ai có thể chú ý đến điểm đó”.

“Người nói đúng”. Kế tiên sinh không ngờ đã thừa nhận:

“Ý tưởng của ta thật sự là như vậy”.

“Kế tiên sinh, ông thật là một nhân tài, một nhân tài vĩ đại, ta luôn luôn rất bội phục ông”. Giọng nói ôn hòa khách khí của Trác Đông Lai đột nhiên lại biến chuyển, lại dùng khẩu khí độc quyền nói:

“Nhưng ông thật không nên đem Tuyệt Hộ Châm giao cho Ngô Uyển, chuyện đó ông thật đã làm sai rồi”.

Kế tiên sinh thở dài, dùng một thanh âm cực kỳ bi thương hối tiếc nói:

- Ta thừa nhận ta đã sai, tuy ta chưa từng nghĩ tới Ngô Uyển có thể dùng nó đi đối phó họ Tư Mã, nhưng họ Tư Mã lại vì vậy mà chết. Ta sớm nên nghĩ đến Trác tiên sinh nhất định có thể thanh toán món nợ đó trên người ta.

- Có lẽ ông đương thời chỉ nghĩ đến lấy mạng người ta, lại quên đi lợi khí

phòng thân hộ mệnh của chính mình.

Kế tiên sinh cũng thừa nhận.

“Không cần biết ra sao, ta đều không nên đem ống Tuyết Hộ Châm đó giao cho người khác”. Lão lại thở dài:

“Cũng may là ta còn nhiều ống”.

Thanh âm của lão rất nhỏ, chùng như đang nói ra một bí mật giấu kín trong tim với một bằng hữu tri tâm.

Trác Đông Lai nhất định phải rất chú ý mới có thể nghe thấy được.

Lúc hắn đang lắng nghe, Tuyết Hộ Châm của Kế tiên sinh đã bắn ra, từ trong hai ống tay áo và trong ống tiêu bắn ra, ba ống châm đó đã đủ đều phong bế hết tất cả mọi đường thoái của Trác Đông Lai.

Một ống ba mũi châm, đã đủ để truy hồn đoạt mệnh, hà huống gì là ba ống?

Hà huống ống châm và cơ khí của lão đều đã trải qua quá trình thiết kế đặc biệt, tốc độ cũng hơn xa đại đa số ám khí trên thế gian.

Chỉ tiếc Trác Đông Lai lại càng nhanh. Hắn căn bản không né tránh, nhưng kiếm trên tay hắn đã hoạch ra một vòng tròn sáng loáng diệu mắt. Kiếm khí như thác trào cuộn cuộn, giống như một dòng nước xoáy đột nhiên phún trào một lực lượng khổng lồ.

Chín điểm hàn tinh trong một sát na đã bị luồng lực lượng đó quyện kéo vào dòng xoáy, đợi đến khi kiếm quang tiêu tán, ba ống châm cũng không còn thấy nữa.

Tâm của Kế tiên sinh chìm lặn.

Cao Tiệm Phi là người học kiếm, cũng nhin không nổi phải la to:

- Hảo kiếm pháp !

Trác Đông Lai mỉm cười:

- Kiếm của ngươi cũng là một thanh kiếm tốt, cực kỳ tốt.

Hắn chợt quay mặt hỏi Kế tiên sinh:

- Hồi nãy lúc ta nói chuyện cũng là cơ hội tốt, ngươi tại sao không thừa cơ phóng hết hai ống châm còn lại ra?

Tay của Kế tiên sinh nắm chặt, nắm chặt mồ hôi lạnh:

- Ngươi làm sao biết được ta còn hai ống châm? Sao ngươi biết được ta

có bao nhiêu ông châm?

“Chuyện của người ta đại khái biết chút ít”. Trác Đông Lai đáp:

“Đại khái nhiều hơn chút ít so với trong tưởng tượng của người”.

Kế tiên sinh lại bắt đầu thờ dài.

“Trác tiên sinh, người thật sự mạnh hơn ta, mạnh hơn tất cả mọi người, người thật sự nên thành công”. Lão buồn bã nói:

“Từ nay về sau, ta tuyệt không phản lại người”.

“Từ nay về sau?” Trác Đông Lai phảng phất hơi ngạc nhiên:

“Lẽ nào người thật nghĩ người còn có về sau?” Sắc mặt của Kế tiên sinh không có biến chuyển, bộ mặt một người sau khi đã dịch dung tuyệt không thể có biến chuyển.

Nhưng toàn thân của lão bộ dạng đã có biến chuyển, giống như một con độc xà đang đối diện với tiên hạc, biến thành uốn khúc khấn trương.

“Người muốn ta làm sao?” Lão hỏi Trác Đông Lai:

“Tùy tiện người muốn ta làm gì cũng được”.

Trác Đông Lai gật gật đầu.

“Ta cũng không muốn người làm gì, chỉ bất quá muốn người làm một chuyện đơn giản nhất”. Hắn đáp:

“Chuyện đó ai ai đều có thể làm”.

Kế tiên sinh không ngờ không phát hiện trong mắt của hắn đã co thắt lại, không ngờ còn hỏi hắn:

- Người muốn ta đi làm chuyện gì?

Trác Đông Lai gằn từng tiếng:

- Ta muốn người đi chết.

Chết, có lúc đích xác là chuyện rất đơn giản.

Kế tiên sinh chết rất nhanh chóng, lúc kiếm quang trong tay Trác Đông Lai lại bắt đầu phát ra những tia sáng chói ngời, lão đã chết.

Kiếm quang chỉ lóe lên một cái, đã đâm thẳng vào yết hầu của lão.

Cao Tiệm Phi lại không khỏi há miệng tán thưởng:

- Hảo kiếm pháp, một kiếm đó quá nhanh.

Trác Đông Lai lại mỉm cười:

- Kiếm của người là kiếm tốt, hơn xa so với trong tưởng tượng của ta, ta xem chừng coi bộ không muốn trả lại cho người.

Châu Mãnh một mực bất động, hơn nữa một mực rất trầm mặc.

Hắn vốn tuyệt không phải là dạng người như vậy, cái chết của họ Tư Mã vốn nhất định có thể khiến cho hắn nhiệt huyết đằng đằng, cuồng nộ hét to.

Hắn bất động, bởi vì cái chết của họ Tư Mã đột nhiên khiến cho hắn nghĩ đến rất nhiều chuyện, mỗi một chuyện đều như một mũi trường thương đâm sâu vào tim hắn.

-- Ngô Uyển tại sao phải làm như vậy? Là vì báo thù? Hay là vì tự bảo vệ lấy mình?

Một người tự mình làm sai, lại đem nguyên nhân của sự sai lầm phát sinh mà quy đổ lên người người khác, trong tâm mình không những không hối hận, trái lại còn ngật tràn thù hận, trái lại còn muốn đi báo thù đối với người khác. Hành vi đó vốn là một nhược điểm nguyên thủy của nhân loại.

Một người vì chuyện mình làm sai mà đi làm thương làm hại đến người khác để bảo vệ chính mình, trong tâm cũng một dạng như vậy.

Ích kỷ, cả thánh hiền tiên phật cũng rất khó vượt qua cửa ải đó, hà huống gì là phàm nhân.

Nhưng ý tưởng của Châu Mãnh lại khác biệt.

Hắn chợt nghĩ đến chuyện Ngô Uyển làm rất có thể chỉ bất quá vì yêu họ Tư Mã quá sâu đậm, đã yêu đến mức thân không còn thuộc về mình, không còn con đường nào khác.

Yêu đến mức độ đó, yêu theo phương thức đó, lúc yêu đến chung cực tận cùng là hủy diệt.

Cho nên nàng đã tự hủy mình, không những tự hủy mình, cũng phải hủy cả tình yêu của mình.

Họ Tư Mã có thể đã hiểu thấu điếm đó, cho nên cho đến chết cũng không oán trách nàng.

Còn Điệp Vũ?

Lúc Trác Đông Lai ra lệnh cho thuộc hạ của hắn dạt tập Hùng Sư Đường, Điệp Vũ tại sao lại phải bỏ trốn? Thà bị Trác Đông Lai lợi dụng cũng phải bỏ trốn?

Nàng có phải vì “yêu” mà đi? Hay là vì “không yêu” mà đi?

Nếu quả nàng cũng yêu Châu Mãnh sâu đậm như Ngô Uyên yêu họ Tư Mã, lại nghĩ Châu Mãnh không thèm để ý đến nàng, nàng đương nhiên phải đi.

Nếu quả nàng căn bản không yêu Châu Mãnh, đương nhiên càng phải đi.

Nhưng nàng nếu quả thật sự không yêu, tại sao lại phải để ý lo lắng cho Châu Mãnh như vậy? Tại sao phải chết?

Không yêu là hận, yêu quá mức cũng có thể biến thành hận, giữa yêu và hận vốn chỉ bất quá là một đường tơ chia cách.

Thật ra là yêu hay là hận? Có ai có thể phân biệt rõ ràng? Chuyện đó còn có ai nghĩ ra?

Châu Mãnh đột nhiên cười cuồng dại.

“Tư Mã Siêu Quần, người chết rất hay, chết cực kỳ hay”. Tiếng cười của hắn chẳng khác gì tiếng dã nhân gào rú:

Người vốn nên chết, bởi vì người vốn là một ngốc tử không có cách nào cứu vãn được”.

Đợi cho tiếng cười của hắn đã dứt, Trác Đông Lai mới lạnh lùng hỏi:

- Còn người?

“Ta so với y càng đáng chết hơn”. Châu Mãnh đáp:

“Ta đã sớm muốn dâng cái đầu của ta cho người khác, chỉ tiếc người khác lại không cần, lại muốn ta chết trong tay người, ta chết thật không cam tâm”.

Tiểu Cao đột nhiên hét lớn:

- Người không được chết.

Chàng phóng tới, vai kề vai với Châu Mãnh, dụng lực nắm chặt tay Châu Mãnh:

- Ai động đến người, trước hết phải giết ta đã.

Trác Đông Lai nhìn Tiểu Cao, chừng như đang nhìn một đứa bé được cưng chiều quá mà hư hỏng, tuy có chút tức giận, lại có vẻ tội nghiệp hơn.

“Không cần biết người có làm gì đối với ta, ta luôn luôn không động đến người, người có muốn ta chết, ta cũng không động đến người”. Trác Đông Lai thốt:

“Ta tin rằng người đáng lẽ đã minh bạch ý tứ của ta”.

Tiểu Cao không thể phủ nhận !

“Ta đương nhiên minh bạch”. Chàng nói:

“Người muốn đem ta tạo thành một Tư Mã Siêu Quần thứ hai”.

Trác Đông Lai buồn bã thở dài:

- Y là bằng hữu duy nhất trong đời ta, không cần biết y làm gì đối với ta, tình cảm của ta đối với y đều bất biến.

- Ta tin.

- Người có tin ta lúc nào cũng đều có thể giết người không?

“Võ công và kiếm pháp của người quá cao cường, ta quả thật không thể so bì với người, tâm kế của người thiên hạ lại càng không có ai có thể so bì”. Cao Tiệm Phi đáp:

“Người hồi nãy nói vị Kế tiên sinh đó là một nhân tài vĩ đại, kỳ thật người chân chính vĩ đại không phải là lão, mà là người, ai ai cũng không thể không bội phục”.

Chàng nhìn Trác Đông Lai chăm chăm, đột nhiên cũng dùng khẩu khí độc quyền của Trác Đông Lai mà gần từng tiếng:

- Nhưng người cho dù có giết ta cũng vô dụng, ta cho dù có chết cũng không thể để người động đến Châu Mãnh. Hà huống ta còn có Khí, chỉ cần Khí của ta còn đó, người vị tất đã có thể thắng được ta.

Khí?

Khí đó là luồng khí gì? Là chính khí? Là hiệp khí? Là dũng khí? Là nghĩa khí?

Hay là đem bao nhiêu thứ khí đó dùng huyết tính của nam nhi mà hỗn hợp hòa trộn thành một luồng huyết khí?

Tròng mắt của Trác Đông Lai lại dần dần bắt đầu co thắt lại.

“Ta cũng không thể không thừa nhận người quả thật còn có Khí”. Hắn hỏi Tiểu Cao:

“Nhưng kiếm của người đang ở đâu?” - Đang ở trong tay người.

“Đang ở trong tay ta, là của ta”. Trác Đông Lai lại hỏi:

“Người còn có kiếm hay không còn?” - Không còn.

Trác Đông Lai cười:

- Người không có, ta có.

Có kiếm trong tay, kiếm đã rút ra khỏi vỏ.

Kiếm là một lợi khí thôi một cọng tóc qua là đứt đôi làm hai ngay, tay cũng là một đôi bàn tay đáng sợ, thậm chí còn đáng sợ hơn cả kiếm.

Đôi tay đó sau khi sát nhân, không những không nhìn thấy máu, cả một đầu lệ ngân cũng không có.

“Nếu quả người nhất định phải làm như vậy, người cứ việc làm”. Trác Đông Lai thốt:

“Có lẽ đó là mệnh vận của người, mệnh vận của một người cũng không có cách nào cải biến được”.

Con người của hắn, đôi tay của hắn, thanh kiếm của hắn, quả thật có thể trong phút chốc quyết định mệnh vận và sinh tử của một người.

Châu Mãnh đột nhiên ngửa mặt lên cười.

“Đại trượng phu sinh có gì đáng vui, chết có gì đáng sợ? Ý tứ của hai câu nói đó Châu Mãnh ta cho đến hôm nay mới hiểu thấu được”. Tiếng cười của hắn thấp dần:

“Cao Tiệm Phi, Châu Mãnh ta có thể giao hảo một bằng hữu như người, chết không oan tiếc gì, nhưng người còn trẻ, người không nên vì ta mà liều mạng”.

Nói đến đó, hắn đột nhiên dùng chân đá vít thanh kiếm của Công Tôn Bảo Kiếm rơi dưới đất lên, một tay chụp lấy, cong tay kè kiếm sát cổ, chỉ cần tay hắn vận lực, đầu hắn rơi liền xuống đất.

Nhưng tay hắn đã bị Tiểu Cao nắm chặt, bàn tay kia của Tiểu Cao lại nắm lấy lưỡi kiếm, “keng” một tiếng, lưỡi kiếm đã bị chàng bẻ gãy mất một đoạn.

Châu Mãnh nhìn chàng hét lớn:

- Tại sao người không để ta chết?

- Người tại sao lại muốn chết?

“Bởi vì ta muốn người sống”. Châu Mãnh đáp:

“Ta vốn nên chết từ sớm, sau khi ta chết, người không cần đi liều mạng với Trác Đông Lai nữa, ta cũng đã đến lúc chết, chết không hối tiếc, có sống cũng vô ích”.

“Người sai rồi”. Cao Tiệm Phi thốt:

“Hiện tại người có chết hay sống cũng hoàn toàn không quan hệ gì đến

trận chiến hôm nay giữa ta và Trác Đông Lai, không cần biết là người sống hay chết, trận chiến đó tất không thể tránh khỏi”.

- Tại sao?

“Bởi vì hiện tại Trác Đông Lai đã không thể phóng tha ta”. Cao Tiệm Phi đáp:

“Ta nếu chưa chết, hẳn phải chết trong tay ta, nếu ta còn có thể giết chết hẳn, tuyệt không để cho hẳn sống yên qua một ngày”.

Chàng dụng lực nắm chặt tay Châu Mãnh:

- Hai câu nói của người hồi nãy cũng sai rồi, đại trượng phu đã sinh ra trên đời này, nếu sống phải sống khoáng khoáng lạc lạc, nếu chết cũng phải chết có giá trị. Hiện tại nếu người chết, chỉ bất quá là dâng mạng cho người ta một cách rỗng tuếch phù phiếm, chết thật không đáng một đồng xu.

Trác Đông Lai chợt cười cười:

- Gã nói đúng, đợi gã chết rồi, người có chết cũng chưa muộn, tại sao lại phải vội vàng tống khứ mạng mình đi? Lẽ nào người chết để tạ ơn ta?

Châu Mãnh buông tay, Tiểu Cao lại càng nắm tay hắn chặt hơn.

“Hôm nay ta nếu không chết, ta không những phù trợ người trùng chấn Hùng Sư Đường, hơn nữa còn chinh đốn lại Đại Tiêu Cục”. Tiểu Cao thốt:

“Bọn ta còn nhiều thời gian để làm những chuyện đó, cũng còn có vô số anh tài, một khi bọn ta còn sống, ngàn vạn lần không nên coi nhẹ chữ chết”.

Trác Đông Lai lại thờ dãi:

- Câu nói đó y cũng nói đúng, người sống tại sao lại muốn chết? Tại sao lại muốn đem tính mạng mình coi rẻ coi khinh như vậy? Chỉ tiếc đã đến lúc không thể không chết, ai ai cũng đều khó tránh khỏi cái chết, vô luận là ai cũng không ngoại lệ.

Hắn nhìn Tiểu Cao, tròn mắt co thắt lại.

“Hiện tại người đã đến lúc không thể không chết”. Trác Đông Lai thốt:

“Bởi vì người đã làm sai một chuyện”.

- Chuyện gì?

“Người không nên bẻ gãy thanh kiếm đó”. Trác Đông Lai đáp:

“Nếu quả có kiếm trong tay, người đại khái còn có thể chống đỡ được ba mươi chiêu, nhưng hiện tại ta nội trong mười chiêu đã có thể lấy mạng người”.

Câu nói đó hẳn vừa nói xong, đã nghe thấy có một người dùng một thanh âm vừa lãnh đạm vừa cao ngạo nói:

- Lần này sai lầm chỉ sợ là ngươi.

Bình minh đã gần rạng, khiến cho ánh đèn càng ảm đạm, giữa hoang sơn có một màn sương sớm trắng nhợt bốc bay.

Trong sương mù mê mông đột nhiên xuất hiện một người còn lẩn khuất hơn cả sương mù, trong tay vẫn khiêng cái hòm thần bí còn hơn cả con người y.

- Tiêu Lệ Huyết, là ngươi.

“Là ta”. Tiêu Lệ Huyết lãnh lãnh đạm đạm đáp:

“Ngươi đại khái nghĩ ta không thể đến đây, bởi vì ngươi nhất định rất tin chắc đối với Quân Tử Hương của ngươi. Kỳ thật ngươi cũng nên biết, thứ quân tử như vậy thông thường đều không đáng tin cậy lắm”.

Trác Đông Lai thở dài:

- Tiêu Lệ Huyết, Tiêu tiên sinh, ngươi tại sao luôn luôn xuất hiện lúc không nên xuất hiện vậy?

- Đại khái bởi vì ta trời sinh là thứ người đó.

“Ta không thích thứ người đó, rất là không thích”. Thanh âm của Trác Đông Lai đã khôi phục lại vẻ lãnh tĩnh:

“Trước đây ta cũng từng đụng phải thứ người đó”.

- Hiện tại bọn họ có phải đều đã chết trong tay ngươi?

- Phải.

- Ngươi có phải muốn chọc ta xuất thủ?

- Phải.

Trác Đông Lai đối diện bóng người thần bí đó, không ngờ hoàn toàn không có một chút ý tứ kính sợ.

“Ta đã có nói, nếu quả đã đến lúc không thể không chết, ai ai cũng không thể đào thoát”. Thanh âm của hắn nghe không ngờ cũng giống hệt Tiêu Lệ Huyết, vừa lãnh đạm, vừa cao ngạo:

“Nhưng ta cũng tin rằng, cả ngươi chỉ sợ cũng vị tất đã có thể đoán định nắm chắc hôm nay thật ra ai phải chết trong tay ai”.

Châu Mãnh thất kinh nhìn hắn, chừng như chưa từng gặp một người như

vậy.

Bởi vì hấn chưa từng nghĩ Trác Đông Lai là một người lãnh tinh như vậy, kiêu ngạo như vậy.

Bởi vì hấn cũng không biết nội tâm của một người nếu quả tràn đầy tự ti, thông thường có thể biến thành một người kiêu ngạo nhất.

Hà huông Trác Đông Lai trong tay còn có Lệ Ngân.

Có người tin vào mệnh vận, có người không tin.

Nhưng đại đa số người đều thừa nhận, cõi u minh quả thật có một lực lượng thần bí lãnh khốc vô tình, trên thế giới này quả thật có những chuyện vô phương giải thích được là vì lực lượng đó mà phát sinh.

-- Bảo kiếm vừa ra khỏi lò, quý thần đều đổ kỵ, bắt người rèn kiếm phải đem thân nhân của mình làm vật tế lễ cho thanh kiếm đó, nhất định phải dùng máu tươi của người đó mới có thể tẩy rửa vết lệ ngân mà người rèn kiếm đã nhỏ trên lưỡi kiếm, mới có thể nấu chảy đi bạo khí lệ khí hung khí sát khí của thanh kiếm đó.

Tiêu Đại Sư rèn kiếm, không còn nghi ngờ gì nữa, là người tin vào mệnh vận, cho nên ông ta mới có thể lưu lại một điểm lệ ngân trên kiếm.

Còn Tiêu Lệ Huyết?

Y tin hay không tin?

Người trong sương vẫn không thể nào tróc truy như sương, ai cũng đoán không ra tâm sự của y.

Nhưng y lại hỏi Tiêu Cao:

- Cao Tiệm Phi, kiếm của ngươi còn hay không?

“Không còn, ta không có kiếm”. Tiêu Cao đáp:

“Ta không có, hấn có”.

“Đó là linh cơ của ngươi”. Tiêu Lệ Huyết thốt:

“Ngươi đánh mất chính là kiếm của người, là vận khí của người, ngươi bẻ gãy thanh kiếm kia lại là linh cơ của ngươi”.

“Linh cơ? Tại sao lại là linh cơ của ta?” Cao Tiệm Phi hỏi:

“Ta không hiểu”.

“Bởi vì ta chỉ chịu đem Phá Kiếm Thuật của ta truyền cho người không có kiếm”.

Tiêu Lệ Huyết đáp:

“Trong tay ngươi nếu quả còn có kiếm, nếu quả ngươi không bẻ gãy thanh kiếm kia, ta cũng không chịu truyền cho ngươi”.

“Truyền cho ta cái gì? Phá Kiếm Thuật?” Tiểu Cao vẫn không hiểu:

“Cái gì gọi là Phá Kiếm Thuật?” “Thiên hạ không có kiếm pháp nào không phá được, cũng không có kiếm này không gãy được, càng không có kiếm khách bất bại”. Tiêu Lệ Huyết đáp:

“Nếu quả binh khí và chiêu thức ngươi dùng xứng hợp, chỉ cần gặp người sử kiếm, ngươi có thể phá kỳ pháp, bẻ kỳ kiếm, giết kỳ nhân, đó gọi là Phá Kiếm Thuật”.

Thanh âm của y phảng phất cũng ngập tràn một thứ lực lượng thần bí.

“Hai mươi năm trước, ta coi danh gia sử kiếm trong thiên hạ như rắn rít mãnh thú, nhưng hiện tại, tại lại coi bọn họ như đất cát”. Tiêu Lệ Huyết thốt:

“Hiện tại bọn họ trong mắt ta mà nhìn đều không kham nổi một chiêu”.

Y đột nhiên lại hỏi Tiểu Cao:

- Cao Tiệm Phi, linh cơ của ngươi còn hay không còn?
- Hình như vẫn còn.
- Vậy ngươi qua đây.
- Còn Trác Đông Lai?
- Hắn có thể đợi, ta không để hắn đợi lâu đâu.

Trác Đông Lai nhìn Tiểu Cao đi qua, không những không ngăn trở, cả một chút phản ứng cũng không có, chùng như hắn rất muốn đợi, đợi Tiểu Cao luyện thành Phá Kiếm Thuật đó.

“Chỉ tiếc gã nhất định luyện không thành”. Trác Đông Lai tự nhủ:

“Cho dù Tiêu Lệ Huyết thật có Phá Kiếm Thuật, cũng tuyệt không thể trong một khoảng thời gian ngắn có thể luyện thành”.

Nhưng giữa hai người bọn họ có lẽ quả thật có một quan hệ thần bí không thể giải thích được tồn tại, có thể đủ để tâm linh của bọn họ câu thông.

Có lẽ Tiểu Cao thật có thể dùng một chút linh cơ lãnh hội được chỗ ảo bí của Phá Kiếm Thuật đó.

Trác Đông Lai tuy một mực tự an ủi mình, trong tâm lại vẫn cảm thấy

một áp lực khổng lồ đè nặng.

Bởi vì hấn đối với con người của Tiêu Lệ Huyết luôn luôn có một nỗi kinh sợ vô phương giải thích, luôn cảm thấy con người đó chừng như trời sinh đã có một thứ năng lực có thể khắc chế hấn -- một thứ năng lực thần bí đã được chư thần chúc phúc ma quỷ trừ ếm, một thứ năng lực vừa huyền diệu, vừa tà ác.

Tiêu Lệ Huyết đã mở nắp hòm.

Lúc đó trời đã sáng, mặt trời vừa nhú lên, cụm mây nơi chân trời phương đông vừa đột phá ra một tuyến dương quang.

Giữa tích tắc đó, chỉ nghe thấy, “cách cách cách cách” bốn tiếng, trong tay Tiêu Lệ Huyết đã xuất hiện một kiện vũ khí thần kỳ.

Tuyến dương quang bắn ra từ đông phương cũng trong tích tắc đó rọi chiếu trên kiện vũ khí đó, khiến cho nó bất chợt bộc lộ một thứ ánh sáng vừa huyền diệu, vừa tà ác.

Chưa có ai từng thấy qua thứ vũ khí đó, cũng không có ai biết nó thật ra có chỗ xảo diệu gì.

Nhưng mỗi một người khi nhìn thấy nó đều cảm thấy được lực lượng vừa kỳ diệu vừa tà ác của nó.

Trong ánh mắt của Trác Đông Lai chợt cũng phát sáng.

Cũng trong tích tắc đó, trong tâm hấn đột nhiên cũng có một điểm linh cơ phát khởi, đột nhiên giữa tích tắc đó đã nghĩ ra một phương pháp chín phần mười chắc chắn, tuyệt đối có thể trong một chớp mắt dồn Tiêu Cao vào tử địa.

Trong thân người hấn bất chợt tràn đầy lực lượng, tràn đầy tín tâm, một thứ lực lượng khổng lồ mà hấn chưa từng có qua, toàn thân hấn đều đang chấn động.

Thứ cảm giác đó giống như đột nhiên có phù chú của thần linh đối với sinh mệnh của hấn giáng lâm trên thân người hấn, muốn mượn tay hấn triệt để tiêu diệt một người trên thế giới này.

Trong cái hòm đó vốn chừng như nhốt một ác quỷ câu hồn đoạt mệnh, một khi cái hòm đó mở ra, nhất định có tính mệnh của một người bị cướp đoạt mang đi, cũng bị nhốt vào cái hòm đó, vạn kiếp không hồi sinh.

Trác Đông Lai một mực không tin thần quỷ tiên phật, nhưng hấn tin chuyện đó, chính như hấn tin trên thế giới này quả thật có một thứ lực lượng mà nhân loại vô phương giải thích được tồn tại.

Bởi vì hiện tại chính hắn cũng đã cảm thấy được thứ lực lượng đó.

Tiêu Lệ Huyết đưa vũ khí trong tay mình cho Tiêu Cao.

“Hiện tại ngươi phải đi, đi lấy mạng Trác tiên sinh mang về đây”. Y nói:

“Kiện vũ khí này cho tới nay chưa từng xuất hiện trên thế gian này, sau này chỉ sợ cũng không thể xuất hiện nữa”.

Thanh âm của Tiêu Lệ Huyết cũng giống như lời trù ếm tai ác:

- Bởi vì ông trời muốn ta sáng xuất ra kiện vũ khí này, là vì muốn ta dùng để đối phó Trác tiên sinh, lúc nó xuất hiện, là lúc Trác tiên sinh phải chết, không cần biết nó đang trong tay ai cũng vậy, đều có thể lấy mạng Trác tiên sinh.

Cụm mây dày đặc lại che phủ dương quang, cả ánh đèn cũng đã tắt ngóm, sắc trời âm trầm, sát cơ đã động, quỷ thần đều vô phương vấn hồi tình thế.

Cao Tiệm Phi như phi điều bay qua.

Ánh mắt của Trác Đông Lai chăm chăm nhìn kiện vũ khí trong tay Cao Tiệm Phi, đột nhiên quăng Lệ Ngân trong tay hắn về phía Cao Tiệm Phi:

- Đây là kiếm của ngươi, ta trả lại cho ngươi.

Không ai có thể tưởng được hành động của hắn, Tiêu Cao cũng không tưởng được.

Thanh kiếm đó đã theo chàng nhiều năm, thủy chung đều bên người chàng, đã biến thành một bộ phận cực kỳ quan trọng trong sinh mệnh của chàng, thậm chí có thể nói đã biến thành một bộ phận của thân thể chàng, đã hòa vào cốt nhục huyết mạch của chàng thành một thể.

Cho nên chàng cả nghĩ ngợi cũng không nghĩ ngợi, chụp lấy thanh kiếm đó, dùng bàn tay cầm kiếm của mình chụp lấy thanh kiếm đó, xem chừng đã hoàn toàn quên đi trong tay mình vốn đang nắm giữ một kiện vũ khí phá kiếm.

Giữa một tích tắc đó, chàng chừng như hoàn toàn không có tư tưởng, hoàn toàn không thể không chế lấy mình.

Bởi vì một người có lý tính chỉ có dưới tình huống đó mới có thể làm chuyện ngu xuẩn như vậy.

Trác Đông Lai cười.

Hiện tại Tiêu Cao lại có kiếm, nhưng vũ khí phá kiếm lại đã bị hắn đoạt trong tay.

Hắn là người trí tuệ cực cao, nhãn thần cũng bén nhọn hơn người ta, Tiêu Lệ Huyết nói hơi đông dài một chút, để cho hắn có đủ thời gian nhìn rõ ràng kiện vũ khí hình thức cấu tạo đều đặc biệt kỳ diệu đó, hơn nữa còn nhìn ra kiện vũ khí đó quả thật có rất nhiều chỗ có thể chế trụ kiếm của đối phương, thậm chí đã nhìn ra phương pháp vận dụng nó.

Vô luận đối thủ của hắn là ai cũng vậy.

Chỉ có người như Tiêu Lệ Huyết mới có thể sáng xuất ra thứ vũ khí đó, chỉ có người như Trác Đông Lai mới có thể làm một chuyện tuyệt đến như vậy.

Hai người xem ra là người hoàn toàn bất đồng, trên phương diện ý kiến lại hoàn toàn tương đồng, cả tư tưởng cũng phảng phất có thể hỗ trợ nhau thông.

Sắc mặt của Châu Mạnh thăm biến.

Hắn không tưởng được Tiểu Cao có thể làm chuyện khờ khạo như vậy, biến hóa sau đó lại càng khiến cho hắn không tưởng nổi.

Cao Tiệm Phi đột nhiên lại như phi điều bay lên, phát ra một vùng kiếm hoa, nhắm Trác Đông Lai đâm tới.

Chàng vốn không nên xuất thủ trước, nhưng chàng nhất định phải xuất thủ chiếm lấy tiên cơ đang lúc Trác Đông Lai còn chưa lần mò ra hết cấu tạo và hiệu dụng của kiện vũ khí đó.

Chàng, không còn nghi ngờ gì nữa, đã đánh giá quá thấp trí tuệ và mục lục của Trác Đông Lai.

Giữa vùng kiếm quang đẹp mắt phát lên vô số đạo kiếm ảnh thiểm động, nhưng kiếm chỉ có một thanh.

Giữa vô số đạo kiếm ảnh, đương nhiên chỉ có một chiêu là thực.

Trác Đông Lai vừa nhìn đã nhìn ra một chiêu đó là thực, đối với kỹ thuật công kích hư chiêu yểm hộ thực chiêu, hắn hiểu rõ hơn xa so với đại đa số người trên thế gian này.

Hắn cũng nhìn ra kiện vũ khí đó tối thiểu có kết cấu của bốn năm bộ phận, đều có thể phong tỏa kiếm thế của đối phương, thậm chí còn có thể thừa thế đoạt lấy kiếm của đối phương, sau đó lúc tiến đánh trở lại chính là một chiêu trí mệnh.

Nhưng hắn tịnh không muốn làm tận tuyệt như vậy.

Đối với kỹ xảo dùng kiện vũ khí đó, hắn còn chưa thuần thục, tại sao

không trước hết mượn kiếm của Tiểu Cao để luyện tập?

Hắn đã có tin chắc tuyệt đối lúc nào cũng có thể lấy mạng Tiểu Cao.

Cho nên hắn không vội vã gấp gáp chút nào.

Kiếm của Tiểu Cao đâm tới, hắn cũng giơ kiếm vũ khí trong tay nghênh đón, thăm dò dùng một vòng câu phong tỏa kẹp giữ kiếm của Tiểu Cao.

“Đinh” một tiếng, kiếm và câu tương kích, kiếm vũ khí đó đột nhiên phát xuất diệu dụng mà bất kỳ ai cũng đều không tưởng nổi, đột nhiên có một kết cấu bộ phận bắn ra, phối hợp với vòng câu đó, giống như một cái kèm kẹp chặt kiếm của Tiểu Cao.

Trác Đông Lai vừa sợ vừa mừng, hắn thật sự cũng không tưởng nổi kiếm vũ khí đó có uy lực to lớn như vậy.

Khiến cho hắn càng không tưởng nổi là thanh kiếm của Tiểu Cao không ngờ lại đâm xuyên qua từ trong vòng kèm kẹp của kiếm vũ khí đó.

Đó vốn là chuyện tuyệt đối không thể có.

Vũ khí cấu tạo phức tạp xảo diệu như vậy, làm sao có thể để cho kiếm có đối phương đâm xuyên qua?

Lẽ nào kết cấu của kiếm vũ khí này vốn đã cố ý để lại một khoảng không để kiếm có thể đâm xuyên qua? Tiểu Cao cố ý nhường cho kiếm của mình bị kèm kẹp là vì muốn lợi dụng một điểm trí mệnh đó?

Trác Đông Lai đã không còn có thể nghĩ tới chuyện gì nữa.

Giữa một sát na như đá lửa chạm xẹt, kiếm của Tiểu Cao đã đâm phập vào ngực của hắn, chỉ đâm vào một tác bảy phân, bởi vì thanh kiếm đó chỉ xuyên qua được bao nhiêu đó.

Nhưng dài bao nhiêu đó đã đủ, một tác bảy phân đã đủ để đạt đến độ sâu trí mệnh, đâm thẳng vào tim Trác Đông Lai.

-- Kiếm vũ khí đó vốn đặc biệt sáng xuất để đối phó Trác Đông Lai.

-- Bởi vì chỉ có Trác Đông Lai mới có thể trong tích tắc nhìn ra cấu tạo của kiếm vũ khí đó, chỉ có Trác Đông Lai mới có thể dùng kiếm trong tay mình đi hoán đổi với kiếm vũ khí đó, người khác không những không làm được, cả nghĩ cũng không nghĩ được.

-- Bất hạnh là Trác Đông Lai có thể nghĩ được, Tiêu Lệ Huyết cũng đã trước tiên nghĩ giùm cho hắn, hơn nữa đã sớm tính đúng hắn có thể làm như vậy.

-- Kiếm vũ khí đó vốn là bẫy rập Tiêu Lệ Huyết đã đặc biệt bố trí, đợi

Trác Đông Lai tự mình bước chân tiến vào.

Hiện tại Trác Đông Lai chung quy đã minh bạch.

“Tiêu Lệ Huyết, Tiêu tiên sinh, ta quả nhiên không nhìn lầm, ngươi quả nhiên là hung sát của ta, ta đã sớm suy tính ta sớm muộn gì cũng phải chết trong tay ngươi”. Hắn buồn bã nói:

“Nếu không ta làm sao có thể lọt vào cái bẫy của ngươi?” Tiêu Lệ Huyết lạnh lùng nhìn hắn:

- Ngươi có nhớ ta đã từng nói qua, vô luận kiện vũ khí đó trong tay ai đều có thể dồn ngươi vào tử địa, cho dù trong tay của chính ngươi cũng vậy !

Thanh âm của y càng lãnh đạm:

- Ngươi nên biết lời nói của ta luôn luôn là lời nói thật.

Trác Đông Lai cười thảm.

Tiếng cười của hắn chấn động đến tâm mạch của hắn, cũng chấn động đến lưỡi kiếm, hắn đột nhiên cảm thấy tim mình đau đớn, bởi vì lưỡi kiếm lại đâm sâu thêm một phân, sinh mệnh của hắn cũng chỉ còn cách xa bên bờ tử vong một đường tơ.

Tiểu Cao nhẹ nhàng rút kiếm ra, kiện vũ khí đó cũng nhẹ nhàng từ trên kiếm rơi xuống.

Cụm mây chợt lại trôi đi, dương quang lại xuyên qua tầng mây chói lọi, chiếu rọi trên thanh kiếm đó.

Trác Đông Lai nhìn thanh kiếm đó, trên mặt đột nhiên lộ xuất biểu tình cực kỳ khủng bố.

“Lệ ngân?” Hắn rít giọng:

“Lệ ngân trên kiếm sao lại đã biến mất? Lẽ nào ta...” Hắn không nói ra vấn đề đã khiến hắn chết cũng không thể minh bạch.

-- Lẽ nào hắn cũng là thân nhân của Tiêu Đại Sư, lẽ nào Tiêu Đại Sư là phụ thân mà hắn chưa từng gặp mặt? Cho nên hắn vừa chết dưới kiếm, lệ ngân cũng đồng thời tiêu tán?

-- Hay là lời nói của quỷ thần không thể tin được, một điểm lệ ngân trên kiếm đột nhiên tan biến chỉ bất quá vì giờ phút này đã đến lúc nó nên biến mất?

Không ai có thể trả lời vấn đề đó, có lẽ lão nhân trong đình vốn có thể trả lời, chỉ tiếc lão nhân đã chết trong tay Trác Đông Lai.

Tiêu Lệ Huyết muốn đi hỏi lão nhân có lẽ cũng là chuyện đó, nếu quả lão nhân đem đáp án nói cho y biết, y có lẽ không thể dồn Trác Đông Lai vào tử địa.

Chỉ tiếc hiện tại mọi chuyện đều đã quá trễ.

Tâm mạch của Trác Đông Lai đã đoạn, cho tới chết cũng không minh bạch chuyện đó thật ra là sao.

Kết cục như vậy lẽ nào cũng do chính hấn tạo thành?

Dưới ánh dương mà nhìn, sắc kiếm xanh trong như thu thủy, lệ ngân trên kiếm quả nhiên đã tan biến không còn thấy nữa.

Cao Tiệm Phi si si đại đại nhìn thanh kiếm đó, trong tâm cũng đang nghĩ về những chuyện đó.

Chàng cũng không hiểu thấu.

Cũng không biết qua bao lâu, chàng mới nghĩ đến muốn đi hỏi Tiêu Lệ Huyết.

Tiêu Lệ Huyết lại không còn ở đó, thi thể của Trác Đông Lai và kiện vũ khí đó cũng không còn.

Châu Mãnh nói với Tiểu Cao:

- Tiêu tiên sinh đã đi rồi, mang Trác Đông Lai theo.

Tâm lý của hấn cũng tràn đầy nỗi nghi hoặc kinh hãi:

- Thật ra là sao đây?

Tiểu Cao lắc đầu nhìn xa xăm, xa xăm là một khoảng trời trong lành.

“Không cần biết chuyện này là sao, hiện tại đều không quan hệ gì nữa”.
Tiểu Cao thốt:

“Từ nay về sau, bọn ta đại khái cũng không còn tái kiến được Tiêu tiên sinh nữa”.

Ánh đèn đã tắt, người cầm đèn cũng đã tản mác, chỉ còn lại thiếu nữ mù lòa còn ôm đàn tỳ bà đứng đó.

Dương quang tuy đã chiếu rọi khắp mặt đất, nhưng trước mắt nàng vẫn còn là một màn hắc ám.

Trong tâm Cao Tiệm Phi đột nhiên lại cảm thấy một nỗi thương cảm khó tả, không nhịn được bước qua hỏi thiếu nữ:

- Gia gia của nàng đâu? Gia gia của nàng có còn không?

- Tôi không biết !

Trên khuôn mặt trắng tái của nàng hoàn toàn là một màn hư không trống vắng, cái gì cũng không có, cả bi thương cũng không.

Nhưng vô luận là ai đều nhìn thấy trong tâm nàng đang đau xót vô ngần.

“Nhà nàng ở đâu?” Tiểu Cao lại nhin không được phải hỏi:

“Nàng có nhà không?

Trong nhà còn có thân nhân nào khác không?” Thiếu nữ không nói gì, lại ôm chặt cây đàn tỳ bà của nàng, giống như một người sắp chết đuối đang ôm gị lấy một khúc gỗ trôi dạt.

-- Lẽ nào cả đời nàng thứ duy nhất thuộc về sở hữu của nàng là cây đàn tỳ bà đó?

“Hiện tại nàng muốn đi đâu?” Tiểu Cao hỏi:

“Sau này nàng muốn làm gì?” Hỏi xong câu đó, chàng đã hồi hận.

Câu hỏi đó chàng thật không nên hỏi, một thiếu nữ không người thân không bạn bè không nhà không cửa đơn độc lạc loài như vậy, làm sao có thể nghĩ đến chuyện sau này?

Nàng làm sao có thể nghĩ được? Làm sao dám nghĩ được? Mình làm sao khiến cho nàng trả lời được?

Không tưởng được thiếu nữ vĩnh viễn chỉ sống trong bóng tối đó lại đột nhiên dùng một thanh âm trong veo đáp:

- Sau này tôi vẫn phải ca. Tôi phải luôn luôn ca hát, ca cho đến khi tôi chết mới ngưng.

Lẳng lẳng nhìn thiếu nữ ôm đàn tỳ bà được bọn họ dẫn đi bước vào Trường An Cư, trong tâm Tiểu Cao và Châu Mãnh cũng không biết có tư vị gì?

“Ta tin rằng nàng nhất định sẽ ca”. Châu Mãnh thốt:

“Một khi nàng chưa chết, nhất định sẽ ca”.

“Ta cũng tin”. Tiểu Cao nói:

“Ta cũng tin nếu quả có người không để nàng ca, nàng có thể sẽ chết”.

Bởi vì nàng là ca giả, cho nên nàng phải ca, ca cho người khác nghe. Cho dù lời ca của nàng luôn luôn bi thương làm sao, luôn luôn khiến cho người ta rơi nước mắt, nhưng một người nếu quả không biết tư vị của bi thương, làm sao có thể hiểu thấu được chân ý nghĩa của hoan lạc? Làm sao có thể trăn

quý sinh mệnh cho được?

Cho nên nàng tuy cái gì cũng không có, vẫn có thể sống còn.

Nếu quả nàng không thể ca, sinh mệnh của nàng có thể biến thành vô ý nghĩa.

“Còn bọn ta?” Châu Mãnh đột nhiên hỏi Tiểu Cao:

“Bọn ta sau này nên làm gì?” Tiểu Cao không trả lời câu hỏi đó, bởi vì chàng vẫn chưa nghĩ ra nên trả lời làm sao.

Nhưng chàng bỗng nhìn thấy sự sáng lạn của ánh dương, sự huy hoàng của mặt đất.

“Bọn ta đương nhiên cũng phải ca”. Cao Tiệm Phi chột ưỡn ngực nói lớn:

“Tuy lời ca của bọn ta khác biệt với nàng, nhưng bọn ta nhất định cũng phải ca, một mực ca cho đến chết”.

Giọng ca của ca nữ, điệu múa của vũ giả, kiếm của kiếm khách, bút của văn nhân, đấu chí của anh hùng, đều là dạng đó, một khi chưa chết, không thể buông tay.

Triều dương vừa thặng khởi, tuyết xuân tan chảy, một người khiêng một cái hòm lẳng lẳng rời khỏi cỏ thành Trường An.

Một người bình phàm trăm mặc, một cái hòm cũ kỹ bình phàm.

Hết.